rồi, tôi trị được hết trọi. Cho nên họ thương tôi lắm, khi mà tôi ra về nó cho tôi 13 tháng 1 tuần thả về, tôi nói: "Nhà nước gì mà nghèo dữ vậy? Nuôi tôi có ăn ít mà hổng nuôi nổi?. Tôi xin 3 năm, bị vì còn bạn bè trong đó đông quá. Nếu tôi đi thì không ai lo, không ai có tận tâm lo như vậy, thành ra tình nguyện ở lại và tôi cho vợ con biết rằng: "Không, đừng có kể tôi, kể tôi chết rồi vì tôi muốn cứu người". Tôi thấy càng ngày tôi trị càng hay, những cái bịnh cô-le-ra (?) mà cả đêm tôi trị tới sáng, anh nghĩ; nó vừa ỉa, vừa mửa mà nó không cho người phụ tá, mình phải giặt quần giặt áo cho nó, rồi phải châm phải hơ cho nó, phải làm đủ việc cho nó hết bịnh. Cái đó là thật sự khả năng kinh nghiệm học rất phong phú, chứ không có thể xạo láo được. Cái đó còn hay hơn những ông thầy dạy châm cứu bây giờ ở ngoài đời. Chúng tôi ở trong đó là thực tập, bị vì tới rồi, giao cho mình thằng lính nó đứng, nó đem cầm cây súng nó đứng bên, mình hổng trị đâu có được, phải mình nói: "Thầy bao hết trơn cái trại nầy mà, chết ai là tôi chịu mà". Tại mình nói dóc á, bây giờ phải ráng chịu. Tôi nói tại cái miệng nói dóc, mà té ra nói sao làm vậy. Mà từ ngày tôi bước vô trại đó không có người nào chết hết. Tôi nói; Thượng Đế...người ta thương tôi, có nhiều bà vô bị bắt nó bặt kinh 10 tháng, 8 tháng, ốm nhom à. Tôi châm cho có kinh lại rồi ăn uống nhiều, bả nói: *"Bây giờ tôi thưa ông Tám"*.-Hỏi: "Thưa vụ gì?"_ *"Hồi trước tôi ăn hổng được mà bây giờ ông châm tôi ăn 5 chén cũng hổng đủ, mà nhà nước phát có 3 chén làm sao tôi đủ ăn?"*. Hồi đó còn phát 3 chén cơm, sau mới bớt 2 chén. Trị bà nào bà nấy mập, khi đi về thì người nào người nấy cũng hôn tôi hun. Tôi nói: "Bà làm vậy rồi nhà nước bỏ tù tôi, chớ ôm tôi hun giữa ban ngày nguy hiểm quá bà ơi!". Hun một cái mới đi về,. bởi vì trong đó tôi còn tươi trẻ hơn bây giờ. Đó tôi ăn cơm với nước lạnh, chớ ăn cơm với nước sôi đó là vì tôi sợ ruồi. Ruồi nhiều lắm, nếu mà tôi ăn thịt ăn đồ thì ruồi nó bu. Tôi đổ nước sôi tôi và (ăn) cho lẹ, ăn hai chén cơm thôi. Mặt người tôi nó hồng gào ghê lắm. Cho nên bà Tám xuống thăm tôi thấy lạ, mà đầu tôi tuần nào cũng hết như vầy. Bà nói: *"Người ta ở tù râu ria, mà ông sao tuần nào cũng vậy?"*. Bởi vì có thằng mà hớt tóc cho Mỹ danh tiến lắm, nó là đau bịnh trĩ, tôi nói: "Hai đứa mình đổi nghề đi. Tôi trị bịnh trĩ cho anh, anh hớt tóc cho tôi". Cứ đúng Chủ-nhật là nó hớt, thành ra cái đầu tôi lúc nào mà bả xuống bả thăm, bả thấy: *"Cái đầu ông lúc nào cũng là sạch sẽ hết?"*. Mà dễ gì mà anh có cây kéo, tôi trị bịnh cho con thủ trưởng tôi mới được cái kéo đó chớ. Ổng mới cho tôi mượn cái kéo để cho tôi thôi, người khác hổng được, kéo nó tự tử. À, tôi có đặc biệt ở chỗ đó đó. Tôi thấy không, Bề Trên sắp đặt không. Tôi có khả năng gì, tôi cũng con người như mọi người, mà tất cả mọi người thương. Khi mà nghe ông Tám đổi phòng là mấy thằng bệnh nó ghi tên trước, để nằm sát ông Tám, nửa đêm ông Tám trị. Suyễn đồ nầy kia trị mập thù lù, thứ đó là phường trưởng của mình hồi xưa đó, bị giam, khò khè, khò khè cả đêm tôi trị bịnh, ảnh nói:,_*"Chỗ nào tôi hồi trước cũng đi, Hennessy đồ cũng nhậu đồ. Bây giờ khổ như vầy ông Tám"*.-Tôi nói: "Bây giờ anh thấy rõ rồi, anh thấy chưa? Anh thấy ông Trời đã qui định rồi, và Đảng và nhà nước cũng theo luật của Trời, anh thấy rõ chưa?"_ *"Thấy ở chỗ nào ông Tám nói coi?"*.- "Thì tôi hỏi chớ cái giờ phút anh chết đó, thì anh cũng chỉ có choáng miếng ván nầy chứ mấy, phải hôn? Tôi thì chỉ có miếng ván đủ nửa cái thân mập nầy thôi, chứ còn không hết dưới chưn. Mà các anh có miếng ván suốt tới dưới chưn, mà các anh còn than cái gì nữa? Tôi còn thiếu nửa miếng, tôi sống mười mấy tháng tôi vẫn vui, thấy không? Vi-la anh giữ còn vi-la tôi tôi giữ, còn lộn xộn gì nữa ngủ đi, không có than thở gì hết". Thét rồi nó nói: *"Trước khi đi ngủ đó thì ông Tám nói một tràng đi, nói một tràng tụi tui mới ngủ"*. Rồi tôi nói bắt chuyện nầy nói chuyện kia, nói cái nó ngủ, thì đứa nào đứa nấy nó sống với ông Tám sao mình thấy càng ngày mình mập và tươi trẻ ra, mà sống với mấy thằng kia nó cứ gây lộn hoài mệt quá! Thành ra khi mà ông Tám đổi phòng là nó giành đi theo, xin năn nỉ để cho được nằm bên ông Tám. Nằm sát sát vầy nè, 13 người trong cái phòng có chút xíu hà, mà mỗi người cái "vi-la". Rốt cuộc có bao nhiêu đó, cái "mộ" tôi nói đó là cái "mộ", rốt cuộc là lấy trời làm nhà lấy đất làm giường.- "Bây giờ mình chia đủ phòng rồi, của cải có đầy đủ rồi, còn lo gì nữa, ngủ có lính gác, thấy chưa? Ăn cơm cũng có người ta nấu. À, mình ngu sáng có người ta dạy". Sáng thế nào cũng dạy bắt nó "đi làm" là mình ngu đó.- "Sáng là người ta dạy, thấy sướng không? Còn muốn gì nữa? Ở đâu mà sướng bằng như vầy, mà hồi nhỏ lớn mình cứ; lo cái xe, lo cái cộ, lo vợ lớn, lo vợ nhỏ. Bây giờ hết lo để thiên hạ lo cho mình, mình giải nghiệp rồi còn muốn gì nữa? Mấy cha ngủ đi lên, lên ngủ!". Là nó vui ghê lắm,..hà..hà! Cái lúc tôi, nó thấy được giải nghiệp đó._ *"Thiệt bây giờ tôi mấy chục năm mà hồi thời ông Thiệu, tôi làm chủ tịch...tôi khổ ghê lắm, mà tôi phải đi ăn chỗ kia chỗ nầy chỗ nọ, mà bây giờ tôi thấy tôi sung sướng quá ông Tám, nghe lời ông Tám, tôi chỉ còn có bịnh đau lưng. Mà nhờ ông Tám trị bịnh được rồi, bây giờ hết rồi tôi sung sướng quá. Mà ông Tám khò là tôi khò"*. Cho nên vui, anh em tôi thương yêu nhau lắm. Trong lúc đó thấy thương hết sức, mọi người được nhẹ nhàng.

245. Trong cái cuốn Tôi Tầm Đạo số 7 "Thượng Đế Giáng Chơn Lý" thì con có đọc cái chỗ đó nói là: hồn thầy Tám đã về tới Niết-Bàn rồi thời gian ở VN, nhưng vì chưa có đủ phước đức thế gian cho nên nhập xác trở lại để độ đời. Xin thầy minh xác điều đó.

Cái đó là Bề Trên xuống và cái điển của Bề Trên xác nhận cho tôi như vậy, và phong cho tôi làm Phật tại thế nhưng mà tôi từ chối. Vì tôi muốn sống với tất cả mọi người đều bình đẳng, tôi không chịu lảnh chức, thì cuốn sách đó nói sao thì nói, nhưng mà Bề Trên nói rằng: "Cha đã quyết định là không thay đổi". Đó, thì cái chuyện tu của tôi có thành Phật thì cũng chỉ là quân bình tư tưởng của tôi mà thôi. Còn mọi người muốn tu thì phải tự sửa để đi tới quân bình, chớ không phải gặp ông Phật rồi tôi được đắc pháp, không có vụ đó! Không có vụ ông Phật, Phật là quân bình mà thôi. Cho nên Bề Trên chứng nhận rằng: *"Thằng nầy nó tu cái luồng điển nó được quân bình"*. Ở Bên Trên nói có bao nhiêu đó thôi! *"Thì Cha chứng minh cho con"*. Chỉ vậy thôi! Đâu có gì, cũng như trong gia đình mình có đứa con ngoan, nói: *"Con biết lo cho gia đình, con biết lo cho con, cha mừng"*. Chỉ có bấy nhiêu

đó! Thì mọi người chúng ta cũng vậy, thấy không? Cho nên đừng có nói là: Phật là quan trọng quá. Hổng có vụ quan trọng, triệu triệu ức ức Phật, đâu phải một ông Phật. Có cha có mẹ thành ra con người, sửa từ động loạn đi tới quân bình, chỉ có bấy nhiêu đó. Vậy chứ các bạn có đi tới được không? Nếu các bạn tin tưởng thấy rõ mình có thể sửa mình đi tới quân bình, thì tự nhiên đi tới được. Đâu có phải một mình ông Phật, bên đó triệu triệu hằng hà sa số Phật. Nhưng mà người đời tâm động loạn và không có thấy ai thỏ thẻ trong tâm hồn của chúng ta, mà có cái ông nầy ổng nói sao mà thực tế quá ở trong tâm hồn của mình. Thì kính mến và giao cảm trong cái phút thiêng liêng tương ngộ mà thôi. Chứ kỳ thật rốt cuộc các bạn về phải tự thực hành để đạt tới sự quân bình của nội tâm, đó là cái quyền chánh đáng là phải thực hành. Cho nên tôi đã nói trước khi tôi tu và tôi đạt được cái gì tốt và tôi nguyện với Ơn Trên rằng: "Tôi sẽ nói ra cho tất cả mọi người nghe và không bao giờ đòi hỏi cái lệ phí gì". Thì ngày nay tôi được thực hiện cái đại nguyện của chúng tôi và đối diện với tất cả các bạn ở đây. Thì thấy năm nay tôi cũng là 59 sắp 60 tuổi, nhưng mà lúc nào tôi cũng sống vui. Vì tôi thấy tôi càng ngày càng nhỏ hơn các bạn vì tôi được thoát ly trong cơ thể, tôi thấy tôi là một đứa bé nhỏ không có lớn đâu. Thành ra tôi nói; tất cả mọi người đều là con nít nuôi lớn. Chúng ta đừng quên căn bản lúc thơ ấu và phần hồn các bạn không có già nua đâu. Đừng có lo, người nào cũng tươi đẹp, đừng có quên sự đẹp của mình. Đừng có quên sự thanh cao thanh nhẹ khả năng sẵn có của chính mình và chôn vùi cho tâm thức thấy cái sự động loạn làm cho mình đau khổ mà thôi, thấy hôn? Cho nên các bạn thực hành đi rồi sẽ thấy. Còn cái "Thượng Đế Giáng Chơn Lý" đó là cũng một chơn lý siêu lý mà thôi. Chúng ta nghe trong cái hỏi rồi trong cái mở là mở tâm thức của mọi người, ai cũng đồng trong cái tâm trạng đó. Những một cô gái mà giáng xuống thế gian xưng: "Ta đây là Thượng Đế" và kêu mọi người là bằng thằng và bằng con, cái chuyện đó cũng kỳ lạ. Đó là một giáo sư mà đi nói chuyện vô lễ, nhưng mà không, mọi người nghe qua rất thông cảm và thấy mình trì trệ rõ ràng, thấy mình chậm trễ và ăn năn nguyện quì lạy trước Người, trông cô gái có hai mươi mấy tuổi à! Chớ đâu phải một ông già, thấy không? Không có thị oai được! Một cô gái hai mươi mấy tuổi không có thị oai trước một ông già được, nhưng mà ông già phải quì gối trước mặt. Cái chuyện đó lạ thường ở trong lúc chế độ Cộng Sản, không phải hồi xưa. Trong lúc kêu bằng; anh anh em em, anh anh chị chị không, chớ không có vụ mà ông nữa. Nhưng mà lúc đó phải quì, chính cán bộ phải quì. Cái đó nó làm lạ cho tôi; một người cán bộ đi hai mươi mấy năm từ ngoài Bắc về, có bằng cấp thưởng của Võ Nguyên Giáp đàng hoàng, mà nghe hồi sao mà chạy vô: *"Thưa Cha, Cha chỉ cho con tu, con ăn năn"*. Thứ đó là vô thần, mà tự nhiên tại sao lọt vô trong phòng đó mà nói như vậy, nhưng mà chính chúng tôi giấu và không cho y biết, bởi vì y là vô thần sợ y hại cô đó. Nhưng mà cô đó nói: "Không sao, nó cũng là con của Ta. Cha sẽ cho nó một bài học, các con đừng lo". Và anh đó ảnh bước vô, ảnh cũng xưng: *"Cha chỉ con tu"*. Khi không vậy bước vô *"Cha chỉ con tu"*. Cái chuyện đó mà lạ thường, mà chính em ruột của y cũng không tin rằng; y có thể xuất khẩu với một câu nói đó được, làm cán bộ mấy chục năm. Cho nên cái chuyện lạ lạ...lạ..trong quả địa cầu nầy, chúng ta không nên thắc mắc và chúng ta phải đi *"bất khả bất tín, bất khả tận tín"*; chúng ta đi rồi chúng ta thấy. Chứ nhiều khi xuống rồi hỏi,- "Chứ tại sao tìm tôi làm gì, vì tôi rất bận rộn. Một ngày tôi trị một hai trăm người làm sao tôi có thì giờ tiếp kiến Ngài được mà Ngài kiếm tôi làm gì?". Ngài khóc nói: "Con đã hy sinh trọn nửa cuộc đời của con, con không có xin chức vụ, mà Cha xuống Cha phong. Cha khóc và Cha cảm ơn con đã cứu nhiều con của Ta tại thế. Thì bây giờ Cha mới phong con tiếp tục để thực hiện, và bắt đầu từ giờ phút nầy con chỉ làm việc cho Cha mà thôi". Nói như vậy! Tôi hỏi: "Tại sao thiếu gì người tu cao, tôi mà biết cái gì mà Cha tới Cha sửa phong cho tôi quá cao tôi không chịu. Bởi suốt cả cuộc đời tôi, tôi cũng không thích ngồi ở cái ngôi vị cao, tôi thích bình đẳng, tôi thích tất cả mọi người đều tay nắm tay với tôi trong cái thương yêu tiến giải và xây dựng. Tôi muốn chỉ có bấy nhiêu đó thôi, tôi hổng ngoài cái lề đó được". Ngài, Cha nói rằng: "Cha đã phong con thì con phải giữ, con không giữ rồi người ta cũng kêu con như thế. Cái của Cha quyết định là không thay đổi". Thì tôi cũng nói rằng: "Cái của tôi quyết định thì không bao giờ thay đổi". Tôi cũng nói lại như vậy! Bởi vì khi mà tôi xuất hồn lần đầu tiên tôi đã gặp Ngài, rồi bây giờ tôi lại gặp Ngài tại thế. Chuyện đó là tôi biết thôi, chứ ai biết được? Cho nên khi tôi xác nhận đó rồi, cái cô gái đó mới tới quì ôm chưn tôi nói: *"Ông Tám xác nhận như vậy, tôi mới trở về tôi học, còn nếu mà ông Tám cho đó là tà thì tôi không bao giờ dám trở về nhà tôi và tôi đi theo ông Tám hoài hoài"*. Tôi nói: "Cô nên trở về học, rồi sau nầy con nít (?) ...cứu giúp con chứ hổng có cô đâu". Cô mới bằng lòng trở về học, mà càng học càng thông minh, Ngài càng dạy càng sáng suốt. Cho nên câu vấn đáp đó đâu có phải tầm thường, người thường đi hỏi thử coi có trả lời nổi không? Cho nên càng coi, càng đọc thì phải hành giữ cái tâm ý thanh tịnh để đọc và xét lại một cô gái hai mươi mấy tuổi có thể trả lời như vậy được không? Dù cho cô học là cử-nhơn cô cũng không có trả lời thông suốt mà cô không có dám gan mà kêu các con như vậy được. Cho nên có một không hai ở thế gian, cho nên lần lần rồi những vị đó sẽ thấy. Cho nên bây giờ các tôn giáo khác phải rước Ngài, đưa về để học hỏi. Rồi tôn giáo nầy một thời gian, rồi tôn giáo khác một thời gian rước Ngài. Một cô gái mà nói chuyện như một vị lớn tuổi như đàn ông vậy; Nó ngồi hiên ngang nói chuyện, chớ không phải là thái độ cô gái, hổng có! Nó khác ở chỗ đó.

246. Các tôn giáo chỉ bảo con người là: đừng có chém giết, đừng sát sanh. Tuy nhiên theo thầy, thầy nghĩ sao nếu mà cái sự phá thai và trường hợp nữa là người bịnh, người Mỹ gọi là coma (hôn mê) nghĩa là; nửa sống nửa chết, chỉ nằm chờ chết thôi. Nếu mà cho họ chết mau đi, con người sắp chết thì bắn cho nó chết mau đi thì thầy nghĩ sao về điểm đó thầy?

Cái ý nghĩ cho người ta chết mau, cái đó là mất nhân đạo. Những người tôn giáo là người ta hiểu rằng: cái hồn con người bất diệt, cái thể xác nó quoằn quoại trong cái cơn đau, nhưng mà cái

hồn nó bất diệt, thấy hôn? Còn tôn giáo kêu mọi người; con người phải tôn trọng con người, "Con của Chúa là nguồn gốc của Chúa", chứ không phải tầm thường. Nếu giết nó là giết tới Chúa, động nó là động tới Chúa, mà chỉ kêu bằng xây dựng cho nó tiến hóa và để nó ý thức, cho nên tôn giáo luôn luôn xây dựng. Kẻ hung hăng cách mấy tới nhà thờ thét rồi họ cũng ăn năn hối cải, thấy không? Cho nên tôn giáo là xây dựng chứ không phải trừng trị, nếu trừng trị là không phải tôn giáo.

247. Tại sao có lúc thầy xưng là bạn và hiếm lúc thầy xưng là "thầy"

Có nhiều đứa viết thư kêu tôi bằng "mầy", tôi cũng kêu nó bằng "ông" vậy, bị vì cho nó vui. Chớ rồi mình có gì đâu, thì ông nào cũng là thầy bản thể, thầy với thầy là tao với mầy, chứ có gì đâu! Tôi đã phá chấp phá mê bằng cái đó. Chứ bây giờ tôi cản hổng được, bởi vì người ta: *"Tôi là người học giả mà, tôi đàng hoàng mà. Nếu tôi kêu ông bằng thằng thì tôi chịu hổng được, thì thôi ông cho tôi kêu bằng thầy đi"*. Kệ nó, thầy cũng nghĩa như mầy thì: "Ờ, muốn kêu thì kêu". Có sao, cái chuyện đó chuyện thường, chuyện thường thành ra nó khó lắm. Cho nên ở VN lần lần nó kêu bằng anh không, thầy cái gì nữa, anh chị không, "bồ" đi, có đứa nó kêu tôi Tám, Tám không hà. Kêu Tám thôi cũng được.

Ở VN chế độ kêu bằng "anh, chị" không hà.

Có cái gì đâu khó nữa, rồi mình mình còn chấp cái danh từ á hổng được, hổng có nghĩa lý gì. Bây giờ nhiều cái thơ gửi cho tôi kêu thầy nầy kia kia nọ, tôi viết lại cho họ kêu họ bằng bạn, rốt cuộc họ cũng kêu bằng thầy. Mà thấy kêu bằng bạn họ buồn, rồi mình cũng xưng thầy cho vui, chớ gì giờ sao? Họ hổng thích, họ hổng thích bị vì họ nói: *"Tôi kính trọng, trong đó tôi muốn như vậy"*. Nhưng mà giải thích cho họ biết, trong băng tôi nói hết, có cái gì đâu quan trọng. Nói thiệt lời nói âm thinh của chúng ta nói đây rồi bữa sau chúng ta cũng không còn tồn tại tại thế nữa. Thượng Đế mượn ta để giảng cho chúng sanh và để hòa cảm với mọi nơi mọi giới mà thôi. Nhứt là mình nói là mình phải thực hiện, mình học trước, thấy không? Khác ở chỗ đó, người ta không có hiểu đây là phương tiện của Thượng Đế. Đi, đứng, ngồi, nằm là để thức tâm mà thôi. Rốt cuộc mình giữ tâm thanh tịnh và sáng suốt ra đi, không có giữ cái gì nữa. Chứ mình biết cái vốn của mình thì mình hổng có chấp, còn hổng biết cái vốn của mình mình còn chấp từ ngoại ngữ và hành động.

Thưa thầy, con muốn nói với thầy là; họ nếu mà đi vào con đường sắc tướng, thì ví dụ như có trường hợp có những cái huyền thoại rồi họ tôn sùng và dựa vào đó, và có những người mới tu thì họ thấy những cái đó họ cũng nghi ngại. Mà thầy nói là không có trụ vào cái sắc tướng bên ngoài mà tự mình đi và cái tâm mình đi.

Cho nên tôi nói; mọi người muốn tu phải xét cho kỷ. Đừng có nghe người đó rồi nghe người kia nói rồi đâm ra bơ vơ. Phải xét cho kỷ! Bởi vì một mình tôi tôi không có thể đi tới mỗi nhà tôi nói chuyện được. Mọi người phải xét cho kỷ, tôi nói hết rồi. Nhưng mà người đời họ vẫn chấp, họ nói: *"Ông Tám ổng nói ổng không thèm nhận làm thầy, nhưng bây giờ ổng nhận ổng là ông Phật"*. Tôi đâu có nào nhận tôi là Phật. Nghĩa là cô Kim giáng xuống thế nói: *"Ta là Cha, nhìn nhận con là Phật"*. Chớ có gì, Phật là vô danh, thì thằng nào cũng Phật, Phật bên trong. Hổng có người nào mà hổng có Phật hết trọi, có gì đâu mà đáng chấp. Đâu phải làm một cục thiệt to ngồi đó, đó kêu đó ông Phật, hổng có vụ đó! Mà "Phật tức tâm" là ai cũng Phật, mà người không trở về với căn bản của chính mình thì mình hổng có. Phật là nhẹ nhàng quân bình chớ có gì đâu, cái tâm thức nhẹ nhàng quân bình chớ có gì đâu.

Trong kinh Phật bằng tiếng Phạn, tại vì chữ Phật từ tiếng Phạn họ dịch ra tiếng VN có nghĩa là; Đấng Đại Giác...

Cho nên anh nói khi mà anh đọc cái cuốn sách đó thì anh phải đọc ngay tư tưởng cái ông đó là ông đó biết chữ "Phật" là cái gì chưa? Nó hay hơn là anh đọc cuốn sách đó. Cái ông kia ổng đặt một Đấng Đại Giác, phải không? Rồi cái ông nầy ông nói tôi đặt cái ông đó "Biết Hết Trọi" cũng vậy. Họ dịch từ tiếng Phạn, tiếng Phạn cũng vậy đó thôi hà. Cho nên nhiều người ở thế gian nầy nghe nói biết tiếng Phạn là hết hồn. Tiếng Phạn là cái gì? Cũng như là âm thinh của chúng ta nói, mà chúng ta nói đây chúng ta hiểu cái lý, đừng có học những cái chữ mà không hiểu cái lý, đừng có cho tiếng Phạn là tiếng của Phật, cái đó là sai rồi. Cho nên ở VN bị bịp nhiều lắm, nói rừng nói rú niệm chú rồi mấy người đó hỏi tiếng gì? Tôi nói tiếng Phạn, mà chưa biết tiếng Phạn là cái gì, đâu có biết tiếng Phạn là cái gì, hết hồn đó.

248. Có những cái tôn giáo hoặc là những môn phái họ đọc chú, niệm chú để họ trấn áp được người khác và họ dùng cái chú đó có thể khai mở được những sở năng của họ. Thì như vậy là đâu có phải là không có giá trị?

Hổng có giá trị đối với tu về Phật, Phật-học, bị Phật-học là hư không. Đó kêu bằng mượn thế, mượn thế là bàng môn tả đạo, hổng phải chánh pháp.

Thì vậy tại sao có những chùa mà họ có những cái chú để giúp cho người trước khi chết...

Hổng có ăn chung gì hết. Anh có cái Pháp Luân là cái chú của anh chạy cả càn khôn vũ trụ. Cái đó hổng ăn chung gì, nhưng mà nguy hại.

Rồi có những người học cái chú đó để trấn áp đối phương.

Bị vì cái chú đó là anh rước nó vô. Anh mỗi ngày anh ra đứng cái cây cổ thụ cây lớn anh đứng anh nói là: *"Quí vị ngũ hành cứ nhập tôi đi, nhập tôi đi,..."*. Cho nên ở ngoài Bắc người ta lên đồng nhiều là vậy đó! *"Nhập tôi, nhập tôi đi.."*, ngũ hành nó nhập. Cho nên đừng có đọc chú, anh đứng anh nói vậy thôi à! Cái cây cổ thụ anh đứng gốc cây anh thắp nhang anh nói: *"Nhập tôi đi, nhập tôi đi... tôi bằng lòng cho quí vị nhập, nhập đi, nhập đi..."*. Nhập thét nó nhập, bởi vì cái tầng thần kinh anh suy yếu rồi nó nhập.

Như vậy thì nhiều người trong thể xác đó có một linh hồn, rồi một cái vị Địa-tiên nó nhập, như vậy cái xác nó có hai linh hồn?

Bởi vì chủ nhân ông nó mở cửa rước vô, cái hồn nó bằng lòng. Ổ đó chứ ở đâu, nhưng mà bằng lòng cho người ta nhập.

Vậy là mang hai cái linh hồn.

Thì anh...(cho)...vô, anh phải làm đầy tớ cho người ta.

249. Có nhiều người bịnh nặng họ nằm hôn mê, họ không chết được. Như vậy lúc đó linh hồn họ ở đâu?

Họ cũng ở đó chứ ở đâu. Họ chờ đúng ngày đúng giờ, bị vì họ có cái cây cổ thụ dưới Địa-ngục, họ có một cây "trường thọ" ở dưới đó, thì cây đó nó héo thì quỷ sứ lên rước. Cây đó chưa héo thì chưa đi được. Có nhiều người thấy chết mà hổng chết được.

Nhưng mà cái xác đó hổng có hồn hay sao mà họ hổng biết gì hết?

Họ hổng biết gì hết nhưng mà cái hồn họ vẫn còn trụ trì ở trong nầy. Họ chờ lịnh để đi thôi.

Nhưng mà còn hồn thì tại sao họ không biết được?

Bị vì tất cả các cửa đóng hết rồi, chỉ chờ cái lịnh để đi thôi. Họ khó đi lắm, nếu mà họ dễ đi họ chỉ nhắm mắt ở trên nầy (đỉnh đầu, chân mày?) họ đi rồi, có Tiên-đồng xuống rước. Mà họ chờ đó là chờ ngày đi xuống dưới bàn chân thì quỷ-sứ tới rước. Họ khó chết.

Nhưng mà họ không có làm điều gì ác.

Làm sao cụ biết người ta không ác? Chồng mình ngủ chung giường mà mình cũng không biết ông đó ác không nữa. Hổng biết được.

Thưa thầy, năm rưỡi tới giờ mới chết.

Đúng ngày đúng giờ, chết có giờ. Sống có giờ chết là ngày là vậy. Đúng như cây kia nó héo là chết, ở dưới đó héo là có người ta tới người ta rước đi.

Bạch thầy, ví dụ như bây giờ con muốn chết nói: cho tôi chết, cho tôi chết.

Anh đi nghịch người ta người ta giết anh. Anh nghịch, bây giờ anh cởi quần cởi áo, anh chưởi Trời chưởi Phật đi: *"Tụi bây hổng làm gì tao hết"*. Có ngày chết.

Có chết được không?

Sao lại không chết? Điên loạn chết.

Thưa ông Tám, mà người đó trong năm rưỡi cứ nằm như vậy.

Đúng ngày đúng giờ, sống có giờ mà chết có ngày. Cho nên quí vị già rồi muốn chết, vì tôi tức thằng con, tức chồng tôi chết đi, nhứt định tôi không muốn sống nữa, thử chết đi? Như nhiều người hăm tôi đó, nói: *"Bây giờ tôi muốn tự tử, tôi buồn quá ông Tám"*.Hồi đó ở Việt Nam nhiều người tu; *"Tôi buồn tôi muốn tự tử, ông Tám làm sao?* -Tôi nói: "Được, bữa nào chủ nhật rảnh rồi tôi chở xe đi, tôi chỉ chỗ cho tự tử". Chở tới cái cầu mà cầu tắm ngựa đó, rồi kêu: "Nhảy xuống, nhảy xuống là chết, nhảy đi"._ *"Hổng dám"*.- "Hổng dám thì tôi chở về", hà, hà....!

250. Trong kỳ đại hội ở Pháp vừa qua, thì Đức Kim Thân cũng có nói là: " Ma quỷ chính là anh em với chúng con" và ở trong Ngọc Kinh thì cũng nói: " Người tu sắp thành thì ma quỷ lại phá chơi đủ mọi hình thức". Như vậy ma quỷ do ai sinh ra? Nếu là con của Trời, Cha Trời có phương pháp hoặc cách dạy cho ma quỷ và hỗ trợ cho tất cả con của Ngài ở thế không? Hay ma quỷ chỉ là cản bước qui tìm về nguồn cội của các con của Ngài ở thế gian?

Cho nên ma quỷ là gì?-Là yếu hèn. Do đâu làm ra ma quỷ?-Con người, con thú làm ra ma quỷ, yếu hèn thành ma quỷ. Cho nên Thượng Đế cũng nói rằng: *"Nó cũng là anh em của các con"*. Nếu chúng ta không vun bồi ý chí, không thực hành dũng mãnh thì chúng ta tương lai cũng là con ma con quỷ là cùng. Theo phe nầy bỏ phe nọ rồi lộn xộn thiếu hòa đồng, thì ở trong một giới đó thôi, bị kẹt thấy chưa? Cho nên nó cũng là con của Thượng Đế, mà con ma nó thức tâm nó nhắc mình tu mình còn hỗ thẹn hơn nữa. Mình là con người mà không biết tu, mà chính con ma nó tu rồi nó nhắc cho mình, mình còn quí con ma. Cho nên chúng ta không có nên chê con ma, nhưng mà có cơ hội chúng ta lo tu và cứu được con ma cũng nên cứu, chứ không có nên học thầy phù thủy đánh chết con ma. Cái đó tội càng ngày càng nặng mà tu cái gì? Thấy không? Chúng ta không có làm phù thủy, thành ra không có trị bịnh tà, bởi cái duyên nghiệp của nó vay trả nó phải chịu. Chúng ta hổng có trị bịnh tà, nếu trị bịnh tà là tôi đã truyền cho các bạn học phù phép để đuổi tà. Đuổi tà chừng nào thì cái tánh độc tài ngoan cố của các bạn càng ngày càng gia tăng, thì rốt cuộc chết rồi thành con quỷ là cùng. Hổng có thể chỉ các bạn đi làm con quỷ, mà cũng không có thể chỉ các bạn làm con ma. Chỉ các bạn học chữ nhẫn để lui về nguyên căn thanh tịnh mới được thăng hoa đi lên cao. Cho nên mình tu mình đừng có chấp nói rằng: con ma,.. phải đuổi con ma. Không, hổng có đuổi! Nó phải duyên nghiệp với tôi tôi phải gánh chịu, mà tôi lo tu để ảnh hưởng nó và cầu siêu cho nó. Thì trong nhà chúng ta bao nhiêu ma mà chúng ta biết cầu siêu thì ma cũng thành thầy tu hết à, hiểu hôn? Chúng ta không ở ác thì người ác đến với chúng ta thì chúng ta cũng ảnh hưởng trở nên người thiện. Tâm chúng ta nghĩ về Phật, nghĩ về Trời, nghĩ về thiện, nghĩ về giác độ tha thì người ác nó cũng trở thành người hiền với chúng ta. Cho nên các bạn tu thiền đây là bắt buộc phải trở về con đường quân bình là thiện, mà quân bình là sức mạnh. Thì sức mạnh phải gánh vác phải cứu cả con ma, cứu cả con quỷ, cứu hết, không có ghét ai hết. Trừ khi nó từ chối những lời khuyên giải của chúng ta thì nó phải gánh vác thôi, chớ nó không có thể xâm chiếm ta được. Vì ta nuôi dưỡng cái thần thức trở về với căn bản thanh nhẹ, chớ chúng ta không có nuôi dưỡng sự ô trược thì nó không có phá quấy được. Nếu chúng ta trược thì trược hút trược, mà chúng ta nuôi dưỡng thanh á, thì thanh giải trược, là độ cho trược chứ trược không có độ chúng ta hiểu không?

251. Năm 1945 trong thời gian thế chiến thứ hai, ở miền Bắc VN chúng ta có gần cả triệu đồng bào bị chết đói do ảnh hưởng của người Nhật phần lớn. Vậy có phải người Nhật vì gieo tai họa đó mà phải lãnh hay trái bom nguyên tử hay là không? Nếu phải thì ngày nay những người da đen ở Phi-châu chẳng hạn, hỏi họ đã gieo những gì mà ngày nay phải lãnh: cái đói, rét, hạn hán, bịnh tật...?

Cho nên cái đó là dùng con mắt phàm thấy thì có thể so sánh; chuyện nầy chuyện kia chuyện nọ, thì dùng cặp mắt của Thiên-cơ thấy đó là Trời đang làm việc với chúng sanh. Mấy triệu người đó đâu có ai chết, phần hồn không có ai chết, nó trong cơ tiến hóa học hỏi để đi lên. Có kẻ đi xuống người đi lên mà trong chương trình học hỏi. Rồi cái sự hạn hán nầy để cho chúng sanh thấy thức tâm, để cho thấy rằng: cái của chúng ta đây không có đâu. Đừng có nói; tôi có thể tính cho cái nạn đói. Ông Trời mới có quyền tính, để cho mọi người ý thức về phần hồn và để lo tu và lo tiến. Chớ cái chỗ nầy tôi nói là giàu có hơn bên Phi Châu, rồi một ngày nào

chỗ nầy không đói hả? Nó có thể là chìm luôn một lúc cũng được. Ông Trời, Thiên-cơ,...Cũng như VN chúng ta đóng cửa hổng có đói đâu. Hải sản, lâm sản...đủ hết, tại sao chúng ta ngày nay đói? Cũng là Thiên-cơ, cho nên cái cơ thanh lọc nầy phải thanh lọc toàn cầu để cho đến lúc Phán Xét Cuối Cùng. Lúc đó mới có cái chỗ kêu bằng Đại Hội Long Vân, là mọi người đều hướng thượng hết. Mà nếu không có cái cơ Trời biến chuyển như vậy, cái câu hỏi không có mạnh bằng người phàm, bây giờ hỏi: tại sao đất đó nó lại bị hạn hán cho đến đói đến chết, tại sao? Mấy người nầy chết rồi đi đâu?-Chỉ có người tu thanh tịnh mới đáp được; Trời làm thì Trời rước, phần hồn hổng có bị diệt. Nhưng mà đó là một gương mẫu để cho chúng sanh hiểu rằng; phải tu mới giải thoát, chớ đừng cho mình ở chỗ trường trù phú mà không chết đâu, phải hôn? Ngày nay chúng ta thấy rõ cái định luật; sanh, lão, bịnh, tử rõ ràng nè, phải chết nè, đâu có ai vĩnh viễn ở thế gian đâu? Mà cho đất tôi là vĩnh viễn. Quyền của ông Trời, quyền của ông Thượng Đế, nhưng mà chúng sanh vẫn quên, càng ngày đạo đức càng suy đồi quên Thượng Đế. Cho nên càng ngày Kinh Thánh họ cũng hổng thèm coi nữa, kinh Phật họ cũng hổng thèm đọc nữa, đi chơi cho đã! Mất thời gian mấy chục năm, rồi sau nầy khóc hết nước mắt, bởi vì cái cơ Trời sẽ chuyển tới tắp. Đâu có ai nghĩ được hạn hán như vậy mà con người chết đói như vậy?-Không, mặt đất nầy nghĩ hổng nổi, nhưng mà rồi đây sẽ có nhiều chỗ nữa; nhiều chỗ giàu có hơn chỗ đó cũng sẽ bị tự nhiên, đó là luật Trời. Chớ hổng phải...thấy có luật Trời, chớ hổng...luật của con người hổng có làm gì được hết. Phi-châu thấy người ta khổ vậy chứ đầu óc người ta hổng làm ra luật được? Làm ra luật được mà! Họ cũng có tinh thần cách mạng mà. Vắt đất ra nước họ cũng khuyên dân như vậy được mà. Cái tinh thần họ khuyến khích dân được mà, bây giờ đất hổng có nước làm sao? Rồi những người đó sau nầy sẽ khôi phục lại, rồi họ sẽ làm cái quốc gia tốt hơn, thương yêu hơn, cởi mở hơn, không độc tài, không có ăn lấn lẫn nhau nữa. Lúc đó Thượng Đế mới ban ơn, có trận mưa đủ chớ có gì đâu, nhưng mà hổng cho mưa hổng làm được. Thấy cái quyền ở Bên Trên chứ không phải quyền ở dưới, mà cái căn bản của chúng ta ở Bên Trên chứ không phải ở dưới. Chúng ta xuống đây học dũng học hòa để xây dựng cái cơ đồ tâm linh theo lịnh của Thượng Đế mà thôi, rồi phải trở về cái căn bản bất diệt ở Bên Trên. Cho nên ngày nay chúng ta may mắn biết tu, biết thiền, biết hướng thượng, biết ta không phải là người ở đây, thì chúng ta mới dễ dãi tiến hóa được. Còn nếu cho chúng ta là người ở đây là chúng ta không bao giờ đi gặp được. Cho nên tất cả đều có sự qui định sắp đặt ở Bên Trên. Người VN ra vô chết biết bao nhiêu, nhưng vẫn còn quí yêu, thấy không? Rồi đây mới biết thương yêu nhau, bàn chân nhỏ bé đi khắp năm châu, để học cái gì? Để thấy rõ cái Thiên-cơ. Vì người VN bị đè đầu từ lâu rồi, bây giờ có cơ hội thức tâm thì họ thức lẹ lắm. Rồi từ ngày đó thức tâm là huynh đệ một nhà, lúc đó mới; anh nói em nghe, em nói anh nghe, việc làm dễ dãi không có khó khăn như hồi xưa. Chúng ta có cơ sở đầy đủ mà nhắn gửi cái gì nó cũng hổng làm đâu. Bây giờ tương lai nầy, anh em mới bằng lòng làm với nhau. Cho nên cơ Trời chuyển phải có ngày hội tụ. Bây giờ chúng ta chỉ lo tu đi, rồi thanh tịnh mới thấy rõ giá trị của Thiên-cơ. May mắn mới được đến đây, chúng ta còn một chút phước đức mới có cơ hội nghe cái chuyện đạo mà để tự tu, mà về buông bỏ đi nữa rồi sau nầy cũng hổng có nữa. Muốn kiếm lại cũng kiếm không được. Chúng ta bao nhiêu năm ở VN nhiều người cũng ăn chơi, chứ có biết đạo là chỗ nào. Chỗ đó sanh biết là bao nhiêu đạo mà hổng biết đạo. Ngày nay ra đây mới biết đạo, ráng giữ lấy tu, rồi một ngày nào chúng ta bất ngờ được gặp nơi đây rồi bất ngờ chúng ta sẽ gặp nơi cái chỗ vi diệu hơn, vinh quang hơn và tương lai hơn.

252. Như thầy có dạy; chúng con là tự tu tự tiến và không có cho ai nhập vô xác của mình.

Không được.

Nhưng con muốn biết là có những vị mà muốn nhập vô xác con mà nhiều khi đó là ma quỷ hóa ra giả như là một vị Phật, Thánh, Tiên.

Cũng không có quyền. Phật Tiên còn tôn trọng nhân quyền, hổng có được nhập xác người ta, chỉ có ứng chiếu thôi.

Vậy con không biết ma quỷ giả làm Phật Thánh Tiên, thì làm sao con biết Phật...thật hay là giả hả thầy?

Con trở về làm Phật, chứ con đi kiếm ông Phật đâu mà thật với giả thây kệ nó. Ông Phật thật cũng thây kệ, bởi vì con chưa thành á, con phải làm cho con thành. Chớ tu cái pháp nầy là mình phải trở về vị trí giải nghiệp trở về Phật Tiên Thánh, chớ không phải rằng đi tìm ông đó mà đi kiếm apply (xin) công chuyện làm đâu. Mình hổng có xài cái vụ đó nữa, thành ra mình hổng có bị lệ thuộc. Nó giả con quỷ, nó giả ông Phật cũng thây kệ, hổng cần biết. *"Tôi trình độ... ông tới rồi tôi chưa tới, tôi sẽ tới như ông"*, đúng không? Không có ông Phật nào ghét con hết, thương lắm. Thằng nào mà có ý chí vậy, thôi ổng bồng đi chơi, quí lắm. Hiểu hôn? À, cha mẹ mình cũng vậy; đứa con nào cũng vậy biết làm như ba nó hay là tốt hơn như ba nó, quí lắm, quí thằng con đó phải hôn? Đâu cần phải nhập xác con làm gì? Còn cái thứ tà ma mới nhập xác, còn chơn chánh nó hổng nhập xác. Tại sao nó mới thích cái xác? Vì nó thiếu, nó thiếu ngũ vị, nó nhập trong xác con người đủ ngũ vị nó sung sướng lắm. Nó thiếu nó mới cần nhập, mà nó đủ nó đâu cần nhập. Bề Trên chiếu thôi! À, như bây giờ con có trình độ cao thuyết về Thượng Đế, thuyết về cảnh Tiên Phật bên trên, mà muốn chiếu cho nó càng chiếu cho nó càng thuyết càng có mạch lạc rõ rệt hơn. Đó, là Bên Trên chỉ chiếu thôi, chiếu trong khối óc càng thuyết càng có mạch lạc mà hổng có bị nhập. Cái đó kêu bằng *"Tâm tâm tương ứng"*, hiểu chưa? À, nhắc tới vị Phật nào thì vị Phật đó ứng cho mình được. Chiếu rõ cái cảnh cũng như coi ti-vi mà mình nói lại cho chúng sanh nghe, thấy không? Không có bận tâm. Như nãy giờ ông Tám nói chuyện chớ đâu có bận tâm, hỏi gì hỏi thôi chớ không có bận tâm. Hổng phải tôi suy nghĩ tôi trả lời cho, hổng có cái vụ đó. Vụ đó là phàm, vừa dứt là phải nói liền, hổng có bê trễ được. Há! Chưa dứt người ta cũng thấy rõ công chuyện mình muốn nói rồi. Cho nên trả lời một câu mà trả lời luôn ba bốn câu luôn lượt một. Thì những câu hỏi Thắng hỏi nãy cũng trả lời hết, rồi ảnh hỏi tôi cũng trả lời, bây giờ nghe lại

có hai ba lượt á, hổng phải sao? Trả lời một lượt một mà đầy đủ hết.

253. Có bao nhiêu tầng Thiên-đàng, bao nhiêu tầng Địa-ngục? Và khi xuất ra làm sao biết mình đang ở tầng Thiên-đàng nào và có những trở ngại gì cần nên tránh khi đi qua những tầng đó?

Hiện tại những người tu đang ở tầng thiên đàng thế gian là đang yên ổn nè, bây giờ mình muốn lập cho nó quân bình thì tự nhiên mình được đi lên cao một chút. Tới đâu hiểu tới đó, tới đâu mình hiểu rồi mình bình an, đó là Thiên-đàng. Còn hiểu mà không bình an cái đó không phải Thiên-đàng. Chứ mình nói cái căn bản để tiến hóa, chứ hỏi cái Thiên-đàng bao nhiêu cái Thiên-đàng, bao nhiêu cái thế giới để làm gì? Mình đi nổi hôn? Có tiền đóng, có điển để đi tới đó không? Cho nên muốn hỏi đạo phải hỏi cái căn bản làm sao để tiến tới sự quân bình của chính tôi, cái đó là cái chánh. Còn nếu mà hỏi như vậy, gặp người khác họ sẽ nói: 40 cái, 50 cái, tôi sẽ dẫn chị đi mà chị đóng cho tôi bao nhiêu ngàn đô-la. Bị lường gạt, hiểu hôn? Không có cái vụ đó. Phải nói cái căn bản làm sao tôi từ động loạn đi tới ổn định, tới quân bình, đó là Thiên-đàng đi tới. Hiện tại bây giờ cuộc sống tôi đầy đủ, nhưng mà tôi không vui, bây giờ tôi làm sao cho tôi vui? Tôi vui là tôi ở trong cái Niết-bàn nhơn gian, hiểu hôn?

Còn trên Trời thì có nhiều...

Trên Trời mình thanh nhẹ nữa thì mình đi tới.

Như vậy thì có bao nhiêu tầng Thiên-đàng?

Tam thập tam; 36 từng Trời, mà chị đi từng Trời thế gian chưa có xong, mà một từng Trời một chưa đi mà hỏi 36 từng Trời rồi book (đặt) vé để nó cũng mất tên luôn, hổng có đi tới được. Cho nên mình hành để đi tới. Tôi nói cần cái căn bản. Hỏi cho nhiều, muốn cho nhiều thì tạo động cho chính mình và không có giải tỏa sự sáng suốt để đi tới. Cái đó là cái căn bản cần phải học. Chuyện cần thiết mình hổng làm, mà làm chuyện không cần thiết, thành ra trì trệ cái óc.

Nếu mà khi lên đến tầng Thiên-đàng đó thì giả dụ là mình có bị luân hồi nữa hay không?

Nếu cái tâm mình còn động thì phải luân hồi, tâm còn động là phải luân hồi. Ở đây học tới kỷ sư, bác sĩ thì tiếp tục thanh tịnh đi, lo phục vụ đúng đắn cái nghề nghiệp của chính mình thì đâu có bị làm cu-li, mà mình lấy cái sự gian xảo sáng suốt của mình mà trở nên gian xảo gạt công ty thì bữa sau đi làm cu-li chớ gì? Thì tu cũng vậy, tu mà mình thấy mình thông minh, mình tưởng là hay rồi; tôi lên tới tầng Trời thứ 6 rồi, tôi gặp Thượng Đế rồi, tôi về VN tôi xưng Thượng Đế cũng được. Thì tự mình gạt mình.

Còn thưa thầy, có Địa-ngục hay không?

Có chứ! Có Địa-ngục.

Có bao nhiêu tầng Địa-ngục?

Có chứ, 18 tầng Địa-ngục. Chị muốn xuống từng nào? Hổng có từng nào muốn xuống mà hỏi chi? Há! Địa-ngục là sao?-Địa-ngục nó do khối óc của mình; mình thanh tịnh sáng suốt hổng chịu mà cứ kiếm cái chuyện hư ảo tạo cho mình tăm tối, đó là Địa-ngục. Chánh thức là phải đi từ giai đoạn một từ bước một cứ việc đi tới, không sao đâu! Mình có ý lực mạnh mẽ cứ từ bước một đi tới. Thiên-đàng đâu?-Do tâm con người. Địa-ngục đâu?-Do tâm con người. Thì mình có tâm có óc, bây giờ mình khai thác, tận dụng và khai thác để mình hướng về thanh tịnh thì không còn tội phước nữa. Lúc đó mình thấy mình đang sống ở Niết-bàn thế gian yên ổn. Rồi còn tu nữa thì đi lên Thiên-đàng cảnh giới cũng tầm thường có gì. Chưa quen thì thấy: *"Chu choa, đẹp quá!"*, nhưng mà mình lên quen rồi, hổng có gì, cũng vậy đó thôi! Cũng như ở VN qua xứ Mỹ thấy xanh xanh đỏ đỏ quá trời quá đất, nhưng mà ở một thời gian, hổng có gì hết, cũng vậy đó thôi! Quen hay là không quen đó thôi! Cho nên phải thực hành triền miên tu học, nó mới tới đích.

254. Hiện giờ trên đất Mỹ nầy cũng như trên thế giới có nhiều phái tu khác nhau, nhưng mà mỗi phái có một cái hành khác nhau. Tuy nhiên mình nghĩ trong đó nó có cái gì hơi là lạ, nếu không dám nói là tà đạo. Như vậy thì những vị tu đó họ có nhiều bổn đạo, mà mỗi khi mà họ muốn lôi kéo bổn đạo đó thì y hệt như ông Tám: là thiền, là để tâm linh về thiệt trong người nguyên căn. Mỗi người lôi kéo bằng nhiều hình thức khác nhau, ví dụ; gia trì bằng những món ăn, hay gia trì bằng những cái chuyện cái điển linh nào đó. Mình hổng dám biết thành ra hổng dám xác nhận. Thì cái tà đạo và một cái chánh đạo, họ để mà lôi kéo mọi người. Và mình thấy họ mình không biết họ sai như thế nào, nhưng mà thấy có cái gì đó nó tu lạ, mà mình cũng không dám biết họ được, bởi vì họ đang theo những người đó. Thì thưa thầy Tám, những cái việc mà họ gia trì cho đạo hữu của họ là một hình thức; món ăn, nầy kia chẳng hạn, như vậy cái đó chánh hay là tà?

Không thể nói họ chánh hay là tà. Cái tu là phải tự thức. Chúng ta nhìn tất cả những đạo ở thế gian như: Thích Ca là tự tu tự tiến, tự thức. Con người hổng có tự thức mà nhờ và ỷ lại, thì ở đời họ có nói; tà, vá víu. Mình học và mình tự thức, tự học, mình mới phát triển nhanh. Mình cứ vá víu chuyển nầy chuyện kia chuyện nọ, cũng như bận áo rách thôi, hổng có thật. Còn mình tự tu tự tiến là phát triển. Cứ tu nhờ ông Tiên nầy, nhờ bà Phật kia, rốt cuộc là mình bận áo rách thôi. Còn mình tự thức là nó chỉ đem lại ánh sáng và không có lu mờ nữa. Tự thức tự hành tự phát triển, đó là chánh pháp. Còn người ta nói tà, tà là nội chuyện ăn uống cũng tạo ra tà rồi. Vi khuẩn men nó cũng tạo ra tà trong cơ thể của khối óc. Nó luồng trong máu mình không hay, cứ tưởng ta đây là chánh, nhưng mà nhiều người nắm thấy nầy thấy kia thấy nọ, nhưng mà không phải hành mà để thấy. Cho nên Vô Vi phải thiền để thấy, không có nằm để thấy. Nằm để thấy là hổng được, thiếp đi không có được. Cho nên chánh tà là phải trong thực hành. Nắm được nguyên lý thực hành mới là chánh, còn nắm không được nguyên lý thực hành có tu đạo nào cũng vô ích. Cũng như tôi đây là tôi tự tu tự tiến, ngày đêm tôi tự tu tự thức để ảnh hưởng mọi người, chớ tôi hổng có lôi cuốn ai hết. Tôi hổng có kéo đệ tử, mà tôi hổng cầu xin người ta tu theo pháp nầy. Họ tự thức họ hành y như tôi, họ là bạn của trong cái hành trình ở mặt đất nầy với tôi. Chứ tôi hổng có thầy trò gì hết, bạn đồng tu đồng tiến, thương yêu trong cái chỗ hạnh khổ tu hành, đồng hành tự thức. Vậy là thôi, chứ chúng tôi không có lôi cuốn ai hết,

cũng không phỉnh phờ ai hết. Những gì chúng tôi có chúng tôi cống hiến, chứ không có giam giữ và thâu tiền thâu bạc, không có vụ đó.

Mô Phật, con muốn hỏi cái ý như thế nầy; bởi vì cái chuyện tu, mỗi cá nhân tu khác nhau, cái đó cho mình. Bởi vì con ưu tư cho những người khác; bạn bè hay thân nhân mình, hay những người quen biết. Con thấy họ đi con đường tu và thiền không có giống như lời thầy nói trên. Thì con sợ những người đó họ đi trên con đường đó thì khi mà gần đến Niết-bàn họ rẽ qua con đường khác như Ma-vương chẳng hạn. Thành ra con sợ như vậy, mình không muốn lôi kéo họ, nhưng mà con ưu tư sợ con đường của họ nó không đi đến mục đích. Thì như vậy có nên ưu tư hay không và có nên giải thích cho họ?

Cái chuyện đó cái chuyện không phải của mình. Chuyện của người nào thì người đó nấy lo. Mình chỉ thực hành cho đến đích, và phải thực hành đứng đắn tới giờ phút lâm chung mình cũng đứng đắn, mình mới ảnh hưởng thế gian được. Chứ mình hổng có thực hành mà mình đi nói; kêu người ta đi chỗ nầy chỗ kia chỗ nọ làm gì? Nó hại cho họ thôi! Mình thực hành để ảnh hưởng họ; "Chính tôi đã đi như vậy và tôi đạt như vậy" là đủ rồi!

255. Người tu theo pháp môn Tịnh-Độ tức niệm Phật thì được vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc của Đức A-Di-Đà và được Thánh-chúng đến đón trong ngày lâm chung, còn người tu theo PLVVKHHBPP tức là tự tu tự tiến và đi thẳng đến giải thoát thành Phật, nhưng đó đối với những người đại-căn và ý chí vững mạnh tu cho đến nghiệp sạch tâm thông, vứt được phiền não mới có thể giải thoát luân hồi sanh tử, điều đó không phải là dễ. Vậy thì đối với những người tu Vô Vi mà biết sức mình không thể đạt được đến mức độ đó, thì có thể nương theo sự vừa thiền vừa niệm Phật của mình mà cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực Lạc không?

Tịnh Độ, phải hiểu Tịnh là cái gì, Độ là cái gì. Mình cái luồng điển trong cơ tạng phải quân bình, sáng suốt, thì mình mới độ được lục căn lục trần để tiến hóa. Mình hiểu nguyên lý là quán thông, nó mới tịnh, nó mới về được Tây Phương Cực Lạc. Còn tu Vô Vi nói là khó! Hỏi người VN, hồi trước mấy bà bán rau ở VN, làm vườn ở VN bả có biết lái xe hơi không? Bây giờ bả lái xe hơi đi khắp bả chạy cùng hết trọi đó sao. Cái chuyện không có chuyện gì khó, *"Thế gian vô nan sự"*, mà tu là do tâm. Nếu tâm mình muốn giải thoát; quyết tâm, thành thật với chính mình thì tự nhiên mình sẽ đạt tới được, chớ hổng phải khó khăn. Vì họ không chịu làm, nuôi dưỡng sự lười biếng và đặt sự lười biếng trong óc quá nhiều, tràn ngập ô trược, thành ra họ thấy rằng khó. Chứ kỳ thật là vô nan sự, hổng có cái gì khó. Sự sống chúng ta đã có, tự nhiên hình thành tại mặt đất và tâm từ bi chúng ta có, chúng ta biết thương yêu. Thương yêu xác thân mới tu, thương yêu người gia đình mới sống chung, và thương yêu nhân loại chúng ta mới bận cái quần áo của cộng đồng duyên dáng. Và tại sao mà chúng ta sợ cái gì nữa mà nói là; khó? Chúng ta phải thành thật với chính mình, lo tu hành thanh tịnh, giải nghiệp tâm thì tự nhiên đi đến đích cuối cùng, chứ không có cái gì khó. Phật không phải là ông Phật là như ông tổng thống khó khăn ở thế gian. Ông Phật là chỉ biết thương yêu và xây dựng, ông Trời cũng chỉ biết thương yêu và xây dựng. Chỉ con ma, con quỷ mới dùng quyền thế phá hoại mà thôi, chứ còn Phật là khác. Phải nhớ cái nầy thì mới dễ tu. Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí; Khoa Học Huyền Bí là con ăn những cái gì liên hệ với Trời Đất, thiêng liêng mà trên mặt đất nầy, mà trong đó; chua, cay, chát, đắng, mặn, nồng tiến hóa hình thành màu sắc trong cơ tạng để phát triển tâm linh. Lúc đó chúng ta mới thấy rằng chúng ta chủ quyền của cơ tạng, chớ không phải cơ tạng thể xác làm chủ chúng ta. Thể xác chỉ tạo ra sóng sông mê mà thôi, tâm linh, phần hồn là chánh điều khiển cái xác. Cho nên phải hướng về con đường đó, mình thấy mình không có cái gì là khó khăn. Cho nên họ phân đạo nầy đạo nọ để cho họ giết nhau và chấp. Để chê người khác là mình ôm cái chấp, tức là rước rác vào tâm, cái sự thông minh mất đi. Cho nên người tu Vô Vi không được chê ai hết, chỉ chê mình, tu giải thoát và tiến hóa mà thôi. Chấp nhận giải thoát và tiến hóa, thì sự nhồi quả không có giá trị gì đối với những người tu Vô Vi.

Nhưng mà vậy thì tại sao khi mà cầu nguyện cho người chết, chúng ta lại cầu nguyện cho siêu sanh Tịnh Độ. Con nghĩ là chúng ta cầu nguyện cho những người đó được về Tây Phương Cực Lạc.

Siêu thăng Tịnh-Độ, vì ý lực mình mỗi đêm mình tu để giải thoát thì cái ý lực của mình, nó hướng về người thân liên hệ mới được ấm áp. Cái sự thành thật cầu nguyện cho phần hồn được siêu thăng tịnh độ là sưởi ấp người chết. Người chết mới có cơ hội được đi nghe pháp và tiếp tục tu tiến.

243. Con rất tu, mà con nay đã trên 40 tuổi rồi mà con chưa có một tí gì gọi là Ơn Trên chưa ban cho con một sự may mắn. Con dám nói là; đối với con đồng tiền nó không thành vấn đề. Vì con đã từng bỏ 20 ngàn đô-la để giúp đỡ cho người thân ở bên nhà và bảo lảnh người thân qua bên nầy. Vợ chồng con đều an phận và chấp nhận tất cả, và không phải là giữ đồng tiền. Nhà con có thể nói là cái tâm còn hay hơn con nữa. Nhưng mà đến 40 tuổi rồi mà vợ chồng con tới giờ không được may mắn...

Cái gì kêu bằng may mắn?

Không phải may mắn là con muốn tiền đâu. Nhưng sự thực là đồng tiền tụi con làm là tụi con xài. Chúng con không may mắn là lời ăn tiếng nói, ví dụ: cái tâm mình nói ra, cái tâm mình thương người, người ta bảo là mình không thương. Bây giờ con sẽ nói với nhà con ngồi thiền, thì cái đó nó có thể đem đến cho tụi con nhẹ bổng cái phần đó không?

Chắc chắn là được! Chị đã nói chị làm chị không cần tiền, cái gì chị cũng bỏ hết, nhưng mà có cái tánh nóng chị chưa bỏ được. Há.há...có cái tánh nóng chưa bỏ được, thành ra đó chị thấy rằng; phiền muộn. Nếu chị dẹp được tánh nóng, chị thấy mọi người đều dễ thương. Đúng theo đường chị làm phước. Còn tánh nóng chị chưa bỏ được, thì tự nhiên chị thấy mọi người khó thương, thì chị thấy không có may mắn. Cho nên chị học cái phương thiền nầy là lập lại trật tự và tánh nóng của chị không còn nữa. Lúc đó chị mới thấy tôi sai chẳng có ai sai. Tôi đã giúp họ

thiệt, nhưng mà tôi hổng có quyền dạy họ.

Con đâu có dạy thầy.

Không, bởi vì nóng tánh nhiều khi chị nói, người ta nói; "Cái bà nầy bả dạy đời", thành ra chị nghe hổng lọt tai, nhưng mà chị muốn họ tốt. Như tôi bên đảo mới qua chị làm cho tôi một tràng, tôi nói: "Bà đó bả dạy đời, tui hổng nghe, dù cho chị nuôi tôi tôi cũng phải phê bình". Vì chị hạ được tánh nóng rồi đó, chị thấy khác rồi. Chị thấy: *"Ồ, hổng có gì! Thôi cậu phát triển của cậu, rồi một thời gian cậu sẽ đi tới đây"*. Mình thấy nó phải mất bao nhiêu thời gian nó mới tới trình độ của chị được, thì chị đâu có bực bội. Tại vì chị không thấy trình độ của đối phương và chị muốn đối phương đi cho lẹ như chị thì nó trật rồi. Há.há...rồi tánh nóng nó làm cho chị trở ngại chỗ đó. Nếu mà chịu tu cái pháp nầy thì nó dẹp cái tánh nóng rồi. Rồi nó thấy rằng cái vay trả rõ ràng, phước huệ thế nào, lúc đó chị mới thấy chiều sâu của chị và chị sử dụng khả năng của chị. Lúc đó chị mới; "Bắt đầu bây giờ tôi mới biết làm phước, chứ hồi đó tôi không có biết làm phước", chị hiểu chỗ nầy đó, hả?

Dạ, cám ơn thầy.

256. Trước hết con cảm ơn thầy đã cho con cái pháp để con biết đường tu học. Tuy nhiên con có cái thắc mắc là; khi con bắt đầu theo cái pháp của thầy vì tự nhiên con có sự so sánh và thấy rõ ràng những lời thầy dạy chẳng khác nào những điều mà Phật Thích Ca đã dạy và phương pháp của thầy cũng rất gần kề phương pháp của Phật Thích Ca. Cả hai đều mong muốn đến sự giải thoát. Cái điều thắc mắc của con là con thấy; Đức Phật Thích Ca là mong muốn sự giải thoát mà muốn giải thoát phải trở về trong tâm. Cho nên trước khi mà Ngài nhập diệt thì Ngài có nói rằng: *"Chánh Pháp nhẫn tàn, Niết-Bàn diệu thâm. Hữu tướng vô tướng, vi diệu pháp-môn"*. Thành ra con chỉ mong muốn trở lại để sửa cái tâm của mình, còn trong lúc phương pháp của thầy tu để mà xuất ra. Thì cái điều đó làm cho con rất là thắc mắc; không biết là xuất ra để đi vào đâu? Và làm sao mình giải thoát được, làm sao mà để sửa được tâm thức của mình? Kính mong thầy giải đáp cho con.

Xuất ra rồi trở về với căn bản của chính mình. Cái gì muốn tu đây?-Phần hồn muốn tu, mà phần hồn không rời chỗ ô trược làm sao phần hồn tiến hóa? Anh thấy chưa? Là phần hồn trụ tâm đi học đạo, tham thiền nơi Hư Không Đại Định mới là chánh pháp. *"Nhứt trần bất nhiễm"*, Thích Ca đã đắc, thấy rõ chưa? Còn nếu mà ôm cái xác nầy đâu có đi được. Cái tâm mình không phải ở trong cái chỗ eo hẹp. Tâm mình ở chỗ thanh tịnh, đại định, không giới. Phải nhớ chỗ nầy! Cho nên cái tâm không phải giam hãm trong cái xác phàm trược nầy được. Cho nên Đức Thích Ca đã có hào quang trên đầu để chứng minh Ngài đã thoát tục, thấy rõ chưa? Người tu Vô Vi thấy trung tim bộ đầu rút, rồi một ngày nào hội tụ rồi thì thấy nhắm con mắt thấy cái Pháp Quang rõ ràng. Lúc đó mới cảm nhận cái giá trị của hào quang mà chính chúng sanh đã lưu lại và vẽ hình của Ngài. Tướng của Ngài trở nên 36 diệu tướng và điển quang vô cùng hòa cảm thương yêu và cởi mở. Thì chúng ta cũng đi vô đó, chứ không sai. Nếu cái hồn không xuất ra được thì còn dính ở trong trần trược nầy, làm sao dứt khoát thất tình lục dục được mà nói đạo tâm? Đó, cho nên cái hồn cũng là cái thức, mà cái thức xuất khỏi phàm trần mới dứt khoát thất tình lục dục, mới trở về đạo tâm. Chớ không phải là anh xuất ra rồi anh đi chơi đâu, hổng phải! Cái phương pháp nầy là mở đường tự tu tự tiến. Đức Phật Thích Ca ngồi dưới gốc cây không ăn, không uống, nhưng Ngài sống với cái gì? Ngài phải có chỗ ăn chỗ ngự chớ. Sự thanh cao ở Bề Trên mắt phàm đâu có thấy, rồi cứ tưởng cái xác nầy, cái xác nầy đâu có đem vô Niết-Bàn được. Phải đốt kia mà, để chứng minh cho chúng sanh thấy; còn có phần hồn mới nhập Niết-Bàn được. Cho nên thế gian mắt phàm tâm thức trì trệ tối tăm không hiểu, nói: "Không có hồn, chết là hết". Ạ, nhưng mà Địa-phủ lấy gì xử, thấy hôn? Cho nên chúng ta đã có nhiều tài liệu để tham khảo và xác nhận rõ hồn bất diệt. Cho nên tu bổ phần hồn chớ không phải tu bổ thể xác. Thể xác, cái xác anh có mạ vàng đi nữa, người ta hổng kêu anh bằng Phật đâu. Anh tu có thanh điển thì hòa cảm với mọi tâm thức và anh ngự trong thanh giới của mọi tâm thức. Mọi tâm thức mới cảm nhận anh là họ, họ là anh, họ mới thương mến trong lượng từ bi cứu độ khai mở tâm thức của chúng sanh. Cho nên anh hành cái nầy là anh sẽ đi tới đích không có sai chạy chỗ nào hết.

257. Thường thường tu thì ăn chay; có khi thì ăn chay trường, có khi thì ăn chay kỳ. Nhưng mà theo Pháp Lý Vô Vi của ông Tám trong cuốn "Tôi Tầm Đạo" thì nói là; không cần phải ăn chay, ăn thế nào cũng được...

Nhưng mà cái nầy tu, cố gắng tu thì tự nhiên nó chuyển qua ăn chay à. Vì nó thấy đối với cơ thể hổng có ích. Vì càng ngày nó càng thanh tịnh, nó thấy con thú ăn bậy quá, nó ăn con thú nó bị bịnh thêm. Cho nên vô nhà thương thấy người bịnh toàn là nguòi ăn thịt không hà! Chớ hồi bàn đầu tôi tu, tôi có ăn trái cà với chén cơm thôi. Đó, rồi lúc sau nầy tôi mới thanh tịnh và tôi thấy rõ; tôi phải cứu rồi tôi mới ăn chút mặn, trong lúc dọn ra là tôi dòm là tôi cứu cái nào là tôi cứu cái đó luôn. Kêu bằng độ chứ hổng có ăn. Như bây giờ cụ cứ trì niệm Nam Mộ A Di Đà Phật thét rồi cụ ăn rồi cụ cũng chê à, cụ hổng có muốn ăn mặn nữa. Cho nên cái kỳ nầy là cái kỳ gấp rút cho mọi người phải ăn chay để thanh nhẹ và để giải quyết những cái chuyện nó sẽ sắp xảy tới, khổ lắm! Chớ hổng phải mình thấy mình sung sướng đâu.

Thì trước đây mình tu ăn mặn thì một thời gian sau tự nhiên sẽ không thích ăn mặn nữa...thích ăn chay.

Hổng thích nữa, thích ăn chay. Ăn chay nó đối với cơ thể tốt, bởi vì mấy chục năm rồi. Hổng có ai trị bịnh! Mình là y sĩ chánh mà, phải tự trị bịnh. Khi cụ đổi cái thức ăn rồi là con người cụ nó lại khỏe nhiều. Chớ ăn chay nó hổng có hại, bởi vì mình mấy chục năm ăn mặn rồi, ăn thịt nhiều quá rồi! Rồi bây giờ mình ăn chay cái con người nó khỏe ghê lắm!

Ăn chay ăn cái gì tốt thầy?

Thiếu gì ở đây phong phú quá, đủ protein; đậu hủ nè, bơ nè, pho-mát đủ thứ. Ở đây đâu có thiếu gì. Ăn chay mà mập. Ở đây chắc quí vị cũng biết cụ Nguyễn Thành Niệm ở VN há, biết hôn? Ổng ăn chay trường, mập và bịnh ổng hết. Rồi giờ rủ ăn mặn, hổng ăn.

Há.há..ăn chay trường mập như Mỹ vậy!

258. Tôi có đọc qua những quyển sách về pháp môn tu thiền, thì tôi thấy sự tu nó mong manh lắm. Mà chúng tôi cứ xem trong sách mà thực hành thì...

Hổng có được.

...không có Chơn-sư chỉ dạy thì khó...

Hổng có được! Cái của chúng tôi rất đơn giản, cụ thấy cụ làm có hai cái pháp đó thôi, cụ thấy tụ khỏe.

Như vậy chúng tôi làm thế nào để luôn luôn có Chơn-sư ở bên cạnh chỉ dạy?

Không! Chơn-sư là chính mình. Cụ đồng ý nhận cái pháp nầy để cứu cụ hay là không, cứu cái xác nầy hay là không. Cũng như cụ có chiếc xe hơi, mà cụ chịu săn sóc nó hay là không. Cái đó là cái quyền của cụ, chớ đâu có Chơn-sư ở bên cũng không nghe lời đâu. Khi mình ý thức được, mình là Chơn-sư, phần hồn là chủ mà. Pháp nầy pháp của mình không phải pháp của người khác, thấy không? Người ta chỉ mách cái đường mình đi và họ đã và đang đi và mình tự đi, thì mình mới không bị người ta lường gạt. Còn cụ làm sao cụ biết đó là Chơn-sư? Cho nên ở VN sư nầy gạt đã tới sư khác gạt, thiếu gì, báo đăng hồi trước đó, thấy hôn? Cho nên mình không có nên bị lường gạt, mà mình phải làm chủ; *"Chính cái pháp nầy của tôi và nếu ông tu lâu hơn, tôi có quyền phê bình ông"*. Đứng trong cái tâm thức bình đẳng phê bình thẳng thắn mới học hỏi. Thành ra chúng tôi ở bên Mỹ nầy ở Los Angeles có những cái hội ái hữu Hoa Kỳ mỗi tuần, bạn đạo nó họp với nhau ngồi phê bình thẳng thắn, chú nào nói dóc là nói chập là phải nhìn lỗi. Nhận lỗi là tôi nói bậy để sửa. Đó, thành ra vui lắm! Cũng nhiều chú cũng coi sách nói dóc đủ thứ, rồi bị nó sửa tiêu hết. Rồi nó thấy càng ngày nó càng trở về với thực chất, thì con người nó trẻ vui nó không có sự phức tạp nữa.

259. Con thì chưa biết là mình đi theo cái đạo nào hết. Sao con thấy người ta nói; là trên thế giới bây giờ có nhiều đạo khác nhau, có những niềm tin khác nhau và những sự giải thích khác nhau, nhưng phần đông họ đều tin Chúa hết và tin tưởng vào cuốn Kinh Thánh. Thì con không biết là tất cả trong cái Bible Kinh Thánh đó là sự thật hả thầy?

Cho nên đức tin là sức mạnh, chị phải hiểu cái chỗ nầy. Cho nên những người tu, chị nói; hồi nào giờ chị hổng có tu cái đạo nào, tại vì chưa lập lại quân bình của chính chị, chị đâu có hưởng được cái mùi đạo mà chị đi theo đạo? Chị lập lại quân bình của chính chị rồi, chị mới thấy; *"Choa, cái đạo cao siêu vô cùng, ngay trong căn nhà nầy động loạn như thế nầy, mà tôi thấy chúng sanh vẫn còn ánh sáng trong tâm"*. Đó là chị đã hòa trong tịnh của mọi giới rồi, thì lúc đó chị thấy cái đạo mùi, chị thấy chưa? Còn chị thấy rằng: *"Ô cái âm nhạc kia, kích động kia khoái quá tôi nhảy vô thì tôi tịnh trong cái giới đó"*, thấy không? Người kia đi quýnh cờ bạc nó thích cờ bạc nó tịnh trong giới đó. Rồi từ giới nầy mới tới giới kia, một kiếp con người biết bao nhiêu xương. Hoàn cảnh là ân sư đó! Nó dạy chúng ta tiến từ giai đoạn một mới thức tâm trở về với quân bình mới thấy đạo. Ai cũng bị dầy xéo hết, ai cũng bị nghiệp duyên thử thách hết tại trần, thấy hôn? Cho nên chị nói: *"Tôi hổng biết cái đạo nào mà theo"*, bởi vì cái trình độ chị tới đó, chị phải đi đi, đi rồi một lúc nữa nó đi tới về đạo. Cái đạo là quân bình trong nội thức, chứ không phải ở bên ngoài, không có thể vẽ được, và không có thể tả cho người ta hiểu được đạo là gì. Chỉ nói sơ là sự quân bình, mà khi những người tu thanh nhẹ rồi, họ nói: *"Tôi ngồi trong cái căn phòng nầy sao tôi ngửi thấy mùi trầm thanh nhẹ. Sao tôi nhắm mắt tôi thấy cô Tiên"*. Người (khác) đó nói người đó điên rồi! Bởi người được người không nó chấp nó nói: *"Đó điên rồi"*. Nhưng mà kỳ thật mỗi người mỗi trình độ khác nhau. Cho nên trình độ của chị tới đó và bây giờ chị thấy rằng; Vô Vi chị muốn học, và Vô Vi nó có giá trị gì?-Chính chị sửa máy cho chị, chính chị lập lại quân bình cho chị, chị tạo phương tiện cho chị để trở về với đạo pháp của nội tâm, thấy không? Thì khi mà chị trở về đạo pháp của nội tâm thì chị thấy cái Bible nào cũng là một thôi hà. Bible (Kinh Thánh) nhiều chữ lắm chị thấy không? Nhưng mà nói hết trọi cả một cuốn đó chỉ có cái Không hà! Nói đi nói lại cũng tha thứ và thương yêu, cái gì cũng không mới thấy cái nhiệm mầu, mầu nhiệm trong nội tâm. Học có chữ Không hà! Tất cả bao nhiêu cuốn sách trong chùa cũng dạy có chữ Không thôi; bỏ trần tâm đi, bỏ sự tranh chấp đi, thương yêu và tha thứ đi. Nhưng mà bỏ bằng cách nào?-Tôi đụng rồi tôi mới bỏ được chớ! Tôi nhỏ lớn tôi chưa biết yêu mà tôi yêu, đụng anh đó ảnh gạt tôi, tôi mới chán, tôi mới hổng thèm nữa tôi mới trở về không được một giai đoạn, thấy chưa? À, tôi hồi nào giờ hổng biết ăn ớt, ăn ớt cay quá tôi sợ quá rồi tôi mới bỏ, thấy hôn? Cho nên cái Bible thực tế là nó nằm trong tâm con, hổng có chữ nghĩa và không bao giờ bị mất. Đó là cái Bible thật sự rồi! Còn cái Bible kia là nhắc thôi, chớ còn hành là cô phải hành. Chúa dặn nầy kia kia nọ; thương yêu nhân loại, thương yêu mọi người, đem lại sự bình an cho mọi người. Mà mình mới lớn lên cái mình lấy chồng, mình gây lộn với chồng, cái cha mẹ cũng hổng có bình an nữa. Mình đi đọc kinh Chúa, mà làm cho cha mẹ không bình an, là mình hổng xứng với lòng Chúa, thấy chưa? Nhắc thôi, nhưng mà hành là người hành giả. Cho nên người hành giả phải hành trong Kinh Vô Tự mới có cơ hội thức tâm, phải hôn? Bây giờ cô đâu có chữ nghĩa gì mà cô hiểu, như tôi nói cô hiểu, cô nói tôi hiểu. Cái đó là cái trao đổi học hỏi trong luồng điển siêu nhiên sống động mà không có bị ai lường gạt. Tôi cảm thức điều đó tôi nhận điều đó để tôi đi và tôi thấy điều đó không phải tôi liệng, thấy chưa? Cho nên tu Phật-pháp là trở về với thanh tịnh, mà thiền là trở về với thanh tịnh, thì khi mà chúng ta tới thanh tịnh là chúng ta sáng suốt thì tất cả kinh kệ thế giới là một, hổng có hai. Đạo là một hổng có hai. Bây giờ ở nhà cô đi xe hơi hiệu khác mà mỗi người đi tới mỗi người một hiệu, rốt cuộc cũng về tới đích mà thôi, thấy không? Đó, mà muốn chạy cho nhanh nhẹ tốt trên đường đi là phải có quân bình, mà nó pang nầy pang nọ là không có đi được, thấy không? Mình phải lo cho cái xe là cái xác nầy nè! Mình tu thiền là lo cho cái xác nầy nó có quân bình, cho nó sáng suốt, cho nó ổn định, lúc đó chúng ta mới thấy đạo pháp; mỗi người một trình độ khác nhau. Chứ không thể nói; *"Tôi tu 2 năm mà tôi hổng giống ông kia. Ông kia mới 2 năm*

mà ổng thấy tùm lum, mà tôi tu 2 năm hổng thấy gì". Tôi trình độ khác, ông kia trình độ khác. Tôi cái duyên nghiệp khác, ổng cái duyên nghiệp khác, thấy chưa? Thì tất cả đều đã được tu, chớ không phải không có tu. Hồi nào giờ hổng đọc kinh mà bị người ta chọc thét rồi mình thấy mình bậy à. Tại sao một triệu người nó hổng chọc, nhè tôi nó chọc?-Tại tôi làm bậy, tôi thức tâm tôi sửa cái nó hết à, phải hôn?

260. Trong đời sống tu hành, chúng ta cần phải tạo những kỷ luật cho chình mình trong đời sống hằng ngày. Nhiều người nghĩ là Vô Vi không có luật lệ, không có khuôn khổ, muốn làm sao cũng được. Nhưng tôi thấy tu hành trong kỷ luật thì mình mới thẳng đường mà đi được, còn cứ lòng vòng nói là tu sao cũng được chắc là khó. Vô Vi thì không có khuôn khổ mà tự mình phải đặt cái khuôn khổ cho chính mình chính là nội lực của mỗi người. Đối với các tôn gáo khác như Phật-giáo thì có những giáo điều. Nhân tiện đây xin thầy minh giải về nội lực về luật lệ của Vô Vi.

Khi chúng ta tu Vô Vi ta mới hiểu; tại sao tôi có hiện diện trên mặt đất?-Là đã có trật tự rồi! Có nghiêm luật của Trời Đất phối hợp nguyên khí đầy đủ tôi mới có; cơ tạng, có khối óc. Đó là nghiêm luật, còn cái phương pháp của Vô Vi là tự khai triển nghiêm luật sẵn có của chính mình mà hành đúng pháp thì đương nhiên nó thực thi nghiêm luật rõ ràng. Nó có khuôn khổ tiến hóa rõ ràng. Nhiều người không thực thi cái pháp đứng đắn, ôm lý thuyết ba mớ nói đông nói tây rồi ỷ lại thần thánh, rốt cuộc rồi bị sa đọa thôi. Còn nguyên lực sẵn có, chúng ta có khối óc mà tu với phương pháp khứ trược lưu thanh nầy đưa cho khối óc càng ngày càng tân tiến phát triển tới vô cùng. Đó là nghiêm luật của Trời Đất. Thì chúng ta không có hoang phí và làm những chuyện không cần thiết và luôn luôn làm chuyện cần thiết xây dựng cơ tiến hóa cho chính mình, đó là đúng đường. Mọi người sẵn có rồi, đặt luật ra làm cái gì? Mỗi cái duyên nghiệp khác nhau. Đặt luật nầy luật nọ rốt cuộc rồi chỉ đụng chạm với luật mà mất thì giờ không tiến triển. Còn người tu Vô Vi ý thức được rồi, thực hành cái pháp thì tự nhiên nó phát triển theo cái nghiêm luật rõ rệt 3 cõi quán thông 3 cõi phát triển tới vô cùng. Mọi người đều có sẵn hết, chứ không phải đặt thêm luật lệ gì nữa hết. Có luật hết, có cuộc sống là có luật hết rồi. Luật của Trời có trước khi luật của đời. Bây giờ có tạo cách gì đi nữa cũng là đời nói qua nói lại rồi bầy vậy thôi, còn cái nghiêm luật ở bên trong; tu, thức. Cái nầy người ta bằng lòng tới người ta ngồi người ta thiền, người ta triền miên. Cái tâm thức nó mở rồi nó làm việc cho chính nó nhiều hơn, thì lúc đó nó mới đạt pháp. Như những người đắc đạo đó là tâm thức họ mở, họ giữ cái nghiêm luật của Trời Phật đâu đó rõ rệt họ mới tiến hóa được.

261. Nếu bây giờ một người Công-giáo mà họ là một con người ngoan đạo; mỗi tuần đều đi nhà thờ, người làm việc thiện, rồi tội lỗi thì Xưng (Xin?) Tội và phần khác thì họ đi tập võ. Vậy thì con đường đó thì cũng đi về Thượng Đế hả thầy?

Cái con đường đi về Thượng Đế nó dong dài lắm, chớ không phải đơn giản như người ta nghĩ như vậy. Bởi vì muốn đi về với Thượng Đế là phải học Dũng, mà cái dũng đó phải dùng tâm linh sửa mình để tiến hóa tới vô cùng mới hòa hợp với Thượng Đế được, nó khác. Mỗi tuần đều đi nhà thờ, nhưng mà phải ý thức rõ; Chúa đã làm những gì? Và kiểm thảo lại ta đã làm được cái gì? Được bao nhiêu phần trăm như Chúa? Chớ không phải tới đó rồi tôi cầu được sự bình an rồi về tôi quên Chúa mà tôi làm điều sai lầm để ngài mai tới tôi xin lỗi. Không được, không có xin tội được! Phải sửa tội ngay, bị Chúa đã thực hiện Nhẫn và học Từ Bi và thực hiện từ bi cho nên cảm động nhân loại. Mà chúng ta chưa thực hiện được một phần nào mà chúng ta cũng nói: *"Ờ, tuần nào tôi cũng ngoan đạo tôi đi nhà thờ'.* Đi nhà thờ không phải là chuyện cần thiết, cái tâm linh là cần thiết. Tới nhà thờ phải nghe ông Cha giảng, phải hiểu cái chiều sâu của chân lý và để về thức giác và tự xây dựng làm hành động tốt và thực hiện tình thương và đạo đức, xóa bỏ hận thù để cái tâm tánh được ổn định và ảnh hưởng mọi nơi mọi giới. Đó mới là bắt đầu bước vào con đường Chúa. Chứ nhiều người cũng nói: *"Ờ, tôi cũng đạo Công-giáo",* nhưng mà cái tâm cứ nghĩ chuyện ác, không có Chúa nào chứng. Cái tâm mình phải nghĩ chuyện hiền và thực hiện phải tha thứ. Chúa bị đóng đinh, Jesus bị đóng đinh, nhưng mà Ngài tha thứ và chúng ta mới bị đụng chút là chúng ta gây lộn hay là chúng ta đi nói xấu người khác. Không được, không bao giờ khôi phục được cái tâm linh đó.

Dạ thưa thầy, có những cái trường hợp mà bên Công-giáo họ cấm ly dị, rồi có những trường hợp mà vợ chồng ly dị thì họ coi như bị bỏ ngoài đạo vì nếu như không có sự đồng ý của Hội Thánh bên La-Mã. Thì trường hợp như vậy, họ cũng là những con người thánh thiện, làm việc thiện và thật sự là con người rất là tốt, nhưng tại vì họ lỡ họ ly dị mà không được đi nhà thờ nữa. Thì khi họ chết họ không có được Rửa Tội trước khi chết. Thì bên Công-giáo những người như vậy chỉ xuống Địa-ngục chứ không có lên Thiên-đàng được.

Nhưng mà cái tu mà trở về với tâm thức của Thượng Đế hay là trở về với Chúa hay là lên Thiêng-đàng cũng là do cái tâm con người mà thôi Cho nên trong nhà thờ có cơ hội để cho người ta Xưng (Xin?) Tội, vậy chứ cái người sai lầm kia mà họ biết ăn năn hối cải thì họ xưng (xin?) tội thẳng với Chúa chớ! Đâu phải vô nhà thờ mới là xưng tội, thấy chưa? Cho nên quan trọng là cái tâm, còn cái luật lệ ở thế gian là một chuyện. Đó là luật lệ trật tự để giáo dục con chiên tiến tới trật tự và thực thi những lời của Chúa dạy là luật lệ của thế gian. Nhưng mà cái luật lệ đó nó giúp đỡ cái người ly dị ở chỗ nào? Nói: *"Chú mà ly dị bỏ vợ chú, tôi không có cho chú vô nhà thờ để cho chú ăn năn. Đường lối của người ta làm là để cho chú ăn năn. Tôi thấy chú bơ vơ rồi, chú phạm luật của nhà thờ, phạm luật của Chúa thì chú bị bơ vơ. Mà sau bơ vơ rồi chú lại càng ăn năn hơn nữa. Tịnh...chú thức lần lần...Thấy bị bỏ rơi nhưng mà chú chịu thức là chú hổng bị bỏ rơi và chú không thức là thật sự bị bỏ rơi".* Vì cái khắc khe của đời là đưa cái tâm linh tiến hóa tới vô cùng. Cho nên những người đau khổ mới tìm con đường giải thoát, thấy không? Như chúng ta là người VN bị đau khổ nhiều, tìm con đường giải thoát, mới thấy rõ ta còn nguyên đâu có

mất gì? Ta là đấng vô cùng không còn mất nữa. Sợ chúng ta rước sự tăm tối, sợ chúng ta ở xấu với mọi người, sợ chúng ta không hiểu lấy ta mà thôi. Khi mà chúng ta hiểu lấy ta là chúng ta hiểu được Thượng Đế, thấy rõ chưa? Cho nên những cái giáo lý và những đường lối ở trong chùa hay trong nhà thờ, ở trong cái tôn giáo nào họ sắp đặt cũng là cứu cánh nó là thức tâm mà thôi. Chớ đừng có trách lầm là nhà thờ đã làm sai, bởi cái luật ra như vậy để cho con người tự giác, thấy gì ông Cha phải nhắc nó hoài. Nó có cơ hội tiến hóa trong sự thầm kín của nó, mà nó liên lạc với Chúa cũng trong sự tâm thức của nó chớ ông Cha cũng không thấy nó liên lạc đâu. Nhưng mà luật là phải đặt để chi?-Để cứu con Ngài. Chỉ có bao nhiêu đó thôi!

262. Con tu được 20 năm rồi mà không thấy sáng và không có thấy cái gì hết trọi. Như vậy tại sao con không mở được?

Tại vì mình thiếu thanh tịnh thôi. Phải buông bỏ tất cả những chuyện gì ngoài tai; mắt thấy tai nghe đều là giả ảo, không có ôm vào lòng, thì chúng ta mới dễ thấy sáng. Giờ phút thiền là giờ phút thiêng liêng liên hệ cả Trời Đất, tại sao chúng ta phải lo? Có Trời Đất ban chiếu đầy đủ, giờ thiền chúng ta là thiền không có lo bất cứ chuyện gì; nhiều khi ngồi đây lo việc ta, lo người nầy lo người kia lo người nọ là hổng bao giờ thấy sáng. Giờ phút tu là giờ phút của chúng ta, phải trở về với thật sự thanh tịnh trong tự nhiên và hồn nhiên, buông bỏ tất cả, đó nó mới bộc lộ ánh sáng.

Thưa thầy như vậy con phải làm và hành như thế nào cho cái tâm con được ổn?

Khi cái niệm Phật của anh phải ngồi một góc thanh tịnh trì niệm Phật, tưởng tới Phật. Niệm cái luống điển nó giao cảm được cái điển Từ Bi, chớ hổng phải niệm ào ào, đi lung tung niệm ào ào hổng được, ngồi yên một chỗ niệm trong thanh tịnh. Mình người tu cái gì cũng hướng về thanh tịnh, tự nhiên nó mới bộc ánh sáng được. Chớ mình ôm chuyện đời, nói chuyện đời, thét rồi ánh sáng mất hết. Có điện mà cắm đúng thì cái bóng đèn nó mới sáng, mà cắm trật là cái bóng đèn hổng sáng, có chút đó thôi!

263. Trong cái pháp tu nầy, Đức ông Tư có giáng cho một cái tên là pháp tu tắt, là pháp tu xuất hồn. Thành ra cái điều đó nó nói lên ý nghĩa là; cái kết quả đầu tiên chúng ta đạt được là xuất hồn rồi sau đó tới cái trình độ khác là giải thoát. Thế nhưng có đôi khi thầy dạy là; không nên xuất hồn, thì...

Hổng có bao giờ nói không nên xuất hồn. Ta tu để trở về tự nhiên và hồn nhiên thì chúng ta thấy ta đi được bất cứ chỗ nào, chớ không phải là ngồi đó mà mong xuất hồn. Tôi mong xuất hồn là tôi động rồi. Tôi tu tất cả cơ cấu tôi nó trở về tự nhiên và hồn nhiên, tôi đến được đây là tôi đi được, có gì đâu! Cho nên cái pháp khứ trược lưu thanh để cho khối óc và cơ tạng chúng ta trở về tự nhiên và hồn nhiên. Đó là lúc chúng ta được ra đi, mở mắt cũng đi được chứ không cần nhắm mắt đi.

264. Hồi trước con làm ở Châu Đốc, con biết nghe nói về: Đức Phật Thầy Tây An, Đức Bổn Sư, Đức Phật Trùm (?),Đức Sư Vải Bán Khoai, rồi sau nầy là Đức Huỳnh Phú Sổ. Đó, mấy vị đó hồi trước con nghe nói mà con hổng tin. Quí Đức Thầy đó có phải là xuống thế để cứu đời không thưa thầy?

Thì mình biết là bây giờ nói thế gian nói xuống thế, kêu tôi chứng minh người đó phải xuống thế, vậy anh xuống thế làm cái gì đây? Phải không? Anh xuống thế làm cái gì đây? Tại sao mấy ông đó tu, phải truy tầm cái gốc tại sao mấy ông đó tu. Ổng thấy sự khổ của chính ổng và của đồng bào ổng, ổng mới dứt khoát ổng đi ẩn ổng tu, rồi ổng đạt được cái danh ở thế gian nầy thôi, chứ chưa chắc ổng làm sự thật như người ta đồn, con phải hiểu vậy! Chớ đừng có thấy người ta đồn rồi mình tin thật là nguy hiểm. Mình xét lại thử; quá trình ổng làm sao, rồi ổng tu tới năm nào và cái chết của ổng là cái chết về cái gì. Mình phải truy tầm rõ ràng, rồi đừng nghe tin, rồi thờ cúng, rồi ổng hổng có đó, ma có đó nó nhập vô rồi cũng xưng; danh ông nầy ông nọ, rồi mượn danh ổng bị tội thêm. Mình thực hành khai sáng mình cái đã. Cho nên Vô Vi hổng có tin ai hết. Tôi có cơ cấu nầy tôi phải thực hành. Tại sao tôi có hiện diện ở đây? Sự hiện diện của tôi tại sao cấu trúc lâu mới thành hình được? Bây giờ tôi có cái xác nầy mà tôi chưa khai sáng tôi được. Tôi ước mong có cái pháp để tôi khái sáng cái tâm thức của tôi, tôi hiểu tôi nhiều hơn, thì tôi mới tỉnh. Còn tôi hổng hiểu tôi là tôi còn mê muội. Phải hiểu nhiều là mình không có bị ai lường gạt. Bất cứ đạo nào cũng vậy đó thôi. Ông Thích Ca ổng thấy người ta khổ ông đi tu, ổng tự tu mình chớ! Ổng Huỳnh Phú Sổ ổng tu mình chớ, thấy hôn? Phật Thầy Tây An bán khoai cũng là khổ lắm à! Nhiều khi xin miếng nước họ hổng cho nữa, cũng gánh khoai đi bán, ổng cũng khổ. Và cái khổ của mấy ông đó, mình học được chưa? Mình chịu học không? Mình cứ học cái sướng không hà! Mình tô đẹp Chúa, tô đẹp ông Phật, rồi mình muốn làm Chúa làm Phật là mình đi trật đường rồi. Có bao nhiêu đó thôi! Người ta khổ người ta mới thức tâm, khi người ta thức tâm người ta mới có dũng mãnh. Cái tâm thức họ mới can trường giữa Trời Đất và thực hành tiến hóa thì họ mới được nhẹ nhàng. Mà cái khổ mình mà mình cứ than khổ hoài là mình càng ngày càng yếu, làm sao mình tiến hóa nổi? Mình dấn thân trong khổ để phát triển. Cái pháp nầy là thực hành để gần mình nhiều hơn, hiểu phần hồn mình nhiều hơn, hiểu sự sai lầm của tiến kiếp của mình. Đừng cho kỳ nầy là mình tốt đẹp, mình tưởng đâu tiền kiếp mình cũng tốt đẹp. Không có tốt đẹp đâu! Càng thực hành càng thấy khổ, thì tiền kiếp mình đã làm sai nhiều lắm rồi, mà đạt tới thanh tịnh là lúc đó mình tự thoát thôi. Và tiếp tục học để hiểu mình và không lâm vào cái cảnh đau khổ ở tương lai nữa, đó mới là người tu chơn chánh.

265. Trong sấm giảng của Huỳnh Phú Sổ có nói tới linh-địa VN là một trường thi; cường quốc đến để mà dự thi, dự thi rồi mang chữ sầu bi mà trở về. Cường quốc đã một ngàn năm đô hộ, người Tàu, kế tới người Pháp, và người Mỹ tới can thiệp và giờ đây là Nga. Các cường quốc, có phải chăng Nga là cường quốc cuối cùng để tham dự Thánh-địa rồi cũng phải ra đi mang chữ sầu bi để rồi chuyển tới giai đoạn tới là chúng ta sẽ về trong vinh quang, có phải không thầy?

Chắc chắn nó như vậy! "Bất chiến tự nhiên thành". Bề Trên thấy rất rõ; mấy thằng nhỏ ôm đạn nặng quá thét nó cũng thả. Ở Trên thấy mấy thằng nhỏ,

mà ở dưới đây mình thấy mấy thằng lớn, bị mình bị lầm trong cảnh thằng lớn, chứ thiệt thằng nhỏ ngu muội mới làm điều sái quấy, khôn ngoan không có làm điều sái quấy. Cho nên ở bên Pháp người ta có hỏi tôi; "*Vậy chứ mấy người ở Liên Xô có tu không?*"-Tôi nói: "Người Liên Xô nhiều người tu mà không ai biết". Vì tâm linh của họ đã chuyển hóa nhiều kiếp, họ không bao giờ chấp nhận sống một chiều, chứ không có nói được. Mà trong cái nói không nói đó, họ đã tự cấm khẩu. Rất nhiều người đã cấm khẩu, ngay trong đại học cũng nói rằng; không nói được. Cho nên thật thà, trong cái thật thà đó trong giấc mộng họ thấy cái giấc mộng thần tiên cũng không nói được. Họ chỉ làm việc, mới là chơn tu. Nhiều lắm chứ không phải không. Một số nào trong cơ từng nắm được thế lực, thế lực đó ác ôn thôi, chớ còn người dân lành rất hiền, họ thiệt thật thà. Và nếu một ngày nào khôi phục, mình có thể ngồi lại với họ để hỏi: *"Anh thấy gì hằng đêm?"*, họ sẽ nói cho mình nghe. Chúng tôi đã đi, chúng tôi đã gặp, chúng tôi đã thấy. Họ cũng tu dữ lắm! Bề Trên cũng chuyển. Vì họ không còn cái gì mà lo; có cái radio họ cũng không có. Bởi vì họ thấy rõ rằng; bữa nay nghe chứ mai họ lấy rồi. Họ không có nghĩ đến vấn đề nào nữa. Họ hổng bị vật chất lôi cuốn, nhưng mà họ sẽ cởi mở bằng tâm linh, mà trong thức của họ hiểu thôi, họ hổng cần ai biết. Mà cái phần ác ôn thì rất rõ; sau nầy nó phải tự tiêu diệt cũng như cục nước đá tan lần. Cho nên bây giờ cái ông cuối cùng mà đang ngự ở trên mảnh đất VN; nhức đầu nhứt thế giới bây giờ. Đau đầu lắm! Nếu ổng nhờ tôi châm cứu thì chắc cứu được. Hà.hà... Ổng đang nhức đầu. Đó, khổ lắm, khổ quá mà, bởi vì cái chuyện không ngờ; từ hồi nào giờ, hàng ngũ đó không bao giờ lung lay nổi. Bây giờ tự động chỗ nào sẽ lung lay.

266. Sao đến gần năm 2000 mới thấy Pháp Lý Vô Vi gieo hạt giống?

Vì cái việc thực hành thì nó phải đi từ từ, còn việc lý thuyết thì nói tràng giang đại hải hứa đầy hết, nhưng mà nó có thể chạy toàn cầu trong 3 phút. Hứa thôi, còn cái thực hành là nó phải đi từ từ, có kiểm chứng đàng hoàng, có bằng chứng từ từ, thành ra phải đi chậm, không có thể đi mau được. Người thực hành không thể đi mau được.

267. Bạn gái chúng con chuyên lo việc cơm nước trong gia đình, nhưng những đồ ăn dư thừa dứt đi thì tiếc, ăn cố thì không tốt, nhất là thịt cá. Thầy dạy chúng con phải làm sao?

Khi mình làm việc cho gia cang phải hết tâm hết trí, phục vụ cho gia cang ăn bữa ăn được bình an, đó là cái tâm của người đàn bà phục vụ gia đình. Còn cái chuyện mà ăn thừa mà mình gáng cố ăn bỏ uổng là mình mang bịnh, chớ đâu phải gia đình mang bịnh đâu. Cho nên mình phải kiểm điểm ăn vừa bụng thôi, bất cứ cái gì cũng được; thịt cá cứ việc ăn như tự nhiên, nhưng một thời gian mình cảm thức; thịt cá nó có hại, thịt cá nó gieo độc tố nhiều hơn rau cỏ thì lúc đó ta bước vào lãnh vực rau cỏ mà ăn. Cái đó là quyền tự do của mọi người. Không có buộc phải ăn chay mới thành Phật, cái đó là sai rồi! Mấy con bò ăn chay không mà nó hổng thành Phật.

268. Con đã thiền pháp của ông 7, 8 năm nay, sao con thấy mắt của con thỉnh thoảng vẫn đỏ, có phải là vì con hút thuốc không?

Hút thuốc là nó kích thích thần kinh bộ gan và bộ phổi. Cái đó là tự hại mình chớ hổng phải pháp Vô Vi hại. Pháp Vô Vi giải mà giải một rước ba là tự giết mình mà thôi. Pháp Vô Vi hổng có trách nhiệm đó. Đọc sách cho kỷ đi, hành cho đúng đi. Có điếu thuốc mà mình thua nó, rồi làm sao mà mình làm đại sự mà nói ta đây. Có điếu thuốc mà thua nó. Phải thắng được điếu thuốc mới là người tu.

269. Tư cách của người tu Vô Vi phải làm sao?

Phải lễ độ, phải nhịn nhục. Đúng đắn là phải ăn trường chay diệt dục, phục vụ tối đa bất cứ từ đâu đưa đến

270. Có nên vừa đi nhà thờ Công-giáo và vẫn tập pháp Vô Vi không?

Muốn đi nhà thờ Công-giáo, phải hiểu Công-giáo là cái gì?-Công-giáo là luôn luôn làm việc cho chung, thực hiện bác ái cho chung, xây dựng cho chung. Ta đi nhà thờ có gì hại đâu? Lời giáo lý đều là khuyên người tốt lành, trở về với thực chất chánh giác của chính mình, không có làm bậy. Rồi còn tu về Vô Vi là chúng ta lập lại trật tự càng ngày càng ổn định sáng suốt chúng ta mới thấy giáo lý đã nói trước và chúng ta đang đi tới mà thôi.

271. Làm sao phân biệt được người tu mê tín và người tu không mê tín?

Mê tín là chưa thấy Phật mà cứ nói Phật, nắn ông Phật cho người ta coi nhưng bao giờ nó thấy Phật? Rồi đọc kinh Phật, đọc hoài nói hoài, nói cho người khác nghe cũng bao nhiêu đó, nó bị giới hạn trong cái từng đó rồi không có phát triển được....(băng bị thiếu).

272. Khi mà mình chết rồi mình bỏ cái xác, cái hồn mình xuất ra, mình còn hiểu biết mình là mình không?

Nếu mà tu là biết. Tu biết, còn nếu không tu thì hắc bạch không phân minh, thì cần một thời gian sau mới biết. *"Hắc bạch không phân minh"*, u ơ ú ớ người ta dẫn đi. Một thời gian sau đi tới vô đó thấy tội rồi mới biết.

Mà người ăn hiền ở lành cũng bị vậy luôn?

Cũng vậy à, cũng vậy!

Chỉ có tu thôi?

Chỉ có tu thôi!

Mà tu chưa...

Tu là thấy đường đi đó! Tu mà phải thấy đạo, đường đi. Đạo là đường đó. Thấy đường mới đi được.

Rồi rủi mình chưa có mở huệ hay là cái gì cái gì đó, rồi mình còn hiểu không?

Nhưng mình có cái thức tâm, mình hiểu; cái hồn bất diệt, biết con đường đi, làm lành lánh dữ, đó là biết rồi đó. Mình tự hồi trước mình ác mình xấu, bây giờ mình bỏ ra thì mình biết đường đi rồi đó. À, mình làm lánh lánh dữ là mình biết con đường đi về đạo.

Mình vẫn hiểu biết sáng suốt như thường như khi mà mình còn ở trong cái xác nầy lúc chưa chết hả?

Sáng suốt hơn, còn hơn nữa, còn biết hơn nhiều. Còn ngự tại xác nầy là còn ngu. Cho nên tu phải nhớ đây (trung tim chơn mày), xuất ra *"Thân ngoại thân nó mới khôn"*. Còn thân nội thân ở trong nầy là còn ngu, chưa thức tỉnh. Cho nên mượn cái pháp để mở nầy mở kia mở nọ mới xuất ra là "Thân ngoại thân". Người ta có nói câu; tại sao tôi tu? Tôi nói: "Biển cho lặng mình châu mới phát mà lòng cho riêng mới gọi là thần". Lòng là cái gì?-Phần hồn ở ngoài, mà còn ở trong; ở trong vẫn còn tối, vẫn còn mê chấp. Còn khen với còn ghét là

còn mê chấp, ngu si, mà thức hòa đồng nó mở là sáng rồi.

Có bửa ngồi thiền thấy đầu sáng kinh khủng, sáng...

Đó là quí lắm!

Rồi khi mình tu chưa có được mở huệ, rủi mình chết đi thì mình có bị cái gì không, ông Tám?

Lo cái chuyện bao đồng không hà! Chị biết chừng nào chết, chị biết chừng nào chết hôn?

Dạ không!

À, chị không biết chừng nào chết thì chị lo, lo chi vậy? Chị không biết chừng nào chết chị lo chi.

Con sợ mình tu nữa chừng hổng có xuất hồn hay là Thánh-thai gì đó, rồi mình rủi nửa chừng...

Hổng có nghĩ vấn đề đó, tham lam quá! Tham lam quá!

Còn trong con đường tu, ví dụ như là nửa đường bị chết, thì con người đó vẫn hướng trong con đường tâm linh? Như người đó bỏ cái xác rồi nếu phần hồn họ có tâm tu thì họ vẫn ngã về con đường đó?

Họ có tâm tu thì cái ý chí của họ vẫn giữ vững để họ tiến hóa. Còn trong cái người tu, mà kêu bằng ngã bên này hướng bên kia. Nói; tôi tu đạo nầy, đạo nầy là đạo trung dung tự tiến, mà ngã bên nầy ngã bên kia, theo bên nầy theo bên nọ thì người đó phải chịu vậy thôi! Nó chạy ra exit khác rồi, há...nó mất thì giờ hơn, thấy không? Còn đường mình thì chỉ đi một đường. Còn cái phương pháp của Vô Vi là không có buộc người ta tu. Cái pháp Vô Vi là pháp của chính hành giả, không phải là của ông sư nào hết, hay là của ông truyền pháp nào hết. *"Tôi bằng lòng tu là pháp của tôi và tôi nhận thức đường đi cho tôi là tôi phải tự đi"*, thấy chưa? Thì tôi không bị lường gạt. Bây giờ người đó; *"Tôi tu để cho ông đó ổng độ"*, là trật rồi! Tôi tu là tôi tự đi. Ông đó đào chưa? Thì tôi tôi đi, ổng ảnh hưởng; đường này chỗ nào? Thấy con người truyền pháp nó đã cực khổ, nó đã làm như thế nầy, thế nầy và nó đạt như vậy, thì mình đi tới đó mình gặp cái cực khổ mình nhớ tới người truyền pháp, mình đi thẳng con đường, thấy chưa? Mình nhờ đó là cái con đường để cho mình tự đi. Rốt cuộc mình phải tự đi, thấy chưa? Cho nên pháp Vô Vi là pháp của mọi hành giả, chứ không có ông nào mà được quyền thao túng cái pháp nầy, thấy hôn? *"Tử tế thì tôi tới tôi nói chuyện chơi, còn không tử tế thì tôi ở nhà tôi tu anh làm cái gì tôi? Tôi xuất hồn trước anh, mà tôi đi học đạo trước anh, anh đâu có biết. Mà anh tới anh khống chế tôi là tôi không chịu rồi"*, phải hôn? Người tu Vô Vi là nó tự do. Có cái tự do con người mới phát triển tới vô cùng, mà lệ thuộc bắt buộc là người đó không có tiến, bất cứ cái đạo nào.

273. Thưa Thầy, con muốn hỏi Thầy tại sao con dâm quá, Thầy?

Dâm là con người có thể xác thì phải dâm. Có tham dâm mới thích làm con người, không tham dâm không ai thích làm con người. Nhưng mà chúng ta thức giác được cái hậu quả của sự tham dâm là đem sự tai hại cho khối óc và thể xác, thực tâm và tự cải sửa. Vốn của con người đều tham dâm. Không có tham dâm không ai làm gì đâu. Nhờ cái bản chất tham dâm nó mới cất nhà cửa đủ chuyện ở thế gian, chịu đi làm công, công tác chuyện này chuyện nọ. Nhưng mà ta hiểu được hậu quả nó không đi đến đâu thì chúng ta mới tu. Tu là cố gắng dẹp sự tham dâm của chính mình. Muốn dẹp sự tham dâm tôi phải hiểu tại sao tôi tham dâm. Vì nó trược, đi xuống nhiều hơn là đi lên. Bây giờ tôi phải có cái phương pháp tôi giải cho nó đi lên nhiều hơn là đi xuống, thì cái tham dâm nó sẽ giảm bớt. Mình phải hành, mình tin nơi khả năng mình có thể làm được, mình dọn lên, thay vì mình trụ tại cõi dưới, nó chỉ hướng về cõi âm mà thôi, rồi nó khuyến khích chuyện âm. Rốt cuộc phá cái khối óc, làm linh khí mình mất. Mất linh khí làm sao có cơ hội về Trời? Sửa lại trật tự, có pháp, làm Pháp Luân Thường Chuyển, rồi nay được một chút, mai một chút nó đi lên. Nó dương tính hóa nhiều chừng nào thì cái dâm nó sẽ bớt, còn nó âm khí hóa chừng nào thì nó chỉ gia tăng cái dâm thôi, thì nó biện hộ cho chuyện của nó. Tham dâm thét rồi trở nên độc ác. Mình không cứu mình là người độc ác, mà biết cứu mình, không phải là người độc ác. Xác trời cho, tinh vi tốt đẹp, cơ thể tốt mà hủy hoại là mình ác chớ không phải người hiền. Bây giờ mình có pháp sửa cho nó đi lên thay vì đi xuống. Người đời là phải đi xuống. Ai cũng tham dâm hết; tình tiền duyên nghiệp. Người nào cũng đóng con dấu đó trên trước trán hết; tình tiền duyên nghiệp! Mà tu rồi nó giải ra, nó thành ra tuệ giác, sáng suốt minh mẫn, biết cái hậu quả của sự việc, không có làm những chuyện không cần thiết nữa, mà làm chuyện cần thiết. Phải hành, không có cái lý luận nào có thể cứu vãn cái tình thế đó được. Chỉ hành mới cứu vãn được. Ông Phật trước kia cũng dâm. Không dâm tại sao ổng cưới vợ, phải không? Ổng cũng dâm như người thường vậy, mà ổng thức giác rồi ổng sửa.

Con thấy con dâm hơn ông Phật nữa.

Không phải, cũng vậy! Con không có hơn đâu. Cái xác con giới hạn mà, con làm gì hơn được? Cũng bấy nhiêu công chuyện đó, mà con cố gắng con tranh thủ thời gian cải tiến nội bộ lại, nó hết. Phải hành chớ không có nói "une, deux" (1,2) gì hết. Hành là nó dẹp. Tới hồi dẹp là con sung sướng lắm. Lúc đó tự động, không có bao giờ con ngủ mà gần đàn bà được hết. Ngủ gần đàn bà là tay chưn ngứa hết, không chịu được, nó hút cái trược của đối phương. Mình được thanh rồi không có gần đàn bà được, gần là mình ngứa mình mẩy không chịu được. Kiếm trong xe có chỗ nào nằm ngủ chớ không có gần đàn bà được. Thì nhờ cái Pháp Luân Thường Chuyển nó đổi cái "cycle" (cái chu kỳ) đi lên thay vì đi xuống.

274. Chữ "Chơn Như" tối cao của Phật-giáo và chữ "Thái Cực" của Khổng-giáo có phải là một hay không?

Cuối cùng nó cũng là một. "Chơn Như" "Vô Cực" cũng là một, đi tới siêu là một hết. Cho nên ở đời này chỉ có một đạo Tình Thương và Đạo Đức mà thôi. Đạo Khổng là ông Khổng ổng tu ổng được biết tới đó, rồi ông Lão ổng tu ổng được biết tới đó. Còn mình cũng Lão Tử cái giống con người là từ bao nhiêu triệu năm nay mới có hình thành, ức niên mới hình thành cái giống Lão Tử. Mà không thực hành đâu có khai mở được tâm thức của chính mình, mà trở về với sự siêu giác sẵn có hòa hợp với Trời Đất mà tiến hóa. Nhiều người đọc tới Lão Tử sợ Lão Tử, mình giống gì?-Mình giống từ Lão Tử ra chớ! Khổng Tử mình cũng từ đó mà ra, Phật mình cũng từ đó mà ra. Chứng minh là gì?-Ông Phật là từ con người khổ, ai cũng chê, hổng ai

thích, ngồi xó đó tu ổng thành Phật. Đó đâu có phải sung sướng, ăn nhậu ngày đêm là thành Phật đâu, hổng có! Ăn nhậu hổng có người nào thành Phật. Ăn nhậu thét xuống Địa Ngục hết hổng có người nào thành Phật. Mà người bị hất hủi người đó mới thành Phật. Khi mà họ bị cô lập rồi họ mới thức tâm, họ hướng về Trời Phật. Họ mới cảm thức khả năng họ là vô cùng, họ có lối thoát. Chớ ở thế gian không có thể hù hiếp con người được. Cái khối óc con người là vô cùng. Trên một tỉ tế bào trong óc chớ không phải ít đâu. Mà không có cơ hội tu, có cơ hội tu là nó phát triển. Nhưng mà ở thế gian phải hất hủi, phải khắc khe cho những người tu. Hồi xưa cũng có nhiều vị khắc khe rất nhiều, họ mới thành đạo. Khổ hạnh thành Bồ Tát là vậy.

275. Thầy thường dạy buông bỏ việc đời, ý thức mọi việc trên đời đều giả tạm, "Thế gian đô thị giả" mới tu tiến tốt và trở về Không. Nhưng Thầy cũng dạy cần phải dấn thân phục vụ, nghĩa là lăn xả vào đời công quả và học hỏi trong phục vụ. Xin Thầy giảng giải?

Nắm Pháp trong tay là dấn thân phục vụ cho tâm thân được yên ổn. Làm cho đứng đắn Pháp Luân Thường Chuyển đầy đủ, vẫn đi làm. Mình đi làm đó mình thấy mình nhịn nhục. Tại sao hồi trước người đó ghét mà tôi nhịn nhục thét nó thương và nó bằng lòng hợp tác với tôi. Thì mình thấy nhịn nhục là cái nó giá trị. Mà sau khi hợp tác mà mình nắm được Pháp mình truyền Pháp cho họ liền. Cứu giúp cả hai bên. Mình mở đường Đạo càng ngày càng rộng. Anh em cùng tu cùng tiến. Không có ghét nhau, thương yêu và xây dựng. Người đó trước kia mình thù oán mình đủ chuyện, nhưng mà mình giúp họ hết. Họ càng thương hơn người gia đình. Vì mình nắm được Pháp trong tay là không có sợ. Cứ thực hành đứng đắn không sợ.

276. Ở Việt Nam cũng như ở hải ngoại, một số người thường nói là: "Pháp thiền Vô Vi mê tín dị đoan", vì nhấn mạnh đến khả năng con người có thể tu đến xuất Hồn được. Xin Thầy minh giải?

Vì ở Việt Nam tập quán, chính tôi là người VN từ nhỏ đến lớn bệnh cũng không có uống thuốc tây, uống tàn nhan, ông Thánh ông Thần độ thôi. Đó là mê tín dị đoan rồi! Vì đó, tôi mới khám phá được sau khi tôi hành pháp, tôi khám phá được điện năng cơ tạng của tôi liên hệ với cả Càn Khôn Vũ Trụ. Thì tôi thấy tôi từ Không giới tới đây thì tôi phải trở về Không, không có chạy chối chỗ nào được hết! Cho nên tôi dầy công hành triển có một đường một; từ Không đến phải trở về Không mới là đắc pháp. Cho nên ở VN người ta nói; *"Tôi mê tín dị đoan,Vô Vi là mê tín dị đoan"*, vì họ chưa có thấy khả năng thấy chính họ. Nhưng mà họ chỉ tọc mạch thấy chuyện người khác và đổ ra cho người ta mê tín dị đoan làm cho dân trí không mở, xứ sở không lành mạnh, không phát triển chỉ phá hoại lẫn nhau và không chịu xây dựng chung tiến hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ. Làm sao chúng ta giàu mạnh được? Xưng anh hùng mà không biết Hồn là yếu vô cùng! Hồn chúng ta mới là chánh nghĩa,. Hồn chúng ta mới bất diệt, dám hy sinh cứu mình và giúp mọi người, thì nước giàu dân mạnh.

277. Thỉnh bùa ngải trước khi theo pháp lý Vô Vi, thì phải thiền khoảng bao nhiêu năm mới giải được phần điển Ngũ Hành này?

Phải niệm Phật thường xuyên mới giải được. Ngũ hành họ cũng từ, chiết từ Phật, Võ Phật mà ra, mà chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật thét rồi từ Võ Phật tiến về Văn Phật, lúc đó chúng ta mới thấy giá trị của Phật Pháp đi tới chỗ nào. Cho nên nhiều vị thờ Ngũ Hành rất hay, bùa phép rất hay mà cuối cùng tu được rồi thì tự động họ giải, họ giải cái bản chất ỷ lại và không có làm phiền muộn Thánh Thần nữa, thì tâm thức họ phải khai triển, họ mới tiến về Phật Pháp được. Cuối cùng là Phật Pháp là mình mới hóa độ quần sanh được.

278. Thầy có cho biết là Địa Ngục đã mở cửa từ lâu để mọi giới đều được tự do tu tập để qua cuộc khảo sát cuối cùng (Long Hoa Hội, Ngày Tận Diệt). Vậy những người chết trong thời gian vừa qua mà cần phải được giáo dục, tức là sa vào Địa Ngục thì được giam giữ ở đâu, trong lòng đất hay ngoài ?

Đó là ở giới, giới đó là giới Âm, trược điển nó ở giới Âm cũng có sẽ lai vãng ở trong lòng đất được. Nhưng mà nó thức giác tu tiến thì nó có thể tiến về Tiên giới được. Cho nên Địa Ngục là nơi sửa tiến, lâu lâu có Quan Âm xuống thuyết giảng độ tha, thì những người đó nhận được cái hào quang của Đức Quan Âm nhớ nhung mà tự ăn năn sám hối, nhìn nhận sự thật mới được tiến hóa, học hướng về cõi Tiên mà tu.

279. Chị con năm nay 75 tuổi, từ lúc 62 tuổi thì bị bệnh nằm một chỗ tới nay là 15 năm mà không khỏe, mà không chết. Xin hỏi đó là bị tội gì?

Tội đó nặng lắm à! Cho nên bây giờ làm người còn phải bị giam hãm, khổ cực vô cùng, không có gì đau đớn bằng nằm một chỗ, nhưng mà Pháp Lý Vô Vi cũng có thể giúp được. Khuyên người nên niệm Phật thay vì nằm đó mong muốn chuyện gì, tự giác trong nội tâm tự giác thì phần Hồn sẽ được cứu. Vô Vi giúp được, niệm Phật giúp được, còn bằng không thì cứ triền miên bị giam trong cái khổ cảnh thân tâm bất ổn, không có gì đau đớn bằng nằm một chỗ không thoát được.

280. Con nghe Kim Thân Cha xưng là Thượng Đế thách đấu với Thầy, Thầy chấp nhận cho đấu. Sau đó điển Thượng Đế đó thua Thầy sau 5 hiệp mà nói là thôi huề, như vậy có phải là điển Thượng Đế giả hay không?

Kim Thân là cái xác này nhận được luồng điển của bên ngoài nhập vào và xưng danh là Thượng Đế, thì lúc đó ở Bà Rịa tôi ngồi thiền thì cô Kim cứ nói: *"Mầy cứ ngồi thiền, mầy là Phật rồi mầy chuyện gì mắc mớ ngồi thiền nữa?"*-Tôi nói: "Tao hổng ngồi thiền tao chết, tao phải thiền"-Cô nói: *"Tao có thể đánh một trăm mấy chục triệu bùa"*-Tôi nói: "Thì bây giờ mình làm thử, đóng cửa làm thử, cứ đánh đi, đánh một trăm hai trăm gì đánh cho chết cho rồi!". Tôi ngồi cho nó đánh, đánh tới hết một trăm mấy chục hiệp thấy tôi vẫn ngồi tỉnh bơ đâu có chuyện gì đâu! Thì thấy không có chuyện gì hết, rồi Ngài mới nói: *"Thương mầy lắm, không có nỡ giết mầy! Mầy là kiện tướng của Cha mà"*-Nói vậy đó! Thì tôi nói: "Hổng giết thì thôi tôi làm việc, còn giết thì thôi tôi khỏi làm việc". Thì thử thách, tôi cái gì tôi cũng không sợ, tôi vấn thân, muốn thử lúc nào thử, hổng sao đâu! Cho nên để biết để lưu lại những cái kỷ niệm đó cho các bạn thấy; người này xưng Thượng Đế, người kia xưng Phật tới uy hiếp các bạn, các bạn đừng có sợ. Các

bạn là người vô tu PLVVKHHBPP, các bạn đã khai mở chính các bạn thì trực diện bất cứ Thượng Đế thiệt, Thượng Đế giả gì tâm thức các bạn vẫn thanh tịnh vững vàng, hành pháp đi tới không có bị trở ngại và không có bị lôi cuốn. Đời không có lôi cuốn được, đạo cũng không có lôi cuốn được. Tâm thức lúc nào cũng bình an, vững vàng hiên ngang giữa Càn Khôn Vũ Trụ liên hệ với luồng điển cái của trung tâm sinh lực Càn Khôn Vũ Trụ mà tiến, thì lúc nào các bạn cũng vững vàng mà không có bị ngã nghiêng ngã ngửa đâu. Cho nên tà ma nó nói này nói kia nói nọ, nó tới nó xâm nhập vô khối Vô Vi, có kẻ tu lâu người ta vững, có người mới tu nó nói này kia nghe lời, rồi nó nói tụi này tu yếu này kia kia nọ, nó giảng tầm bậy rồi nghe theo nó chạy theo nó, rốt cuộc có người nào thành công đâu. Những người chạy theo tôi để tự do, mọi người muốn gì cứ việc đi đi, đi một thời gian rồi chạy về nói nầy nó làm bậy quá, hổng có đúng, giờ con không theo nó nữa. Mới ý thức khả năng sẵn có của chính mình có mà mình không chịu phát triển, mình đi mượn khả năng của người khác để làm gì? Thực hành đi để tới kết quả tốt dũng mãnh làm một con người hiên ngang giữa Trời Đất. Phải thông suốt nguyên lý của Càn Khôn Vũ Trụ với thể xác này hóa giải tất cả những sự trần trược ở thế gian có thể lôi cuốn tâm thức của chúng ta xuống hạ cấp thay vì thượng giới thăng hoa tốt đẹp.

281. Khi Thầy nói: "Bề Trên đặt cho Thầy tên Vĩ Kiên, Bề Trên là ai? Là Thượng Đế hay Tối Cao Pháp Tòa?

Cái lúc đó là tôi mới tu, thì cái đêm đó tôi đứng ngay chỗ, nhà tôi thì cũng có thờ hình Quan Thánh, đứng ngay mà không có cục cựa được. Đứng ngay đó cho tôi biết ngày sanh tháng đẻ tôi và tên tôi là phải như vậy, phải sửa đúng như vậy! Nhưng mà ra đây thì cái kỳ mà ở Canada xin thủ tục để sửa tên thì anh Thuần ảnh không có điền vô. Ảnh sợ khó khăn gì đó không có điền vô, cũng giữ tên để tên Lương Sĩ Hằng. Thì bây giờ tên Lương Sĩ Hằng cũng vậy thôi. Nhưng mà cũng phải luôn luôn nhớ Vĩ Kiên; kiên trì tu học không được thay đổi. Lúc đó là Quan Thánh chứng và đưa cho tôi tới... và lúc tôi ngồi đó tôi nhìn ra thấy vách tường hiện cái lưng Quan Thánh lên. Rồi cái tánh tôi kỳ tôi nói: "Thôi bây giờ quen biết nhau hiện ra ngồi đây trước mặt nói chuyện với tôi, tôi hổng chịu dòm sau lưng". Thì lúc đó ổng đưa tôi vô trong phòng, rồi ngồi đó đóng cửa lại mà nhìn chặp ổ khóa mở, tôi nói: "Được, cái này tôi khoái lắm!" Nhìn một hồi là không mở, tôi nói: "Tụi bây là đồ giả"- *"Mầy nói tụi tao là đồ giả hả? Ô kê đi lên lầu, lên lầu bóp cổ cho mầy chết!"*-Tôi nói: "Cảm ơn mầy giỏi bóp cổ tao đi! Tao không có sợ ma đâu!"...Cái nó bóp bóp bóp...cổ tôi còn có sợi chỉ không hà, rồi một chập thả ra, nó nói: *"Hổng có đâu! Thương mầy lắm chứ đâu có giết mầy, tao có nhiệm vụ bảo vệ mầy mà!"*-Tôi nghe nói vậy đó! "Thì từ rày về sau đệ tử đi đâu, ta cũng đứng một bên chớ hổng đâu!"-Thì nói vậy đó: *"Và hình của đệ tử sẽ chạy khắp thế giới"*. Mà trong lúc tôi ở VN đâu có tiền mà nói chuyện thế giới, tôi càng không tin nữa. Mà tôi thấy hình đó chạy tùm lum hết! Vách tường tôi thấy hình tôi không! Tôi thấy vậy thôi chứ không bao giờ tôi tin. Thần Tiên Thánh gì nói bậy với tôi hổng được. Trực giác nói chuyện tôi hỏi đủ thứ hết! Lôi thôi nói hăm tôi là tôi càng không sợ, tôi càng trực diện coi muốn gì? Giỏi thì giết đi! Nó hổng có giết. Tụi nó ở VN dữ lắm, nó hổng giết tôi được. Thử thách nhiều trận rồi mà không sao. Chứ mình cố gắng tu tự nhiên nó dũng mãnh lên, nó dũng mãnh như vậy đó mới tiến hóa tới các cõi và học hỏi rất nhiều. Đừng có sợ cái gì, chỗ nào mình cũng đi tới được. Chỗ con thú tiến hóa tôi cũng tới; thấy nó cũng gánh nước mang đầu thú đi cùng hết, nó hung dữ nhưng mà nó hướng thiện. Nhiều chỗ cùi lở tôi cũng tới. Khắp các nơi tôi đều đi hết! Tôi muốn tìm hiểu rõ rệt mọi sự việc trước khi tôi làm việc. Cho nên khi mà tôi nói được đạo, tôi cũng ngạc nhiên tại sao nói đạo được? Hồi nào giờ mình đâu có học kinh kệ gì mà nói đạo? Là nhờ tu nó khai mở ra. Thì cái ngày đó bữa trưa thiền bừng sáng hết Ngũ tạng, nó mới ra bài:

__Tô__ lục chút hồng tựa cảnh Tiên
__Điểm__ mùi chua ngọt, lòng xao xuyến
__Sơn__ tinh Thủy tú luân phiên hiện
__Hà__ thủy đục trong khắp các miền.
__Thợ__ vẽ hồn thơ gieo ý nguyện
__Khéo__ khôn khôn khéo tìm phương chuyển
__Xây__ dựng ngày kia sẽ thấu truyền.

Thì **"Tô Điểm Sơn Hà Thợ Khéo Xây"**. Mà tiền không có, kiếm miếng giấy bao bì viết vậy, rồi đem xuống trình cho ông Tư. Ông Tư đọc rồi ổng dẫn qua gặp ông Cao Minh Thiền Sư. Hồi đó ông Cao Minh Thiền Sư còn sống, móng tay dài lắm ổng ở Cầu Bông. Đưa cho ổng coi thì ổng nói: *"Thầy Tư à, nó hiểu hết rồi thầy à!"* Mà tôi nói hiểu cái gì? Tôi viết mấy câu vậy mà hiểu cái gì? Ổng nói: *"Nó hiểu hết rồi, theo thầy Tư tu đi con!"*-Ổng nói vậy đó! Cho nên các bạn tu hay nói Thiên cơ là chỗ đó, mà nếu mình tiếp tục mình nói Thiên cơ là hại lắm. Nhiều người ở thế gian thích nói Thiên cơ, họ mê say Thiên cơ, họ lợi dụng tình thế tới đầy nhà mà không giúp ích cho chính mình. Thì tôi cúp tôi không có làm cái đó, tôi chỉ cho người ta thực hành mà thôi. Và tôi thuyết lý trực giác, tôi mở tới đâu tôi nói tới đó. Chứ tôi không có giấu diếm, mà tôi không có mượn sách vở của ai mà để nói đâu! Tôi nói thẳng như vậy thôi! Cho nên nhiều người người ta ghét tôi, họ tới họ phá họ thử thách; thầy bùa rồi tới thử thách đủ chuyện hết! *"Tối nay tôi cho anh tiêu luôn!"*-Nhưng mà sáng tới gặp tôi: *"Anh vẫn hổng hào vậy há?"*-Thì tôi nói: "Anh giết tôi không được, tôi sống, thì thôi tối nay anh về anh làm lại đi". Thì cũng làm lại hoài nhưng mà không có được. Rốt cuộc rồi thấy cũng lấy sách vở về mà tu thôi! Mình phải có những cơn thử thách đó; cái tâm nó không có sợ. Dũng mãnh rồi không có sợ nữa, súng đạn cũng không sợ nữa. Cái tâm mình dũng mãnh rồi không có sợ gì hết! Một lần sống một lần chết có cái gì mình nói thật. Mình không có lợi dụng, mình không có gian dối và không có sợ. Chánh khí mình không có sợ áp đảo nào hết! Cho nên tu Vô Vi con người có chánh khí thì phát triển đi lên và sẽ thức giác. Hiểu được nguyên lý vô sanh an nhiên tự tại; tu hành tươi trẻ không có khổ đâu. Chính tôi là một kiểu mẫu cho các bạn thấy; năm này tháng kia tôi có làm gì ra tiền, đi đây đi đó nói cho mọi người nghe. Và nhận những tin lành của Thượng Đế chuyển tôi cái gì tôi chuyển cái đó cho các bạn tu dũng mãnh thấy ấm áp. Mình thấy có Trời có Đất có Đạo trong tâm sung sướng vô cùng. Ngày hôm nay mình mới tìm ra xứ sở vĩnh cửu của mình là Thiên Giới,

Thiên Quốc chứ không phải xứ eo hẹp của Việt Nam đâu. Cho nên người VN tu Vô Vi là người VN của quốc tế chứ không phải người VN trong chỗ eo hẹp tranh chấp giựt giành đất đai, si mê nói bậy. Không có vụ đó! Người VN tu Vô Vi là người VN của cả Càn Khôn Vũ Trụ, không có bị ma quỷ uy hiếp nữa. Cho nên không có thờ cúng mà lạy bái những chuyện vô trách nhiệm và không tiến hóa làm yếu thần kinh của người dân. Người dân Vô Vi này sẽ là người dân lành mạnh, trực diện với cả Càn Khôn Vũ Trụ thực hành để tiến hóa, chớ không có nhờ đỡ ai hết. Mình sẵn có những cái gì của Đấng Toàn Năng đã ban bố cho chính mình. Mình chỉ tận dụng để khai triển tới vô cùng là; hội nhập với thanh quang tốt đẹp tâm thức an lành, trí tuệ phân minh, không còn sợ sệt và ác mộng nữa.

282. Tại sao tu mà thiếu tu là sao?

Tu mà thiếu tu, nói chuyện tu không hà mà cái Hồn không có đi được. Tu mà thiếu tu không có học đạo được. Cũng như Thượng Đế họp một cách ở đâu? Mình hổng bao giờ tới được hết! Thượng Đế họp hổng có giấy mời mà chuyển ý là mình tới, mình dự mình nghe rõ ràng cuộc họp thành ra mình không có nói bậy. Nói là phải trúng.

283. Tu hành là gì?

Tu là phải hành; hành là hành pháp khai tâm mở trí. Tu mà không hành tâm không mở trí không khai là chỉ nói láo thôi, lập lại chuyện Tiên Phật là chỉ nói láo thị phi chứ đâu có tiến hóa được. Trực giác mới là đúng! Lập lại những lời của Phật nhưng mà chưa bao giờ nó hành được một li một tí nào. Nó lập đi lập lại hoài, không bao giờ tiến được. Âm thinh của nó không có hòa tan với các giới được. Chính nó không có thực hành, nó ôm lý thuyết và cuối cùng nó không thoát được, nó bị kẹt.

284. Xin Thầy minh giải "Nhân thân nan đắc, Phật Pháp nan văn, Thiện Duyên nan ngộ, Phật Quốc nan sanh"?

Thì người thế gian thì tất cả cái gì cũng nan hết! **Nhân thân nan đắc**: cái xác này chúng ta có trong tự nhiên và hồn nhiên chứ không phải ta muốn là có đâu. Tôi thấy xác cô đó đẹp tôi muốn nhập vô lấy cái xác của cô đó tôi làm tôi có không?-Hổng được đâu! *Nhân thân nan đắc* khó có lắm! Rất khó hình thành ở thế gian này. Có cơ hội có khối óc có tay chân có cơ tạng tức là phần Hồn đang làm chủ Tiểu Thiên Địa này. Mà hổng có hành pháp để khai thác nó ra thì rất uổng cho một kiếp. Cơ hội cuối cùng là thể xác này mà thôi! Nếu mà thể xác này diệt là một cuộc đời hành trình của chúng ta bị tận diệt là không làm cái gì được cho hậu thế. Là chỉ có tu mới lưu lại triết lý cho hậu thế thực hành và tự họ thấy lấy chính họ; tự tu tự tiến. Đó là bố thí chơn ngôn còn hơn là tu phước. **Phật Pháp nan văn**: người đời làm sao hiểu được Phật Pháp mà hỏi? Không hỏi được Phật Pháp, chỉ có tu thôi không có hỏi. Tu nó mở ra mới thấy sự thanh tịnh. Phật Pháp là thanh tịnh làm sao hỏi được? Siêu mà! Siêu mà hổng có lời thì chúng ta phải thầm tu thầm tiến đến đó chúng ta hiểu. Chứ không phải Phật Pháp là sao, bây giờ hỏi là sao? Hỏi hoài mà chúng ta không hành thì cũng như nước đổ lá môn vậy! Họ cắt nghĩa cho mình nghe rồi mình về không hành cũng như không. Hành rồi mình thấy rõ chính tôi hành tôi mới thấy; tôi đã sửa tâm sửa tánh một phần nào, lần lần đi tới thanh nhẹ trật tự siêu giác, chơn tâm khai mở. Lúc đó tôi thấy giá trị của Phật Pháp mới ca tụng Phật Pháp. Như Thích Ca đã thành là thích ca tụng cái pháp Ngài đã hành đạt được và truyền lại cho thế gian. Người người nghe qua cảm nhận được sự tu là cần thiết, sự dứt khoát là cần thiết. Khi dứt khoát được rồi chúng ta mới thấy Bi Trí Dũng, giá trị của Bi Trí Dũng mà tu tiến. **Thiện Duyên nan ngộ**: là chúng ta không có thanh nhẹ làm sao chúng ta gặp được biết được giá trị của từ bi mà nói thiện? Phải biết được từ bi và học được từ bi mới tạo được một cái thiện ngôn. Người cha thương con phải âu yếm xây dựng với lời chơn thật từ bi đối đãi với đứa con, và nhớ lại Đức Phật đã nuôi dưỡng tất cả giúp đỡ những người đau khổ đã tự thoát nhờ Từ Bi. Và chúng ta làm một nghiêm phụ mà tâm từ bi hổng có thì con làm sao phát triển? Phải có tâm từ bi dẫn độ con mới cảm động tâm thức của nó, nó mới tiến hóa. Mà chúng ta người tu là phát triển được luồng điển của chính mình là từ trường sẽ tốt. Từ trường chúng ta nhìn con là thanh tịnh làm việc rồi. Sự thanh tịnh của mình có thể ban chiếu cho đứa con, nó cảm động và nó noi gương nghiêm phụ của nó mà nó thực hành đi tới tốt. Chứ người tu Vô Vi nó lợi vô cùng; mình lập lại quân bình cho chính mình là từ trường nó sẽ tốt. Chuyện gì cải vã nói chơi nói giỡn cũng mở được hết. Bị vì chúng ta thanh tịnh thì luồng điển chư Phật thanh tịnh ban chiếu cho chúng ta, tâm thức chúng ta sáng lạng, dễ tha thứ và thương yêu trong lúc bàn bạc xây dựng, mọi người đều mến cảm. Cho nên những bạn đạo Vô Vi tại sao tôi tu mà tôi nói chuyện chập bà đó khóc, ông kia ổng khóc. Bị vì tôi đã tránh được cái khóc và tôi lập lại được quân bình thì từ trường tôi tốt chiếu cho đối phương. Đối phương mới cảm nhận cái chấn động của nội thức của người, người có mà người phung phí người hướng ngoại, người không chịu tu sửa thành ra người cảm động. Khi nghe tới đó trúng cái nút đó là phải thức giác, cảm động và rơi lụy. Cái đó sung sướng chớ không phải khổ rơi lụy đâu. **Phật Quốc nan sanh**: là ở thế gian muốn tạo cảnh thiên đàng đâu có được. Phật Quốc là cảnh vô cùng. Cho nên thế gian tạo được ánh đèn để chiếu người ta vậy thôi, chớ mà tạo cảnh thiên đàng thế gian đâu có tạo được. Tạo được thiên đàng là Phật Quốc rồi. Không có tranh tụng lẫn nhau, chỉ có xây dựng và giúp đỡ lẫn nhau mà thôi. Nơi đó là ánh sáng vô cùng tận, niết bàn khai mở tâm thức.

285. Thiền khác với tu như thế nào?

Tu mà không thiền là tu không có kết quả. Tu mà tu lý luận là tu hú chứ không phải thực tâm tu. Tu là phải thiền. Tu hú là rủ người này tu rủ người kia tu, tu trong lý thuyết thôi, còn hành hổng có, để cãi lộn về lý thuyết thôi. Chớ thực hành để khai tâm mở trí và nói chơn ngôn cảm động đối phương để đối đối phương tự tiến và xuất phát sự chơn ngôn để truyền cho nhơn loại, người này tới người nọ, cái chuyện đó mới là thực chơn hơn. Còn dùng lý thuyết dùng lời kinh kệ nói đủ thứ nhưng mà chính bản thân chưa đạt được một cái gì. Mình nhìn họ mình hiểu rồi, nói hay lắm nói kinh sách, nói tới chuyện đời xưa không có bỏ một câu nào hết nhưng mà rốt cuộc hoàn cảnh không có yên ổn, gia đình cũng chưa có tiến tới tốt. Chỉ có thực hành tu thiền mới thật là tu. Thế gian này chỉ có một

đạo Tình Thương và Đạo Đức, mà chính mình không thương mình làm sao mình thương người khác? Tu là thương mình, sửa lại lập lại sự quân bình của chính mình mới thật sự là tu. Thương mình mới thương họ, mới biết được giá trị của tình thương của Bề Trên đã ban chiếu chỗ nào. Ngày hôm nay chúng ta ngồi đây có đèn điện chiếu, có phương tiện đầy đủ do đâu?-Do điện năng của Trời Đất hình thành đã từ lâu từ bao nhiêu năm rồi chớ không phải mới đây đâu. Cái mới đây chúng ta hưởng là nó đã có từ bao nhiêu năm, kết tập từ bao nhiêu năm, cấu trúc từ bao nhiêu năm mới hình thành. Không phải là đơn giản đâu! Đại phước đức chúng ta mới được ổn định trong một cái cảnh như vầy và nghe những lời truyền cảm phân giải trong tâm ta và chính ta có khả năng tiến tới, chớ không phải người truyền pháp độc đoán một người đâu. Trong ta có, nên mọi người chúng ta là bình đẳng nghe hiểu. Hành tiến là bình đẳng, không có dị biệt giữa sư phụ và đệ tử để uy hiếp tinh thần người khác. Ở đây toàn là bình đẳng thương yêu trong xây dựng thực hiện cái đạo Tình Thương và Đạo Đức biết mình biết họ cùng tu cùng tiến xây dựng cho chung để giải quyết đại sự chung tại thế gian đã và đang đau khổ từ bao nhiêu triệu năm nay không giải quyết được.

286. Có bao nhiêu pháp thiền ở thế gian?

Nhiều lắm, mỗi người có thể đặt được một pháp. Thấy ông Phật thành công bây giờ tôi học cái Phật Quán; tôi ngồi tôi quán tôi muốn tiền bây giờ tôi quán cho tiền mất cái đó là họ cũng đặt được cái pháp vậy! Mà quán hoài tiền còn, chữ tiền nó còn dính trong óc hoài chớ. Còn mình ở đây là giải. Mỗi đêm mỗi làm mỗi giải hòa hợp với tự nhiên và hồn nhiên thì tự nhiên và hồn nhiên sơ sanh mình đâu có nghĩ tiền. Tức là mình đi tới chỗ không cần tiền không nghĩ tới tiền. Nhưng mà có sự chung vui hòa bình trong tâm thức của chính mình, hòa hợp cả Càn Khôn Vũ Trụ và mình không có dị biệt chê đầu này khen đầu nọ nữa. Sửa mình để tiến là chuyện cần thiết. Mình sai chẳng có ai sai thì chúng ta mới là đi đúng đường hơn. Cho chúng ta đúng là chỉ có đi xuống chứ không có đi lên đâu.

287. Như vậy có sự khác biệt giữa các pháp thiền như thế nào?

Những pháp thiền so sánh thì thấy có sự khác biệt. PLVVKHHBPP là ứng dụng tất cả những gì tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất đã cho chúng ta. Chúng ta hòa hợp với tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất mà tiến thì chúng ta đã hành Pháp Lý Vô Vi. Chỉ biết Pháp Lý Vô Vi là một pháp cho tất cả mọi pháp. Mọi người đều sống như vậy và phải tiến đúng đúng đường mới giải quyết được. Cũng như trước mặt ta hiện tại có người đang quay hình ảnh, mà những người đó không có chuyên môn làm sao đem lại hình ảnh tốt? Những người chuyên môn phục vụ và thương quí chúng ta họ mới làm được cái điều lành cho chung. Chúng ta tu cũng vậy; chúng ta biết thương quí cảnh Trời tốt đẹp. Chúng ta tu để lập lại trật tự bừng sáng trong nội tâm. Thì nhiên hậu chúng ta mới có những lời chơn lý truyền cảm để bố thí chơn ngôn cho chúng sanh mượn cái đó để giải quyết trong khi khổ tâm. Kêu bằng cứu khổ ban vui là PLVVKHHBPP.

288. Tại sao có đạo tu về Thánh giới, tu về Tiên giới, tu về Phật giới? Sự khác biệt như thế nào?

Các bạn thấy tại sao ngoài đường có loại xe Chevrolet, xe Honda, xe Toyota? Các đạo đều trở về nguồn gốc ánh sáng đại bi của Trời Phật. Thì xuống thế gian mượn phương tiện để tận độ. Phương tiện nào cũng tận độ. Nếu đi đúng là chung tiến, cuối cùng cũng đến nơi. Không có cái nào khác biệt hết! Cho nên người đạo không nên chê đạo. Thực hành để ảnh hưởng người đó và thực hành đúng như vậy thì chung tiến và càng ngày càng sáng suốt thêm và càng thanh tịnh thêm.

289. Thế nào là pháp tu tắt?

Pháp tu tắt là Vô Vi là pháp tu tắt. Theo con đường Vô là không, Vi là nhỏ cũng không, trong "Không" nó còn "không". Chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không thì nó mới tu tắt được. Ở trong gia đình chuyện nhỏ xé to thì con đường đó giải quyết nó dài lắm mới giải quyết được. Mà trong gia đình chúng ta chuyện lớn làm thành nhỏ, chuyện nhỏ làm thành không tức khắc chúng ta giải quyết được. Hổng có gì hết! Ngồi lại với nhau dễ dãi. Đến đây với hai bàn tay không thì phải trở về với hai bàn tay không. Tranh chấp chi? Gia đình sẽ ổn định, hổng có gì! Khổ cách nào cũng có cách giải quyết được hết.

290. Tại sao phải gọi Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp dài như vậy?

Pháp Lý: Pháp là khứ giả phải rành rẽ rõ rệt. **Vô Vi**: là phải giải thích về Không, giải thoát được, Không-không thanh nhẹ. **Khoa Học**: là ứng dụng trong mọi trường hợp, cũng có thể tiến hóa được kêu bằng khoa học. **Huyền Bí**: là nội tâm của chúng ta sẽ mở ra và tự hiểu tự thức tự tiến. **Phật Pháp**: là hướng về sự thanh nhẹ mà đi. Phật Pháp là vô danh. Hổng phải đặt cái ông đó mà quỳ lạy hoài thì mình càng ngày càng nặng trược. Phật là vô danh. Cho nên mình phải hành tới thanh nhẹ mình mới thấy giá trị của một vị Phật. Nên Phật đã nói: *"Phật đã thành, chúng sanh sẽ thành"*. Nếu chịu tu, không tu thì lân la đời luân hồi làm thú vật, ma quỷ lần lần cũng đi tới chỗ thanh nhẹ và học tiến ở tương lai nhưng mà nó chậm chút thôi. Thượng Đế có dạy hết: có nắng có mưa có dạy rồi! Trong "có có không không" dạy con người tiến hóa, trong trược trong thanh cũng đã dạy con người.

291. Hồn là gì?

Hồn là tinh ba của Vũ Trụ cấu thành thì nó có hình tướng như chúng ta nhưng mà nó nhỏ gọn hơn. Nhắm mắt là nó xuất đi, nó trẻ cũng như bế bi vậy đó, đi đâu cũng được nhanh nhẹ chứ không phải nặng trược gồ ghề đi tới hù người ta hổng có vụ đó. Nhanh nhẹ dễ thương, cho nên người tu thế gian tu đứng đắn mặt mày tươi dễ thương, mắt sáng mặt tươi dễ thương, thấy xác to nhưng mà gom lại có chút xíu thôi. Mình là một điểm linh quang tại trần mà không gom lại là làm sao mình tiến hóa cõi Trời được? Cho nên phải bỏ công: ở thế gian muốn kiếm tiền cũng phải học, cũng phải dầy công mới có tiền. Tu cũng vậy cũng phải dầy công mới tiến hóa tới cõi Tiên giới mới thấy được được phần Hồn tiến hóa ở chỗ nào mà tiếp tục tu tiến tới vô cùng.

292. Làm sao biết được mình xuất Hồn?

Khi mình tu thanh nhẹ giải được hết rồi nhắm mắt tự nhiên mình ở nơi khác không phải ở nơi trong thể xác này và mình có thể liên lạc bất cứ ở chỗ nào

gặp được và nhớ rất rõ hình ảnh đã gặp và học hỏi được nơi chỗ thanh nhẹ và chúng ta mới đem sự thanh nhẹ đó bố thí chơn ngôn cho thế gian cùng tu cùng học. Cho nên mọi người đều liên hệ với Trời, thiêng liêng, mỗi người con người sanh ra đều có thiên tính, chớ không phải thú tính đâu. Mọi người sinh ra thiên tính nhưng mà không biết tu hổng thấy thiên tính. Không biết tu tôi thường thường làm bốn câu thơ:

Thiên Địa hữu tình nhơn loại hóa
Mặt người thú tánh nhận không ra
Long lanh trước mắt cho là đẹp
Hóa dục quần sanh lãnh khổ mà.

Cha đã khổ đẻ con ra ép nó lấy vợ bắt nó lấy chồng, khổ, khổ, khổ.. mãi khổ tới bây giờ chúng ta có một số người cũng đang khổ chớ đâu có sướng đâu. Quần sanh là khổ không có ai sướng hết: sanh, lão, bệnh, tử khổ rất rõ ràng!

293. Có thể kiểm chứng là mình được xuất Hồn hay không?

Kiểm chứng được chứ! Nếu mà tu đứng đắn mình xuất Hồn như đêm nay tôi thiền tại sao tôi đi gặp những người đó từ hồi nào giờ tôi không có gặp mà bây giờ tôi gặp mà họ nói những điều hay lẽ phải tôi cần phải về tu sửa. Vì vậy đêm đêm cứ lo tu thiền để được gặp và học thêm, càng thiền càng minh mẫn càng sáng suốt, chớ không có tin bậy họ nói ông Phật, ông Thượng Đế mình không có tin đâu! Tôi gặp tôi nói chuyện tôi mới chịu. Cho nên những vị mà giáng lâm xuống thế gian xưng Thượng Đế xưng này xưng nọ tới với tôi thì tôi nói thật tôi chỉ có bao nhiêu đây hà và có nói cái chuyện kia tôi hổng cần biết vì tôi chưa đạt tới cái đó. Mà nó nói hay lắm nói siêu nhưng mà bản thân nó chưa có kết quả tốt. Tôi tu tôi thấy bản thân tôi có kết quả tôi dũng mãnh hơn, tôi làm con đường đó, tôi làm một con người xứng đáng con người giữa Càn Khôn Vũ Trụ. Con người tôi phải có thực chất khai triển tâm linh cho chính tôi, chớ không phải nịnh bợ mà được cái gì. Người thế gian nghe Thượng Đế là sợ lắm! Phải nịnh bợ nhờ, phải ôm gốc bự để tiến hóa. Không phải vậy! Phải tu sửa, Thượng Đế thiệt đứng trước mặt trước chúng ta mà chúng ta hổng tu sửa, rốt cuộc cũng không đi vào đâu.

294. Xuất vía là gì?

Con người có vía có hồn mà tu nó thanh nhẹ rồi thì cái vía nó mới rời khỏi thế gian. Nó tập tành nay chút mai chút, vừa nhắm mắt thấy xuất ra đi đâu đi đây đi đó, đi trong cơ thể mình mà thôi nhưng mà tưởng đi ra bên ngoài. Rồi từ đó mới khám phá đây là một Tiểu Thiên Địa, có: Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ, có Ngũ Sắc Ngũ Quang, Huyền Sắc Huyền Quang mầu sắc lộng lẫy, có: núi non trên khối óc của chúng ta, trên bộ đầu chúng ta đầy đủ núi non tươi đẹp. Dưới bụng chúng ta có Tứ Hải Qui Gia, ngay lỗ rún là Qui Gia. Có nguồn sống vui đẹp ở bên trong ta. Cho nên những người vị Phật tu thanh tịnh rồi biết bao công chuyện phải giải quyết, dấn thân tu, càng tu càng thấy rõ chính mình và thấy khả năng vô cùng mình cần phải học và hành và đi tới. Vô quái ngại mới đúng là người tu.

295. Còn hồn vía tương hội là sao?

Hồn vía tương hội là mới thấm thía cuộc sống, có hồn có vía đã xa nhau từ nhiều kiếp, bây giờ tương hội thương yêu thấy những hình ảnh đẹp, những lời nói đẹp, hai người khắn khít thi thơ dồi dào trong minh triết. Đó kêu bằng hồn vía tương hội. Có gì bàn bạc được bây giờ văn minh cũng cho thấy chúng ta có thể hỏi cơ thể chấp nhận được hay là không?-Cơ thể không chấp nhận nó bật ngửa con người mà cơ thể chấp nhận nó nhủi tới là nó accept (chấp nhận). Thì cái văn minh thời đại người ta đã tìm ra hết rồi! Điển mà thôi! Thích hợp hay là không thích hợp nó cũng trả lời được, cơ thể này nó trả lời được hết. Lần lần sẽ có bằng chứng cho mọi người thấy.

296. Con là một người theo đạo Công Giáo, nhiều khi đến nhà thờ không đọc kinh Công Giáo, lại niệm Phật Di Đà nhiều hơn,vậy khi chết sẽ về đâu?

Niệm Phật là sửa mình, còn đọc kinh mà không sửa mình cũng như không. Lời Chúa nhắc nhở từ li từ tí mà không có sửa đúng Kinh Thánh cũng tới nhà thờ vô ích. Mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật là sửa tâm sửa trí, mà vô trong cái nhà thờ chúng ta mới thấy trược thanh nó ra thế nào. Người có thực chất hành và người không hành nó thế nào. Càng niệm Phật càng thấy được gần Chúa hơn. Niệm Phật để trở về Không mới học từ bi và thực hiện từ bi được.

297. Lục Căn Lục Trần, Lục Tâm, Lục Thông là gì?

Nó cũng trong sáu giới đó thôi. Lục căn cũng ở trong sáu giới đó, Lục Căn là: nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý. Mà chúng ta khai thông nó thì Lục Căn nhẹ thì Lục Trần không có áp đảo. Nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý chúng ta được khai triển về điển giới thì không có sự áp đảo và xúi giục của đối phương.

298. Xin Thầy xác nhận có chuyện 5 con rồng màu xuất hiện, và chỉ có con rồng trắng cho vài bạn đạo thấy thôi. Rồng này là hữu hình hay vô hình?

Thấy tại đâu?

Hôm trước đây có vài bạn đạo nói trong phòng Thầy có thấy con rồng.

Phải rồi con rồng trắng đó! Bị vì biển nó động quá. Bạn đạo cũng phàn nàn, còn tôi cũng cầu xin cho nó đi bớt đừng có phá quậy nhiều quá, bạn đạo chịu không nổi. Đêm đó tôi cũng có hứa và tôi xin cầu nguyện để giải bớt sự động loạn để đem lại thanh tịnh cho bạn đạo chung hợp vui trên tàu. Thì hôm sau nó cũng bớt lần lần hết à! Thì lúc đó là anh Ngẫu vô phòng tôi ảnh nhìn ảnh thấy con rồng; *"Con rồng đang bay lên!"*-Ảnh la lên, mọi người nhìn thấy rõ ràng. Một hồi nó tan đi. Về điển giới, nhưng mà điển trược điển thanh phân minh trong giây phút đó.

299. Người tu xem phim cinema có ảnh hưởng gì không?

Cinema là giả tạo. Những hình ảnh ảo thuật để giúp vui một chút thôi! Cái trí khôn của loài người, để thấy cái trí khôn của loài người ngày nay đã tiến tới đâu, và thấy Đấng Toàn Năng đã xây dựng cho nhơn loại đã tới đâu? Mình có điển mình hiểu cái trình độ tiến hóa của nhơn loại đã tới đâu khi mình xem cinema toàn là những ảo giác mơ tưởng mà không có sự thật. Nhưng người ta thích, đùng nhau đi coi trong cuộc sắp đặt có trật tự mà thôi. Hình ảnh sắp đặt có trật tự nhưng mà không có sự thật. Chúng ta tu hành chúng ta mới thấy sự thật được, chúng ta mới thấy cái cinema khi chúng ta nhắm mắt chúng ta thấy những cảnh Tiên và Phật trật tự tốt đẹp. Cinema đó nên thấy hơn, cái cinema thế gian cấu trúc bởi khối óc giới hạn mà thôi, không tiến tới vô cùng như phần Hồn mà tiến hóa được lên Thiên Quốc.

300. Khi chết chôn tốt hay thiêu tốt? Và con cháu bị ảnh hưởng như thế nào với cách, nơi chôn cất?

Chúng ta thấy cái xác chúng ta đây biết bao nhiêu nghiệp lực từ tiền kiếp nó truyền tới ngày hôm nay mà chúng ta phát triển không được về tâm linh, phần Hồn cũng không thấy rõ ràng là nghiệp lực bao vây mà thôi. Cho nên chết rồi đốt thiêu nó giải tất cả các nghiệp hổng có lưu luyến. Cho nên ở đời người VN, người Trung Hoa cũng vậy, chết thích chôn. Có nhiều người chôn đúng tuổi con cái đúng 40 tuổi là nó phải khùng vì cái sự sanh khắc của gia cang nó cũng còn, nó lưu luyến và nó chiếu. Nếu thanh hổng nói gì mà trược chỉ có phá hoại thôi! Gia cang bất ổn. Nhiều người điên mà không biết tại sao điên, khùng mà không biết tại sao khùng, giải quyết không được. Nhiều yếu tố lắm không phải đơn giản đâu. Cho nên chỉ có tu. Trong gia đình anh em có bị vậy mình tu, gáng cố gắng tu, thật tâm tu, hướng về một vị Phật A Di Đà mà tu tiến thì luồng điển chúng ta càng ngày càng mạnh từ trường càng tốt có thể ảnh hưởng cho con em tự phần Hồn thức giác tu với chúng ta nó mới giải quyết được trận đồ khùng điên của chính nó.

301. Việt Nam khi nào hoa đạo nở?

Việt Nam càng khổ cũng như cái bông mà muốn tốt phải chôn sâu phải có phân bón phải kích động, nó mới tiến hóa tốt trăm hoa đua nở. Nó khổ nhưng mà sau nầy nó lại tốt, sau cái khổ nó thức tâm ùn ùn nhau kéo một đường đi tu để giải thoát. Thấy nó là một của quý của Càn Khôn Vũ Trụ, khối óc cấu trúc bởi siêu nhiên mà hình thành thì nó khám phá được khả năng của chính nó và nó khai triển tới vô cùng thì nước giàu dân mạnh. Không có khổ đâu! Dân không có đòi hỏi thì nước phải giàu, mà dân chỉ có xài phí thì nước phải nghèo không có phát triển, xài phí chừng nào thì lưu manh, hối lộ lường gạt đủ chuyện hết thì làm sao quốc thái dân an được. Sửa tiến nhịn nhục, thấy của Trời Đất là vô cùng, an lạc tu tiến trong thanh tịnh mới ảnh hưởng khắp thế giới cùng tu cùng tiến và thấy giá trị của người khổ đã đạt thành, thì mới thấy giá trị của vị Phật cũng đã khổ mới thành, Chúa cũng khổ dấn thân khắp các nơi độ chúng sanh mà chúng sanh nào biết Chúa khổ, tưởng Chúa sướng hơn. Thành ra nó chỉ cầu xin mà nó không thực hành dũng mãnh, ý chí tận độ quần sanh như Chúa và Phật được, thành ra nó khổ hoài nó hổng tiến.

302. Dựa vào đâu, kinh sách nào mà Phật Giáo phủ nhận sự hiện diện của Thượng Đế và Linh Hồn?

Bởi vì người ta tu khổ người ta không cần cái xác, chớ cái xác ở đâu có? Không có ông Trời làm sao chúng ta có cái xác. Cái xác này nhờ gì mà khổ mà thức tâm có cơ hội tiến tới. Không có cha mẹ chúng ta làm sao có chúng ta? Tu đắc rồi; *"Tôi không phải con ông đâu, tôi con ông Trời"*. Phủ nhận nhìn cha nó, cái đó hổng được! Có đời mới có đạo! Ta đã nói đời đạo song tu mà. Không có tinh ba của cha mẹ làm sao mình kết hợp được tinh ba của Vũ Trụ mà tiến tới Tiên Giới học đạo. Cho nên nhơn nghĩa, lễ, trí, tín phải có. Người tu phải có trật tự, không có thể nói chuyện không trật tự, qua cầu rút ván là không được.

303. Có rất nhiều nhà tiên tri nổi tiếng như Nostradamus,...tiên tri là trong năm 1999 hay năm 2000 tiểu bang Cali sẽ bị chìm xuống biển.

Tôi làm những cái gì tôi thực hành thì tôi mới nói ra, còn tôi không thực hành tôi không đụng chạm tôi không nói ra. Không có thể tiên tri vô trách nhiệm được. Tôi là con người trên mặt đất hiểu được điều gì nói điều đó. Cũng như trước kia tôi có cuộc họp ở bên Cali ở trên Big Bear thì một nhà tiên tri bên Mỹ vẽ họa đồ Cali sẽ sụp chỗ nào sụp ngay cái giường tôi ngủ. Có người Mỹ lên nói tôi, bà Mỹ nói: *"Ông coi chừng, đúng giờ đó nó sụp chỗ ông, ông không nên ngủ ông đi xuống đi!"*. Tôi nói: "Hổng được". Bởi vì tôi con người đi lên đâu phải đi xuống đâu tôi sợ sập đất, tôi không sợ sập đất. Và tới lúc đó thấy còn nguyên, bạn đạo vui bình an không có gì hết thì chị Mai Thảo mới điện thoại hỏi ổng: *"Tại sao ông nói như vậy, mà bây giờ không có xảy ra vụ gì hết?"*. Thì ông nói: *"Tới giờ đó thấy luồng điển cực mạnh đi lên thì ở trên không làm được cái gì hết"*. Thì cũng có cách trả lời như vậy! Mà họ vẽ họa đồ đàng hoàng như thật vậy. Chuyện đó chúng ta không vội tin.

304. Những người không hội đủ điều kiện để sống trong kỷ nguyên Di Lạc sắp tới thì phải biến thành: đất, đá, cây, cỏ.. phải không?

Nếu họ bằng lòng tu tiến họ không bị vấn đề đó. Còn không họ hướng về tranh chấp chém giết là biến thể họ trở về làm: trùng, dế.. tại mặt đất thì họ mới thức tâm.

305. Tu theo PLVVKHHBPP có nên đọc kinh hay là cầu nguyện không?

Tu theo PLVVKHHBPP thì nên hành thiền hơn là đọc kinh hay là cầu nguyện, thường xuyên niệm Phật (bằng ý) để khai thông ngũ kinh ngũ tạng, nhiên hậu mới có cơ hội Minh Tâm Kiến Tánh. Sau khi Minh Tâm Kiến Tánh thì trực tiếp đọc kinh Vô Tự Chơn Kinh, tức là không chữ không lời, tự thức tâm và minh đạo. Chính phần Hồn phải học thì mới có tiến thân, cần tham thiền nhập định nhiều giờ trong ngày, tùy theo hoàn cảnh mà tiến thân. Có thực hành thì mới có cơ hội cơ hội tiến hóa thanh nhẹ, cảm thức khối óc mở rộng, tâm từ bi sáng choang, không còn mê chấp và thức hòa đồng khai mở, giờ phút khắc nào cũng tỉnh táo và ổn định.

306. Làm người ai ai cũng muốn cầu xin cứu giúp được những người lâm nạn thì phải làm sao?

Đã nói là luật trời có, thì con người đang ôm xác làm người phải ý thức rõ luật Trời đang thực hiện trong khối thần kinh của con người, chạy vòng quanh cả vũ trụ, tìm tàng thực chất thanh tịnh của mỗi người, có tâm hồn rõ rệt. Nhưng vì hướng ngoại lo âu bất chánh, muốn những chuyện không thể muốn được, biến thể của nó là cầu xin vụ lợi. Làm sao lợi dụng Thần Thánh Tiên Phật, trong lúc chính bản thân không chịu sửa chữa tu học. Thì từ bệnh nhỏ cho đến bệnh lớn có thể phát sanh tức là nạn vậy. Tâm làm thân chịu, làm sao cầu xin mà thành được. Chính mình lo tu thiền ngày như đêm, nhiên hậu mới có cơ hội ý thức rõ ràng hơn. Thật sự hướng thượng thì mới cảm thức được nguyên lý vô sanh, thì mới thật sự thoát nạn. Mê chấp tạo thành bệnh ở trần gian, lầm tưởng ôm khổ nhưng tưởng là sướng. Không hành pháp khai thông trí tuệ, tức là tự lạc vào cảnh giới si mê tranh chấp, tự hành hạ lấy tâm thân mà tưởng lầm là đã đạt thành.

307. Bệnh nan y do từ đâu sanh ra?

Bệnh nan y do tánh tình khắc khe của chính mình mà sanh ra. Có hồn có xác

nhưng chỉ biết xác không biết hồn, cho nên đã tạo ra sự tăm tối. Chỉ biết ăn cho no là quí, dục cho nhiều là hay. Càng ngày càng hướng ngoại đấu tranh, bỏ quên khả năng giải thoát của chính mình, bị chìm tưởng là thành công. Càng ngày càng móc nối thêm nghiệp tâm mà không hay.

308. Thế gian tâm phản trắc và lường gạt quá nhiều thì phải làm sao đây?

Tình đời là vậy, ai ai cũng tham sống sợ chết, thủ lợi cho cá nhân, tình thế bắt buộc phải phản trắc là vậy. Chỉ có người tu chịu hy sinh quyền lợi tạm bợ nầy thì tâm mới yên, cũng là cơ hội hướng tâm về con đường giải thoát. Lo thiền giải thoát thì mới khôi phục được vốn riêng giải thoát về Trời. Vàng vòng chỉ tạm bợ thôi, chứ còn tâm thức là chánh. Điển rút trên bộ đầu chứng minh là hành giả đã có đường đi; không nuôi dưỡng sự tham lam, hận thù mà khổ nữa, chỉ lo giải tiến mà đắc pháp.

309. Nam và nữ có gì phân biệt?

Nam thì nó muốn nhiều cảnh giới mới, tức là dâm tánh nhiều hơn nữ giới, kiến tạo kiến tạo, thay đổi thay đổi, cứ vậy mà tiến thân. Cho nên ở mặt đất này, cầu cống và vật chất thay đổi cũng nhờ nam giới. Nữ giới thì không khác gì mặt đất, thu hút bất cứ những gì đưa đến, bị tình thế bắt buộc chịu đựng mà tiến thân.

310. Ở thế gian thường trưng bày tượng Phật trong nhà để làm gì?

Những người có tâm niệm theo Phật, hay nhờ sự phù hộ của chư Phật mà dựa nương nơi những mỹ thuật do con người khéo tay làm ra những hình có tướng tốt uốn nắn theo mỹ quang thanh nhẹ, để cho chúng sanh nhìn thấy sự cao đẹp đó mà thích mua về để trưng bày. Sự thanh tịnh và oai nghiêm của chư Phật mà đại đa số nhơn gian thường ca tụng, tạo ra một ý niệm thiện lành mà thôi. Chứ kỳ thật điển năng thanh nhẹ thì mới tròn trịa theo ý muốn được. Thế gian tạo cảnh mê lầm, đua nhau bỏ tiền ra mua Phật để phụng thờ, nhưng bao giờ thật sự gặp được Phật tại gia.

Tại sao có sự mê lầm như vậy?

Đời nầy truyền cho đời khác, tạo thành phương tiện ỷ lại mà thôi, chứ kỳ thật mỗi mỗi đều do tâm mà ra, tâm con người nhìn nhận, là thật, còn tâm của con người không nhìn nhận, nó là giả tạo. Biến thành thương mãi, mua và bán một cách tinh vi hơn, phải bỏ tiền ra mới có, nhưng gọi là thỉnh chứ không phải mua, lời tiền nhưng gọi là phước Phật ban, nhiều loại trá hình khác nhau. Đối với người tu thiền thì phải thẳng thắn nhìn lại sự thật của tâm mình, nhiên hậu mới truy tầm ra sự thật, hằng hữu trong tâm.

311. Cắt nghĩa thêm cho rõ Ngũ Sắc Ngũ Quang là gì?

Là kim, mộc, thủy, hỏa, thổ biến ra Ngũ Sắc thấy không? Sau cái Ngũ Sắc đó còn sự biến hóa của Ngũ Sắc là Ngũ Quang. Nhiều cái ngoài chuyển vô mới biến sắc. Ngũ Sắc trước rồi Ngũ Quang phản chiếu, mới là trụ, trụ về thanh.

Năm sắc đó là năm sắc gì?

Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Trong tim, gan, tì, phế, thận: Ngũ Sắc Ngũ Quang. Mỗi màu khác nhau hết.

Khi hiện ra ngoài trời đất thì nó hiện ra mầu sắc gì?

Nó sẽ tiến hóa. Khi màu đen mà đem pha cho lỏng thì tự nhiên đổi sắc, màu xanh mà pha tới lỏng thì đổi sắc; càng ngày càng thanh. Càng ngày càng thanh thì sắc phải đổi. Ngũ Sắc Ngũ Quang mà Huyền Sắc Huyền Quang, nó biến, biến... mãi mãi. Nói cái màu ở thế gian: màu xanh bây giờ anh pha lợt thì khác màu rồi; không phải xanh đậm, xanh lợt, nước biển, đủ loại xanh.

Ngũ Sắc đó có phải là cờ ngũ sắc bên Phật Giáo không?

Không! Cái Ngũ Sắc đó là căn bản: phổi là màu vàng, tim là màu đỏ, mộc là màu xanh, ví dụ vậy... Cái màu căn bản: Ngũ Sắc, thấy không? Mỗi cái màu riêng biệt của giới nó, nhưng mà giờ nó biến hóa thì tự nhiên phải Ngũ Quang rồi phải thay đổi. Thay đổi tùy theo cái chiều hướng, tùy theo cái sự di chuyển của càn khôn vũ trụ. Cho nên cái cảnh mà các bạn thấy bữa nay như vậy, nhưng mai nó khác. Nhiều người thấy này kia kia nọ, rồi ước ao trở lại cảnh đó; không có được nữa! Phải trở lại với cái thanh tịnh thì được. Sau này kết quả là thanh tịnh Hư Không Đại Định. Còn họ đi trong sắc giới, họ dòm thấy mình có sắc, chứ mình không chấp sắc nữa mới là thật sự thiền giác ở chỗ đó. Mình không có chấp trong sắc giới nữa. Những người tu đây còn ở trong sắc giới thì phải chấp, phải học Ngũ Sắc Ngũ Quang, Huyền Sắc Huyền Quang là để chỉ định ta thấy rõ cái Tiểu thiên địa biến chuyển bằng cách nào, vũ trụ này biến chuyển bằng cách nào. Mà cái đó luận ra thì thấy thiên cơ. Nhưng phải có trình độ mới tới học cái giới đó, thấy không? Còn đằng này người ta tu về Phật: thanh tịnh Hư Không Đại Định, không chấp trong sắc giới nữa. Vượt khỏi ngũ thức rồi nó trụ có một thức thôi! Không ở sắc giới nữa thì cái đó cao hơn. Mà các bạn chưa có trình độ đó, tôi nói trước vậy thôi. Chưa có trình độ đó rồi thắc mắc.

312. Lúc nhỏ 5 tuổi, con bị giải phẫu một bên lỗ tai trái, hiện tại giờ con chỉ nghe có một bên thôi. Thiền này có thể giúp con trị bệnh được không?

Về bệnh lỗ tai, bị hư màng nhĩ thì pháp này không trị được. Pháp này chỉ giúp cho hành giả trị bệnh căn là sửa tâm đổi tánh đi tới sáng suốt, chứ không có mê tín.

313. Tu là phải hiểu.

Hiểu chuyện gì? Anh đã hiểu anh chưa mà anh dám nói tu phải hiểu, chứ anh hiểu cái gì? Anh hiểu kinh ông Phật nói chuyện ông Phật thành công mà anh đã thành công không mà anh dám nói hiểu, hiểu chỗ nào?

314. Pháp môn Vô Vi nầy xuất phát từ đâu? Ai đã sáng chế ra? Nhằm vào mục đích gì?

Pháp môn nầy xuất phát từ ý chí của Đấng Tạo Hóa, tức là Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn, đấng Cha Lành của nhân loài vạn vật, đã chuyển cho con người thức tâm tầm đạo tại VN là ông Cao Minh thiền sư, tại Cầu Bông Sàigòn. Người kế tiếp là ông Đổ Thuần Hậu, tức là ông Tư Nhơn, tại Sa-Đéc, trở về Sàigòn cư ngụ tại số 93 đường PTG Đa Kao,VN. Trước kia hai vị này cũng đã được điêu luyện bởi sự gian khổ của cảnh đời. Vì yêu dân tộc yêu muôn loài vạn vật, được nhồi quả tự tầm qua đạo pháp, chữa bệnh bằng bùa bằng thuốc và tận dụng khả năng sẵn có của chính Ngài, thừa võ hóa văn mới thành đạt được pháp môn lưu lại tại thế, truyền bá cho mọi người kế tiếp với tinh thần bất vụ lợi. Mục đích người đã đạt thành như sau: sức khỏe dồi dào để đương đầu với mọi nghịch cảnh, tâm linh càng ngày càng ổn định và sáng suốt, xuất hồn để thấu đáo nguyên lai bổn tánh. Còn về sự giải thoát là trở về với chính mình, biết được từ đâu đã đến

và sẽ trở về đâu. Mỗi người đều có một căn cơ khác nhau, một trình độ khác nhau. Cho nên tại thế mỗi phần Hồn được quyền làm chủ trong một thể xác., mắt mũi tai miệng như nhau. Nhưng nhìn ra thì khác, muôn muôn triệu triệu đều khác nhau. Người phàm mắt thịt cho là chủ nghĩa bắt buộc con người phải theo khuôn khổ của mình sáng chế, nhưng có nhà cách mạng nào đã thành công tại thế đâu? Rốt cuộc rồi cũng phải tự thức sửa mình để tiến hóa, thì mới nhận thức được sự du dương hòa điệu bởi thanh quang điển lành của Thượng Đế. Thoát khỏi phàm thân thì mới thấy rõ được phần Hồn là bất diệt.

315. Đức Phật Thích Ca, một hôm nọ, giảng đạo đã cầm cành hoa và mỉm cười, trong khi mọi người chú ý để nghe mà không nghe Phật giảng giải gì. Mahakaxidabaha bỗng phát lên cười. Phật Thích Ca mới bảo: "Tu có một ý kính thiện đi vào, Mahakaxidabaha lãnh hội được, vậy ta truyền y bát lại cho người". Theo tôn sư thì tôn sư giảng giải ra sao?

Đức Phật Thích Ca giảng đạo cầm cành hoa mỉm cười là Ngài chỉ cho mọi người được biết tâm hồn của mọi người đều tươi đẹp và thanh nhẹ như cành hoa. Hòa cảm và phấn khởi hòa hợp với mọi ánh quang của cả càn khôn vũ trụ. Nhưng mấy ai đã chịu tu thiền để lập lại trật tự và tự vun bồi tâm thức sáng suốt ấy. Chính bản thân của Ngài, từ cảnh giàu sang quyền lực trong tay, mà Ngài cũng tìm ra lối thoát cho chính Ngài và ảnh hưởng chúng sanh tự thức và tự tiến. Ngược lại thế gian đã đề cao Ngài mà không chịu thực hành như Ngài thì làm sao đắc đạo? Bí thế chỉ biết cầu xin. Lấy sự thông minh eo hẹp mà lợi dụng Đấng Trọn Lành. Đã tối tăm lại càng tối tăm thêm hơn. Đức Phật đã tu trong rừng động loạn và tự đạt tới sự thanh tịnh thì mới thật sự thanh tịnh. Pháp là vô cùng. Muốn đắc pháp thì phải tận dụng ý chí vô cùng của mỗi phần Hồn thì mới được bước vào thanh quang Vô Vi; không không gian, không thời gian.

316. Khi tu nên ăn chay hay ăn mặn?

Tu mà ý tưởng đạt tới không không gian, không thời gian thì chả còn chay hay là mặn. Người tu chưa đạt thì dùng chay hơn là dùng mặn. Việc này rất dễ, ta thử ăn chay xem có nặng hơn ăn mặn không. Nếu ăn chay nhẹ hơn và con người hiền hòa hơn thì nên ăn. Còn ăn mặn mà gia tăng cường loạn thì ta nên ngưng. Sự so sánh mọi sự việc đều do tâm thức đo lường mà thôi. Ăn chay thì tránh được nghiệp sát.

317. Tôi là một khoa học gia, không cho phép tôi mê tín dị đoan. Ông nói nhiều về điển quang, theo thiển ý tu hành phải dựa vào các kinh văn có từ ngàn xưa, xin ông vui lòng giải thích điểm căn bản của Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp mà Vô Vi đã khởi xướng trong các kinh điển của pháp môn nầy?

Khi người tu mà không biết trực diện tại sao mình tu? Bởi thấy lo cuộc sống của chúng ta đi được, đứng được, ngồi được, nói được do điện mà thôi. Mà chúng ta phát triển đi lên chiều cao hơn nữa, chúng ta nhận từ đâu?-Từ vũ trụ quang xuống và chúng ta về sắc giới trên cao hơn nữa thì chúng ta mới biết là đạo là vô sanh bất diệt. Cho nên không nên lấy những lời kinh sách của Đức Phật đã thành công. Phật là gì?-Là một người am tường sự khổ ở thế gian mà buông bỏ tất cả sự đời, tự tu tự tiến. Chính Thích Ca đã làm, ngày hôm nay ảnh hưởng quần sanh. Ảnh hưởng trong cái chân lý rõ ràng: thực hành để quán thông lấy chính mình, chứ không phải bắt buộc người ta phải theo. Cho nên nhiều người nhai đi nhai lại, mở miệng là kêu: *"Bổn Sư Thích Ca"*, nhưng mà không có chút nào giống Bổn Sư Thích Ca, còn đi nói xấu người này nói xấu người kia, Bổn Sư Thích Ca đâu có rảnh nói chuyện đó. Ít nhứt mình cũng học một góc nào của Bổn Sư Thích Ca. Bổn Sư Thích Ca kêu câu đó là kêu phần Hồn mình. Nhận được cái điển từ bi của chư Phật thì chúng ta phải có một hành động từ bi, cởi mở, sáng suốt hơn người phàm mới là người tu. Người tu mà đi nói xấu người tu là sai không đúng. Cho nên nói về điển quang thì chúng ta tu khai triển nội thức của chính mình, phát triển khả năng sẵn có của chính mình. Hướng thượng tới vô cùng đâu có tranh chấp chuyện thế gian, chỉ hỗ trợ và xây dựng cho nhau tiến hóa tới cõi vô sanh bất diệt. Đó là nhiệm vụ của người tu thực hành, chứ không phải tu sách vở là nhai đi nhai lại *tam sao thất bổn*. Bổn chánh ông Phật nói câu; người nầy chép câu sửa chút, chép câu sửa chút, thì cái câu đó không có chính đáng. Người ta không hiểu cứ ôm đó; *"Tôi đọc đó Phật phù hộ tôi, nhờ tôi tụng kinh ngày nay tôi khá giả, tôi có tiền nhiều hơn"*, không phải vậy! Vì ở thế gian họ sợ, cái thứ nhất là cái hình nộm thấy sợ rồi, và cái áo mão khác hơn họ, họ sợ rồi. Họ phải cúng dường tự nhiên mình có tiền, cái đó là làm áp phe thôi, hổng có tiến được. Còn tu khác, tu phải tự thức, tâm tự thức dũng mãnh lên, hiên ngang chạm trán với bất cứ nghịch cảnh nào ở thế gian để mình quán thông sự việc đó là tâm đã tự tiến được về điển giới. Thì không còn mê chấp, sống trong an lành và thật thà.

318. Sau khi Phật đã trở về nguồn thì Ngài ngồi mãi dưới gốc cây Bồ Đề mà không nói lời nào. Thiên thần chờ đợi mãi mà không thấy Ngài nói một câu nào cả, thì mới thuyết phục Ngài giảng giải cho chúng sanh tu luyện để trở về. Thì Ngài mới trả lời: "Ai mà tin những điều này. Những người nào đã hiểu thì đã hiểu rồi, không cần tôi nói. Còn những người nào ngủ mê quá thì dù tôi la hét, họ cũng không tỉnh dậy". Thiên thần mới bảo: "Xin Ngài hãy lay tỉnh những người sắp thức tỉnh".

Đức Thích Ca đã tự hành và tự đạt, chẳng ai có thể hành giùm Ngài ngoài Ngài. Người phàm phu vì bị cuống cuồng trong nghịch cảnh mà tự bỏ quên sự sáng suốt sẵn có của chính mình. Chứ kỳ thật Phật đã nói: *"Phật tức tâm"*. Nếu ta không chịu trở về với chính mình thì làm sao thấu đáo vạn linh đồng trong một thức hồi sinh vô cùng tận. Thử hỏi Đức Thích Ca là ai? Chính ta là Ngài. Nếu chúng ta chịu hành thì Ngài với ta sẽ là một. Không nên bận tâm đi tìm Ngài mà mất tất cả Ngài lẫn ta. Đời là trường học dẫn tiến tâm linh. Mỗi người rồi cũng phải tự trở về với chính mình, nhiên hậu mới rõ nguyên lai bổn tánh. Từ có thời gian và không gian, nhiên hậu mới trở về với không không gian và không thời gian, thì mới rõ được cơ năng huyền diệu sẵn có của chính mình. Ở đời này, không một ai có thể từ chối sự tu học đã an bài bởi Thượng Đế. Khi phần Hồn đang ngự trị trong thể xác đầy cảm xúc, nằm trong nguyên lý tiến hóa của sự kích động và phản động, từ ngày lẫn đêm, không bao

giờ được nghĩ ngợi. Nhưng phải tự học và tự thức nhiên hậu mới vun bồi sự thanh tịnh và sáng suốt. Đức Thích Ca đã lấy hành động chứng minh cho chúng ta được biết rằng: Ngài không có cứu một ai cả. Chính Ngài đã tự cứu Ngài để ảnh hưởng người khác mà thôi.Vậy chúng ta có đủ quyền năng để tự sửa hay không? Ngài đã tìm thú dữ ngoài rừng dạy Ngài thành đạo. Vậy chúng ta đang sống trong nghịch cảnh như Ngài phải không? Chúng ta cũng có cơ hội đóng tất cả những cơ cấu động loạn mà tự vun bồi sự thanh nhẹ như Ngài để sớm thức tâm rõ mình hơn, thay vì tầm Ngài mà quên mình. Quỹ đạo thức tâm là phải trở về với chính mình, nhiên hậu mới hòa tan cùng các giới thì mới thật sự là định. Trong không nó lại có và trong có nó sẽ trở về không. Đó là định luật Quân Bình đương nhiên phải có. Đức Phật đã giảng cho chúng sanh trong thời gian Ngài đã tự thức, phân minh nguyên lý tứ đại giai không. Rốt cuộc Ngài cũng tự xác nhận là không giảng gì hết. Vì mọi việc rồi cũng phải trở về không. Quân bình của Chơn Lý là vậy. Còn muốn thoát tục thì tục vẫn còn. Bình thản hòa tan với mọi trạng thái của đại tự nhiên thì sẽ chẳng còn mê chấp. Lúc ấy tâm sẽ bất tồn. Người tu không nghĩ quá khứ, chẳng đặt khởi điểm của tương lai, tâm bất tồn thì mới thành đạo. Thiên thần cầu xin Ngài cứu độ chúng sanh nhưng rất tiếc Thiên thần vẫn chưa giác, cho nên Ngài phải nín thinh để cứu độ cho tất cả.

319. Xin cho biết sự khác biệt giữa thiền bên đạo Phật và thiền Vô Vi?

Nói đạo Phật là đường của ông Phật thành công, còn ta thiền khai triển tới quân bình mới là thấy Phật. Hai cái khác nhau, đừng có nói tôi tu theo Phật, ông tu theo Tiện, không phải vậy! Không có quân bình đâu có biết Phật Tiên là ai. Cứ mơ mộng mơ mộng cho tới chết thôi. Không quân bình, trí không sáng, tâm không minh đâu biết Phật Tiên là ai, chính mình không hiểu mà. Nói tôi tu Phật mà không hiểu chính mình là ai? Còn sân si, còn giận hờn, còn bị tình dục quyến rũ, bỏ vợ bỏ con. Nhiều người có rồi, đang có đây, ngay xứ Mỹ cũng có, Việt Nam có, về thăm VN về đây bỏ vợ bỏ con hết. Tình dục quyến rũ.

320. Cỡ khoảng mấy tuổi là có thể tập thiền theo pháp lý Vô Vi nầy được?

Thích thiền là cứ thiền. Pháp nầy cho: nam, phụ, lão, ấu. Lấy nguyên lý của Trời Đất mà khai sáng mình. Chứ không nhờ đỡ bất cứ một ai, và không có lệ thuộc bởi một tổ chức nào, tự tu tự tiến và nơi nào cũng tu được, không cần: nhang đèn, cúng lạy gì hết! Thực hành để sửa tâm sửa trí mà tiến hóa được. Trí không sáng đừng có nói Phật vô ích. Phật là phần nhẹ, trí chúng ta sáng chúng ta mới nói chuyện Phật được.

321. Thế giới 60 năm sau sẽ ra sao nếu người ta tu hết mà không chịu lập gia đình?

Sau 60 năm thế giới sẽ là thiên đàng tại thế, mọi người đều vui nhộn. Không phải lập được gia đình mà tạo được cái gì? Trước mặt quý vị đây: vị nào lập gia đình đẻ con cháu mà được cái gì?-Rốt cuộc không được cái gì hết! Trước khi chết cũng đang lo cho nó, sau nầy hổng biết nó sống nó làm sao đây? Vì nó không hiểu nó. Con người không lập gia đình mà chịu tu thì mới thấy rõ mình có gia đình Tiểu Thiên Địa này, mình làm chủ thì mình phải khai thông nó. Biết bao nhiêu công việc làm, không có rảnh rang đâu. Nếu biết được mình không có bao giờ rảnh rang đâu! Mà làm mất trật tự không được, luôn luôn trong trật tự mới khai thông trí tuệ mình được.

322. Xuất Hồn có thật không? Xin có thể chứng minh. Và có nguy hại gì cho thể xác không?

Cái gốc chúng ta từ tam thập tam thiên cõi thanh nhẹ giáng lâm xuống thế gian giam hãm trong cơ thể tăm tối. Ngày nay chúng ta được cái pháp để khai sáng tâm thức. Làm Pháp Luân Thường Chuyển để hòa với nguyên khí của Trời Đất tự nhiên chúng ta thanh nhẹ. Nhắm mắt thấy rời khỏi thể xác. Không có tai hại và không có nguy hiểm. Bởi vì cái gốc chúng ta từ trên xuống mà, từ cõi thanh nhẹ. Cho nên lúc làm con nít là chúng ta vô tư không có động loạn. Bây giờ lớn lên chúng ta động loạn, chúng ta tu để giải những nghiệp chướng đó; những sự động loạn trong nội tâm quân bình rồi chúng ta nhắm mắt theo ánh sáng mà đi. Không phải xuất Hồn là cái chuyện quan trọng mà tôi cố gắng đẩy nó ra nó mới xuất. Không phải vậy! Quân bình là tự nhiên ta từ đó đến đây rồi tôi sẽ từ đây về đó, chứ không có sao hết!

323. Cây cỏ hay bất cứ mọi vật trên thế gian này đều phải có cái luân chuyển, và nếu mà không có chuyện lập gia đình thì sau một thời gian không có sanh con đẻ cái, thì trên thế gian này sẽ không có con người nữa?

Nếu muốn tu khỏe mạnh, dứt khoát giải quyết chuyện của chính mình được an lành thì không nên lập gia đình. Còn những người còn liên lụy gia đình, nói: *"Tôi không có con nối dòng"*. Rồi chị thấy những người nối dòng làm được việc gì bây giờ? Nhiều nhất là chế khí giới giết người ở siêu cường quốc những người nối tiếp. Có tai hại không? Cho nên dứt khoát tu là sửa tâm sửa trí. Mà người nào dứt khoát tu, đông người dứt khoát tu sẽ đem lại hòa khí cho chúng sanh, cứu độ tất cả mọi người. Nhưng mà sự tham dục trong nguyên lý âm dương nó phải có, không thể nào mà đồng đều mọi người đều tu Pháp Lý Vô Vi được. Phải có duyên lành thực hành và dứt khoát phải tự cứu tôi trước, rồi tôi mới ảnh hưởng người khác. Thích Ca tu có một mình, tu một mình Ngài thôi, cứu Ngài thôi rồi ảnh hưởng những người kế tiếp. Chứ Ngài không có rủ người ta tu, Thích Ca không có rủ ai tu. Mà những người muốn tu Pháp Lý Vô Vi, tuổi trẻ mà tu Pháp Lý Vô Vi càng ngày càng thông minh, dũng mãnh sáng suốt. Phải dứt khoát về vấn đề tình dục, nó không có làm rối loạn về thần kinh, khối óc và cơ tạng. Đó là tôi chỉ con đường sức khỏe, mạnh khỏe. Như tôi tôi đã dứt được những cái chuyện đó, tôi mạnh khỏe. Năm nay tôi bảy mươi mấy tuổi tôi vẫn khỏe mạnh, vẫn tươi tắn, không có gì buồn tủi. Nếu mà tôi với bà Tám có chuyện nhiều thì tôi chắc là cũng già rồi, tóc bạc, mắt lờ, xách cây gậy bảy mươi mấy tuổi mới là đúng! Bây giờ tôi không cần xách gậy, mà tay tôi không có run. Mỗi đêm 3 giờ khuya, tôi làm viết mục Bé Tám để phục vụ cho quần sanh. Có bây nhiêu đó thôi, tôi thỏa mãn rồi! Chết lúc nào cũng được.

324. Ăn chay không sát sanh động vật, nhưng ăn rau cỏ cũng sát sanh thực vật vậy, cây cỏ cũng cần sống mà cắt ăn cũng bị đau vậy?

Cây cỏ cần sống nhưng mà cây cỏ tội nặng hơn con thú. Nó thụ trảm bá đao nó mới chết, chứ không phải tôi ăn cây cỏ tôi thành Phật đâu! Phải hiểu cái tội đó nặng lắm, thì cái luồng điển nó càng ngày càng mỏng. Con thú nó còn cô động hơn, nó còn biết yêu thương, còn cây cỏ nó chỉ tới đó thôi! Nhưng mà nó thuộc về loại nhẹ, chúng ta dễ độ. Cái xác chúng ta mỏng, cái lụa ngũ tạng mỏng, bộ ruột mỏng, phải ăn cái đồ nhẹ. Nó chỉ có bóp thôi, nó bóp thôi, phù hợp với công chuyện của bộ ruột làm thì chúng ta tu mới độ được vạn linh đồng tiến hóa. Những phần điển đó nó nhẹ, chúng ta dễ đem đi được. Còn nói Đức Phật thì độ tất cả, luồng điển Ngài mạnh có thể ban chiếu bất cứ các nơi. Chúng ta còn yếu ăn chay tốt hơn. Người ăn chay là luồng điển còn yếu, luồng điển về Trời còn yếu chưa đầy đủ thì chúng ta mới hỗ trợ và giúp đỡ vạn linh trong cơ tạng tiến hóa được.

325. Làm cách nào để phát triển và khai mở được tâm linh một cách hiệu quả và nhanh chóng?

Kết quả ta chỉ có dứt khoát thôi! Dứt khoát mới khai mở tâm linh. Đừng có lập đi lập lại cái chuyện quá khứ của chính mình, phải dứt khoát, bây giờ tôi biết con đường về rồi, tôi phải dứt khoát. Trước hết tôi hành cái pháp này là khứ trược lưu thanh khai sáng tâm hồn. Đêm đêm tôi phải làm, cái nhiệm vụ này một việc cho suốt kiếp của tôi. Dứt khoát thì tâm linh nó mới mở. Cho nên nhiều người dứt khoát tu thời gian; thi thơ dồi dào. Nhưng mà thi thơ cái chuyện tạm thôi! Thi thơ để nhắc mình tu, chứ không phải thi thơ để bán thi thơ mà ăn. Hổng có vụ đó!

326. Tu có 3 cách: tu tại gia, tu tại chợ, và tu tại chùa. Người tu tại gia phải làm như thế nào mới là tu hành đứng đắn?

Tu là phải biết tu bằng trí bằng ý, chỉ có một cách, không có 3 cách. Trí ý chúng ta quyết tu giải thoát; tại gia chúng ta cũng giải thoát được, ở chùa chúng ta cũng giải thoát được, làm cái nơi nào chúng ta cũng thể được. Chỉ cái trí ý chúng ta chịu tu hay không? Khai sáng cái trí không? Ở đây Vô Vi niệm Phật có cách chỉ rõ để cho mọi người mở đại trí của chính họ. Có nhiều người tu mấy chục năm chưa mở được đại trí, không có quán thông được chính mình và cái ý thiển lành đâu có mà đi. Không minh cảm Trời Đất làm sao có ý thiển lành? Tu bằng trí bằng ý mới về Trời, chứ không phải cái xác về Trời. Cái Hồn nó hội tụ ánh sáng; trí ý phát triển tới vô cùng.

327. Thế nào là một cuộc sống tâm linh hoàn hảo tròn đầy?

Một cuộc sống tâm linh hoàn hảo là trường chay diệt dục, thực hành Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp là lúc nào cũng an lành, chẳng có sự gì rắc rối. Ở đây có bằng chứng rồi, thấy rõ: anh Marc LaPoussée trước kia nghiện á phiện, hít chất độc. Nhưng ngày nay anh tu rồi, anh không nghĩ tới: tình, tiền, duyên, nghiệp. Lúc nào nhìn mặt anh cũng an lạc, không có gì khổ sở hết. Mọi người đều quý thương anh.

328. Khi hành thiền, Thầy có trụ tâm vào một ý chánh nào đó để mà cái ý đó đưa Thầy đi trong cái phần thiền hay không hay Thầy chỉ trụ tâm vào hơi thở, và hơi thở này giúp cho Thầy có được những ý tưởng để mà phát triển những ý tưởng đó trong lúc thiền.

Cái đó là tưởng tượng rồi, không còn tự nhiên nữa. Còn lúc thiền, người mới tu làm Pháp Luân Thường Chuyển để làm gì? Người già hóa trẻ để làm gì? Lấy nguyên khí Trời Đất dưỡng ngũ tạng thì da mặt linh khí nó sẽ dồi dào. Người già thường mất linh khí, có vợ có con mất linh khí hết. Mà dùng cái đó là mua thuốc trường sanh để đem lại cho mình tươi tắn, lấy nguyên khí của Trời Đất. Như tôi bây giờ làm lâu rồi, khi mà làm lâu rồi không phải hít như người thường nữa. Hít tôi dùng ý thôi, ý tôi vừa chuyển đầy rún đầy ngực tung lên bộ đầu và tôi thấy: đầu, tay, chân, mình mẩy tôi đều sáng choang, không có gì khó khăn đối với tôi. Tôi cảm thấy sung sướng thanh nhẹ khi tôi nghĩ tới Pháp Luân Thường Chuyển thôi là nó chuyển chạy, tự động rồi. Bây giờ là đi tới chỗ tự động rồi không còn mò mò như hồi xưa. Những người mới thì phải lấy hít thở. Còn tôi tôi nhập định rồi, kể như hết thở rồi, nó khác. Cho nên cái chỗ này của tôi nó nổi lên, nó khác. Ở đó là cái đèn của chúng ta chiếu cho tất cả mọi người

329. Trong nhóm ông có cuốn sách nào làm căn bản hướng dẫn cho Vô Vi hay không và đó có phải là Kinh Thánh, hay là cuốn sách do Thích Ca viết?

Không có Thích Ca nào viết sách, Thích Ca là tự tu tự thức mà thôi. Còn người thế gian tu tự thức, còn bên Vô Vi là có pháp chính bản thân tôi làm trong video có đầy đủ: những bài thơ, những cuốn băng, những lời giảng của tôi khuyến khích mọi người. Khi tôi giảng thế này là rút luồng điển quý vị lên. Vô Vi không có chèn ép ai, rút luồng điển lên để họ tự thấy tự thức, đó là sự công bằng nhứt trong vũ trụ này. Rút đi lên để thấy trình độ họ tới đâu, họ cảm thức. Như ngày hôm nay quý vị nghe tôi nói chuyện, 6 năm sau cũng cuốn băng này mà quý vị có thực hành thấy khác. Nghe thấy khác, nó vô nhiều lắm. Thì luồng điển, tất cả chúng ta là điển, thì để tầng số sai nó khó hiểu, mà tần số đúng đắn cảm thức liền. Chỉ có một mà thôi, không có hai, không có gì lộn xộn hết! Đừng có mê tín dị đoan mà sợ ông Phật phạt hay sợ ông Trời phạt, không có! Mình phạt mình là chánh. Đường thẳng không chịu đi, đi đường quẹo mất công vậy thôi! Mới ngỡ té ra: Trời Đất vũ trụ với tôi không có xa cách, thành ra Chúa nói tình thương rõ ràng. Tôi biết tu tôi biết thương tôi tôi biết thương đồng loại, tôi biết thương Chúa Phật. Còn tôi không biết tu tôi chỉ tranh chấp tự hại khối thần kinh sẵn có của Trời Đất ân ban cho tôi.

330. Tại sao năm 1975, Thầy rời bỏ VN để đi tị nạn?

Tôi rời bỏ VN, cái này nói cũng là Bề Trên chuyển ý cho tôi đi. Mà lúc tất cả mọi người xuống tàu, chiếc tàu đó gặp khó khăn. Anh bạn tôi nhờ tôi thông dịch mà nói chuyện với công an, thì tôi nói: "Được!", đâu người ta cũng đồng ý, tới giờ cuối cùng tôi tính ở lại VN, anh công an đó nói: *"Hổng được, anh là người tổ chức"* - "Tôi là người thông dịch chứ đâu phải tổ chức". Nó bắt buộc tôi phải đi: *"Anh xuống tàu, anh không được ở đây!"*. Thì từ đó tôi đi luôn.

Tu ở đâu cũng như nhau, tại sao bỏ chỗ khổ mọi người đang cần dẫn dắt để đi xứ khác?

Ra đây tôi mới thấy rõ: cái ý của Thượng Đế rất hay, nếu tôi ở nhà tôi không thể giúp được ai, miếng giấy hổng có viết thơ. Ra đây tôi dồi dào, tôi vẫn liên tục mấy chục năm nay cũng làm việc cho VN. Thư từ gửi đến, rồi ra

đây tôi dầy công đi châm cứu. Bà con cho một tháng mấy ngàn đô là tôi cũng gửi về. Thì giúp tất cả những người tu ở bên đó và những người đau khổ ở bên đó. Tôi thấy ra đây, tôi làm được nhiều việc và tôi xây dựng được hạnh đức cho chính tôi và tôi có phần đóng góp cho người xứ sở tôi.

331. Vô Vi là đời đạo song tu, nhưng sau một thời gian tu luyện, những người tu thiền Vô Vi lần lần quên đời để chú trọng về đạo. Tại sao như vậy? Và làm thế nào để giữ quân bình đời và đạo?

Đời đạo vợ chồng đồng tu một thời gian, họ chỉ hướng về đạo mà thôi. Họ thấy cuộc sống mà không có đạo là không có ý nghĩa. Họ đi vào đạo họ mới thấy hạnh phúc giữa Trời Đất và họ.

332. Vô Vi của ông có khác Vô Vi của Lão Tử không?

Thì cũng vậy đó thôi, Vô Vi là Đại Bi, ánh sáng vô cùng tận mình phải học tu nhẹ mới tới đó. Vô Vi Lão Tử rốt cuộc mà mình tu tới đó có làm việc gì đâu, thanh nhẹ an nhàn. Như bây giờ tôi đang nói chuyện với chị, tôi vẫn an nhàn tôi không có rắc rối.

333. Thế nào là tu tâm?

Tu tâm là ở đời họ nói tu tâm là tâm tôi không có làm bậy là tu tâm. Cái gì không làm bậy? Nội ăn cũng đủ bậy rồi, từ nhỏ tới lớn ăn thịt không cũng đủ bậy rồi. Nhưng mà làm sao mới biết vị trí của cái tâm?-Người tu Vô Vi nhờ Soi-Hồn, niệm Phật, Pháp Luân Thường Chuyển trung tim bộ đầu khai triển hòa hợp với thanh quang Bên Trên. Thì việc gì rắc rối chúng ta hướng tâm về đó là giải quyết được liền. Đó là tâm thật của người tu Vô Vi, tâm thật của phần Hồn để tiến hóa. Chứ người đời không biết tâm tưởng con tim nầy trật rồi! Cái tâm nầy mới là đúng Điển tâm mới là thật sự tâm.

334. Tại sao khi mỗi lần con đọc kinh Sám Hối, con lại buồn ngủ, như vậy có phải là con nghiệp nặng không?

Sám hối ăn năn là phải sửa, chứ không phải đọc kinh là sửa được. Đọc cũng như là ỷ lại mà thôi. Sửa, nguồn gốc do đâu mà chúng ta có ác ý nói xấu người khác, nguồn gốc do đâu?-Tâm ta thiếu thanh tịnh. Pháp Lý Vô Vi có phương pháp tu để giải trược và đem lại con người trở nên thanh tịnh, thì tự nhiên nó mạnh mẽ và nó không có nghĩ chuyện sai lầm của người khác mà để tạo cho tâm thân nó bất ổn. Còn khi mà đọc kinh sám hối mà tâm mình không sửa. Đọc thôi, đọc có bề ngoài thôi! Thì nó phải buồn ngủ hay là thay đổi bất thường. Còn cái nầy sửa, tự nhiên nó vui nó khỏe, lúc đó nó thấy nguyên khí của Trời Đất thanh khí điển hóa sanh vạn vật. Nó chung sống với thanh khí điển, thay vì sống với sự tranh chấp của trường đời ô trược.

335. Thầy có nói rằng: "Tượng Phật được nắn ra để người ta thờ tức là ông Phật giả", và Thầy có nói tới ông Phật thiệt. Vậy chính mẹ con ở VN thỉnh tượng Phật về thờ là ông Phật giả hay sao?

Thì bả biết cái đó Phật thiệt hay Phật giả, bằng cạt-tông hay bằng cái gì! Có bằng chứng mà. Còn Phật là cái tâm của mình hướng về đi thẳng tới Phật, cái đó khác. Cái chánh với cái giả hai cái khác.

Vậy thế nào là ông Phật thiệt và thế nào là ông Phật giả?

Ông Phật thiệt là con phải tu cho cái tâm con thanh nhẹ sáng lạng, con đi đến đó con đảnh lễ Phật, con mới được ơn phước tràn đầy, thật sự *"Minh tâm kiến tánh"*.

336. Về bên đạo Phật ăn chay tức là người ta không sát sanh, không giết những con thú vật, nhưng con được biết theo như thiền Vô Vi ăn chay nhưng cũng có thể ăn: con cá, con tôm. Nhưng mà con nghĩ rằng: con cá, con tôm nó cũng có cuộc sống, nó cũng có gia đình, có con. Như vậy mình ăn chay mà mình ăn cá ăn tôm là mình cũng sát sanh rồi, chứ đâu cần phải giết: con gà, con heo...

Cái đó là người ý thức trọn lành họ không có ăn bất cứ cái gì; cá, tôm họ cũng không ăn. Ý thức trọn lành rồi họ chỉ ăn những đồ cây cỏ làm cho khỏe mạnh con người. Thì cái quyền của người ta chưa có dứt khoát thì trên đường họ sẽ dứt khoát và họ không bao giờ ăn cá ăn tôm nữa, vì họ thấy hôi tanh trong người họ không thích.

337. Có nhiều môn phái họ tu khai mở cái Hỏa Luân Xa, như vậy tại họ mạnh mà họ không có bị điên hay là dâm dục như Pháp Lý Vô Vi mình đã nói là không cho mở cái Luân Xa đó?

Luân Xa nằm tại đâu?

Ở dưới rún, cái Hỏa Luân Xa đó!

Ở dưới rún là đơn điền. Đơn điền đó là họ luyện về nội công, giữ hơi ở dưới, nó còn dục mạnh hơn nữa. Làm sao họ bớt dục được? Chỉ đưa lên mới bớt dục, mà đè xuống chỉ là tạo dục mà thôi.

338. Con xin thầy hướng một vài lời về với VN cho những người bạn đạo ở VN để có một cái quyết tâm nào đó, mà đi về con đường tu học. Có người thì là rất hướng về thầy nghiêm chỉnh lắm, có người thì chỉ niệm: "Trời, Trời" không hà! Con thì không dám chỉ trích, chỉ xin Thầy hướng về bạn đạo con ở VN.

Tôi ra đây bao nhiêu năm nay đều làm việc cho người tu học ở VN. Nếu người nào thật sự tu học sẽ tìm tới những lời tôi phân giải và tôi thực hành, họ nắm đó họ đi. Chính tôi cũng vẫn tiếp tục làm việc cho những người ở bên VN. Cho nên nhiều người tu một thời gian rồi cái hướng của họ, họ hướng về ông bà cha mẹ, hướng về Thần Thánh Tiên Phật. Họ phải đi qua cái giới đó một thời gian. Khi mà họ nghe được Vô Vi rõ ràng tự thức thì họ sẽ nắm đó trở về với chính họ tu tinh tấn hơn. Chứ còn cái duyên đời của ta nhiều lắm! Nhiều sư, nhiều sãi, nhiều vị cũng có độ chúng ta và tùy theo cái duyên của chính mình. Cho nên ở VN vì nhiều người tu mà cũng tham: tôi muốn tu thành Phật liền. Không chịu dấn thân học khổ như Phật. Mới khổ sơ sơ rồi than trách tùm lum hết, tạo động cho chính mình và không biết dấn thân tu học. Thấy thường cái chết. Chết sống không can dự, lúc đó mới tiến tới Vô Vi. Chớ không phải nói người nầy cũng xưng tu Vô Vi, người kia cũng xưng tu Vô Vi mà không ý thức được Vô Vi là cái gì. Lúc tu chúng ta chết sống không can dự, chúng ta mới hòa hợp được sự thanh nhẹ của Bề Trên tức là hội nhập vô Vô Vi. Cửa Vô Vi thấy trống lỏng nhưng mà khó vô lắm! Không phải dễ vô đâu! Không thanh nhẹ không vô được, không chịu buông bỏ không tới nơi được. Phải buông bỏ cái chuyện của đời. Cho nên ở VN thấy khó khăn là cái chuyện trái tai gai mắt quá nhiều. Nhưng mà tôi cũng đóng góp nhiều cuốn băng: chuyện ngoài tai bỏ ngoài tai. Người nào mà biết nghe tôi nói chuyện ngoài tai bỏ ngoài tai, thì đâu chúng ta cũng thực hành được Pháp Lý Vô Vi và phát

triển tốt cho tâm thân. Trước khi rời khỏi VN tôi cũng đã nói tự tu tự tiến và tôi dẹp bỏ tất cả hình tượng, chỉ làm miếng kiếng Vô Vi cho mọi người tự thức, nhưng mà vì động loạn quá nhiều, không thức nổi. Thành ra nghe đầu nầy ông Phật, nghe đầu kia ông Thượng Đế cứ chạy lung tung. Mà chính mình là Phật, Thượng Đế cũng ngủ mê luôn, không biết làm. Phải học trong khổ mới tiến được. Nên cơ hội người VN rất khổ và hiểu được chơn lý của Vô Vi là rất dễ tiến. Bây giờ bắt đầu có rất nhiều người phân giải rất rõ rệt. Chính ở VN, có nhiều người tuổi trẻ mà tu phân giải rất rõ rệt, là nhờ họ dầy công và hiểu được nguyên lý tu học. Thì hổng chạy đi đâu hết: ngay trong tâm chúng ta phát triển được rồi. Có pháp lượm được cái pháp là đại phước rồi, giữ cái pháp lo tu thì sẽ lan rộng ra. Có nhiều người chế pháp, đem cái danh tánh đi chế pháp: tôi tu rồi tôi truyền điển cho cô, truyền điển cho chị. Đó là phát triển dâm tánh, tạo loạn cho chính mình không kết quả. Những người đó sẽ ăn năn hối cải ở sau nầy.

339. Hồi 10 năm về trước thầy có nói là: "VN sẽ có một cuộc di cư vĩ đại, rồi 10 năm sau là đúng, rồi hỏi: " Vậy xin thầy cho biết những người VN tha hương có cơ hội trở về VN không?- Thầy nói: "Có! Nhưng là phải những người thực tâm tu hành". Vậy thì xin thầy giảng nghĩa: thực tâm tu hành, vì trước tới giờ những người không có tu gì hết, họ vẫn qua lại VN và vẫn buôn bán. Thành thử thực tâm tu hành như thế nào mới về được VN?

Thực tâm tu hành là dấn thân cứu đời, những người đó mới ở được VN và cứu giúp dân được. Còn những người lai vãng mưu lợi chỉ thời gian ngắn thôi, không có lợi nó không trở lại đâu. Còn người ở lại vĩnh viễn phải thực tâm tu hành mới ở được VN. Tuy rằng khôi phục lại, nhưng mà phải qua những truông biến chuyển của Thiên Cơ phải dấn thân mới làm được. Còn không có dấn thân không có làm được. Thật thà và dấn thân mới ở được.

340. Nhiều người hay sợ ma, phải làm sao?

Cho nên mọi người thế gian hay sợ ma, nhiều khi tu niệm Phật để đuổi ma. Cái đó là ác ý không phải người tu! Người tu phải có thức hòa đồng, không biết được con ma sao biết được Trời Phật? Cho nên Ma Vương nó có nhiệm vụ là làm ma nhưng mà hiểu chút đạo đánh thức những ma chưa thức. Khi nó thấy ma nào chưa thức là nó chọc thôi, nhứt định phải chọc rồi! Chọc cho tới thức rồi hết chọc. Có vậy thôi chứ có gì đâu! Họ làm ma để mở trí mọi người thì làm được, nhưng mà đặt nó Ma Vương thì phải nghiêm nghị với chính mình, lúc đó mới ảnh hưởng được mọi người. Chỉ vậy mà thôi! Ma Vương là ông vua của con ma, không làm ma nhưng mà dẫn dắt ma tiến hóa là được.

341. Kể ra thì theo thầy cũng khá lâu, nhưng mà hầu hết chúng ta cũng còn trong vòng gọi là chấp mê và tu càng ngày càng bê bết, thay vì khá hơn mà thấy bê bết hơn. Vậy theo thiện ý của thầy cũng như sự sáng suốt của thầy, thầy có một cái đường lối nào mới hoặc có một tư tưởng nào mới để dạy cho các bạn đạo tu một cách mau lẹ cũng như là sáng suốt hơn?

Ngày hôm nay tôi có hiện diện ở đây cũng nhờ cái pháp tu của Pháp Lý Vô Vi Phật Pháp, mà chính tôi đã chuyên hành tới ngày hôm nay trên 40 năm vẫn thực hành thì tôi chỉ có bấy nhiêu đó thôi! Mà các bạn tính theo được thì cứ hành và với một sự dũng chí, với một sự dầy công như vậy, đơn độc hành triển như vậy! Một số người nầy mà lập được cái hạnh hành triển như tôi đơn độc đi khắp thế giới cứu biết bao nhiêu người. Tại không chịu làm, muốn tu cho có lợi cho chính tôi, muốn tu cho tôi giàu sang, muốn tu cho tôi đắc đạo, tôi làm cha người ta, tôi ở trên đầu người ta, ăn cướp của thiên hạ. Ở đây không có vụ đó! Thành ra tu không tiến. Tu có một ý thiển lành; vì nhân loại vì quần chúng, phát triển tâm linh thì mới có là hạnh đức tốt. Còn không mà tu muốn nầy, muốn kia muốn nọ, đó là tự tạo dao động cho chính mình. Pháp đã dạy, lời giảng đã thuyết minh các bạn đã biết rằng: phải hành bằng cách nào để tiến tới. Nhưng mà nhiều người nói: *"Tôi tu theo mười mấy năm"*, mà tôi đâu có hành bao nhiêu? Một chút xíu thôi hợp với bạn đạo cũng không được; chống kỵ lẫn nhau, không biết yêu thương nhau. Giống một giống dân với nhau còn không biết yêu thương nhau, làm sao phát triển tâm linh đi về xứ Phật được? Phải có sự hòa đồng thương yêu, xây dựng, giúp đỡ lẫn nhau, đó là tánh chất căn bản của Trời ngay thẳng. Chúng ta hướng về đó thì chúng ta mới tiến được. Chứ nhiều người cũng tu nói: *"Theo ông mấy chục năm"*. Mà đâu có, đâu có làm được bao nhiêu năm đâu. Tiền, tình, duyên, nghiệp cũng bị tiền, tình, duyên, nghiệp bao vây và không chịu dứt khoát thì tâm đạo đâu có thành. Cái đó những người mà không thành họ phải tự hiểu sự sai lầm của chính họ, sự trì trệ của chính họ và sự dấn thân phát triển tâm linh của chính họ không có. Cho nên pháp vẫn sờ sờ, ma mạnh pháp yếu. Ma là chỗ nào?- Hướng ngoại, mắt mũi, tai miệng hướng ngoại rồi thấy cái nầy cũng hay cái kia cũng hay nhưng mà tất cả vạn sự trên đời là không. Cứ chạy theo cái không mà hại lấy tâm thân, không yên ổn. Người tu dốc lòng tu phải thực hành cho đứng đắn. Chúng ta Thiên Địa Nhân có Trời có Đất mới có ta, rồi ta mới khai thác tâm thức của chúng ta hòa đồng với Trời Đất thì lúc (đó) mặc sức chúng ta làm biết bao nhiêu việc thanh tịnh và sáng suốt cứu độ biết bao nhiêu người. Nay chạy theo chỗ nầy, mai chạy theo chỗ nọ là tự hại mình mà thôi. Con đường đi chỉ thẳng thắn và thật thà mới đi tới. Mình thiếu thẳng thắn thiếu thật thà là tự gạt mình mà thôi. Hồi nào đó có một pháp đó cứ giữ một pháp đó đi thôi. Tôi là sample (kiểu mẫu).

342. Tại vì con si mê quá nên con không biết làm gì hết, rồi con suy nghĩ: "Hay là mình trở lại đời đi, dựng lại cái gì cho vợ con rồi mình hãy bắt đầu vào con đường tu". Nhưng con nghĩ không biết làm sao nữa, xin thầy cho con một lời.

Đã lỡ đi phải đi cho tận cùng, không có nên lấy lý nầy lẽ nọ về đời và trở về đời là nguy hiểm. Dốc lòng đi! Khi mà mình nhịn nhục tối đa, những sự công kích đó mình có cơ hội hóa độ người ta. Mình tu có thanh điển mình mới chịu nhịn nhục, khai thông bên trong mới nhịn nhục. Thì dùng cái từ tâm đó là từ trường người ta có chửi mình thì mình vẫn độ. Cho nên cái tâm chúng ta không mê chấp nữa mới là tận độ quần sanh. Cơ hội cho tiến hóa mà không biết làm, rồi nói: *"Chu cha! Bây giờ tôi tu tôi si mê"*. Si mê cái gì?-Tôi giải tỏa sự si mê, tôi không cần thiết sự si mê của đời. Tôi không có si mê đạo nào hết! Chính tâm

tôi phải thanh thản thì tôi mới là người độ đời. Tôi làm cha làm chồng, tôi phải giữ nghiêm luật tu hành, tôi mới độ được gia cang. Chứ không phải là cái chuyện đời nó đè đầu mình được. Không! Sự thanh tịnh mình hóa giải cho chuyện đời. Cho nên đừng có thấy là tôi thiệt thòi, tôi không làm được gì hết. Tôi làm một việc cho tất cả mọi việc ở tương lai là tôi tu thành đạo rồi mọi người sẽ bắt chước tôi tu. Tôi làm đại sự tôi đâu có làm tiểu sự đâu! Cho nên phải cố gắng trở về với thanh tịnh và đừng nuôi mê chấp nữa. Nói nghe cái gì tôi cũng hiểu, nhưng mà tôi không hành thì kể như không hiểu. Tôi hành không có đúng là tôi không hiểu. Tôi phải hành cho đúng thật sự. Luồng điển tôi nó tròn thì đi đâu tôi cũng đem sự bằng an cho mọi người. Hỏi cái nào quí hơn? Tiền quí hơn hay là tâm thanh tịnh quí hơn?-Tâm thanh tịnh đi đâu tôi cũng đem sự bằng an cho mọi người. Đó là của của Trời, tiền của Thượng Đế, vô cùng phát triển không bị giới hạn. Chứ đừng tu đạo mà lý luận sai, chập hướng về đạo, chập hướng về đời, chập hướng về đạo, chập hướng về đời, đâu có tu gì được đâu? Thật sự hướng về đạo tu thì đời đạo song tu được. Hướng về đạo nó mới quán thông, quán thông nó mới nhịn nhục, nhịn nhục nó mới phục vụ. Cái tinh thần phục vụ tối đa, ở trong gia cang không phải làm cha là trên hết. Phục vụ là trên hết! Phục vụ vợ, phục vụ con, phục vụ tất cả mọi người. Xong rồi tới giờ công phu là giờ của mình lo phục vụ cho thể xác nầy. Cái thể xác nầy là đại diện tình thương của cha mẹ, mà chúng ta cố công lo tu, phục vụ thể xác đâu đó nó đàng hoàng, tâm thức đàng hoàng. Đó là mình vừa người báo hiếu. Đời thì mình phục vụ tận tình cho gia cang, đạo là mình phục vụ cho chính mình khai triển tuệ giác để cho cha mẹ chín suối được yên lòng. Đó là người hiếu thảo, đời đạo song tu nó là vậy! Chứ không nói: *"Đời nó hay hơn tôi"*, hay chỗ nào đâu? Cái nào hay đâu?-Hổng có cái nào hay hết! Ôm của rốt cuộc rồi cũng tay không ra đi. Hay chỗ nào đâu? Thì bây giờ mình có xác mình khai thác cái xác bình an và tâm trí mình được nhẹ nhàng. Lúc đó trí tâm mình nhẹ nhàng là chiếc thuyền đưa về xứ Phật. Là mình đời đạo song tu lưỡng đắc tại sao mình hổng làm? Rồi lý luận so đo nữa là sai, hổng đúng!

343. Tại sao con người có 2 cái tâm hồn khác nhau?

2 cái tâm hồn khác nhau là tâm hồn gì với tâm hồn gì?-Con người chỉ có một Hồn một Vía thôi! Nếu tạo động thì hướng về Vía là tưởng tôi có 2 cái tâm hồn. Vun dưỡng cái Vía làm bậy nó 2 tâm hồn. Chứ 1 Hồn 1 Vía dứt khoát phát triển đi lên thì không có bậy bạ chỉ có cơ hội hợp nhứt thôi! Hồn Vía sẽ hợp nhứt, nếu người tu đàng hoàng khứ trược lưu thanh. Mà chúng ta ôm trược và dạy tham cho cái Vía càng ngày càng tham dục càng mê đời, thì cái Hồn mất vị trí sáng suốt, tôi thấy có 2 tâm hồn. Hồn Vía bất minh động loạn vô cùng, ăn không ngon ngũ không yên. Chính mình làm thôi! Cho nên người tu có cái pháp để giải trược, khứ trược lưu thanh để cho nó qui nhứt Hồn Vía rõ rệt, có Âm có Dương trụ hóa thành hình rõ ràng thì có sự tuệ giác sáng suốt để điều khiển thể xác nầy. Chứ không có lệ thuộc bởi ngoại cảnh đem vô rồi chia ra hai, 2 tâm hồn khác nhau. Con người có 4 tâm hồn, người đàn ông không tu thường thường có 4 tâm hồn: bây giờ 1 vợ rồi nghĩ vợ khác, rồi vợ nầy mích lòng nghĩ tới vợ khác, 4, 5 bà như vậy đó! Nó là 4, 5 cái tâm hồn, thì không đi trong sự thật, giải đãi hướng về bên ngoài mà thôi! Thực chất của mình mất luôn, trí tuệ không có khai minh được, làm những chuyện tự hại vô ích cho chính mình mà tưởng là lợi lộc.

Thưa, ý con muốn nói rằng: theo khoa học thì con người ta cái tiềm thức cũng giống như có những lúc mình sống với chính bản thân của mình và có những lúc mình sống với ngoại cảnh. Thì cái đó tiềm thức là con người thật của mình, thì cái đó là cái Vía hay là cái Hồn?

Tiềm thức là nó ẩn tàng ở bên trong và sự sáng suốt nó ẩn tàng bị chìm ở bên trong. Mà chúng ta tu trở nên phải vươn lên để cho cái Hồn nó càng ngày càng sáng suốt, nó là chủ của thể xác. Còn chuyện bên ngoài là do mắt, mũi, tai, miệng, cái Vía mà thôi. Nếu chúng ta dung dưỡng nó bành trướng, chúng ta tưởng là cái Hồn thứ nhì, hổng phải đâu! Chính chủ nhân ông ngủ mất đi, không có thức mới dung túng cho cái Vía làm bậy. Cái Hồn mà tỉnh táo rồi cái Vía không được làm những gì mà Hồn chưa ra lệnh.

344. Tại sao hiện tại trên đất Mỹ nầy có rất nhiều cặp vợ chồng đi đến chuyện ly dị? Cái đó có phải là phong trào hoặc là sự đua đòi ở bên ngoài?

Cái đó là làm người mà không hiểu lấy mình. Hai luồng điển ban đầu giao cảm với nhau cũng như tôi đã thường nói: đàn ông bên ngoài thuộc về Âm bên trong thuộc về Dương, đàn bà bên trong là Âm bên ngoài là Dương. Đàn bà nhìn đàn ông thích, thích bề ngoài thôi, thích phần điển của chính họ, thích bề ngoài. Rồi chung sống với nhau một thời gian thì Âm Dương bất hòa thì nó phải ly tán. Cho nên người tu nó khác, người tu mà quán thông được Âm Dương rồi: vợ chồng cũng như là tình bạn trong vũ trụ thâm thúy lắm! Rất yêu thương trong xây dựng, không khác, nó khác hơn người thường. Người thường thì chỉ có một thời gian thôi! Thích trong cái thời gian đó, rồi chung đụng tới bên trong, ngã ngũ ra mạnh ai nấy đi, cuốn gối đi. Cho nên vợ chồng càng văn minh, chế độ càng văn minh càng tự do hướng về vật chất thì càng dễ ly dị, mà càng hướng về tâm linh thì ít ly dị hơn những người vật chất.

345. Với hôm nay lần đầu tiên con đến đây, thầy giảng: "Mình phải tu tâm, mình phải tu", thì con thấy có vẻ hơi độc tài.

Không phải độc tài. Mình phải hiểu cái nguồn gốc do đâu đến đây rồi sẽ về đâu, mình mới trở về với trật tự của Thiên Địa Nhân, chứ mình không phải là người độc tài. Không phải tu là bắt buộc, giam hãm trong cái khuôn khổ áo quần và lý thuyết, không được! Thực hành để thấy mình hơn. Mình đã ngự cái thể xác nầy, sự sáng suốt, khi anh nói cái tiềm thức hồi nẩy, đó là sự sáng suốt ở bên trong. Tại sao không vun bồi cái tiềm thức đó càng ngày càng sáng suốt? Để nó phán xét những hành động sai trái của chính nó, không thuận trời đất là không thuận với quần sanh để nó càng ngày càng sửa chửa càng tiến tới hòa đồng hơn, thương yêu cởi mở. Nó biết thương yêu nó, nó tu là nó biết thương yêu nó, nó biết xây dựng cho nó có một cơ sở tâm linh là nó biết quý yêu cha mẹ nó, quý yêu đồng loại nó, thì nó không nở làm những điều sái

quấy. Cho nên người tu là trở về trật tự của Thiên Địa Nhân, chứ không phải người hỗn ẩu.

Theo lời thầy nói như vậy thì con người sẽ bị tiêu diệt nếu mình phải tu.

Làm sao tiêu diệt được?

Tất cả ai cũng đều đi tu hết.

Thì tức là mặt đất sẽ có nghìn năm hòa bình thật sự thương yêu và thông minh, không có hao phí vật chất nhiều mà cũng không có hao phí tâm linh nhiều, chỉ đem lại sự tốt cho xã hội, quần sanh. Còn làm cái gì, lý do gì bị tiêu diệt?

Theo con nghĩ tất cả mọi người đều đi tu thì thiên hạ sẽ không còn....

Cái đó là anh nghĩ người ta buồn người ta đi tu; tôi chạy vô góc ngồi hổng làm việc. Rồi đây người ta phải làm việc trong trật tự. Có xã hội mới có mình, mà chúng ta không chịu sống trong trật tự mà trong lúc làm việc không chịu dấn thân. Mà cứ kể đồng tiền mà hổng dấn thân và không thấy tinh thần phục vụ cho chung, cho nhân loại. Khi mà chúng ta hiểu được Thiên Địa Nhân là chúng ta phải có tinh thần phục vụ cho chung. Chúng ta nhìn mặt trời phục vụ tới năm nầy tháng kia vẫn phục vụ, không có chê bai bất cứ ai. Mà chúng ta làm có chút xíu hà là chê bai đầu nầy đầu nọ, là cái trí chúng ta đang thiếu. Chúng ta phải tu vun bồi cho cái trí sáng thì tâm thức phục vụ không có so đo, đem lại hòa bình cho mặt đất, chứ không có hại mặt đất.

Kính xin thầy cho con biết thầy dựa vào căn bản của đạo Phật, đạo Thiên Chúa hay là một đạo nào khác để hướng dẫn chúng con đi tu theo cái lối của thầy?

Tôi không có theo cái đạo nào hết! Căn bản là Nhân đạo, mình làm con người làm chủ thể xác mà không biết. Và tôi trở về căn bản phần Hồn đang làm chủ với thể xác thì phần Hồn phải có trách nhiệm thuận theo Trời Đất thuận theo lòng người mà làm việc. Không có làm chuyện sai trái và trách móc cứ ai hết. Chính mình chậm trễ mình lo lập lại trật tự cho chính mình để trong chương trình tiến hóa. Biết con người ở thế gian đây là tạm, sống tạm mà thôi! Xuống thế gian: sanh, lão, bệnh, tử, khổ, rồi cái gì kêu bằng vĩnh cữu? Chúng ta mới trở lại cái căn cứ vĩnh cửu là phần thanh tịnh sáng suốt của phần Hồn để điều khiển cái thể xác nầy. Thể xác nầy nó bao gồm: kim, mộc,, thủy, hỏa, thổ, cũng như cái vũ trụ to lớn bên kia, mà cái chấn động chúng ta có thể liên hệ với vũ trụ quang. Mà nếu chúng ta thiếu thanh tịnh chúng ta không có liên hệ với vũ trụ quang. Ta học mới có ba bốn chữ mà dám nói là trí thức! Cái trí chúng ta còn ngủ mà dám nói là trí thức, trí không sáng mà dám nói là trí thức. Cái đó là sai! Cho nên chúng ta tu cho nó thanh tịnh, cái trí chúng ta sáng, tuệ giác chúng ta minh mẫn, sống yên ổn và không có sự đua đòi nhiều. Nhưng mà tinh thần phục vụ càng ngày càng nhiều, xã hội nó mới tốt, quốc gia nó mới mạnh.

Thưa thầy, có những điều mà mình nghĩ là đúng, mình làm là đúng, mình nghĩ là đúng! Nhưng đối tượng của mình nghĩ là sai thì mình phải làm như thế nào?

Vì trình độ của hai bên. Khi mà mình làm đúng mà mình thật sự hòa hợp với Thiên Địa Nhân, Mình cứ giữ đường lối đó mình đi thì sự nhịn nhục và thanh tịnh của mình ảnh hưởng đối phương, trước sau họ cũng đi cái chiều hướng của chính họ. Chứ không phải buộc họ vào cái khuôn khổ của chúng ta được. Cái khả năng của chính họ có sự hiện diện ở mặt đất nầy, cái óc họ là một ánh sáng trong mặt đất. Mà họ không chịu vun bồi ánh sáng điều khiển tâm thức và đem lại sự hòa đồng cho tất cả mọi nơi mọi giới. Đó là một cuộc hoang phí, vô ích và không cần thiết. Cho nên khi mà họ hiểu được rồi, họ ăn năn họ trở lại thực hiện với tất cả những sự cần thiết với nhơn sanh thì đem lại sự vui cho tất cả mọi người và không có nỡ hại ai, chỉ thương yêu giúp đỡ và xây dựng. Đó là chiều hướng tốt lành nhứt của mặt đất nầy.

346. Sau hơn một năm tu về Vô Vi thì thấy rằng rất tốt, nhất là cái dục từ từ nó giảm đi, anh ta thích lắm! Nhưng anh ta nói có trở ngại là bà vợ không thích. Bà thấy là cái dục nó càng ngày càng giảm đi thì bà không thích, cho nên vợ chồng có lục đục, gia đình mất hạnh phúc. Bây giờ anh ta làm thế nào để tạo được thế quân bình cho người vợ khỏi phải cằn nhằn?

Bị cái phần dục là ảnh làm cái Pháp Luân Thường Chuyển nó hấp thụ được nguyên lý của Trời Đất, nó rút đi lên và nó không có hướng hạ và không có sự tiêu hao, không có hủy hoại cơ tạng. Mà ảnh cứ tiếp tục như vậy đối với vợ con là ảnh chỉ ảnh hưởng cái từ trường tốt đẹp cho gia đình mà thôi. Còn nếu ảnh hưởng về dục nữa là ảnh tự hủy hoại. Bởi vì khi một lần dục rồi, người đàn ông hay người đàn bà nào có kinh nghiệm rồi là thấy uể oải, trí tuệ không có minh mẫn. Cho nên cái Tinh Khí Thần quan trọng ở trong con người, nó mới hòa hợp được với tinh ba của vũ trụ, con người nó mới sáng. Mà mình đi tới cái hành trình đó không phải dễ gì đạt tới cái hành trình đó, nên cố gắng đi tới nữa. Gia đình không có buồn đâu, cố gắng tu một thời gian rồi bà vợ cũng là sẽ tu. Thấy người chồng càng ngày càng trẻ càng tươi càng thông minh là trong gia đình đã được có một ánh sáng từ bi xây dựng cho nhau. Lúc đó sẽ ảnh hưởng cho nhau cùng tu cùng tiến, chứ không sao! Chính bản thân tôi cũng có vậy! Lúc tôi tu một thời gian cố gắng tu, tôi quyết tâm tu, đêm đêm làm Pháp Luân Thường Chuyển thì tôi với gia đình tôi không có dính dấp nữa. Trong khi không dính dấp, tất cả những chị em phía bên vợ là cấu kết lại tính là tiêu diệt hổng cho tôi tu, làm đủ chuyện đủ cách, nhưng mà sự quyết tâm của tôi. Tôi thấy tôi có sức khỏe, tôi thấy tôi có ánh sáng, tôi thấy tôi tiếp xúc được cõi trên, tại sao tôi còn ôm cái chuyện trần trược lại hại tâm thân tôi bất ổn làm gì? Tôi phải cương quyết để tôi cứu độ gia đình. Cho nên gia đình vận động kinh khủng, mà có thể nói là lấy cái búa người ta làm bạc đập đầu tôi không cho tôi tu, nhưng mà tôi vẫn cương quyết. Vì tối hậu tôi là cứu tôi và ảnh hưởng những người kế tiếp, sau nầy sẽ trở về một xứ an lạc và không làm cho mình động loạn nữa. Vì lý do đó tôi cương quyết tu tới ngày nay thì gia đình tôi cũng ổn định trở lại hết. Có gì đâu! Bạn đạo sanh chuyện... Rồi ghen ghét đủ chuyện rồi nói: *"Tại sao tôi chỉ lo cho người ngoài, hổng lo cho gia đình?"*. Bị vì tôi đâu phải là người đi lo cho người ngoài, tôi chỉ lo ngày đêm lo tu trong góc thôi! Gia đình giận tôi hổng cho giường ngủ. Tôi ngủ dưới chiếc chiếu tôi cũng ngủ, tôi lo tôi thiền thôi. Thì

đến nỗi chia rẽ hết sức, chỉ còn cái giờ chót là đá tôi ra cửa tôi ngồi ngoài cửa thôi! Tôi không có nghĩ cái chuyện gì hết! Rồi từ đó, trong óc tôi nó phát quang tôi thấy tôi sung sướng, tôi thấy vợ tôi là một ân nhân và những người châm chích tôi là ân nhân để cho tôi có cơ hội trở về với thanh tịnh. Rồi từ đó tôi nói chuyện với bạn bè tới thăm, tôi lúc đó sau mười năm tôi mới nói chuyện. Lúc tôi nói ra ai cũng nói: *"Ồ! Anh nói rất đúng! Anh đắc đạo rồi!"*. Tôi cũng không biết đắc đạo là gì, tôi chỉ cắm đầu lo tu thôi. *"Anh là Phật rồi!"*, thì tôi cũng không biết Phật là gì?-Thì vợ tôi kêu tôi thằng Phật, nói: *"Thằng Phật nầy thằng Phật ăn đậu hủ, thằng Phật đậu hủ. Ngày có miếng đậu hũ à! Thằng Phật đậu hủ!"*. Rồi *"Thằng Phật giận hờn"* là mình không có nói chuyện, nó nói là: *"Thằng Phật giận hờn"*. Kêu bằng thằng Phật không hà! Tới bây giờ cũng kêu thằng Phật. Bởi vì cái mình làm tốt cho chính mình, rồi tự nhiên tôi nói rồi người bạn buôn bán họ tới họ thâu băng, họ thâu băng rồi họ đem để họ bán đồ Honda, rồi họ để trước cửa đó bấm cái người ta nghe, người VN người ta nghe: *"Nhất định tôi phải tìm ông nầy!"*. Dẫn tới đầy nhà, kéo tôi ra chứ tôi đâu phải là người giảng đạo. Tôi không có chương trình giảng đạo và tôi không có học đường lối giảng đạo, tôi trong tự nhiên có gì nói nấy thôi! Rồi tới nhà tôi rồi họ hỏi đủ thứ, họ hỏi như cái sớ vậy! Câu nầy tới câu kia tự nhiên tôi giảng được hổng biết tại sao? Tôi hổng biết tại sao tôi giảng được mà tôi cũng sợ quá! Sao hồi nào giờ mình câm mồm hổng có nói chuyện mà sao bây giờ nói người càng ngày càng đông, ngán hết sức! Mà người ta tới nhiều quá, rồi tới thầy bùa tới, đủ chuyện hết! Chỉ mặt nói: *"Anh coi chừng tôi nha! Tối nay anh biết tôi à!"*. Thì thiệt tối nay nó làm bùa, cái mình ngồi thiền nó, con người nó lún lún còn chút, thì mình có cái pháp gì hơn?-Chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật nó lên lại. Rồi sáng tới dòm mặt: *"Anh còn sống hả?"*-"Dạ tôi còn sống, mời anh ngồi chơi uống nước. Lúc nào cũng bình an, nếu tôi hổng thật cứ cho chết đi!". Rồi có một ông nói là: *"Tôi là sứ thần của Thượng Đế tới tiêu diệt con tim ông Tám"*. Tôi nói: "Cảm ơn". Đó mấy người bạn ngồi nói: *"Không được, không nên cho! Cái xã hội nầy nguy hiểm lắm. Ông coi chừng nó phá ông tiêu mạng luôn đó!"*. Tôi nói: "Hổng sao! Nếu tôi hổng thật cứ cho chết! Bởi tôi lo tu chứ tôi đâu có lo tranh chấp với người ta, mà người ta tới người ta muốn tranh chấp tôi là người ta sẽ lỗ mà thôi!". Họ để 3 ngón tay trên đầu, thấy thật sự 3 hơi nóng xuống con tim, nhưng mà tôi hổng biết gì hơn tôi chỉ niệm Phật. Tôi niệm Phật, nhắm mắt niệm Phật một hồi tôi mở mắt tôi nhìn mặt ảnh xanh lè, tôi nói: "Đại sứ xanh rồi! Sao mà đại sứ giết tôi mà tôi hổng chết mà đại sứ mặt xanh rồi? Đại sứ có Thượng Đế lớn lắm mà!". Rồi ảnh hỏi: *"Làm thầy mà đi lấy vợ người ta có tu cái pháp nầy được không?"*. Ảnh nói chuyện của ảnh, tôi nói: "Tôi hồi nào giờ có cái cuốn sách xuất hồn của cái ông thầy dạy tôi là ông Đỗ Thuần Hậu, rồi tôi tặng anh cuốn sách nầy. Tôi chỉ có bao nhiêu đó tôi tu tới ngày nay thôi! Chứ tôi hổng biết cái chuyện gì hơn nữa ở bên ngoài". Rồi ảnh nắm cuốn sách đó, sách cặp táp đi luôn. Thì những cái thử cũng rùng rợn lắm! Rồi có một ông nói: *"Tôi xuống tới địa ngục tầng thứ 18, và tôi đã lên trên trời cõi thứ 6. Bây giờ ở nhà anh đó, nghĩa là anh trồng cây cam tối tôi đọc chú là nhổ không còn một trái cam"*. Tôi nói: "Cái cam nó hổng có giá trị, nó hổng có mắc tiền. Thôi bây giờ tối nay tôi mở cửa, mở cái buffet tôi hết, anh cứ dọn đi! Anh đọc chú anh dọn hết đi!". Ảnh dọn không được, rồi bữa sau ảnh tới, qua đêm đó tôi chén bát còn nguyên. Ảnh làm hổng được sáng ảnh tới ảnh nói: *"Nhà mà thần lằn tôi chỉ cái nó rớt liền hà!"*. Tôi nói: "Nhà tôi nghèo thằn lằn nhiều lắm, chỉ đi!". Ảnh chỉ hổng được rồi nói: *"Tôi lấy dao tôi chặt ở đây bụp, bụp, bụp mà cái hông hổng bể"*. Nói là cái cách thôi miên cho người ta hết hồn đó mà! Rồi tôi nói: "Cho tôi cái kim gim bạc đi! Kêu thằng nhỏ lấy cho tôi cái kim gim bạc, thôi anh đưa hông tôi đâm". Rồi thôi: *"Tới đây tôi làm cái gì cũng hổng được! Tại sao ở đây cái gì tôi làm cũng hổng được?"*. Tôi nói: "Thật thì cái gì cũng làm được, sợ không thật thì làm không được". Rồi lúc đó ảnh hỏi: *"Chứ huynh tu ở đâu?"*. Tôi nói: "Tôi sẽ dẫn anh đi gặp cái ông mà chỉ tôi tu". Tới gặp ông Tư thì ảnh chấp tay đằng sau đầu ông Tư xá, xá, xá rồi quỳ lạy. Rồi ông Tư ổng nói: *"Tôi già rồi, đừng thôi miên tôi tội nghiệp. Tôi già rồi (ông Tư kêu tôi là bạn Lưỡng) cứ đem tụi thôi miên tới hại tôi hoài"*. Rồi nó mới chấp tay lạy ông Tư. Và qua bữa sau xuống hãng tôi chơi, hổng biết lấy đồ của ai kêu tôi bán như là cao hổ cốt nầy kia kia nọ.- "Tôi không phải là người bán cao hổ cốt, tôi làm cho hãng Mỹ mà. Tôi bán máy móc không chứ không bán cao hổ cốt. Thì bây giờ anh có cần tiền tôi giúp anh thôi!". Và xin trăm bạc rồi đi luôn. Thì ông đó là cũng nói dữ lắm là: *"Tôi mới đi Ấn Độ mới về, tới chỗ Thích Ca tịch"*, rồi nói nghe hết hồn, chuyện động trời đất không hà! Nhưng mà không làm được gì, tôi nói: "Tôi được cái pháp tu thôi! Đừng có chuyện gì hơn hết! Cả ngày tôi chỉ có Pháp Luân, Soi Hồn, Thiền Định chứ chuyện khác tôi hổng có biết. Tôi chỉ có bao nhiêu đó tự khai thác lấy tôi, cho nên tôi cứ cố gắng tôi tu". Rồi càng ngày người càng đông, rồi ông Hồ Văn Em mới mời tôi xuống nhà ổng chơi, nói: *"Nhà ông hẹp quá! Ông có thể xuống nhà tôi nói chuyện"*. Rồi tôi xuống ngồi ngoài sân chưa được mời vô nhà. Nói chuyện nói thét bất cứ cái gì ở đâu hỏi tôi cũng trả lời được, thì người ta đổn thét ổng mới cất thêm căn nhà cho tôi giảng hàng tuần đó, ở tại VN. Thì hàng tuần đâu có phải giảng ngon lành như ở trong chùa đâu, người ta sắp đặt cho mình giảng hổng có! Đám nầy tới chọc, đám kia tới bươi, đủ chuyện hết! Ăn thua đủ bùa phép đủ chuyện hết! Trong cái lúc đó tôi thấy tu khổ quá chừng. Tại sao người ta nói tu sướng mà tu như tôi khổ quá! Chuyện ở đâu nó tới nó tấn công mình không hà! Mà mình có làm điều gì, mình chỉ cho người ta làm điều tốt mà nó cứ tới nó tấn công nó thử thách đủ chuyện hết, phá khuấy. Tôi nói: "Tôi hổng có kinh kệ gì hết, tôi chỉ có Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định có bao nhiêu công chuyện mà nói hoài, vậy thôi mấy người tu cứ bắt tôi ra đây rồi cứ nói chuyện hoài". Mà mỗi tuần cứ bắt vậy! Rồi nó mở thêm thiền đường nữa cũng bắt tôi đi nữa, không cho ở nhà, tới nhà tới 11, 12 giờ, 1 giờ khuya người ta mới rời khỏi nhà, là tôi khổ trong mấy năm đó nhiều chuyện nhất. Rồi tới hồi giải phóng về là làm việc liên tục, tự nhiên cái óc đổi về châm cứu, ra mở cơ sở

châm cứu, Nguyễn Biểu. Rồi ngay ở nhà tôi, sớm mơ tôi phục vụ 148 người, 48 người hay 58 người gì đó, rồi chiều về tới nhà phục vụ 200 người. Nghĩa là ăn cũng hổng có biết chút nữa có ăn không? Nghĩa là người ta thấy mệt người ta cho cơm ăn, chứ hổng có dám mà sắp đặt nấu gì, ăn gì hổng có! Người ta tội nghiệp người ta giành người ta nói: *"Trưa nầy tôi cho ông Tám ăn cơm"*. Rồi: "Ô kê!', thì trưa cho ăn cơm. Rồi chiều lủi hủi đi về thôi, thì bữa tối cũng hổng có gì ăn, nhiều khi uống ly sữa. Nói chuyện hoài mà đâu có rảnh, người ta tới đầy nhà, hổng có rảnh! Cho nên người tu nhân cái cơ hội nào kêu bằng dấn thân? Khi mình cố gắng tu cái luồng điển nó phát triển, nó có hào quang tận độ, cảm động lòng người trong lúc người ta khổ cực về tình đời, tới mình nói về cái thần thức phát triển về tâm linh họ vơi đi cái lòng sầu. Cái đó mới kêu bằng chơn ngôn tận độ quần sanh. Sau nầy tôi mới hiểu chứ hồi đó tôi hổng biết! Tôi chỉ có nói chuyện thôi! Tới hỏi là tôi nói chuyện thôi! Mà hạng nhứt là mấy người giải phóng nằm vùng đó, nó dành nó nói hết à! Đem viết cả cái sớ: câu nhứt câu nhì, một lần mấy chục câu hỏi, hỏi tới buổi chiều người ta la um sùm, mà hỏi thét tới mấy ông đó sau nầy không có hỏi tôi nữa. Hỏi: "Tại sao hổng hỏi nữa?" _*"Tôi nghe, tôi hổng hỏi nữa"*. Không bao giờ hỏi nữa! Bị vì sự thật của mình có gì mình nói nấy, chứ tu đừng có gian dối. Tu đừng có mượn kinh kệ mà nói dóc chuyện của kinh kệ chứ chuyện của mình hổng có. Tu để phát triển chuyện của mình và nói chuyện của mình, không lấy lời của ông Phật mà nói chuyện người khác, hổng được! Ông Phật là ông Phật thành công, còn mình tu mình phải có sự thành công. Ông Phật là hòa đồng, bình đẳng, mình phải học cái tâm thức hòa đồng bình đẳng của Ngài mà mình tu thôi! Chỉ có bấy nhiêu đó thôi! Chỉ có hành thôi! Tu mà hổng hành, lý luận đâu có làm gì được đâu? Lý luận chỉ tạo sân si. Khi mình nói một câu, thiên hạ nói một câu, 2, 3 cái góp lại nó dồn thành một cục, cái điển hổng có phát triển. Cái điển trược rồi thành ra xuất ngôn sân si, rồi thấy mình thiệt thòi thấy mình thua lỗ, hổng phải! Cái của chính mình có bây nhiêu mình cung ứng bây nhiêu thì gia đình nó mới tạo được hòa khí. Chứ không phải lấy lý luận nầy lý luận kia, của ông nầy ông nọ, không có! Sự thanh nhẹ của mình phát triển tới đâu mình nói tới đó là cái từ trường tốt còn hơn là tiền bạc đem cho gia cang ổn định, vợ con không có phiền muộn mình. Chớ hồi đó tôi tu là tôi chỉ câm mồm, con tôi đi ngang quýnh bạt tay, vợ tôi kéo lỗ mũi. Bà Tám lấy chổi lông gà thọc lỗ mũi, xoáy lỗ mũi cho hắt xì chơi, coi mình như sắp chết hổng nghĩa lý gì! Tôi thôi chết bỏ lo tu, tôi thôi mấy người nầy là ân nhân của mình: vợ chửi mình là ân nhân, con chửi mình là ân nhân để mình sửa tánh trở về thanh tịnh thì mình mới ảnh hưởng nó được. Cương quyết như vậy mới tu được, còn không cương quyết không tu được. Mình rời cái cõi tạm bợ động loạn nầy mình trở về thanh tịnh, mình mới xây dựng được tương lai tốt cho gia cang. Cho nên sau nầy bà Tám chửi tôi nhiều lắm: *"Mầy làm cái gì, cả ngày tao rót nước trà không cũng đủ chết rồi! Người nầy cũng ly nước trà, người kia vô cũng la nước trà, nước trà với chùi đất không hà, đạp dơ nhà dơ cửa hết! Sao mầy làm cái gì, mà tu cái gì kỳ? Thôi vô chùa tu đi ông, hổng có tu ở nhà như vậy!"*. Tôi nói: "Bây giờ tôi đi vô chùa hổng được, bây giờ tôi học ở đây thì tôi phát triển ở đây, căn nhà nó sẽ thành căn chùa tôi đâu có biết đâu. Nhưng bà chịu khó mà bà rót nước cho bạn đạo tôi uống, sau nầy tôi cho bà đi chơi khắp thế giới". Chửi liền cái đó còn chửi nặng nữa: *"Mầy nói dóc, không kiếm vô được đồng xu, ăn rồi nói tu mà mầy chừng nào mà mầy cho tao đi thế giới được?"*. Sau nầy tôi cho bả đi thế giới tới Úc Châu đồ bả đi trở về quỳ lạy kêu tôi Phật: *"Phật dạy con tu"*. Tôi nói: "Tôi không có quyền dạy bà tu, bạn đạo sẽ dạy bà tu, chứ tôi không phải người dạy bà tu". Thì tới bây giờ tôi đâu có dạy bả tu, bạn đạo chỉ cho bả thiền, thở, bả thấy khỏe, vậy thôi! Chứ tôi nói: "Tôi cảm ơn bà, tôi sẽ nuôi bà tới chết", vậy thôi! Lúc nào cái lòng tôi cũng cảm ơn những người nghịch tôi là những người ân sư của tôi, những người chửi tôi là sư phụ của tôi, chứ không phải người tầm thường. Tôi cảm ơn tất cả những người đó, tôi chỉ lo hành lo tu lo phát triển sự thanh tịnh của chính tôi. Trong cuộc sống tôi, gia tài tôi, sự sản tôi là chỉ có hai chữ thanh tịnh thôi, chuyện khác hổng có. Thành ra hết cái mưu mô chuyện đời rồi! Gắng tu đi rồi gặt hái được thanh tịnh rồi anh thấy anh là người có của, không bao giờ đói rách, mà góc trời nào cũng là góc trời chúng ta sống, hổng có lo! Đừng có theo mắt mũi, tai miệng mà hướng về cảnh đời tạo động loạn cho nội tâm, đó là tai hại về sau. Nhắm mắt niệm Phật, niệm Phật thét rồi nó nổi một xâu chuỗi ngay ở trước ngực trong thanh tịnh của chính mình được rồi. Lúc đó mình mới xuất chơn ngôn độ đời, nói đâu nó phải trúng đó, nghi đâu nó phải có đó. Trong thanh tịnh thì nó sẽ có tất cả. Cho nên hổng phải tôi học chữ tôi mới nên, còn tôi không học chữ tôi hổng biết. Cố gắng học đi học chừng nào động chừng nấy, đọc sách chừng nào động chừng nấy, mà thanh lọc trở về thanh tịnh rồi nó sáng suốt rồi. Hồi nào giờ không biết chuyện đó nhưng mà biết, cái đó nó khác. Trong cái tự nhiên và hồn nhiên nó có hết. Cho nên người đời động loạn quá, mình nói tới lãnh vực nầy họ làm có chút họ chán. Phải cố gắng làm, cương quyết làm, dũng chí hướng về thanh tịnh thì lúc đó mới thấy ông Phật khổ hơn ta nhiều lắm. Ông Phật ông lủi ra ngoài rừng ổng tu rồi thì con ma cũng bắt được, con chó cũng cắn được ổng. Ngồi đó mà chịu trận, nuôi dưỡng cái thanh tịnh để tiến hóa. Bây giờ chúng ta ở trong gia cang, chúng ta vợ con là ân sư rồi, hoàn cảnh là ân sư đang giáo dục hàng ngày, kích động cho chúng ta trở về với thanh tịnh. Mà chúng ta kiểm thử chúng ta đã thật thanh tịnh chưa? Cố gắng tu đi, dụng cái pháp nầy nó hòa hợp với Trời Đất thì tự nhiên nó sẽ trở về tự nhiên và hồn nhiên, thì tự nhiên sự thanh tịnh nó ra. Lúc đó là xuất ngôn trong tự nhiên, lúc đó là các bạn sẽ được tự do và thấy rõ hạnh phúc của quần sanh, thương tất cả mọi người. Mình xuất chơn ngôn, mình giúp người ta thì người ta cũng có tình thương đối với mình. Thì mình sống trong cái biển yêu của Trời Đất, thanh nhàn vô cùng không sao đâu. Chính tôi là người từ trong đó mà ra. Cho nên các bạn tu Vô Vi là phải thực hành. Nếu tu Vô Vi dối trá, đem kinh sách dối trá không có thực chất thì là chỉ tự hại và suy đồi tâm thức và không có tiến. Thực hành trong cái chơn ngôn tự thức,

đó là chín chắn tiến hóa. Hoàn cảnh là ân sư, lúc nào chúng ta cảm ơn người xung quanh. Như bây giờ anh Hai ở chùa nầy, rồi anh thấy chị Ba nấu cơm chị Ba cũng là ân sư. Hổng có chị Ba lấy gì có cơm ăn? Anh thấy không? Tôi phải cảm ơn tất cả mọi người là đúng. Càng biết cảm ơn thì càng có cơ hội quán thông hơn. Mọi khả năng đều hướng về chúng ta thì chúng ta mới có thuyền về bến giác. Tu đi! Không nên bỏ cơ hội.

347. Vô Vi có phải là một tôn giáo không?

Vô Vi không phải tôn giáo. Trong "Không" nó còn "không" nữa nó mới là Vô Vi. Sự thanh nhẹ nó mới tiến tới vô cùng, mọi người đều có trong óc, nguyên lý cuộc sống của nhơn sanh đều có.

348. Thiền Vô Vi có cần tôn thờ một vị thầy nào không?

Không mình là cái xác, hồn là chủ của cái xác. Cái hồn là sự sáng suốt, càng ngày càng thiền càng thanh tịnh càng sáng suốt. Chủ nhân ông phải làm việc phục vụ cho cái hồn qua sự kích động và phản động nhiên hậu mới ảnh hưởng được quần sanh đồng tu đồng tiến, trở về thiên quốc sẵn có. Chứ không phải nhờ ông nào rồi đè bẹp chúng ta suốt kiếp cũng còn ở thế gian hoài. Cứ thờ ông đó mà ông đó hổng có lối thoát. Con ma cũng thờ là suốt kiếp, con ma nó giúp cho mình buôn bán làm ăn. Cứ thờ hoài thờ hoài thì suốt kiếp buôn bán làm ăn chứ đâu biết đường đâu mà về thiên quốc, khổ không! Mình hành triển thì mình mới hòa hợp với thanh quang của càn khôn vũ trụ. Nhắm mắt là chúng ta tiến tới đó. Ngày hôm nay máy bay bay đã rút ngắn thì giờ rồi, quí vị thấy cái óc quí vị mà khai sáng, nhắm mắt là quí vị đến nơi. Trực giác với chúng ta có thể nhìn bất cứ nơi nào và tận độ bất cứ nơi nào. Không phải ông Phật là làm được mà chúng ta làm không được. Nếu chúng ta tin Phật ít nhất chúng ta phải có gốc Phật mới tin Phật. Nếu chúng ta tin Thượng Đế tin Chúa, chúng ta phải có cái gốc đó. Dấn thân độ đời, hy sinh tận độ là Thượng Đế, Chúa đã ban tình thương các giới bất cứ nơi nào, không có dị biệt. Dịu thanh khí của Trời Đất đã độ chúng ta rất nhiều. Nơi nơi có Thượng Đế, nơi nơi có Chúa. Có tình thương là phải có! Chúng ta ôm xác là phải có tình thương. Biết tắm rửa cho sạch sẻ, biết ăn uống cho ngon lành là có tình thương. Khai thác nó ra, lúc đó chúng ta mới tận hưởng. Miếng ăn cũng Chúa cho, miếng ăn cũng Thượng Đế cho, chớ chúng ta không làm được. Đấng Toàn Năng mới có khả năng làm trong thanh nhẹ, không phải làm ồn ào như hát xiệc như ở thế gian đâu.

349. Trong đạo Phật hỏa táng là tốt. Xin cho biết sự khác biệt giữa chôn cất và hỏa táng?

Hỏa táng là đối với người tu, nó không có bận bịu chuyện đời, nó dứt khoát chết nên hỏa táng, cho nên đi nhẹ đi nhanh. Còn người thường chết không biết tu không biết gì, nó vấn vương trong tình tiền duyên nghiệp rồi trở lại làm ma rồi xưng Quan Âm, xưng nầy xưng nọ độ người ta. Những cái phần đó nó trở lại làm vậy đó! Cho nên người đời không thấy, bị lừa gạt từ cõi âm cho tới tình đời đều là bị lường gạt, không tiến nổi! Cho nên thờ đủ thứ, nhưng mà ruốt cuộc đau khổ, rốt cuộc không tiến. Tới giờ phút lâm chung cũng không tiến, rồi thế gian mới bày: *"Chị theo Phật là phải có ông nầy ông nọ tới tụng kinh"*, nầy kia kia nọ. Rốt cuộc rồi đâu có làm gì! Phần hồn là phải chịu tội. Luật nhân quả lúc đương thời, chúng ta đều tốt, kết quả chúng ta sẽ tốt. Có những người hiền rước chúng ta. Còn nếu chúng ta người ác, vừa nhắm mắt là có người rước đi rồi, nó phải chịu luật để nó tiến hóa. Thượng Đế làm ra địa ngục không phải ác, cứu người. Con người mà không có cực khổ là không bao giờ có thật thà. Con người bị hất hủi bị cực khổ, bị đau đớn mới chấp nhận sự thật thà là trên hết.

350. Chủ trương của Vô Vi là gì?

Chủ trương của Vô Vi là tự thức, tự khai triển lấy chính mình mở thức hòa đồng hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ đi tới vô cùng.

351. Vô Vi có lệ thuộc vào chánh trị nào không?

Nếu làm chánh trị thì không có làm Vô Vi. Chánh Trị phải ôm cấp: tôi phải giữ cái dinh độc lập, tôi phải giữ cái núi của tôi, tôi phải giữ đám đất của tôi. Nhưng mà không biết giữ tâm linh. Thì có giết bao nhiêu người được căn nhà đó rốt cuộc rồi mình cũng đi xuống địa ngục à! Tại sao mình sáng suốt mà mình đi làm chuyện ngu như vậy? Mình phải hiểu tâm linh là duy nhất! Trở về với tâm linh tự cứu nhiên hậu ảnh hưởng người kế tiếp. Đó là mới thấy thấm thía trong tình đồng loại trong mặt đất.

352. Thế nào là phát Mô Ni Châu?

PHÁT MÔ NI CHÂU: là khi chúng ta Soi Hồn ở đây, tập trung ngay cái trung tim chân mày này mới xuất một điểm sáng đi ra: có chút xíu thôi! Mình thấy ít nhưng mà cái đó dày công mới soi ra được. Sau cái tê tê, nặng nặng ngay chỗ trung tim chân mày thì nó nặng trì, nặng trì... nó chuyển mạnh mới kết tinh thành một cái điểm đó xuất ra. Ban đầu thì thấy đỏ rồi sau lần lần thay đổi thành màu vàng rồi màu tím, màu xanh để luyện cho mình biết: cái màu này là cái tánh anh như thế này, cái tâm anh buồn hay là vui? Anh đi tới triết giới hay là đi tới cái gì? Đó, ở trong đó nó chuyển ra cho mình thấy cái màu: cái màu vàng đó vẫn còn lo âu, cái màu tím càng sân càng buồn, màu đỏ là cái tánh cũng còn ác ý, màu thanh dịu da trời là đi tới cái triết giới. Triết giới là thích nói về con đường tu, khai mở, không thích chuyện ác ôn nữa. Rồi lần lần nó bay ra khỏi thể xác, đi tới đâu hiểu tới đó kêu bằng Mô Ni Châu. Mô Ni Châu là Thánh Thai đó; đi tới đâu hiểu tới đó rồi lần lần trụ ở trên đó, đi lên đi xuống quen rồi biến thành mặt mũi tay chân. Trước kia chúng ta giáng sinh cũng chỉ một vòng tròn máu thôi rồi phân thành âm dương, rồi phân ra mặt mũi, tai miệng, tay chân thành ra con người ở ngày nay. Rồi bây giờ chúng ta trở về cũng phải làm cái bổn đó. Cái vòng đó phải trở về, rồi mới ở trên đó, quen rồi mới lập lại một cái Thánh Thai. Nó lên cũng hình hài nhưng nhỏ như bêbê vậy thôi, chứ không to lớn gồ ghề như thể xác ở đây. Nếu mà gồ ghề như thể xác ở đây không có đi đứng được ở Bên Trên. Lên tới Bên Trên thì không lớn được, rất nhỏ và xuống chừng nào thấy lớn chừng nấy. Cho nên chúng ta xuống từng số thấp thì con ma con quỉ thấy cũng kính nể lắm. Cho nên các bạn đi ra khỏi thể xác, rồi trở về thể xác thì các bạn đi nhập vô trong bộ đầu, đi xuống từ tầng. Từ tầng trong thể xác thì chúng nó phải quì hết, vì thấy mình lớn lắm. Phải quì đảnh lễ hết cũng như một vị Phật giáng xuống trần gian. Bước vào trong thể

xác, lâu lâu mình phải đi một vòng quanh vậy đó trong cái Tiểu thiên địa này.

353. Có phải chỉ khi nào phát Mô Ni Châu, kết Thánh Thai thì lúc bấy giờ hồn mới thật sự xuất khỏi bản thể không?

Đúng vậy đó! Đúng như vậy, phải đi như vậy. Nhưng những người đã tu từ tiền kiếp, đã tu lâu rồi thì họ không cần phải kết Thánh Thai, họ xuất ra đi tự nhiên. Họ đi tự nhiên một thời gian cũng phải lọc cho nhỏ lại vì người ta đã tu nhiều rồi, bây giờ tới cái chỗ đó. Những người tập tành tu đi tới thì phải theo trật tự như tôi nói hồi nẫy. Đó là cái trật tự thực tế, cứ đi tới. Còn những người đã tu nhiều kiếp, người ta ra đi tự nhiên có gì đâu, không có khó khăn.

Tức là họ xuất ra là họ đã có đầy đủ tay chân tất cả?

Ờ, đầy đủ họ đi! Người ta đã tu nhiều rồi, người ta đã có tu lâu nhưng người ta quên đi, mà những người đó chưa có vợ có chồng. Ít lắm! Có vợ có chồng không có chuyện đó. Nó mất hết, phân tán hết.

354. Tinh Khí Thần là gì?

TINH KHÍ THẦN: là trong thể xác của mình nhờ Tinh Khí Thần cũng như cái máy điện. Trong cái Tinh hóa Khí, Khí hóa Thần và Thần hườn hư. Cái chất Tinh là cái trụ điển ở trong cơ thể con người. Anh không có Tinh làm sao hóa Khí được, làm sao có hơi để đi lên? Và trong cái Khí nó hóa Thần. Cho nên chúng ta lấy gì để nghiên cứu về chất Tinh? Bây giờ các bạn đói, bắt các bạn ăn cơm đi, thấy không? Ăn cơm vô thì trong bao tử hóa gì? Nó nóng. Nóng hóa thành Khí mà Khí hóa Thần. Ăn cơm vô thấy mạnh mẽ. Hồi nẫy đói run mà bây giờ mạnh mẽ đi đứng được rồi. Thần hoàn hư là sau khi ăn no rồi tại sao chút nữa anh lại đói, anh đòi ăn nữa? Nó hườn hư rồi! Nó ở sắc giới giáng xuống thế gian cứu trợ cái thể xác này và nó trở về sắc giới. Cho nên chúng ta phải có Tinh Khí Thần dồi dào chúng ta mới khai triển đạo pháp được. Nếu chúng ta cứ lụn bại hoài, không có Tinh Khí Thần không tiến về đạo pháp được, thấy không? Bởi vì anh không có một cái nồng cốt của thể xác và không có một cái chùa để anh trụ trì, lấy gì anh tu? Cái thể xác anh là cái chùa, cái Tiểu thiên địa. Mà cái thể xác này bị sụp đổ làm sao anh tu? Cho nên phải cần Tinh Khí Thần. Cho nên nước với cơm cũng tạo ra điển vậy! Cơm dưỡng sinh con người, cho nên cơm là cái chất Tinh tạo ra chất Tinh trong thể xác. Và trong Tinh hóa Khí, trong Khí hóa Thần, nó vẫn sống mãi mãi. Chứ không phải ăn cơm với nước mà chết đâu, không có chết!

355. Có nhiều người không tu nhưng có thể dùng cái tư tưởng họ phá vỡ những đồ vật. Vậy những người đó kiếp trước có tu không, và kiếp này họ có những quyền năng gì?

Họ tu trong cái ngũ hành của họ thôi! Họ tập trung trong cái ngũ hành, cái thần lực họ có thể phá vỡ, có thể chuyển hai người bạn đang ngồi nói chuyện vui lắm, cho người này chọc tức người kia cũng được. Cái đó có! Họ lấy cái điển của mặt trời xuống làm được.

Cái cảnh đó là trong cảnh thấp chớ không phải cảnh cao?

Cảnh thấp không phải cảnh cao! Vì lấy điển mặt trời cho nên phải luyện, nghĩa là khi mặt trời đương lên, họ phải ngồi đó ngó mặt trời mãi mãi. Ngó cho tới nóng, nóng... tới trưa cho thiệt nóng, và khi hút cái điển của mặt trời vô mà hai cái hòa hợp với nhau là một thì bẻ cây sắt cũng cong hà!

Có nhiều người không tu luyện mà tự nhiên bẩm sanh họ có quyền năng như vậy rồi?

Không phải là tự nhiên, họ đã luyện nhiều kiếp rồi cũng như là thôi miên. Ở Hồng-Kông có nhiều, khi họ nắm telephone lên là thôi miên anh được. Hiện tại Hồng-Kông có cái khóa dạy thôi miên trong telephone đó! Chỉ lấy điển của mặt trời. Nhưng mà muốn học cái đó thì sáng anh phải ngó mặt trời. Nhưng mà trưa, anh tập trung cái pháp Soi Hồn này rồi thì trưa anh ngó mặt trời chỉ thấy rõ một vòng tròn trắng sáng, chớ không có tia sáng của mặt trời chiếu cho mình nữa. Cũng như tôi năm mươi mấy tuổi mà bây giờ trưa mặt trời chiếu thiệt sáng, thiệt nắng chan chan, tôi đứng dòm thẳng mặt trời con mắt tôi không bao giờ hoa thì anh thấy khác ở chỗ đó. Sức mạnh vậy đó!

Như mình tu pháp lý này mà luyện cái đó có sao không?

Không có lợi, luyện cái đó là tà, là bàng môn tả đạo đó. Nếu anh luyện cái đó mà anh ngó thì anh Chấn phải sợ.

356. Nhân nói về tôn giáo, xin Thầy cho biết Đức Huỳnh Giáo Chủ ở Việt Nam là ai?

Đức Huỳnh Giáo Chủ là một vị Thiên Tiên mà thôi! Một vị Thiên Tiên cho nên Ngài giải về đời và về đạo. Ngài sẽ tiến tới Phật. Kỳ nầy Ngài phải xuống để làm nhiệm vụ cho các con Ngài. Cũng đã xuống rồi!

357. Còn đạo Cao Đài như thế nào?

Đạo Cao Đài là đạo của Thượng Đế an bài. Đạo Cao Đài cũng chủ trương qui nguyên tất cả những tôn giáo làm một. Cho nên bây giờ chỉ chờ hành giả mà thôi! Chứ cái đường lối đó là đường lối của Thượng Đế, còn hành giả thành hay không là việc của hành giả thôi, chứ cũng không phải là cái đạo. Cái đạo là của Thượng Đế an bài từ bao giờ chớ không phải mới đây. Cho nên Cao Đài qui về một cội thôi không có gì hết mà bên Hòa Hảo cũng vậy, cũng qui về một. Cái lý của Đức Huỳnh Giáo Chủ cũng qui về một thôi, mà bên Phật Giáo cũng qui về một, và bên Thiên Chúa Giáo cũng qui về một. Chớ không có đạo nào phá hoại đạo nào, không có!

Tại sao đạo Cao Đài thờ con mắt?

Thờ con mắt là qui về một đó. Sau này các bạn tu thiền rồi các bạn mới thấy có con mắt chiếu chứ! Đi từ Thiên Tiên sắp lên là thấy rồi, đó là Giáo Chủ!

Có người mới ngồi thiền đã thấy con mắt thì ý nghĩa thế nào?

Đó là cái của Ngài chiếu đó. Điển ở bên Cao Đài cũng chiếu như vậy. Qui nguyên rước tâm linh, chứ người ta đâu có kỳ thị. Người nào tiến tới cũng độ hết. Bên Vô Vi này cũng nhiều người thấy lắm.

358. Còn Thông Thiên Học có phải là một tôn giáo không?

Phải chớ, đó cũng là tôn giáo nhưng về Thánh Giới thôi: đức tin. Đó là đức tin mà thôi!

359. Đi vào con đường tu, hành giả có cần phải đại nguyện không và sự phát tâm đại nguyện như vậy ích lợi như thế nào?

Hành giả nào cũng có đại nguyện họ mới đi tu. Bởi vì khi thấy sự thê thảm của cuộc đời quá nhiều và chán ngán trần đời mà họ đã nếm, cho nên họ mới nguyện đi tu. Đó là họ đã đặt bước vào trong cái đại nguyện của chính họ. Tu để cứu tất cả mọi người. Nhưng phần nhiều người tu đi tới nửa chừng không

thực hiện đại nguyện và trở về với con đường tội lỗi. Và sau khi trở về con đường tội lỗi họ sẽ bị khổ hơn nữa họ mới tiến một lần đại nguyện thứ nhì, lúc đó mới đắc thành. Cho nên nhiều người trước mắt chúng ta thấy vô lý: tại sao họ khổ dữ vậy? Mà ai làm cái gì giúp y cũng không được hết, vì cái đại nguyện trước kia nửa chừng y bỏ. Rồi bây giờ cho y khổ, cái thức của y mới mở và thực hiện cái đại nguyện rồi đi tới. Cho nên người tu điềm nhiên thấy vậy thôi! Họ chỉ cười nhưng họ ân ban về thanh điển, chứ họ không có cho tiền bạc gì cả.

360. Thế nào là Hạ Thừa, Trung Thừa, Thượng Thừa?

Cái thể xác chúng ta từ rún đi xuống là Hạ Thừa, từ rún đi lên bộ tim là Trung Thừa, mà Thượng Thừa là từ bộ đầu. Từ bộ đầu khai triển ra mới là Thượng Thừa. Có ba giới mà Hạ Thừa là lục đục nhất, bởi vì con người nhân sanh xuống thế gian như tôi nói; ly nước để lâu mà lóng xuống dưới thành con lăng quăng hoạt động. Mà hoạt động ở dưới đó thôi, thấy không? Rồi bây giờ chúng ta lấy cái thanh nhẹ ở Bên Trên làm Pháp Luân để chuyển giải cho nó đi lên trên và thoát khỏi cái ly nước đó. Thể xác chúng ta y như vậy thôi, thoát khỏi cái đó mới kêu: tiến về thanh khí. Cho nên phải qua: hạ, trung, thượng của cái ly nước đó và Hạ, Trung, Thượng của thể xác này cũng như ly nước vậy. Rồi từ đó đi lên cũng là Hạ, Trung, Thượng. Đó, Đại Thiên Thế Giới là Hạ, Trung Thiên Thế Giới, rồi tới Bồng Lai Tiên Cảnh, Hư Không Đại Định. Nó phải đi tuần tự như vậy! Cho nên chúng ta đang tu, mới vô tu đây: Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định là ổn định lại cái Hạ Thừa. Hạ Thừa các bạn giải quyết được rồi mới mở Trung Thừa. Mà Trung Thừa giáp giới từ Hạ Thừa lên Trung Thừa là phải thấy ma tức là qua cái Quỉ Môn Quan trong thể xác này. Khi qua Quỉ Môn Quan rồi thì tánh con người quảng đại, nói về; từ bi, giúp đỡ, thương yêu, xây dựng. Tự nhiên phát tâm khuyên người làm hiền, không chịu làm dữ. Còn những người mới tu muốn làm dữ. Làm dữ là sao? Tôi tu cho mạnh lên để ngó một cái thì con ma văng luôn, tôi tu cho mạnh để ngó mấy người dữ thành người hiền. Đó cái ý vậy đó! Tôi tu cho mạnh để tôi khống chế đối phương đừng làm điều ác. Họ hướng thiện bằng cách dùng lực lượng của chính họ, nhưng mà cái đó là sai. Cái đó sẽ lâm vào trong bàn môn tả đạo. Cho nên giải tỏa để đi tới Hạ Thừa, xong rồi Trung Thừa, tới Thượng Thừa. Rồi lên trên cũng Hạ Thừa, Trung Thừa, Thượng Thừa, đi tới mới học hết khóa được. Tuần tự chấp nhận để học tiến chứ đừng sử dụng một chút thôi là hư hết. Tôi là người đã sử dụng rồi! Trong lúc tâm linh tôi mở, tôi sử dụng rất nhiều để mong cứu độ. Cũng như anh nói phải làm cái gì hay người ta mới tới với mình. Chỉ học trò học thi đậu, chỉ người ta buôn bán có tiền, cái này cái kia cái nọ... Cái đó không tốt, Cái đó trì trệ mức tu! Nhưng mà nói đây là nói vậy, rồi khi các bạn mở tới đó các bạn cũng làm thử coi: *"Ông Tám nói thì nói nhưng tôi cũng phải làm thử coi"*. Tới lúc đó phải nhớ ông Tám nói: "Không nên làm nữa, làm nữa thì mất thời giờ". Ông Tám là người đã bị, mách các bạn đừng nên dại dột mà bị người đời lợi dụng thôi: *"Nhờ ông coi giùm tôi cái này, nhờ ông coi giùm tôi cái kia, nhờ ông coi giùm tôi cái nọ"*. Rốt cuộc họ có làm gì đâu, té ra mình là tay sai rồi, thấy không? Mình chỉ cho họ tu là hay hơn.

361. Còn Siêu Thượng Thừa?

Siêu Thượng Thừa là khác. Siêu Thượng Thừa không có bao giờ dùng sắc giới nữa. Cái thức khác rồi, không có sắc giới nữa. Bước vào trong Hư Không Đại Định mới siêu được, nhưng lúc nào cũng minh, cũng tỉnh táo. Đó là Siêu Thượng Thừa.

362. Xin Thầy cắt nghĩa cho rõ thêm Tề Luân Hư Cảnh và Tứ Xa Lộ?

Đó TỀ LUÂN HƯ CẢNH là tứ hải qui gia đấy! Tứ hải qui gia ở chỗ này (lỗ rún). Khi chúng ta nằm xuống như vậy thấy xuất thì không phải xuất đi ra ngoài đâu. Đó là đi xuống dưới này; tới đây có cả một bầu trời, trên này có biển, dưới này có biển, có đủ hết! Tề Luân Hư Cảnh, trong này có nhiều cảnh cũng ngoạn mục ghê lắm! Cũng có nhiều người đẹp, có kẻ xấu người tốt, có đủ thứ hết trọi trong này. Cho nên cả một bầu trời, cả một thế giới của Hạ Thừa. Tề Luân Hư Cảnh ở chỗ đó! Rồi TỨ XA LỘ là cảnh đi địa ngục: ở dưới lỗ rốn đi xuống. Chỗ đó nóng ghê lắm! Cái gì cũng có thể đốt cháy mà nó tan hết thảy: chỗ Tứ Xa Lộ! Cho nên xuống sâu dưới đó dòm thấy cảnh địa ngục ở trong mình. Khi các bạn ăn xuống rồi nó lọc, nó đưa qua, đưa qua cũng của ai nấu dầu, cũng xưng tội, cũng đủ chuyện ở trong đó. Rồi bây giờ mình lại làm Pháp Luân Thường Chuyển này, hít xuống rồi thì cái phần thanh chuyển hóa xuống dưới. Cho nên mình hít tới đẩy rún thôi thì từ đó nó sẽ chuyển, nó hà cái hơi thanh xuống dưới. Nếu chúng ta hít tới xuống dưới thì nó dội cái ở dưới đi lên, cái trược ở dưới đi lên làm cho con mắt đỏ. Hỏa Tam Muội xông lên thì con người có thể khùng. Cho nên người ta nói; đẩy rún, đẩy ngực tung lên bộ đầu thôi. Chứ không kêu hít tới cùng, chuyển lên bộ đầu không được. Nóng ghê lắm, nóng ngực. Cho nên đi xuống Tứ Xa Lộ là cũng như đi xuống giáp giới chỗ địa ngục. Chỗ đó là để lục căn lục trần xuống làm việc. Mà chủ nhân ông chỉ xuống có Hư Cảnh này để chiếu xuống dưới đó thôi! Chuyện không cần thiết, phải để lại cảnh đó trừng trị những linh căn: những vạn linh nhập vô trong đó mà bất chánh phải qua một khóa học ở dưới rồi mới được đi lên trên.

363. Sao gọi là Tứ Xa Lộ?

TỨ XA LỘ là bốn con đường đi. Mà bốn con đường đi đó là đi về nặng trược không hà! Để cho chúng nó học trong cái chu trình tiến hóa. Cải tạo cho tiến hóa phải qua bốn con đường đó. Bốn con đường đó là ở trong chỗ hỏa ngục và cái khắt khe của đường lối Hỏa Tam Muội có thể làm tan xương nát thịt. Tất cả những linh căn tăm tối phải chấp nhận vô đó để tiến lên. Mà nếu còn thoát ra ngoài thì đi xuống cũng như là phân, nước tiểu này kia kia nọ. Đi tiểu ra đó, cái phần đó không trụ ở bên trong, phải đi ra.- Cái đường giam hãm ở bên trong.- Con đường xuống thế gian trần trược.- Con đường ăn năn hóa giải.- Và con đường thẳng tiến lên Trung Thiên của thể xác. Bốn con đường đó đi lên thành ra tùy theo cái trình độ của chúng nó để học tiến. Có phần phải đi ra, đi ra là lâu lắm, ức ức niên. Còn cái phần được trụ bên trong thì lại khác. Cho nên mình thấy cái phân mà mình đi cầu đó cũng hữu ích, cũng trồng được cây cỏ, hóa hóa sanh sanh để đi lên. Mà cái phần đó bị tan rã lâu lắm mới hội tụ được. Cái phần còn trụ trong thể xác này mà nếu chủ nhân

ông biết sắp đặt biến thành cái Xá Vệ Quốc; tụi này được phước và đi tu rồi. Cái phần xuống đó thấy bị xử, phải phóng túng đi ra ngoài, không có lưu trữ nữa, phải cho đi học khóa khác. Chứ cái mình ăn vô đó đâu phải hoàn toàn thiện, nó có ác. Cái phần thiện lưu lại mà cái ác phải đi xa hơn nữa. Cho nên có sự công bằng. Khi các bạn tu mà giải thông Hạ Thừa rồi, các bạn thấy có luật trời cho vạn linh trong thể xác, chớ không phải không. Cho nên những người thấy xuống địa ngục này kia kia nọ, cũng phải đi qua cái giới này mới chuyển qua cái giới kia mà chính trong này cũng có cảnh đó, thấy rõ ràng. Những cảnh kia thì lớn hơn, cảnh địa ngục kia lớn hơn. Còn cảnh địa ngục trong này nhỏ hơn, nhưng cũng nhiều chứ không phải ít. Rất nhiều, bởi vì mấy chục năm nay mình thâu thập biết bao nhiêu linh căn, vạn linh ở trong này, thấy không? Cái phần tử ti ti, tí ti.. cũng đang học hỏi và tiến hóa không ngừng. Cái Hạ Thừa này không ngừng, Trung Thừa cũng không ngừng để giải tiến, mà nếu ngừng là con người sanh bệnh rồi. Chúng ta tu Vô Vi là học hỏi về Thượng Thừa nhiều hơn.

364. Tại sao gọi là Tứ Hải Qui Gia?

TỨ HẢI QUI GIA: là bốn biển họp lại một nhà mới trụ thành cái thể xác con người. Nước, lửa, gió, đất thì cũng bốn cái biển họp lại thành một cái thể xác qui gia là đấy. Cái thể xác này là qui gia, kêu Tứ Hải Qui Gia.

Theo như Thầy giải thích lúc nẫy thì Hạ Thừa bắt đầu từ lỗ rún trở xuống?

Ừ.

Trung Thừa là từ rún đến trái tim?

Ừ.

Thượng Thừa là từ trái tim đi lên trên, lên đến đỉnh đầu?

Ừ.

Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển, hít hơi vào đầy bụng thì tức là để mình thanh lọc cái ngũ quan ở trong bụng của mình. Như vậy lỗ rún ở giữa cái bụng thành ra thanh lọc cả Hạ Thừa lẫn Thượng Thừa hay sao?

Không! Hà xuống dưới Hạ Thừa thôi chứ chưa thanh lọc được. Hạ Thừa nặng lắm. Chừng nào mà mở phía đàng sau này thì từ đó mới chuyển con đường đi lên. Khi mở được cái Đốc Mạch rồi và từ đó khi mình hít thì chuyển cái phần nhẹ đưa đi lên qua cái nầy, qua đây mới xuất ra. Thấy chứ! Khi mình xuất ra có nhiều chuyện tiến hóa lắm chứ không riêng phần hồn đâu! Những phần tử đi theo vạn linh mà mình làm việc hằng ngày đây cũng phải dời đổi. Chúng tiến hóa nhiều lắm, cho nên góp phần xây dựng cả càn khôn vũ trụ là vậy. Người tu không phải làm việc ít đâu, rất nhiều!

Vạn linh ở trong bản thể mình cũng có đủ hồn vía, lục căn lục trần không?

Có, có hết! Nhưng có cái phần nhỏ hẹp thôi. Cho nên con người nói tới cái gì mở tới cái đó. Mà học môn nào thì sáng suốt về môn đó, mà mọi mới nghe hết, đó là nói về chuyện đời. Còn ở bên trong này cũng có, có sự cảm ứng bên ngoài mới làm được. Không có ứng cảm bên ngoài không làm được.

Vậy là mỗi vạn linh trong người mình, mỗi một phần tử đó có thêm một cái Tiểu thiên địa đó hay sao?

Một hột cát cũng là một cái Tiểu thiên địa, đâu phải bên trong này. Cho nên nhiều khi các bạn ngồi thiền dòm thấy: *"Trời ơi! Biết bao nhiêu trăng sao, biết bao nhiêu cõi trong mình"*. Tưởng lầm là đi ra ngoài chứ ở trong này nhiều lắm!

Suy luận như vậy thì đi tới vô tận không suy luận được?

Đi tới vô tận. Bây giờ có bằng chứng: trong cái cơ hội người ta lên cung trăng thấy cảnh vô tận, trăng sao biết là bao nhiêu! Đó mới lên cung trăng thôi hà! Mà vượt khỏi cung trăng còn biết bao nhiêu chuyện nữa.

365. Còn Bò Bay Máy Cựa là cái gì?

BÒ BAY MÁY CỰA: là cái chỗ mà tôi nói hồi nãy đó. Cái thứ ở Tứ Xa Lộ đó; tăng tăng ti ti, tăng tăng ti ti, bị đày chỗ này chỗ kia chỗ nọ.

366. Còn Minh Cảnh Đài ở chỗ nào trong bản thể?

Minh Cảnh Đài ngay chỗ này (ngực). Khi các bạn niệm Phật mà thấy xâu chuỗi ở đây chạy rồi. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật xâu chuỗi chạy lóng lánh sáng cũng như đèn neon và cái chữ vạn mở ngay chỗ ngực đây nè! Có chữ vạn chuyển chạy ở chỗ này thì đó là Minh Cảnh Đài rồi. Các bạn muốn thấy gì dòm xuống đây thấy. Thấy mặt mình cũng thấy, thấy mặt mình đẹp như thế nào cũng thấy. Gục xuống là thấy rõ, đang ngồi vậy đó mà thấy. Những phần được ở trên cao, dòm ở đây cũng thấy. Những người chưa thoát ra được mà khi mở Minh Cảnh Đài rồi, cái ý dòm xuống chút thì cũng thấy hình ở đây. Nhiều khi mình muốn thấy cái hình mình, lấy cái tay dòm cũng thấy cái hình, thì cái này cũng là MINH (Minh Cảnh Đài?) vậy. Khi trong này khai thông thì cái này cũng thông, mà dòm trong này thì thấy chuyện của mình. Cho nên khi ở Việt Nam tôi mở được cái này rồi. Nhiều người hỏi gì tôi không trả lời như bây giờ vì chưa có trình độ như bây giờ. Thì tôi chỉ coi ở đây (bàn tay) tôi nói thôi, mà mấy người đó hỏi: *"Tại sao ông cứ vuốt vuốt cái tay hoài?"*. Bởi vì họ hỏi tôi chuyện gì tôi vuốt cái này (bàn tay), tôi thấy cái đó tôi nói. Tôi thấy chỗ này, tôi mượn cái chỗ này tôi nói vậy thôi! Mà tôi cứ nói hoài, nói từ ngày này tới ngày kia. Bây giờ hết rồi, bây giờ tôi không xài chỗ đó, tôi xài cái kia. Nó mở rồi, càng ngày càng khác.

367. Vậy cái nghĩa của chữ Vạn là gì?

Cái nghĩa của chữ Vạn là đạt tới sự quân bình sáng suốt mà chuyển hóa cái tứ đại này qui nhứt. Cho nên chúng ta thấy luôn luôn cái bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không, ta thấy luôn luôn cái bầu trời trước mặt. Ngồi vậy chứ không phải ngồi trong nhà, ngồi có bầu trời đàng hoàng, nó qui nhứt.

368. Còn cái hang Trời Cửu Khiếu là như thế nào?

Hang Trời Cửu Khiếu ở phía đàng sau này, đi lên đây, là Cửu Trùng Đài đây (Sau ót, ngang trung tim chân mày).

369. Cái phong cảnh trong Tiểu thiên địa có thay đổi không?

Phải thay đổi tùy theo người tu. Khi người tu mà cố gắng lập lại trật tự của Xá Vệ Quốc rồi thì phải có thay đổi. Có thay đổi mới có tiến hóa. Nếu mà bình thảnh như vậy hoài không đúng, phải thay đổi mới thấy sự thăng hoa đi lên, thấy không? Sự thay đổi trong trật tự thanh nhẹ, chớ còn thay đổi trong ô trược là mất đạo.

370. Làm sao để phân biệt phong cảnh ở trong Tiểu thiên địa với phong cảnh ở ngoài Đại thiên địa?

Phong cảnh ở trong Tiểu thiên địa rất rõ ràng như tôi nói. Khi anh mở được Minh Cảnh Đài thì anh dòm xuống đây (ngực) anh thấy rồi. Rồi anh muốn biến nó rộng lớn tới bây nhiêu cũng được. Cho nên mấy người tu thiền ở trên núi cao tại sao cứ ngồi nhắm mắt hoài.

Người ta không cần ngó người đời, bởi vì người ta đang lo công chuyện bên trong của họ. Còn người tu ngồi cả tháng không thèm ăn cơm cũng có nữa. Cũng như ở bên Đài Loan có mấy ông sư ngồi cả tháng, không cần thiết vấn đề ăn uống. Như cái ông kêu bằng Siêu Vân Hòa Thượng ở bên Tàu hồi đó đó...

Thưa, Hư Vân.

Ừ, Hư Vân Hòa Thượng đó. Thì ông Hư Vân Hòa Thượng đó thấy không? Tụi sinh viên tới đập đánh ổng, ổng cũng vậy không can gì! Ông có công chuyện làm, ông đâu có rảnh.

Ông nhập định khoảng 15 ngày mới tỉnh.

Đó! Ông đâu có cần. Những người có nhiệm vụ, còn mang xác nói đạo là có nhiệm vụ vậy thôi! Rồi hết nhiệm vụ cũng dẹp. Tôi, tôi hết nhiệm vụ rồi cũng dẹp, ngồi một xó không thèm ăn uống gì mất công.

371. Vậy phong cảnh trong Tiểu thiên địa của mình nó có thay đổi theo như phong cảnh ở ngoài không?

Cũng có chớ! Tùy theo cái thể xác này liên hệ với bên ngoài; hai là một. Nếu khí trời thay đổi, trong này phải thay đổi.

Cũng xuân, hạ, thu, đông?

Ừ! Xuân, hạ, thu, đông.

372. Ngũ quan: tâm, can, tỳ, phế, thận thì mỗi một cơ quan như vậy có cảnh khác nhau không?

Nó có cảnh! Mỗi cơ quan có 250 vị tỳ kheo ở trong đó quản lý làm việc, tổng cộng là 1250 vị.

Thầy cắt nghĩa thêm cho rõ 1250 vị tỳ kheo?

Thì mỗi bộ phận 250 vị làm việc khác nhau. Người ta nói kim thì có tụi kim ứng cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Nói về mộc thì có mộc ứng ra để cho chủ nhân ông thuyết giảng và tìm hiểu. Đó, thủy thì có thủy. Thổ thì có thổ. Đó! Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Hỏa thì cũng có thần hỏa ứng chiếu, cho nên chủ nhân ông mới làm việc được. Còn nếu không có thần hỏa, chủ nhân ông đâu có làm việc. Chủ nhân ông là Hư Không Đại Định, rốt cuộc phải trở về Hư Không Đại Định thì thiên biến vạn hóa là do ngũ hành. Mà ngũ hành không ứng, chủ nhân ông đâu có biết đường nói, đâu có biết đường giải thích. Ở đâu đó có phận sự làm việc hết, trật tự ghê lắm! Khi tu cái pháp này rồi, các bạn muốn trở về quân sự cũng lấy trong này ra, muốn làm chính trị cũng lấy trong này ra, muốn kinh tế cũng lấy trong này ra là không có sai một ly và không thất bại. Trật tự làm sao thất bại? Thất bại là mất trật tự, còn trật tự không có thất bại!

Tại sao mỗi cơ quan là 250 vị mà không 300 hay là 400?

Không! 250 vị bởi vì là 5. Ở đây là ngũ hành thì kia một khối 50, 50, 50, 50... năm lần năm hai mươi lăm. Ngũ hành làm việc thì có ngũ giới ở trong đó, vậy thôi! Ngũ giới cũng như một vì sao năm góc; này cũng năm góc, kia cũng năm góc, cũng vì sao vậy thôi. Cho nên bây giờ người ta khám phá trên tinh tú, sao có loài người, trên hành tinh có loài người, thấy không? Lần, lần, lần... khám phá ra thì cũng trong bản thể của ông Trời chớ đâu! Thì trong bản thể mình cũng vậy. Cho nên khám phá trong này sẽ thấy rõ tất cả.

373. Tam Thiên, Đại Thiên Thế Giới có phải là đại càn khôn vũ trụ như người ta thường tưởng không?

Tam Thiên, Đại Thiên Thế Giới là đây, mới có đây thôi. Tam Thiên đây nè; thượng, trung, hạ rồi tới Đại Thiên Thế Giới. Nó mới ở ngoài thôi, cũng còn đời thôi, đâu có giải thoát được.

374. Sau khi chết bản thể mình tan rã ra thì cái gì còn lại đối với người tu và người không tu?

Hồn vía còn lại. Người không tu hay người tu cũng là hồn vía còn lại, rồi mới chịu tội. Sau cái chịu tội đó, tội nặng thì phải chịu cái tội tan rã phần hồn, mà ít tội thì được đi học một khóa khác, thấy không? Người mà được thăng hoa và chịu trách nhiệm trong lúc còn sống này và thay Thượng Đế làm việc thì người đó được sướng, được đón và tiếp tục làm việc cho Ngài.

Thanh điển trong người với cái hồn khác nhau ở chỗ nào?

Thanh điển với cái hồn khác nhau. Cái thanh điển ở trong người đi mở trước cũng như ở ngoài Mô Ni Châu có ánh sáng. Đó là thanh điển đó. Ánh sáng nó rọi để chi? Để cho cái hồn đi tới. Cái thanh điển của thể xác là vậy đó! Cái ánh sáng chiếu rọi trước, hồn mới đi sau. Cái hồn là khác, cái điển là khác. Cái hồn là chủ của điển mà, còn nhẹ hơn nữa, nhậy cảm hơn nữa. Nó điều khiển cái điển được, vận dụng cái điển được mới gọi là hồn.

375. Tại sao gọi hồn là chủ nhân ông, còn vía là chủ nhân bà?

Đó, vía là thuộc về âm điển, lệ thuộc. Đàn ông bên trong là dương, bên ngoài là âm. Đàn bà ở trong là âm, ở ngoài là dương. Cho nên bà điều khiển ông được: bà nhõng nhẽo, ông cũng khó chịu lắm! Bà mà khùng lên thì ông cũng mệt lắm, cũng điều khiển vậy, phải không?

Như vậy đối với đàn ông thì hồn là chủ nhân ông, mà đối với đàn bà thì hồn là chủ nhân bà?

Phần âm là chủ nhân bà mà điều khiển chủ nhân ông: điều khiển phần dương điển. Cho nên đàn ông dòm đàn bà thích là thích cái điển của họ. Như cái điển đàn ông thấy người đàn bà thì thích, thích rồi cưới, cưới rồi, ở lại, ông với bà gặp nhau gây nhau. Khác rồi! Mà lúc thích là thích luồng điển thôi. Dòm ở ngoài kêu bằng xem mắt trước khi cưới đó mà! Dòm thấy dương điển của họ, rồi gần gủi thấy té ra không phải không thích. Ông ra ông, bà ra bà. Ông này cũng có âm dương, bà kia cũng có âm dương. Cho nên hai người tu thì hồn với vía người ta lần lần đi tới. Cái hồn mà tu rồi thanh tịnh cái vía mới đi lần lần, đi gần tới gần chủ nhân ông. Cái vía biết sẽ về hội tụ với chồng nó, hội tụ với vợ nó, thấy không? Thì họ ghen, họ không muốn gần nhau, không thích, không thích gần nhau. Tới là cũng không thích nữa. Vợ chồng hồi nào tới giờ sanh đẻ con mà tới gần mà không thích. Lạ kỳ vậy! Bởi vì được trở về rồi, trở về với chính họ. Có vợ có chồng rồi, có hồn có vía rồi, họ không thích nữa.

376. Vía và phách là thế nào?

Phách là vía, vía là phách.

377. Thánh, Thần, Tiên, Phật khác nhau thế nào?

THÁNH: là còn làm việc cho mặt đất nhiều lắm! Thánh giới làm việc đạo đức về mặt đất. Còn TIÊN: thì làm về cảnh hư không. Mà Tiên có Địa Tiên thì hợp tác với Thánh. Địa Tiên hợp tác với Thánh. Còn Thiên Tiên là chuyển hóa cho Địa Tiên nhưng mà Thiên Tiên thẳng tới Phật giới. Còn PHẬT: là tu để trở về thanh và sau cái thanh đó; Phật sau nầy phải học để chịu trách nhiệm trở lại với các giới ở dưới này, chuyển hóa cho các giới ở dưới này thăng hoa. Nhiều vị Phật hiện tại đi tới thanh rồi Ngài không làm việc nữa, Ngài chỉ ở

chỗ thanh, bị kẹt trong thanh. Sau này phải chuyển hóa đi học thêm một khóa nữa.

Vậy Đức Thích Ca có ở trong giới thanh không?

Ở giới thanh. Ngài ở giới thanh.

Như vậy Ngài bị kẹt hay sao?

Sau nầy Ngài phải trở xuống độ. Sau nầy Di-Lạc xuống trước rồi Ngài mới xuống.

378. Ma quỉ có phải do Thượng Đế tạo ra không?

Phải rồi! Từ kim thảo mộc này kia kia nọ mới tiến tới ma quỉ. Rồi từ ma quỉ chuyển tới làm sai mới bị đọa xuống trong cái chỗ eo hẹp là con thú. Rồi từ con thú mới ăn năn hối cải lần lần đi tới con người. Rồi từ con người mới tiến tới Tiên, Phật, Thánh, Thần. Phải buộc nó mới tiến, cho nên bắt nó phải khum lưng đi hoài; buộc nó, để cho nó học hỏi tiến hóa.

379. Đức Thích Ca và Chúa Jesus Christ khác nhau thế nào?

Đức Thích Ca là về Phật về thanh. Còn Christ là Di-Lạc thôi, điển của Di-Lạc thôi.

380. Thầy đã diện kiến Phật Thích Ca và Chúa Jesus Christ chưa?

Rồi, lâu rồi, không phải mới đây, rất lâu. Nếu tôi không có diện kiến thì tôi đâu có thông suốt và dám mích lòng mà nói chuyện như là bạn thân với tôi.

Thưa Thầy, diện kiến hai Ngài đó Thầy có nhận được những chỉ thị gì không?

Tôi đâu có phải lệ thuộc những người đó. Ít nhất tôi cũng tu tới bình đẳng những người đó, chứ tôi đâu lệ thuộc những người đó! Cho nên tôi kêu các bạn không nên lệ thuộc bất cứ một người nào. Nhưng mà lấy cái gương đó để tiến tới bằng người hay là hơn người mà thôi. Nếu các bạn còn tin tưởng và lệ thuộc, các bạn không bao giờ tiến hóa nổi. Tôi có nhiệm vụ tới đây nhắc các bạn: "Các bạn đừng ngu muội nữa, mà phải tiến tới".

Như vậy Thầy diện kiến hai vị đó với mục đích gì?

Bởi vì trong lúc hiếu kỳ, trong lúc xuất ra thì tôi thấy vậy thôi. Nhưng sau nầy tôi tìm ra; té ra không có gì! Những Ngài đó không có kỳ thị và những Ngài đó không có phải là bắt chúng ta lệ thuộc bởi Ngài. Nhưng mà Ngài vẫn mong chúng ta bình đẳng với Ngài hay là tu siêu hơn Ngài. Những người đó không có làm những điều hiểm ác như người thế gian tưởng tượng mà đem gieo cái điểm xấu cho Jesus với Thích Ca. Jesus với Thích Ca là người là những người bình đẳng. Ngài nói: *"Phật tức tâm*, Jesus cũng nói: *"Ai nhớ Ta, Ta nhớ người đó"*. Họ không có bỏ chúng ta đâu! Những người phạm sai lầm, không chịu đứng trong cái bình đẳng mà đề cao, thành ra tự làm cho mình yếu hèn, chậm tiến.

381. Những vị đại thiền sư ngày xưa như Đạt Ma Sư Tổ và Lục Tổ Huệ Năng bây giờ ở đâu? Ở cảnh giới nào?

Họ cũng tu theo trình độ của họ thôi.

Đã đến trình độ Phật chưa?

Đến trình độ Phật rồi, trình độ họ thôi! Ông Phật không phải là tuyệt đối đâu, một trình độ nào đó thôi.

382. Xin Thầy cắt nghĩa cho rõ sao lại gọi là Hắc Bì Phật Tổ?

HẮC BÌ PHẬT TỔ: là cái phần điển đó không thể nào nhuộm và sửa được hết, nhưng cũng là Thượng Đế luôn. Mầu gì có thể sửa đổi, chứ mầu đó sửa đổi không được, mà trong đó có thể thâu ngũ hành vô được. Ngũ sắc ngũ quang thâu vô được và phóng ra được. Nhưng mình muốn thay đổi cái mầu đó không được vì là chủ trị các mầu sắc.

Mà thâu tóm các mầu sắc luôn?

Thâu tóm các mầu sắc. Còn đi tới Hư Không Đại Định, Ngài không dùng cái đó nữa. Vô hình vô tướng nữa rồi! Đi tới vô hình vô tướng mà có hình có tướng! Nếu người nào muốn cái gì thì có cái đó, còn qua hơn cái giới đó. Hồi đó ông Tư mới khám phá tới đó thôi, còn bây giờ chúng ta tới Hư Không Đại Định.

Thế là còn cao hơn chỗ Hắc Bì Phật Tổ?

Cao hơn chỗ đó!

383. Sao trong Vô Vi gọi Thượng Đế là Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn, còn bên Cao Đài thì gọi Thượng Đế là Cao Huyền Khung Thượng Đế?

Thì cũng vậy đó! Cao Huyền Khung Thượng Đế là đi hết cái Huyền Khung, cái Huyền cũng như là Vô Cực rồi. Huyền là mắt phàm đâu có thấy, mà ý thức nghĩ không ra là đi tới Vô Cực. Cũng vậy, cái chữ thôi! Chữ Nho mà lấy chữ để giải thích lần lần cho con người ý thức và hiểu cái đó. Rốt cuộc trên kia không có dùng danh từ nữa!

384. Tam Thập Tam Thiên là thế nào?

Tam Thập Tam Thiên là phải qua 27 tầng trời của thể xác rồi bước lên 6 tầng bên trên mới thấy.

6 tầng đó như thế nào?

6 tầng là mình đi lên Đại Thiên Thế Giới. Rồi đi lên tới Trung Thiên, giáp giới Trung Thiên cũng một tầng rồi tới Trung Thiên. Rồi tới Bồng Lai. Đó là bốn giới rồi. Rồi đi vượt khỏi Bồng Lai để đi tới giới Hư Không. Rồi đi tới Hư Không Đại Định thì lúc đó không còn mầu sắc. Bồng Lai còn mầu sắc, còn quần áo, còn ăn uống, còn đòi hỏi. Muốn cái gì ra cái đó! Còn phải đi lên tới trên kia; Hư Không Đại Định rồi mới tới Tam Thập Tam Thiên mà từ đó rút xuống lần lần lần... xuống thế gian. Cũng như tôi cắt nghĩa cái ly hồi nẫy rút xuống. Hỏi cái ly làm sao động được? Nhờ cái thanh khí bên ngoài, cái Hư Không Đại Định ở bên ngoài mới chuyển vô trong cái ly thì nó chiếu vô trong cái ly. Cái nước trược đó xuống mới thành con lăng quăng. Con lăng quăng sống bay ra thành con muỗi, thấy không? Xuất hồn đó, con muỗi bay ra!

Có lần Thầy nói: Tam Thập Tam Thiên là Trung Thiên Thế Giới?

Đâu có! Trên chớ, trên Trung Thiên. Tam Thập Tam Thiên trên Trung Thiên chứ đâu ở Trung Thiên Thế Giới được.

Cõi Trung Thiên có phải là trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ như Thầy thường nói không?

Không! Trung tâm sinh lực là từ Trung Thiên trở xuống, quản lý cả địa cầu này tới địa cầu kia.

385. Còn cõi Tây Phương Cực Lạc thì ở đâu?

Tây Phương Cực Lạc thì là thanh giới cũng như Niết Bàn. Thanh giới là Tây Phương Cực Lạc.

386. Như vậy thành ra trung tâm sinh lực của càn khôn vũ trụ là phía dưới này, còn Tam Thập Tam Thiên ở phía trên?

Phía trên, không phải chót vót mà là ở bên trên. Cho nên Thượng Đế Vô Cực ở trên đó. Nhưng Thượng Đế ở Trung Thiên cũng có, Thượng Đế ở dưới địa ngục cũng có mà Thượng Đế ở trần gian cũng có: ông vua đó, ông tổng thống đó! Ông đó phải chịu tội, bởi vì

ông phải trong cái khổ để ông thăng hoa lên tới vô cực. Cho nên làm Tổng Thống sao ở tù? Phải bị giam, chịu khổ. Mà sau cái khổ đó là ổng cải tạo được, tiến lên một lớp nữa rồi xuống nữa, rồi lớp nữa xuống nữa, lớp nữa xuống nữa đi tới vô cùng. Rốt cuộc cũng qui về Thượng Đế thôi.

387. Cho biết cái Vô Vi Pháp của ông Cao Minh Thiền Sư và cái Pháp Lý Vô Vi của chúng ta đây khác nhau thế nào?

Ông Cao Minh Thiền Sư thì lúc đó ông còn xài bùa nhiều, thành ra sau khi ông chết rồi, ông Tư phải đi xin thỉnh và cứu độ ông vì ông tu tới thiệt cao rồi mà ông còn có cái chuyện không thích người khác. Cái sân tánh chưa giải được, thành ra ông làm chính trị thôi để cứu dân Việt Nam đánh đổ Pháp, chứ Ngài không đi về Phật Pháp. Thành ra ông Tư cũng đi về giới đó; trừ ma ếm quỉ nhưng mà hướng về Phật Pháp. Cho nên ngày nay ông Tư được ở Phật giới và sẽ tiến xa hơn nữa, để lảnh cái nhiệm vụ trở lại thế gian giúp đỡ chúng sanh.

Bây giờ đã có Thầy chăm lo về Pháp Lý Vô Vi thì ông Tư có còn theo dõi những hoạt động Vô Vi không?

Vẫn có cứu độ cho tất cả anh em tu nếu tưởng tới Ngài. Ngài rất vui và mừng ngày hôm nay tôi được thanh nhẹ thay vì Ngài khóc vì tôi, sợ tôi chịu không nổi và chán ngán cái hành trình tu. Lúc Ngài muốn xa trần, Ngài đã khóc với tôi rằng: để cái gánh rất nặng cho tôi. Nhưng ngày nay Ngài thấy tôi chuyển kịp thế và tôi tu, tôi được khai triển hơn trước khi Ngài tu. Cho nên Ngài rất vui vẻ và hợp tác với chúng ta.

388. Xin Thầy cho biết sơ lược về Cha Kim (Kim Thân Cha).

Cha Kim là một cô gái, giáo sư ở trường Hưng Đạo. Trước kia người học đậu cử nhân Pháp-văn và dạy Pháp-văn trung học trường Hưng Đạo. Nhưng khi đi học ở trên Đà-Lạt cứ phát tâm tu thôi. Trong lúc đó người chỉ ăn chay chứ không chịu ăn mặn. Học trường bà xơ thì cũng ăn mặn nhưng mà không chịu ăn, ăn chay. Ăn chay mà cha mẹ đem đồ ăn lên cũng không chịu ăn, rồi về đi dạy học phát tâm cứu độ những người bụi đời, những người con bị rơi rớt. Hai mươi mấy tuổi mà mẹ mười mấy đứa con, gởi trong trường giáo dục để đi học, có đóng tiền hàng tháng. Rồi một ngày nào đó cổ ngồi thiền, ngồi tưởng tới Thượng Đế thôi (bởi vì cô cũng có nghiên cứu về Thông Thiên Học) tưởng về Thượng Đế. Không quen biết tôi và tôi cũng chưa bao giờ quen biết cô Kim. Tưởng Thượng Đế rồi một ngày đó thấy hào quang sáng xuống trong đầu óc người và cho người biết tất cả chuyện càn khôn vũ trụ và sự thay đổi của cục diện của quả địa cầu nhứt là về Việt Nam, thành ra cô không chịu. Cô nói: "Cái này là ngoại xâm, tôi không có chấp nhận, ông phải ra khỏi cái lảnh vực tư tưởng của tôi". Thì lúc đó Ngài mới cho cô Kim hiểu rằng: *"Ta sẽ đem bằng chứng cho ngươi. Ngươi phải nghe lời Ta và Ta sẽ đưa cho ngươi đi gặp ông Lương Sĩ Hằng* (cho cô biết tên), *mà Lương Sĩ Hằng hiện tại bị giam ở trại cải tạo và Ta sẽ thả ông nầy"*. Hứa với cô như vậy đó, cho nên cô cũng có lên Hồ Văn Em. Cô đi xe đạp tìm tới Hồ Văn Em. Sau khi chờ đợi không bao lâu thì tôi được thả về. Lúc đó cô mới đem cái thơ tới. Trong cái thơ cô viết rất rõ ràng là như tôi vừa nói đó: là cô thiền rồi cô thấy cô ngồi đó niệm Phật. Cô thường xuyên ở trong nhà tụng kinh giùm cho má, thành ra ở xóm đó họ kêu bằng ông sư, tụng kinh rất hay, đọc Kinh Di Đà này kia kia nọ cho má. Mà trong lúc cái điển của Thượng Đế giáng xuống rồi bỏ hết những cái thờ phượng, dẹp hết. Dẹp hết những chuyện thờ phượng mà kêu má phải quì lạy: *"Ta là Thượng Đế!"* này kia kia nọ. Thì qua sự uy nghi đó, má cô phải chịu quì lạy. Sau cô viết thư cho tôi kêu chứng minh giùm và hỏi: *"Thượng Đế có phải thật sự không, bởi vì ông đó nói chỉ ông Lương Sĩ Hằng mới đủ quyền năng và tiến tới hỏi cái vụ nầy, chứ người khác ở đây không ai có thể"*. Nên cô yêu cầu phải trả lời liền bây giờ. Tôi nói: "Tôi không có rảnh, thứ năm cô trở lại". Thì thứ năm cô trở lại tôi mới dẫn cô tới nhà ông Hai Pháp. Lúc đó ở nhà ông Hai Pháp, điển Thượng Đế xuống mà nói tiếng Huế nghe rõ ràng nhưng mà cô nói cô: *"Không biết tiếng Huế,* (cô) *đâu có nói tiếng Huế"*. Tôi nói: "Tôi nghe nói tiếng Huế, mà ai cũng nghe nói tiếng Huế hết". Cô nói cô: *"Là người Cao Lảnh mà sao nói tiếng Huế? Bị trẹo cuống họng chứ đâu phải* (cô) *nói tiếng Huế"*. Nhưng trong lúc điển xuống cái miệng méo như vậy, nói khó khăn lắm. Bắt buộc đưa ra một cái chuyện lạ thường cho thế gian biết rằng người miền Nam mà nói tiếng Huế, khó nói, rặc tiếng Huế không. Mà cô nói: *"Không phải tiếng Huế"* vì cô nói tiếng Nam. Rồi sau nầy xuống xưng danh Cha làm phép trước mặt tôi và phong cho tôi là Phật tại thế và ôm hun cái trán tôi và nói tôi: *"Đã hy sinh hơn nữa đời người mà không vụ lợi, không chấp nhận bất cứ một địa vị nào của Thượng Đế ban"* cho nên Ngài tới với tôi. Còn tôi hỏi: "Chứ nếu là Thượng Đế thì phải tới Tây Ninh. Tây Ninh là đạo của Ngài sáng lập, tại sao Ngài không về đó?". Nói: *"Không! Cha chưa phong chức mà tụi nó phong. Đạo thì đạo của Cha sáng lập"*_ Cha có nói câu nói nầy, bữa gặp tôi đó tại nhà ông Hai Pháp. Rồi cô lại viết một cái thơ, một cái sớ mà thưa Ngọc Hoàng giả dạng bóp cái miệng, chuyển cái miệng cô nói về vấn đề đó. Cái sớ biên rất hay cũng như là một luật sư thưa vậy đó, thưa; đây là mạo hóa, giả mạo, không phải Thượng Đế thật nhờ tôi chuyển cái đơn này lên Thượng Đế, thì tôi mới xác nhận: "Đây là sự thật, cô nên tiếp tục học". Lúc đó điển của Thượng Đế xa rồi cô mới ngồi xuống ôm chân tôi nói: *"ông Tám không xác nhận thì tôi sẽ đi theo ông Tám luôn luôn. Tôi không dám về nhà, mà ông Tám xác nhận rồi tôi mới dám về nhà, tôi lo tiếp tục tôi học tôi tu"*. Và Thượng Đế dặn là mỗi tuần phải gặp tôi một lần. Đó, tôi cũng chấp nhận tôi giúp đỡ vậy thôi. Từ đó tiếp tục, tiếp tục..., bởi vì tiếp tục để chi? Để ngồi một bên ảnh hưởng thể xác về phần điển, giao cảm về phần điển để cho có trật tự và thanh lọc thể xác. Không bao lâu cô rành, tôi mới yêu cầu ở trên không nên bóp cái miệng để cho cô nói tiếng Nam đàng hoàng. Sau mới để nói tiếng Nam. Bây giờ nói tiếng Nam mà nói ngay ngắn chứ không có cái vụ khó khăn mới nói một câu. Cô tức vụ đó lắm làm xấu mặt con gái người ta. Làm xấu cái mặt ghê lắm mà nói toàn tiếng Huế không hà. Tôi biết vậy đó!

389. Còn Cha Mùa như thế nào?

Cha Mùa chết đi sống lại bốn lần tại Nha Trang, nhưng đó cũng là cái batterie mà thôi chứ chưa sử dụng thật

sự. Thành ra khi tới với tôi thì có điển Thượng Đế xuống mà tới với người khác là điển khác tới. Cha Mùa mới 20 tuổi hà! Ông dạy bắt cha 70 tuổi phải quì lạy. Ông già tội nghiệp đi theo từ Nha Trang vô kiếm ông Lương Sĩ Hằng mà không có địa chỉ: *"Nhứt định Cha sẽ dẫn tới!"*. Cho nên dẫn tới gặp rồi lần lần lần...đi tới tôi. Lúc đó tôi đã đi kinh tế mới rồi, rồi từ Saigon chuyển tới ông Sĩ, ông Sĩ đưa thẳng Ngà, thằng Ngà dẫn xuống kinh tế mới gặp tôi. Rồi bữa đó vui mừng lắm, ôm nhau! Rồi bữa tối lại khóc nữa cũng y như lời nói của cô Kim trong lúc gặp tôi ban đầu. Y một trăm phần trăm, không sai một câu, cũng ôm khóc: *"Con đã hy sinh nửa cuộc đời cứu con Ta, mà tại sao con không chịu nhậm chức?"*. Tôi nói: "Không, chuyện gì chứ chuyện đó nhất định tôi từ chối. Không có nhậm chức gì hết, tôi chỉ biết tu mà thôi, tôi thấy còn thiếu kém nhiều lắm tôi phải tu". Ngài khóc: *"Cái Cha đã quyết định rồi, Cha sẽ đưa con khỏi Việt Nam, khỏi địa ngục trần gian"*, thì mọi người khóc. Tôi mới không muốn cho người ta khóc, tôi cười lên tôi nói: "Làm gì có tiền mà đi? Mấy người mê muội quá, mê tín quá!". Bởi tôi thấy họ cảm động quá, họ xa tôi họ khóc. Rồi một ngày nào đó tôi đi về Chợ Lớn thì tôi tới nhà Ngô Văn Nhâm, Sáu Nhâm, ông kỹ sư Nhâm. Vô đó thì ông ở trên lầu xuống, chạy xuống: *"Con Ta đây, con Ta đây!"*. Theo ôm hun rồi đủ chuyện hết, rồi bữa đó ông cũng tuyên bố rằng: *"Cái chuyện mà Cha không muốn nói, bây giờ Cha cũng nói luôn. Đây là Di-Lạc đây các con!"*_ Ông nói vậy đó! Tôi nói: "Không, tôi không có nhận cái chức đó"_ *"Con không nhận cũng phải nhận. Cái Cha làm và Cha sẽ đưa con ra khỏi chỗ nầy. Cha sẽ uống rượu Bồ-Đào tại Trúc-Lâm để đưa con, mà đi một cách dễ dãi không có nguy hiểm và sẽ có những tỷ phú tới tìm con khi con cần"*. Tôi nói mấy người tin không? Cái ông kỹ sư Nhâm hồi nào giờ nhà ông không có Thượng Đế nhưng mà sao bây giờ Thượng Đế cứ xuống nhà ông hoài, mà trong lúc ông Tám tới là có Thượng Đế. Cầu cơ cũng có Thượng Đế xuống. Ông tin lắm, ông khóc, ông già 70 tuổi mà khóc thấy tội lắm: *"Thôi, nhất định, nhất định ông Tám đi! Thượng Đế chuyển là ông Tám phải đi, đi rồi bỏ tôi lại cho ai?"*. Khóc vậy đó! *"Bỏ tôi lại cho ai?"*, cứ vậy hoài, cứ chỉ trong ông mà nói không được. Tội nghiệp ghê lắm! Rồi cô Nhi khóc như con nít, la lên khóc dữ quá! Mấy người Nha Trang vô cũng khóc. Rồi ông cứ kêu: *"Thuyết đi con, giảng đi, giảng đi con, giảng cho tụi nó nghe con"*. Tôi giảng, giảng, giảng... Ôm hun hoài!_ *"Con Ta vầy, Cha sẽ cho con ở Mỹ, ở Pháp để con làm việc thay Cha vậy đó!"*. Mà chuyện đó làm sao có được? Tôi nói: "Không có một chỉ vàng, đi kinh tế mới rồi, rồi từ đây sẽ sống trong cảnh lang thang đói rách. Làm gì có tiền đóng góp để đi trong lúc người ta đòi mười mấy lượng một người, làm sao có tiền?"_ *"Tiền của Cha mà con, con đừng lo, Cha lo hết! Rồi lệnh của Cha là như vậy không thay đổi"*. Bữa tối đó người ta khóc dữ lắm, làm tôi cũng khóc luôn. Qua bữa sáng Cha chuyển một cái đi luôn. Đi xuống Bạc Liêu, tôi tới Bắc Mỹ Thuận bị bắt. Bị bắt là vì một cô đồng đi trong xe đem cái thư qua Canada cho người ta. Trong lúc cô vượt biên mà lảnh cái thư đem Canada, chuyện vô lý! Nó xét cái thơ, nói: *"Mấy người làm chánh trị, bắt giam"*, giam luôn cả tôi nữa. Tôi nói: "Thượng Đế lo, thây kệ, tôi ngủ". Ngủ rồi công an tới hỏi: *"Anh bị bắt mà sao anh ngủ?"*. Tôi nói: "Không ngủ chứ làm gì? Anh bắt thì tôi phải ngủ chứ còn anh thả thì tôi đi làm việc. Cảnh sát nói: *"Thôi, đi đi ông!"* – "Ừ, đi!". Tôi lái xe đi xuống Bạc Liêu luôn. Qua bữa sau tôi đi. Cái chuyện đó kỳ cục, hy hữu, lạ thường, nói người phàm không hiểu được. Chuyện ông Trời làm, ông Trời làm không ai hiểu nổi. Nói cũng như nói láo, nói dóc nhưng mấy người đó bây giờ vẫn còn sống. Cô Nhi đó khóc như con nít. Sau cô Nhi mới năn nỉ: *"Cha cho con đi!"*. Ông cho cô bốn câu thơ mà cô còn giữ và Cha kêu cô Nhi: *"Phải tu, ra đây là phải tu"*. Cô ở Việt Nam, cô đi kinh tế mới phụng sự tôi mà; lo cho tôi miếng ăn, quần áo mặc nầy kia, cô lo hết. Cô thiền 3 tiếng đồng hồ, 4 tiếng đồng hồ. Đêm nào cũng 3 – 4 tiếng. Rồi bây giờ kêu tu đi, kêu cô tu mà cô muốn về đây lắm, đâu có được, chưa cho mà! Có bốn câu thơ cho cô, cô mới tin cô xách quần xách áo ra đi. Cô đi ra bị dội trở lên lại. Chiếc ghe đi sao chạy trở lộn về rồi kỳ sau mới đi được, mà đi khổ cực nhưng Cha cho: *"Là không chết, con đừng lo, con khổ một chút thôi"*, có nói trước: *"Còn Phật của Ta đi là không có khổ, đi như đi chơi, Cha cưng. Cha cưng rồi là nó đi chơi chớ không có đi như các con, nó khác hơn"*. Mà thiệt, qua hải phận quốc tế có mấy tiếng đồng hồ là tôi đi lên tầu Surcouf. Thiệt là chưa ăn sáng! Cho nên 12 giờ khuya tôi giành tôi lái. Cái đầu tôi sáng ghê lắm mà tôi biết điển của Cha chiếu cho chiếc ghe. Tôi lái 12 giờ khuya tới sáng không ngáp một cái, không buồn ngủ, lạ thường!

Thưa, Thầy lái tầu đó đi?

Lái tầu, 12 giờ khuya là tôi lái. Tôi không cho mấy người đó lái, tôi thấy cái đầu sáng quá rồi thì mình lái để độ cho mọi người ở trong ghe.

Ngoài điển Thượng Đế xuống Cha Mùa thì điển thiêng liêng nào khác đã nhập vào?

Điển của những người sắp làm việc ở thế gian xuống để trình diện cho tôi giáo dục, chuyển điển cho họ học hỏi rồi tiếp tục ở lại thế gian làm việc.

390. Tại sao Việt Nam được ơn huệ lớn lao là cho các vị Thiêng Liêng xuống nhiều như vậy?

Bởi vì anh thấy ở Việt Nam từ hồi nào tới giờ đồng bóng đủ thứ, sống về thiêng liêng nhiều hơn. Cái chỗ đó dễ hấp thụ, dễ khai triển tôn giáo, thành ra phải qua một cơn cấp tốc và cho người ta đau khổ để người ta học hỏi tiến hóa. Cho nên cái cơn này về sau này sẽ lập trật tự và toàn quốc sẽ tu, mà tu thiền nhiều hơn.

Vậy cái khổ của Việt Nam bây giờ là do bài học của Thượng Đế muốn cho dân tộc Việt Nam tiến hóa mau hay sao?

Phải rồi! Bởi vì Ngài lựa cái điểm đó là điểm linh quang. Đó là linh địa để giải tiến tâm linh và sẽ có những sự biến thiên thay đổi và sẽ có những cái kỳ quan tại mảnh đất đó để hấp dẫn thế giới tới đó.

391. Sao pháp lý đây không có quán tưởng về một đề tài gì đó khi ngồi thiền như các pháp môn khác?

Bởi vì cái đề tài quán tưởng đó nó cũng không khác gì cái dây kẽm gai nó chận đầu mức tiến của người tu. Còn đằng nầy có sẵn cái phương pháp rồi. Tại

sao phải quán? Là vì cái nội tâm người đó có phức tạp nhiều quá, cái luồng điển, cái uất khí không có khai thông được, thành ra phải quán; nhớ chuyện nầy để bỏ cái chuyện kia, nhưng mà lại thêm một cái chuyện nhớ nầy thì cái chuyện kia vẫn còn. Còn ở đây có phương pháp đánh đổ cái trược điển, uất khí không còn tựu lại ở bên trong nữa, tới cái mức mà chúng ta ngồi vô là nó phải định. Ban đầu mới tu thì nó cũng thấy nó động loạn đủ chuyện hết, nhưng mà vẫn làm, lấy cái điển thanh lọc cái điển, do cái pháp Soi Hồn và Pháp Luân mà lấy cái thanh khí điển ở bên ngoài thanh lọc cái trược điển của nội tạng, lần lần nó mới đi tới khai thông. Chớ không phải như tôi ngồi đó tôi nói: "Chua choa cuộc đời mình nó chán quá, chiến tranh nó giết chóc, nó làm cho con người đau khổ, bây giờ tôi mới quán Đức Phật". Cái đó là chấp chớ không phải quán, nó thêm một cái trở ngại nữa. Còn cái pháp ở đây làm cho nó khai thông thần kinh ngũ tạng, khai thông lỗ chân lông rồi thì nó hòa cảm với cái thanh điển ở bên ngoài, thì tự nhiên mới đi vô đại định: kêu là xả, nó trở về tự nhiên. Còn quán là dùng cái cố ý mà để suy nghĩ là bắt buộc cái thần kinh làm thêm một việc, thay vì nó đã có một việc rồi. Đằng nầy xả nó quy nguyên về tự nhiên. Đứa con nít sơ sanh nó đâu biết cái quán hay là không quán. Nó có cái luồng điển rất thiên tánh; ai thấy cũng mến, cũng muốn ẳm muốn hun, là nó nhờ cái phần thanh điển của nó dễ cảm lòng người. Bây giờ chúng ta tu ở đây, chúng ta trở về cái gì? Chúng ta phải trở về phản lảo hoàn đồng, trở về Tiên-đồng thay vì rước những trược khí, thì tự nhiên nó nhẹ nhàng không khác gì đứa con nít xưa kia mở miệng nói không mất lòng thiên hạ. Mà đem cái thanh điển cho con người ta, vui vẻ với bất cứ tầng lớp người nào, hòa cảm với bất cứ nơi nào, thì lúc đó chúng ta đi vô đại định, không có cần quán cái gì hết. Bởi vì tự nhiên nó là vậy, là tự nhiên. Cho nên Đức Phật không có chủ trương cho người ta quán, nhưng mà những người đó tu, họ thấy: *"Sao tôi tu tôi thấy lộn xộn quá!"*, thì hỏi thầy, thầy không biết nói làm sao, thầy biểu: "Con nghĩ tới Phật đi, đừng nghĩ cái chuyện đó", là vì không có cái pháp mà ở đây có cái pháp. Cái gì nó diêu động bộ óc mình? Là cái điển. Bây giờ chúng ta Soi Hồn; ban đầu còn nghe ồ ồ, sau nầy hết nghe tiếng ồ ồ rồi nó đi tới thanh tịnh. Rồi tu thanh tịnh nó nghe Nam Mô A Di Đà Phật ở thinh không nhẹ nhàng, như cái âm thinh ở bên ngoài nó cũng nghe được nữa; lúc đó mới đi tới thanh tịnh được, nội tâm không còn uất khí nữa. Hành pháp nầy thì khỏi phải quán, mà nếu quán thì hành hoài nó còn ở đó đi không được.

392. Thế gian đã có đủ tôn giáo lớn từ mấy ngàn năm nay, tại sao lại cần thêm những pháp tu mới như là Vô Vi?

Thưa từ bao nhiêu năm nay ai cũng thờ cúng Thích Ca, mà tu hoài đâu gặp Thích Ca. Thờ Chúa đâu có gặp Chúa và không có biết khả năng vô cùng Đại Bi ở chỗ nào. Cho nên vì người tu thiền lập lại quân bình của chính họ, mới đem sự thật cống hiến cho mọi người. Thực hành đi sẽ thấy rõ ràng.

393. Với phương pháp thiền của Thiền-sư, Thiền-sư có thể đã có thể biết được kiếp trước của mình hay không?

Chắc chắn như vậy! Tôi phải biết kiếp trước của tôi chớ. Không biết kiếp trước của tôi, tôi tu làm gì. Tôi là người bây giờ mà chớ không phải người xưa. Cái gì mà nói láo với tôi, tôi không chịu được. Tôi phải kiểm chứng đàng hoàng tôi mới thực hành. Không bao giờ tôi nghe xuôi hết. Tôi là người của thời đại mà, tôi biết nhảy đầm mà, tôi biết đi chơi mà, tôi biết bận đồ tốt mà! Tại sao tôi không hiểu tôi? Tôi tu thanh tịnh để làm gì?-Để hiểu tôi. Hiểu tôi rồi tôi thấy tôi có nhiệm vụ dấn thân độ đời, nói cho mọi người nghe. Muốn dấn thân độ đời phải đêm đêm hành thiền rốt ráo, thanh tịnh, đem lại một triết lý sống động thật sự cho mọi người cộng hưởng khi người hành và sẽ đạt.

394. Vậy cần mấy tuổi con trẻ mới được phép thiền?

Cái đó tùy duyên của nó. Có đứa thấy cha mẹ thiền nó cũng bắt chước nó thiền, nhưng một thời gian nó bỏ nó không có thiền vì tuổi lớn nó phải hóa dục, tới đó nó bỏ. Nhưng mà có đứa nó thiền luôn và không bao giờ bỏ là cái căn nó nhẹ rồi, nó chỉ thích tu và có đứa nó ăn chay trường cũng nhứt quyết không có ăn mặn, từ lúc chào đời tới lớn cũng vậy thôi. Cho nên những phần hồn tu tiến, luân hồi nhiều kiếp có nhiều đứa sáu, bảy tuổi là nó ăn chay trường luôn, không có bao giờ là nó chịu ăn thịt. Đó là chứng minh tiền kiếp nó có tu và tiếp tục tu.

395. Thưa còn pháp Soi Hồn và pháp Chiếu Minh nên chỉ cho con cái tập ở tuổi nào?

Soi Hồn và Chiếu Minh, tuổi đi học thì làm rất tốt. Bởi vì cái Soi Hồn và Chiếu Minh là cho nam phụ lão ấu. Soi Hồn cho ổn định thần kinh, Chiếu Minh để giải cái trược khí trong gan nó, nó học giỏi minh mẫn. Học sinh cần làm cái nầy nhiều lắm, khỏe mạnh. Những học sinh, sinh viên tập Soi Hồn, Chiếu Minh đều tốt, học giỏi, thông minh. Không nên bắt buộc, nó thích làm mới được. Bắt buộc là nó hư, nó phản lại không tốt.

396. Người tu pháp khác qua sách vở, nay biết được Vô Vi muốn theo thì phải làm sao để khỏi có tội bất trung, bỏ pháp?

Pháp mình theo là mình nhận định đúng mình mới theo, còn nó sai là mình có thể sửa đổi tiến tới cái pháp nào mà hòa đồng tất cả mọi pháp thì không có tội gì hết.

397. Tâm và Trí khác nhau ra sao?

Tâm là ngay trung tim bộ đầu, cách trên bộ đầu là 3 tấc, phát sáng là chơn tâm. Trí nằm ngay chính giữa trán. Người tu Vô Vi quan trọng là phải phát triển hai điểm nầy. Niệm Phật thấy trì nặng giữa trung tim chơn mày. Thành tâm niệm Phật thì đại trí sẽ sáng, gom tụ nơi giữa trán, trí sẽ sáng tâm sẽ minh. Hai nơi ấy khi trụ rồi thì làm việc không vị nể một ai, xuất phát đến vô cùng tận. Tâm minh trí sáng, không thể làm điều sái quấy. Loạn thuyết phá hoại người khác là thiếu trí vô minh. Chúng ta xem hình tượng trong chùa, thấy tượng vị Phật nào nơi trán cũng nhô ra. Đó là đường đi của vị Phật nào đã thành. Nếu chúng ta dày công tu luyện cũng sẽ có cơ hội đạt thành như vậy. Mỗi mỗi đều thành tâm thực hành thì mới có kết quả. Nó không phải là vật chất để trên bàn cho mọi người xem. Nhưng nó luôn luôn liên hệ với ánh sáng của Đại Bi nếu thực hành đúng.

398. Không khí còn có trọng lượng, vậy Điển có trọng lượng không?

Điển có trược có thanh. Trược là nặng, thanh là nhẹ. Trong trược có: giới nặng, giới nhẹ của trược. Thanh cũng có: giới nặng, giới nhẹ của thanh, tùy theo sự cảm thức của người đời. Ví dụ khi chúng ta xuất hồn được; nhìn vị đó là Phật, nhưng một hồi biến thành quỷ. Đó cũng do tâm của hành giả chứng minh mà thôi. Tâm trược thì mọi sự thanh cao cũng có thể biến thể thành ô trược và ma quỷ. Mỗi mỗi đều do tâm mình mà thôi. Không dốc lòng tu tiến nửa chừng thấy có trọng lượng, còn dứt khoát tu tiến thì không có giờ phút nào cảm thức có trọng lượng cả. Lúc nào cũng thanh nhẹ và tự tại mới là người tu Vô Vi. Có tâm nhưng không bao giờ vướng bận vào tâm đời, dễ tha thứ và thương yêu, sẽ không còn ly gián giữa người nầy và người nọ, chia phe lập nhóm để tự hại mình. Người tu Vô Vi hướng thượng tận dụng khả năng thanh cao của chính mình thì sẽ có sự hội tụ tốt đẹp trong tình thương và xây dựng cơ đồ tâm linh của Thượng Đế.

399. Điển năng và điện năng có khác nhau không?

Điển năng cơ thể con người là thiên nhiên. Điện năng nhà đèn là vật chất. Một phần nhẹ và một phần nặng rõ ràng.

400. Có người ngồi thiền (Phật Giáo), suốt 9 ngày đêm liền. Như vậy chứng tỏ người đó đạt trình độ cao trong thiền. Có phải họ đã xuất hồn khỏi xác? Còn pháp thiền của mình có cần ngồi lâu như vậy không? Họ đại định thì mình có định không? Với bản thân con, xin Thầy từ bi bổ khuyết.

Cái đó cũng là tập quán. Họ rảnh rỗi không có việc làm, họ cứ thiền nay chút, mai chút thét nó quen đi. Cho nên tôi yêu cầu các bạn ở đây thiền; một tuần chỉ gia tăng một phút thôi, rồi cuối năm thấy mình ngồi được bao lâu. Trong tự nhiên và hồn nhiên nó có một tập quán tốt, lúc ngồi là 3 tiếng, 4 tiếng không có sao hết. Mà một người chưa có tập quán đó 5 phút là họ khó chịu rồi. Đó là tự gây được cái tập quán tốt, ngồi lâu như vậy. Nhưng mà Vô Vi nó khác, Vô Vi là từ động loạn mà ngồi tới thanh nhẹ, ngồi lâu được là chính họ cảm thấy cái bộ óc họ khác rồi. Hút đi lên, họ cảm thấy thoải mái, sung sướng trong lúc họ ngồi, mới ngồi được lâu. Còn nói tôi thờ ông Phật, tôi ngồi ít ông Phật ông phạt. Cái đó là khổ lắm. Cái đó một thời gian sẽ khùng, không có tốt! Tu mà cái óc không mở, bây giờ có tu cách gì cũng không thông. Thần kinh khối óc của chúng ta đã ẩn tàng cái nghiệp của chúng ta từ nhiều kiếp. Bây giờ chỉ dùng nguyên khí của Trời Đất để giải nó ra, cái óc nó mới thông. Khi mà nó thông rồi các bạn chứng minh là kiếp này tôi bớt nghiệp, lần lần như vậy. Có nhiều người nghèo khổ mà nghe lời tôi tu chết bỏ. Họ thực hành đúng cái pháp Vô Vi này, rồi lần lần họ khỏe, mặt họ tươi. Dù họ không có tiền, nhưng mà cũng có duyên tốt cho cuộc sống của chính họ. Cho nên ngày hôm nay chúng ta Vô Vi, chúng ta đâu có nghĩ đi tới cái chỗ tráng lệ này. Cố gắng tu đi. Ông Thượng Đế sang lắm, không có tồi như những người xưng sư mà ác ý, không được. Ông Thượng Đế sang lắm, con của ông là quí lắm, nếu hướng tâm về Ngài mà tu. Thì trong này cũng có nhiều người không có tiền, chỉ vừa đủ sanh hoạt, nhưng mà mỗi kỳ đại hội họ có mặt, họ đi. Không phải họ cố gắng. Tự nhiên nó có cái gì đến với họ mà họ không hiểu được. Họ tính kỳ này không đi nhưng mà rốt cuộc họ cũng đi được. Cho nên Ông Thượng Đế thương con Ngài, chịu thức tâm thì Ngài mới tận độ. Chúng ta nên tin Ngài nhiều hơn trong giai đoạn này.

401. Làm sao biết được Nhâm Đốc thông?

Nhâm Đốc thông là người không có dục tính nữa, không có tham dâm nữa, nó nhẹ như vậy đó. Còn dục tính mà nói tôi thông Nhâm Đốc là đọc sách nói dóc thôi, không có thực hành. Nhiều người đi theo Pháp Lý Vô Vi mà không có thiền, nghe rồi tán đi tán lại, nói dóc, cái đó là tự hại mình. Có nhân quả..., khi mà mình ăn cắp những lời minh triết mà nói dóc, cái đó không hành là bị hại. Cái nhân quả, cái luật nhân quả cai trị mình của Trời Đất có. Mình là người đại diện Trời Đất, không có nói cái gì mà không phải của mình không nói. Cái mình phát triển cứ việc nói, kêu bằng tâm bố thí. Còn ăn cắp của người ta nói, cái đó không phải, không phải của chính mình. Ăn cắp của Ông Phật nói cũng không phải của chính mình. Rồi chết rồi phải mò mò từ chữ, khổ lắm, không có tiến đâu! Ở thế gian nói hay lẻo lẻo, thơ thi vậy mà rốt cuộc xuống đó bị tội đó. Phải bị tội, muốn lên một từng phải bị tội. Cho học lại, học cái tánh kỹ càng, trật tự. Mình ăn cắp thì mình là người mất trật tự. Bây giờ học kỹ càng trật tự. Cho nên nhiều người tu nổi danh mà tại sao xuống dưới còn học lại trật tự? Tôi cũng thắc mắc những cái đó, nhưng mà tìm ra, té ra họ không có chơn chánh, họ không có cứu họ, bây giờ phải học lại trật tự để tự cứu. Cho nên cái Kinh Phật người ta bắt chước y như vậy, không có rồi họ tam sao thất bổn; người này đổi một kiểu, người kia đổi một kiểu, hư hết! Cho nên Voviled copyright đàng hoàng, để chi? Để những người kế tiếp khỏi bị lầm lạc. Mục đích của người phát tâm làm copyright là để cho người kế tiếp không lầm lạc. Vì người đời hay lợi dụng và sửa đổi. Những người sửa đổi đó là luật nhân quả nó sa thải, không có tiến đâu. Mà nhớ những người ăn cắp đó là sẽ bị tội. Ở Địa ngục chính tôi đã gặp nhiều người như vậy rồi.

402. Điển của người tu lúc công phu phát ra màu sắc như thế nào?

Người tu theo pháp lý nầy, nếu bản tánh hung hăng, lúc đầu nhắm mắt thì xuất nơi chân mày màu đỏ, đỏ bầm rồi sau đỏ tươi, tới nó xuất phát nó đi lên cao màu vàng tới màu xanh da trời, rồi nó mới đi tới trung điểm màu vàng lợt phát quang. Lúc đó là trung tim bộ đầu phát quang. Nó phải phát trước hết ở trung tim chơn mày, sau cùng ở trung tim bộ đầu. Cái màu sắc đó nó sáng láng hơn màu chúng ta đang có ban ngày bây giờ đây, sáng mát không có diêu động.

403. Nếu tu đúng thì điển tròn. Vậy điển tròn là gì?

Điển tròn là nhắm mắt thấy một vòng điển xuất ra nơi trung tâm chân mày. Lúc đó điển tròn, nói chuyện không dư không thiếu, có khả năng cảm động lòng người.

404. Điển Ngũ hành và Hào quang khác nhau thế nào?

Điển Ngũ hành có ngũ sắc từ trong ngũ tạng xuất phát ra. Màu vàng thuộc về phổi, màu xanh thuộc về gan, màu đỏ thuộc về tim, màu đen thuộc về bao tử. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển cho ổn định năm bộ phận. Năm bộ phận này có huyền quang, tức là màu sắc mà hành giả cảm thức.

405. Trong kinh có nói về 48 điều đại nguyện của Đức Di Đà, tựu trung ý nghĩa là: nhân dân trong nước của Ngài, sau nầy nếu không được trọn tốt trọn lành thì Ngài không ở nơi Chánh Giác. Lời nguyện nầy kết quả ra sao?

Các bạn đang tu theo pháp lý này là của Đức Di Đà, nhân danh (dân?) của Ngài. Nếu trong bản thể chúng ta khai thông thì cái Tiểu Thiên Địa nầy; mỗi lỗ chân lông đều là gia dịch, nhân dân của chúng ta. Ngũ tạng của chúng ta, mỗi tạng có 250 vị tỳ kheo, tổng cộng là 1250 vị. Ở dưới đó có Bò Bay Máy Cựa. Thì nếu chúng ta tu được đắc thành thì tự nhiên tất cả đều sẽ được đắc thành. Như Đức Di Đà bây giờ đang mãn nguyện là Ngài đã đem tất cả những cái gì, từ cái kiếp ở thế gian mà a tùng theo Ngài cũng như bản thể của chúng ta. Tiểu Thiên Địa là cái xứ của Ngài, nó bao gồm sự diêu động kích động và phản động. Mà bây giờ chúng ta biến nó thành cái "Xá Vệ Quốc" thì nó đi về Phật-giới chung với phần hồn. Phải tu tịnh. Chớ không phải nói bắt buộc người thế gian, toàn dân ở trong cái xứ đó đi theo mình. Không được, không có ông Phật nào thành công; chính Đức Thích Ca, Đức Di Đà, Đức Chúa, không có ông nào làm được hết. Nhưng mà mỗi người tự làm lấy thì sẽ được, chớ còn nói: đem tất cả chúng sanh trong nước, trong một quốc gia thì không được. Quốc gia mà ông ta nói là cái Tiểu Thiên Địa của ông đã thành công, biến thành cái quốc gia trong đó, mà tất cả mọi người đang lãnh đạo ở đây. Cho nên ông Phật ổng nói: *"Phật tức tâm, ta là nhà ngươi, ngươi là ta"* không có gì khác. Mọi người tu được thì sẽ đạt thành.

406. Hồn vía gặp nhau có phải là ngộ đạo không?

Không, hồn vía gặp nhau chỉ là âm dương tương hội thôi, còn tu nữa mới ngộ đạo.

407. Làm sao hành giả có thể phân biệt được giữa xuất Hồn, xuất Vía và nằm mơ thấy?

Xuất Hồn là khối thần kinh ổn định, cũng do dày công niệm Phật và làm Pháp Luân Thường Chuyển đều, nhắm mắt thấy sáng Hồn mới xuất. Còn nằm chiêm bao thấy đi đây đi đó, chuyện này chuyện nọ, đó là vía đang hành tùy duyên theo sự phát triển của cơ tạng trong Tiểu Thiên Địa mà thôi. Nhiều người đọc lịch sử của Phật, nằm mơ thấy Phật cũng là Vía mà thôi. Ngồi thiền nhập định, xuất ra khỏi bộ đầu, đi tới nơi thanh tịnh đảnh lễ Phật, nhiều khi biến thể từ Phật thành quỷ, cũng do tâm của phần hồn còn động chưa toàn giác. Khi xuất được phải thử nhiều lần như vậy, nếu hình ảnh không tay đổi thì là đúng. Nếu thay đổi thì tâm ta chưa ổn định, cần chăm chỉ tu hơn để tự đạt tới toàn giác, có thể tương ngộ Như Lai Phật Tổ. Lúc đó sẽ chỉ nhận được lời quở trách của Ngài mà thôi, trở về phải nghiêm chỉnh tu học hơn và tự lập lại trật tự của cuộc sống mới. Thật thà và dứt khoát đối với đạo thì đạo mới tiến thân.

408. Cái hồn nhập xác lúc nào? Khi còn thai nhi trong bụng mẹ hay khi sinh ra?

Cái phần vía sáu tháng tụ rồi (mà trong đó có chủ trương của phần hồn) nhập dọn đường cho phần hồn, lúc sau nầy tới giờ lọt lòng mới nhập vô. Ở trên đó, cái giới đó, cái giờ đó, bao nhiêu người xuống không có lộn xộn. Tới giờ đó họ phải nhập vô, tùy cái độ đó. Có người ở cái giới 60, 30, 20, 10, có người tới 100 độ...Tới giờ sanh, cái điển liên kết rồi, cái luồng chánh điển nhập vào đứa bé.

409. Có người tu (pháp khác) nói: mỗi khi họ xuất thì thấy tê toàn thân. Pháp mình có như vậy không?

Mở bộ đầu không có ê toàn thân, vì ê toàn thân là còn nặng. Còn người ta ngồi, không biết cái thân ê chỗ nào. Chúng ta xuất ta chỉ theo ánh sáng thôi, thì bộ đầu mới làm được. Chớ còn dụng cái tâm ở chỗ nầy (chỉ tâm thịt) niệm chú nó chận lại, nó bảo hộ ông.

410. Mô Ni Châu ở đâu trong cơ thể con người?

Do công phu luồng điển của ngũ tạng ngũ quan hội tụ hình thành xuất ra ngay trung tim chân mày, thoạt lớn thoạt nhỏ.

Có chụp được bằng rayon X không?

Không được! Chấn động của Mô Ni Châu nhẹ hơn là vật chất. Hiện tại máy chụp hình tạo bằng vật chất chưa theo kịp chấn động tự nhiên và hồn nhiên.

Có phải xác càng lớn thì Mô Ni Châu càng lớn không?

Công phu càng nhiều càng thanh tịnh thì Mô Ni Châu càng rõ.

Mấy tuổi mới được thiền để có thể thấy được Mô Ni Châu?

15 tuổi trở đi, căn cơ chịu tu sẽ thích thiền và vui trong thanh tịnh.

411. Có người sợ khi xuất hồn ra trở về không được, nhưng mà có năng lực tự động rút hồn trở về. Xin giảng cho về năng lực đó là gì?

Bởi vì cái phương pháp công phu của chúng ta ở đây làm có thứ tự, lần lượt mở các con đường, cũng như chúng ta biết mở khám đó. Chúng ta bị đóng cái cửa khám, chúng ta bị giam hãm trong con tim này và bây giờ chúng ta gặp cái pháp này cũng như cái đuòng lối để mở; nay chút mai một chút để đi ra ngoài. Thì lúc đó nó mở sẵn con đường rồi, thì nay đi chút mai đi chút. Chúng ta đi về về, đi luôn luôn, chớ không phải như những người kia xuất hồn rồi đi lạc. Đối với những người kêu bằng cúng ma quỷ, rồi nhờ ma quỷ dẫn đi lên Bồng Lai Tiên Cảnh (cảnh ảo tưởng đó) hay là dẫn đi xuống Địa ngục chơi đó, rồi bị phụ thuộc bởi thiêng liêng của bên ngoài họ dắt. Rồi tới đó, khi mà mình muốn trở về, người ở thế gian người ta vẽ cái mặt khác, thì nó nhập không được. Không có khai thông bản thể nó, tới lúc nó đi thì nó mê muội đi mà thôi, mà nó cũng không biết nó đi bằng cách nào? Thành ra nó về cũng không biết nhập bằng cách nào? Cho nên có nhiều người cũng có tu, tu ngồi đâu cũng niệm Phật, thét rồi họ cũng xuất đi được. Cũng như có một ông ở Châu Đốc, ông xuất ông thấy đi qua xóm Thiên Chúa Giáo rồi bị người ta đánh ông. Hồi về cái xác ngồi đó, thấy bị hộc máu. Sau ông có xuống đây, tôi chỉ cho cái pháp này về tu sửa lại. Cái pháp của mình đi có thứ tự trong bản thể mình: thoát khỏi con tim, qua cái Tề Luân Hư Cảnh, rồi xuống cái Thiên Môn của cơ thể là trái cật, đi lên cái vũ trụ của mình là xương sống, rồi đi tới cái Huỳnh Đình ở phía đằng sau lưng, rồi từ ở đó mới bước đi ra. Thành ra nó có cái thứ tự đi, có thứ tự về nên xuất ra vô không có bao giờ bị lạc đường lạc lối. Bởi vì mình không có nhờ ai, mà mình tự làm lấy. Không có nhờ người ngoài mà bị lạc lối, thành ra không có sợ hồn về không được.

412. Tùy theo sự công phu luyện đạo mà phát ra 1 đường Thiên Xích, để đo

cái tầm giới luyện đạo. Xin giảng về Thiên Xích?

Cái đường Thiên Xích, cũng như tôi nói: nó không khác gì cái Nê Hườn ở ngay cái trung tim đây. Khi ông tu cao rồi, tự nhiên ông thấy cũng như cái ống khối. Cái đường đó, nó sáng lắm, nó thấu đáo bất cứ chỗ nào. Khi nào đây tới, ông gom nó lại trung tim bộ đầu. Thì ông ngồi ở đây, ông đo lường được. Ngó xuống vầy, chứ không phải là ngước mắt lên trời mới thấy trời. Tôi ngó vầy là thấy rồi. Cái đường ở đây xuất ra là cái đường Thiên Xích, nó đi xa ghê lắm. Không cần ngó ở trên này tôi mới thấy, ngó dưới này là tôi minh cảm cái sự việc đó rồi, cho nên mới trả lời cấp tốc được. Chúng ta tu ở đây, tại sao lại bắt nhớ Nam Mô A Di Đà Phật, ở trung tim bộ đầu là muốn tạo cái thanh điển, rồi mới liên kết với bên trên. Hai cái nó thừa tiếp, nó rút lên, đó là con đường Thiên Xích. Lúc đó mặc sức không cần sách vở, không cần ghi chép. Bất cứ ở đâu, ông nghe gió ông cũng nói được, nghe tiếng động ông cũng nói được pháp lý, để giải thích cho tất cả mọi người không phải bận rộn; ôm theo sách vở, ôm theo kinh kệ, mất công! Tất cả đều tự nhiên, trong cái tự nhiên đó chúng ta giải thích ra được.

413. Ông Tư có nói: công phu luyện đạo khi có kết quả là ta có thể thâu hay phóng, tức là đem cái hình mà ta muốn tìm thấy đó ở xa lại gần và ngược lại. Ta có thể đi ra bằng cách phóng đi trở ra là sao?

Đó là phần hồn đã học qua biến hóa rồi. Cũng như hồi nãy tôi đi đâu đó, bây giờ muốn biết trở lại ông hỏi: chớ nãy giờ tôi xuất đi đâu? Thì cái hình, cũng như ti vi nó hiện ra trước mặt và tôi nói ra. Tôi thâu lại, hỏi là nó phải đưa lên liền. Rồi bây giờ tôi không tin tôi muốn kiểm soát lại, thì tôi phóng ra tôi đi kiểm soát, nhưng mà đã kiểm soát quen rồi. Nhiều người tu tới đại định, có đi cũng như không đi. Người ta nó câu đó, cũng như tôi nói: "Đứng mà ngồi, mà nói như tịnh". Cái câu đó những người tu cao, người ta biết đó là cái gì. Người tu cái hồn đã thoát khỏi bản thể rồi, mà lúc nào giờ phút nào người ta cũng thanh tịnh để tu cho tới chỗ bất động, người ta mới dám nói câu đó.

414. Quả địa cầu trong thời Hạ Ngươn này sắp đến 2000 tận thế, để lập lại đời Thượng Ngươn, khi bùng nổ mất và chết hết tất cả. Nhưng những người tâm tu thật sự do ơn trên của Thượng Đế cứu giúp, khi sống lại bản thể con người có thay đổi không? Và thí dụ như con và Thầy và tất cả các bạn đạo của Vô Vi hiện ngồi ở đây, có còn nhớ và biết lại dĩ vãng không?

Bị vì chúng ta đang phá cái khối óc đi lên thì cũng như thoát khỏi quả địa cầu này. Thì trong lúc mà chết, đổi hồn hay là giữ lại cái xác củ này nó có trí nhớ. Còn thay đổi một cái tầng số sáng suốt ở Bên Trên thì nó mới trở lại nó lãnh một nhiệm vụ truyền bá chơn pháp để độ người tu.

415. Các con tu theo Pháp Lý Vô Vi, sau khi chết bỏ xác này nếu phần hồn còn yếu chưa tự đi lên được, Thầy, Đức Tổ Sư cũng như các vị đã được lên trước có thể giúp đưa các con về một nơi nào đó thích hợp để tu tiếp được không?

Tôi thường nói rằng: khi mà những người Vô Vi có tâm tu nhiều ít, thì lúc chết thì có những người bận áo trắng đứng đó rồi nó hút qua rồi, khỏi cần phải cầu xin hay kêu réo, không có. Cái đó tự động rồi. Hằng ngày hằng đêm mình nung nấu đi về nguồn cội đi giải thoát, thì tới lúc mình chết tới đó đứng đó; người ta sẽ đứng trước mặt mình, hút qua lối đó dẫn đi, đi chỗ tu đàng hoàng. Đó cũng như là Tiên Đồng, những người tu trước và cũng như Tiên Đồng tại sao? Nó gom gọn, nó tiến hóa được thanh nhẹ như một vị Tiên rước mình đi. Cho nên người tu Vô Vi hông có lo chuyện chết, chuyện sống có rồi. Chết thì chúng ta hướng thượng mỗi đêm. Biết tu đó là hướng thiện rồi, thì cuộc chết của chúng ta rất bình an không có khổ đâu. Không phải đợi người này rước người kia rước, tự nhiên nó sẽ đem tới cái chỗ tốt cho chúng ta. Nhiều người chết rồi cũng có gặp tôi, họ rất vui vẻ, chỉ biết cười, không biết nói chuyện than ván như xưa nữa. Xưa họ than ván nhiều, nhưng mà sau họ chết rồi, họ gặp tôi họ chỉ biết cười ha hả. Sung sướng vậy thôi, không có nói gì hết, thay đổi tới vậy đó! Mặt mày tròn trịa, đẹp. Thường thường nhắn nhủ gì chuyện thế gian? Không bao giờ có chuyện gì nhắn nhủ thế gian hết. Họ nghĩ như tiếp tục sẽ có những người sẽ đến với họ, không có lo. Bởi vì chúng ta ở thế gian tu thiền là tân trang khối óc tiến hóa, khi chết chúng ta có nơi có chỗ, chứ không có ai không có đâu, đừng có lo vấn đề đó.

416. Người Nữ tu hành khó tiến hơn người Nam có phải không?

Người nào tiết được dục thì linh khí sẽ khôi phục, dứt khoát quyết tâm xây dựng sẽ được tiến tới giới thanh cao tốt đẹp ở tương lai.

417. Điển quang của người tu Vô Vi, người Nam và người Nữ, mạnh yếu khác nhau ra sao?

Nam Nữ nếu tu đứng đắn, trí ý phát triển thì hào quang cũng bình đẳng như nhau.

418. Câu "Nam thất Nữ cửu", như vậy có phải là người Nữ thường nghiệp nặng hơn người Nam hay không?

Mọi người đều có phận sự trong chu trình tiến hóa, bình quyền tiến hóa, sự hòa đồng không cho phép lấn áp nhau. Cho nên ở đời *"tiên học lễ, hậu học văn"*, người biết chữ nghĩa đều là thủ lễ trong sự đối đãi lẫn nhau. Người tu, phần hồn xuất khỏi thể xác lễ nghi còn đầy đủ hơn xác phàm. Lễ càng đầy đủ càng dễ tránh nghiệp chướng. Thiếu lễ, bất thông tức là thiếu trí, khó xây dựng tâm từ bi. Người có lễ độ rất dễ học nguyên lý của Trời Đất, tâm thức quí từ cọng cỏ cho đến cục sạn. Cảm thông nguyên lý của Trời Đất là như nhau, đang trong hành trình tiến hóa mà thôi.

419. Phụ nữ có bầu có thể tập thiền được không? Soi Hồn, Pháp Luân Thường Chuyển, Thiền Định, Pháp Luân Chiếu Minh những phương pháp nào người phụ nữ có bầu có thể làm được?

Phụ nữ có bầu, mẹ con âu yếm, phải co lưỡi răng kề răng tưởng tới Trời Phật mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật, mà nghĩ tới cái thai là dạy con tu trong thai. Cho nên lúc ra đời nó không giống những con nít của người mẹ không biết lo cho nó. Nó dễ thương lắm. Cho nên Vô Vi có nhiều người đã có thai và tôi chỉ niệm Nam Mô A Di Đà Phật lưu ý cái thai lúc con nít ra; dễ thương, biết thương cha mẹ, quí trọng mọi người, không có phá quấy ai, học giỏi nữa.

420. Phụ nữ đang có kinh có thể làm những phương pháp trên hay không?

Có kinh không có liên hệ, không có sợ cái gì hết. Ông Phật ông đâu có ngửi cái mùi kinh đâu! Ông ngửi cái mùi điển, ông nhận cái mùi điển của mình. Mình thiền là thanh lọc bộ đầu, còn cái bộ đó là bộ sa thải, không có quan hệ gì hết. Mình làm đúng pháp nó sa thải nhanh. Cái ngày kinh mình như 10 ngày nó rút ngắn: 5 ngày, 4 ngày, 3 ngày không biết chừng. Lần lần nó đi tới... có nhiều người tu thét dứt kinh luôn, khỏe mạnh, không có gì hết.

421. Có phải Nhâm Đốc tương thông thì phụ nữ không còn kinh nguyệt?

Đúng! Những tuổi trẻ mà tu Nhâm Đốc tương thông rồi là không có kinh nguyệt nữa. Tánh chất cũng hoàn toàn thay đổi, không có vụ yếu ớt và chỉ có ý chí thanh nhẹ thăng hoa hướng về ánh sáng vô cùng mà tiến.

422. Trong Lá Thư Vô Vi có bài chỉ số tuổi hợp hướng nhà. Hai vợ chồng tuổi kỵ hướng nhau, con làm 2 cửa, mỗi người đi ra vào 1 cửa có được không? Nếu không con phải làm như thế nào cho hợp, vì chỉ có một người tu thì hướng của người tuổi nào?

Cái đó cũng được. Mà nếu mình còn giữ tâm đời thì mình làm 2 cửa, còn nếu mình giữ tâm đạo có một cửa đi ra thôi. Người nào làm chủ căn nhà thì lấy hướng của người chủ thôi.

423. Một bạn đạo trẻ khi ngủ cứ bị xuất tinh hoài, vậy phải làm sao?

Mình làm Chiếu Minh nhiều, làm Pháp Luân nhiều nó mới đổi dời cái cơ sở đó. Soi Hồn tinh khí nó trụ thì nó hòa hợp với tinh ba của vũ trụ, nó mới dứt khoát cái tình dục được. Chớ cái tinh khí nó cứ luân lưu trong cơ thể thì phải tìm lối thoát, cái đó là đương nhiên rồi. Cho nên con trai lớn lên là phải lấy vợ, con gái lớn lên phải lấy chồng. Nhưng mà người tu nó cái cái phương pháp để sửa ngược cái dòng đó thì nó ít có bệnh hơn người thường. Người thường hủy hoại cơ tạng thì nó yếu ớt sẽ lâm bệnh, ngoại xâm được. Còn cái này là mình có cái đường lối khai mở như Pháp Luân Thường Chuyển là khai mở luồng điển, Soi Hồn trụ luồng điển. Đó: Tinh hóa Khí, Khí hóa Thần, Thần hườn hư, cần tinh khí để mà sống. Cho nên những người già bệnh cứ đòi uống thuốc bổ không hà. Mà không có tinh khí, uống sâm vô cái thấy khỏe là khí. Thì tại sao chúng ta không lưu giữ cái luồng khí điển của chính mình đã và đang có hòa hợp với cả càn khôn vũ trụ, càng ngày càng thanh tịnh và càng mạnh càng khỏe, không có bị yếu ớt như xưa. Người còn thiếu tinh khí trong mình, nằm vừa hít cái nó ngủ, mà nó đầy đủ nó không có ngủ, nó khỏe ra nó nhẹ nhàng ra và nó hăng say làm việc hơn xưa nữa. Chính tôi đã chứng minh, tôi đã bỏ con đường đó là tôi càng ngày càng khỏe. Tôi ngủ gì ngủ 2-3 khuya dậy làm việc, từ ở VN cho tới bên nầy cũng vậy đó thôi. Tôi đi làm ở hãng người ta cho tôi 9 giờ, 10 giờ, 11 giờ tới cũng được, nhưng mà không bao giờ tôi đi giờ đó. Tôi 6 giờ là tôi đi tới, bởi vì tôi dậy sớm quá. Có dư thì giờ phục vụ nhưng mà tôi dùng thì giờ đó phục vụ cho bạn đạo. Thơ từ khắp thế giới gởi về VN tôi phúc đáp rành rẽ, sau đó tôi phục vụ chuyện đời làm việc. Mà hằng năm như vậy, ông giám đốc hỏi: *"Tại sao anh không bịnh?"* – Tôi nói: "Tôi có cái gì buồn đâu mà lo, không có cái gì lo là tôi không có bịnh"._ *"Hằng ngày anh lo biết bao nhiêu công chuyện cho sở mà anh nói không có lo?"* – Tôi nói: "Làm việc trong trật tự như tôi không có làm. Anh thấy nhiều là tại anh làm biếng. Còn anh siêng năng như tôi, anh thấy tôi làm không có bao nhiêu". Cho nên mình cần siêng năng trật tự thì mình làm được nhiều việc trong ngày. Một ngày 24 tiếng đồng hồ nhiều lắm. Nếu mà mình làm trật tự về điển năng mình làm nhiều lắm.

424. Con vốn tuổi đã già, mắt con mù, lưng bị còng quá nhiều. Ngồi thiền, phải dựa lưng vào thành giường và có chiếc gối kê ở sau lưng, sợ không thiền được tốt. Thưa Thầy vậy có được không?

Già rồi mới biết tu đã mất linh khí quá nhiều rồi. Tuổi trẻ hướng về tình dục đã mất linh khí nhiều. Bây giờ tu, lo niệm Phật để cứu rỗi một phần thôi, chớ còn không có thể toàn diện tiến hóa được. Vì cơ thể lưng mà khòm là cơ thể không khỏe, chỉ dùng ý niệm Phật, lần lần nó giải được cái nghiệp. Mà khi nó giải được cái nghiệp rồi, chúng ta ý thức sự ngay thẳng là quan trọng, thì lúc đó thiền nó nghiêm chỉnh hơn. Không nên ngồi dựa rồi nghĩ tới Phật vô ích. Chúng ta ngồi dựa, ngồi yên nhắm mắt niệm Phật tâm ngay thẳng, vì mấy chục năm đã gian dối tự gạt mình mới sanh ra yếu ớt. Còn người mà ở thế gian trực giác ngay thẳng tới già vẫn khỏe mạnh, không có gì khó khăn. Cho nên người đời đã tự lường gạt quá nhiều, nên càng lớn tuổi thì càng ô trược, bên trong càng dơ dáy. Nội bộ ruột thôi chúng ta đã phá hủy rất nhiều và không chịu thanh lọc thì làm sao cái bộ óc nó tốt được. Trật tự do sự thanh khí của Trời Đất an bài chớ không phải do lý luận, do cầu xin an bài được. Cho nên chúng ta thực hành từ trược tới thanh, từ động tới thanh tịnh là chúng ta sẽ lập lại quân bình của chính mình.

425. Thưa Thầy, con 80 tuổi rồi, nên ngồi thiền hay chỉ niệm Phật thôi?

Niệm Phật tốt hơn. 80 tuổi cần phải niệm Phật nhiều để nó giải cái nghiệp, lúc ra đi nhẹ nhàng. Thiền sơ sơ cũng được rồi, mà nếu có khả năng hít thở nên hít thở để cho nguyên khí nó khôi phục vì đã sanh đẻ mất trung khí nhiều.

426. Phải âm dương kết hợp, sự chuyển động của âm dương nó mới phát sinh, thì đối với những người già răng rụng hết, họ làm sao răng kề răng được khi công phu. Như vậy họ tu có kém kết quả hay không?

Nếu mà không còn răng, mà họ còn sức để làm Pháp Luân, họ phải làm Pháp Luân nhiều hơn người thường. Rồi chỉ cho họ dùng trung tim bộ đầu tưởng Phật thay vì dùng con tim ở thế gian. Bắt buộc, cái đó phải bắt buộc nhớ Nam Mô A Di Đà Phật để làm chi? Để sau này có 100 tuổi đi nữa, đi quen con đường đó họ không bị lôi cuốn xuống bàn chân, thành không bị lôi cuốn xuống cái cảnh địa ngục. Còn những người không có răng trước, muốn thấy mau lẹ như người có răng trước thì khó, bởi vì răng trước nó liên kết với dây thần kinh ngay trán này. Mấy sợi thần kinh đó nhờ cái đưa xuống và cái đánh lên mới khai thông được, mới thấy ánh sáng mau hơn, mới chuyển điển dễ dãi hơn. Người già cần phải làm Pháp Luân nhiều hơn và nhớ tưởng. Đó là để cho: một được sức khỏe, hai sau này dù có 100 tuổi đi nữa, chết một cách dễ dãi khỏi đau khổ.

427. Người chết chôn có phải coi ngày giờ không?

Nếu trong gia đình, mà họ không phải tu hết về pháp lý thì phải coi ngày giờ, bởi vì người chết đi nhưng cái bản thể đó đi ở trong luật sanh khắc của tử vi;

kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Cái giờ khắc giờ sanh thì họ làm ăn khó khăn vậy thôi. Coi cái ngày chôn thì tốt hơn. Còn người nào trong gia đình mà tu về pháp lý này thì ngày nào cũng là ngày của Phật, không cần coi.

428. Các tôn giáo khác, người tu lúc chết có bạn đạo đến giúp đở. Còn bên pháp lý mình thì sao?

Không cần sự giúp đở của bạn đạo. Tôi đã nói: khi họ sống, họ đã tự vệ rồi. Cái lúc chết thì tự nhiên họ trở về họ kiếm những người đã xuất hồn dẫn cho họ đi. Mỗi đêm cũng không chạy chỗ nào khỏi hết, bởi vì có luồng điển của Đức Di Đà liên lạc rồi. Chết có người ta chứng minh, người ta giúp đỡ rồi, không có bận tâm. Người còn sống mà lo cho người chết? Hễ chết bữa nay, thì mai chôn cái hòm đơn giản. Cái luật có vay có trả, từ 9 tháng 10 ngày, cha mẹ vay, chúng ta làm con người ở đây, chúng ta vay cái thực phẩm hằng ngày, thì đây rồi phải có cái thời gian, trả lại cho hết. Cái đó là cái sự vay trả của người đó. Chôn thì chỉ chôn tạm thôi cho nó tan rã nó khỏi trở lộn lại, rồi cái phần hồn nó mới được nhẹ đi lên. Thành ra có sự sắp đặt ở Bên Trên, chứ không phải ở dưới thế gian. Nếu ở thế gian, mà đi chiếu cố cho người chết, thì tôi thấy không có làm cái gì được hết. Còn ở đây mình tu là người ta đã lo cho cái phần hồn của mình rồi. Chết đi ít nhất cũng lên được Côn Lôn Sơn để tu cái nơi mà người ta nói là Long Hoa Hội là cái chỗ đó. Tất cả những người có tu ở thế gian được lên trên đó tu, mà hạng nhất tu bên pháp lý này được đi thẳng mau hơn nữa...

429. Người tu theo pháp lý, sau khi chết hồn đi lên nhưng vía phải chờ 100 ngày để trả tất cả rồi mới được đi theo. Như vậy, khi hồn đi lên là đi, theo tôi nghĩ cũng có điển của Phật giúp cho đi lên, đi vào đường hướng để tiếp tục học tu?

Lúc chết đối với người tu xuất hồn được thì 49 ngày thôi, chứ không có tới 100 ngày (7 lần 7= 49) thì họ ở đó lo về chuyện thanh toán, cái kia cái nọ, bên nào trược và thanh sắp đặt hết, qua một cái lễ gọi là hoàn trả hết thì lúc đó mới được đi lên. Hồn vía đi chung, chớ không phải cái hồn đi trước, cái hồn vẫn ở đó tới 49 ngày. Còn người tu chưa qua được một giới nào thì phải 1 năm trời, cũng phải ở ngay chỗ đó chờ cho bản thể tan rã, rồi đằng này mỗi đêm chiếu cái điển cho nó minh cảm. Tới lúc đó Hộ Pháp mới đưa họ lên được, nhờ cái phương của Đức Quân Âm rút họ lên, họ mới đi được. Còn đằng này đi được rồi thì khỏi, mỗi đêm họ cũng tu thường trực vậy! Mà họ phải trở về phân phối công tác, sắp đặt gia dịch này kia kia nọ; phần thanh thì đi theo phần thanh, phần trược ở lại, không có thể lưu luyến được nữa, giải thích đàng hoàng, rồi nó đem đi - 49 ngày là nó đi được, chứ không phải tới 100 ngày.

430. Các ngày giỗ ông bà có thể cúng trái cây, hoặc đồ chay trên bàn thờ kiếng Vô Vi hay không?

Cái đó là do tâm tưởng niệm, mình có cha mẹ chết mình tưởng niệm. Mình biết phần hồn, thì mình biết mẹ mình không bao giờ chết, đang tiến hóa ở cõi giải nghiệp thanh nhẹ chớ không có khổ đâu. Vui lên, nhưng mà tâm mình kính cha mẹ thì cũng như kính Trời Phật. Không sao! Để hoa quả tưởng tới mẹ, kiếng Vô Vi tốt. Vì tâm trong lành, chớ không có giết heo, giết bò để cúng mẹ, tạo tội cho mẹ chớ ích gì. Sự trong lành, hướng tâm về mẹ thì mẹ được ấm áp và tiến hóa tốt.

431. Thưa Thầy con không dám tiếp xúc với ai, ngay cả bạn đạo mới đến chơi nơi con ở, vì sợ hút trược rồi về phải tu giải thêm. Con thấy chỉ có Thầy là con không sợ bị hút trược, còn ai khác dù cho bạn đạo có mở bộ đầu hay thấy ánh sáng gì rồi con cũng không tin, vẫn sợ người đó hút điển tốt của con, hay con hút điển xấu của họ.

Người tu không mong có, mà chẳng có sợ mất, tâm lúc nào cũng thanh tịnh mới là thật sự người tu Vô Vi. Đừng có sợ người ta hút điển của chính mình. Cái tâm chúng ta hướng thẳng một đường thì không có ai hút được. Hướng quanh quẹo lợi dụng thì mình sẽ bị hút. Hút do đâu? Lòng tham bành trướng, muốn lợi dụng đối phương tức là tham. Tham thì tự nhiên mất điển, chớ không có làm gì mất điển hết đó. Nếu đi thẳng đường hướng về ánh sáng vô cùng tận không bao giờ mất điển. Vì luồng điển Cái của vũ trụ làm sao mất được?

432. Người tu mà cảm thấy nóng ở ngực khi đến một nơi nào đó, có phải thức hòa đồng chưa mở nên có cảm giác nóng đó? Đến khi mở rồi thì không còn mê chấp thanh và trược, có phải vậy không?

Thức hòa đồng không phải ở chỗ ngực. Thức hòa đồng ngự ở phần trí. Khi ngực nóng, cần coi chừng trược ở trong người, từ bao tử xông lên. Chính mình trược không lo giải, đổ thừa cho người khác là sai. Khi tu đứng đắn, giải dục thì không còn nóng. Nóng là vì luồng điển tim, can, thận không điều hòa, suy tư bất chánh nhiều hơn. Trí sáng mới hòa đồng được. Thiếu trí chỉ có kích bác và không hòa đồng. Người thiếu trí có thể gặt hái bệnh nan y bất cứ lúc nào. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều, luồng điển cơ tạng trở nên thanh nhẹ, sẽ không còn nóng bức sau lưng nữa. Băng NMADĐP đã giải thích rất rõ ràng: trược rước trược, thanh hòa thanh rất rõ ràng. Nay có pháp khử trược lưu thanh, hành đúng thì sẽ không còn trược, sẽ được thăng tiến về nơi thanh nhẹ, lúc còn sống cũng như lúc chết. Hiểu biết trong sự thanh tịnh mới thật là biết, lý luận để hiểu là giới hạn mà thôi. PLVVKHHBPP đưa người hành triển tới vô cùng nếu hành đúng. Thích khẩu tham ăn cũng có thể làm cho ngực nóng, cần kiểm soát lại sự ăn uống mới thấy rõ điều này. Sống để học hỏi chứ không phải sống để hưởng thụ, cần học nhiều hơn hưởng thụ thì mới thấy rõ nguyên lý của cả càn khôn vũ trụ.

433. Lục Tự Di Đà.

...Cho nên cái Lục Tự Di Đà, người tu Vô Vi là chỉ có quan trọng 6 chữ này thôi. Tôi nói: lúc tôi tu và tôi ngộ được 6 chữ này. Còn những cái gì mà ông Tư nói những "cảnh Tiên nhà Phật" không bao giờ tôi để ý. Tôi tìm cái giềng mối để tôi đi tới. Từ ngày mà tôi nghe ông nói: "Nam, thật phương Nam lửa Bính Đinh" tự nhiên tôi ghi chép cái đó hoài trong óc tôi. Bính Đinh là cái gì? Mà Nam là phương Nam mới thật là có lửa, mà làm sao có lửa? Tôi đã nghĩ ngay tới chiếc xe hơi có cái vis platiné nó đập. Bính Đinh, nói: quái tại sao mà hiểu cái này? Mình không học qua thầy bói, mà mình là người của thời đại làm sao tôi hiểu? Tôi thấy đó là cái ""Mách" điển rõ ràng, rồi từ đó tôi mới Soi Hồn. Tôi Soi Hồn không có nhiều. Tôi soi từ 5 phút tới 15 phút tôi bỏ xuống theo lời ông Tư giảng, rồi tôi thiền đã nó mỏi

rồi. Tôi nằm xuống, tôi trở lộn dậy tôi thiền từ 5 phút tới 15 phút. Tôi làm thét, làm thét... nó nặng trì ở đây (trung tim 2 chân mày). Tôi chỉ có nhắm mắt... ngồi nhắm mắt, nhắm mắt... rồi trong này nó bắt niệm Phật. Dùng ý niệm từ từ niệm Nam Mô A Di Đà Phật... Nam Mô A Di Đà Phật, thấy cái tâm hồn nó thanh thản vô cùng. Rồi tôi mới nghĩ ra: tại sao mình không nói một hai ba bốn tới năm sáu tới một trăm nó hay hơn, mà nói Nam Mô A Di Đà Phật có 6 chữ thôi! Ông Thích Ca chưa chết tại sao ông Thích Ca không về? Chỗ nào ông cũng đi được, ông có thể ghé qua chơi với tôi. Tôi nghĩ rằng ông Thích Ca làm sao liên lạc với tôi, chớ tôi không có khả năng liên lạc với ông. Tôi lại nghĩ ngược như vậy! Tôi ngồi, tôi Soi Hồn, tôi niệm Phật thì không lâu tôi thấy ông Thích Ca luôn luôn ở trên đầu tôi và dạy tôi cách làm khi tôi Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định. Rồi tôi nằm xuống, dạy tôi vò cái mặt mà trong ý Ngài nói: *"Ta sẽ cho ngươi có cái mặt giống ta"*. Mà bắt cái mặt tôi phải sát ở dưới đất, rồi vuốt vuốt... mà lúc nào thì giờ cũng bắt làm vậy đó. Khi làm rồi thì tôi thấy thanh nhẹ trong người, tôi thấy sung sướng lắm! Không lâu, tôi dòm mặt mày, tôi thấy: "Lúc nầy thằng này coi bộ được". (Cười...) Tôi hồi trước đi nói đạo người ta ghét, tới nói đạo người ta không ưa, thì mình xét ở nhà mình tu thôi! Mà tôi tu ở trên cái gác, bà Tám ghét, cho có miếng chiếu chút xíu, tôi chỉ ngủ phạm vi chút xíu. Cho nên mấy người cho tôi cái giường, tôi cũng ngủ quen rồi, cũng miếng chiếu đó thôi. Bây giờ có cái giường lớn, tôi cũng ngủ một góc đó, chớ tôi không có ngủ qua bên kia, nó quen rồi! Ngủ, nằm một chút rồi ngồi dậy làm nữa... thì mấy người đi về nói: *"Coi kìa thằng điên nó ngồi vậy nà!"*. Thì mình cũng làm, làm thì trên kia cũng dạy vậy... Thét mặt mày nó thay đổi, niệm Phật, niệm cái nó nhột ở chỗ này (trung tim 2 chân mày). Nó nhột cũng như có con ruồi nó nhoi nhoi... chỗ này. Mà niệm Nam Mô A Di Đà Phật, niệm chừng nào thấy nó nhoi nhoi ở đây. Mà xung quanh nó phá không thể nói được; nó lấy chổi lông gà nó thọc nó làm cái gì đủ thứ. Tôi cứ niệm Phật mà cái đầu nó cứ run run vầy nè! Run, run... mà niệm, bung ra được rồi một cái là đi rồi. Đi ra đường Tổng Đốc Phương, đi chỗ này chỗ nọ chơi... Thây kệ nó! Nó cứ vầy mà mình đi chơi. Rồi đi núi Thất Sơn, đi đủ các núi mà. Tôi có cái tánh liến khỉ từ nhỏ là phải đi chơi... đi đi, đi chỗ này chỗ nọ khám phá, vô nhà băng chơi, đi các chỗ chơi. Đi tới cái chỗ vợ chồng người ta ân ái mình cũng đi chơi, đi hết! Rồi đi tới cái chỗ con thú bắt đầu tiến hóa... Những con thú cũng tội nghiệp lắm; đầu sư tử mình người ta, gánh nước làm việc, tôi cũng đứng tôi coi. Có bữa tôi đi tới cái chỗ kêu bằng tụi légionnaire chết mà còn ở Việt Nam, nó bắn mitraillette, nó bắn tôi nát xương không còn gì hết. Rồi một chặp tôi nhảy vô cái réglant tôi đứng, tôi thấy tôi còn nguyên: "Hỏi chớ tụi này nó bắn mình không chết, lạ kỳ quá, bắn mình sao không chết!"... Tôi lại đi nữa, hết sợ rồi! Mà bây giờ làm sao? Họ đánh mình bây giờ làm sao đây? – Niệm Phật! Nhờ cái niệm Phật đó nó mới có cái vốn mà đi. Niệm NMADĐP, tôi đi nữa. Đi tới một cái bãi biển đẹp thiệt đẹp, có một ông tướng nắm cây giáo mà từ xa ông tới đâm tôi... mà ban ngày à! Tôi ngồi ở trước nhà, tôi ngồi trên bộ phản tôi cứ niệm Phật. Tôi thấy ông tới rõ ràng ông đâm tôi. Tôi vẫn niệm Phật, một chập rồi ông tan mất. Tôi mới thấy tại sao cái Nam Mô A Di Đà Phật mà nó hay như vậy? Phải cho tôi biết cái ý nghĩa của Nam Mô A Di Đà Phật, mà nó nằm ở đâu? Và nó có thể cứu tôi nhiều... qua biết bao nhiêu trạng thái; chìm tàu, đủ thứ, mà tôi thấy tôi niệm Phật rồi tôi trở lại. Tôi nói lạ, lúc đó tôi bắt đầu niệm. Niệm thì tôi nghe trong này lớn rộng, đầu óc tôi rộng, rộng lắm không phải là trong căn nhà eo hẹp. Nó rất lớn rộng: N... A... M... nó chiếu sáng hết. M... Ô... lớn rộng vô cùng, từ đó nó khai triển, khai triển... mà không có niệm mau, niệm rất chậm. N... A... M nó văng vẳng, văng vẳng. M... Ô... ngân như tiếng chuông chùa vậy! A... cái ý nó cứ chuyển chạy, chuyển chạy... nó thấm thía vô cùng. Từ đó nó khai mở ra, mới bắt đầu nói về chơn lý, nói về sanh tử luân hồi. Rồi cứ đi, buổi trưa đó, trời nắng thật nắng, bước lên làm bài thơ liền. Hồi nào tới giờ đâu có biết làm thơ. Viết cái thơ không xong, viết cái thơ chữ Việt Nam viết không xong, mà ở đó làm thơ. Bài thơ mà tôi thường nói, đem xuống cho ông Cao Minh Thiền Sư. Ông Cao Minh Thiền Sư nói: *"Nó hiểu hết rồi!"*. Ông Tư dẫn đi liền. Tôi đem xuống cho ông Tư, tôi nói: "Hồi trưa này tôi làm bài thơ này". Lấy cái bài thơ đó xuống cho ông Cao Minh Thiền Sư, ông nói: *"Thầy Tư, nó hiểu hết rồi, ráng theo Thầy Tư tu"*. Tôi cũng không mừng, tôi còn nghi mấy ông nầy: "Sao mà ông nói mình hiểu, mà hiểu là hiểu cái gì?" Cái tánh tôi luôn luôn là thắc mắc, không hiểu đâu! Tôi mới đọc lại cho ông nghe: "Tô lục chuốt hồng tựa cảnh Tiên". Tôi viết cho ông coi, nhưng mà tôi lại đọc, tôi cũng thắc mắc, tôi nói:

"Tô lục chuốt hồng tựa cảnh Tiên
Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến
Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện
Hà thủy đục trong khắp các miền..."

Cái giờ thiền của tôi, tôi thấy rõ: "Tô lục chuốt hồng tựa cảnh Tiên", sơn phết cho nó giống cảnh Tiên vậy thôi. Thế gian "Điểm mùi chua ngọt lòng xao xuyến", con người đi tới chỗ này chỗ nọ, chua cay đau khổ, lòng mình nó xao xuyến. "Sơn tinh thủy tú luân phiên hiện", mình mới nhớ tới cảnh Trời Phật hiện trong đầu óc của mình. "Hà thủy đục trong khắp các miền", cái nước hồ chỗ đục chỗ trong, khắp các miền đều như vậy, ta lo âu làm gì?

"...Thợ vẽ hồn thơ gieo ý nguyện
Khéo khôn khôn khéo tìm phương chuyển
Xây dựng ngày kia sẽ thấu truyền"
"Tô Điểm Sơn Hà Thợ Khéo Xây"

Hồi đó, tôi cũng không biết Ơn Trên cho tôi, hay là khả năng của tôi. Tôi là gì có khả năng mà làm thơ mà làm như vậy? Kỳ lạ! Hay là mình điên rồi? Cũng không phải điên! Cái lý rất hay, thấy không? Mình dòm cái hình Thích Ca, mình gieo ý nguyện và mình muốn tu; phải khéo xây, phải cố gắng để đi tới như Ngài. Đó là cái đại nguyện trong tâm nó thể hiện ra một bài thơ. Tôi thắc mắc vô cùng, xuống ông Tư. Ông Tư nói: *"Hay! Và tôi cho bạn hay sau này bạn làm thơ hay lắm!"* - "Tôi mới có một bài mà tôi ngó bộ không xong (cười...) mà ông nói hay!" _ *"Vậy đó! Sau này bạn thấy công chuyện như thấy tivi vậy đó!"*. Tôi cho ông già nói láo: "Tôi dốt mà tôi đâu có biết như ông, mà làm sao tôi có thể làm thơ được? Tôi viết cái thơ không xong, mà làm sao tôi có thể làm thơ thiền, cái chuyện ông nói kỳ". Ông

nói: *"Cái thơ này bạn đưa mấy ông Đốc học cũng làm chưa có được"*. Tôi nói: "Giỡn, Đốc học là phải giỏi hơn chớ tôi đâu có biết gì mà tôi làm được? Túi thì không có một đồng xu, đi bộ mười mấy cây số, nghe ông nói có mấy câu, chả được gì! Thôi tôi cũng phải về lo tu". Từ đó bắt đầu viết thơ. Về cái viết thơ, ông nói cái tôi về tôi viết thơ. Tôi nhớ anh tôi viết thơ thăm anh, tôi nhớ người đó tôi viết thơ thăm người đó. Mà người nào trả lời, nghĩa là nắm cái thơ tôi khóc, đọc tới rách cái thơ luôn! Khóc mà nước mắt nước mũi chảy (cười...), nhỏ cho tới rách cái thơ luôn, xin cái thơ khác. Viết biết bao thơ cho người ta, bạn bè này kia. Hồi đó tôi tu họ khinh thị lắm, họ phá tôi. Bây giờ tôi nhờ họ tôi mới đắc đạo, tôi mới biết đạo. Tôi viết thơ thăm họ, tôi cắt nghĩa chuyện Trời Đất, thế gian này kia kia nọ. Họ nghe, họ thấy họ thích thú. Cái luân hồi nghiệp quả tôi viết ở trong đó tự nhiên rồi nó mở. Mà từ hồi nào tới giờ họ quen thân với tôi, đâu có biết tôi làm cái đó. Cho nên nhờ cái NMADĐP mà nó mở tất cả tâm trí. Nó mở từ lãnh vực này tới lãnh vực nọ. Không giờ phút khắc nào mà tôi không niệm Phật. Ngay tới bây giờ cũng vậy, đang nói chuyện với các bạn; các phần ở trên này, là ngồi trì niệm nó mới phát quang ra. Khi tôi nói pháp các bạn dòm mặt tôi nó trẻ, nó tươi lắm, niệm Phật nhiều. Các bạn may mắn được nắm có một cái chìa khóa để đi, có lý thuyết tràng giang đại hải cũng phải quy về 6 chữ. Nghe cô Tiên niệm Phật và tâm tư các bạn sẽ không còn tự đày đọa nữa và sẽ mở tâm, dịu hòa thăng tiến học hỏi vô cùng. Tôi có những cái thư từ lai vãng, trình độ học chữ Việt Nam tôi đâu có bao nhiêu, mà tôi có thể viết như vậy. Các bạn cũng có những cuốn băng để nghe, lưu loát. Ai đã làm cho chúng ta lưu loát? Chính ta có những phần thanh tịnh ở Bên Trên. Căn của chúng ta mà chúng ta bỏ xuống thế gian, rước cái trần trược ô nhiễm thành ra động loạn, nóng bức viết không thông. Mà nếu tu trở về cái thanh cảnh dòm thấy mà viết, đâu cần có suy nghĩ mà viết thơ. Tình cảnh người nào thì dòm thấy đó viết, thành ra có thể làm biết bao nhiêu công chuyện. Một người mà thanh nhẹ và đạt như tôi và chúng ta mấy chục người này, chúng ta sẽ làm biết bao nhiêu công chuyện trên quả địa cầu; vừa thanh lọc thanh khí của càn khôn vũ trụ, vừa tác ra những lời nói để cho họ thức tâm. Chúng ta học trong một cái khóa ấm êm chung trong một căn nhà, chung một ý chí, chung một con tim, chung một đường lối. Rồi chúng ta mới thật sự nắm tay làm việc ở tương lai. Cho nên cái quan trọng, tôi nhắc các bạn là niệm Phật, vừa nói chuyện ý tưởng Phật. Lúc nào ăn cũng phải tưởng Phật mới giải được cái nghiệp tâm. Chúng ta không còn mê tín nữa. Chính tôi là người trong thực hành mà đạt. Ngày nay có kiểu mẫu hiện diện ở đây cho các bạn thấy mà các bạn không làm, thì có tu cho cách mấy cũng đi trong sự mê tín mà thôi! Mà các bạn làm rồi, các bạn đi trong sự sáng suốt không có mê tín, mà Thánh Tiên Phật đều nể và khen tặng các bạn. Một kỳ công, có 6 chữ đó mà làm thành một kỳ công. Cho nên 6 chữ đó là vô cùng, cái gì cũng nằm trong nguyên lý đó hết! Chính tôi là một người đã khám phá và đã tìm ra cái manh mối rõ rệt như vậy để đem cái đạo vào trong. Chớ hồi nào tới giờ Đạo chỉ viết trong sách thôi chớ không có trong Tâm. Rồi dựa vào trong sách nói lý, chớ tái tâm không có phát triển. Còn mình niệm NMADĐP nó tròn đầy hết tam giới Thượng Trung Hạ, rồi thì nó mới ứng dụng tam giới Thiên Địa Nhơn. Có phải nới rộng không? Cho nên chúng ta từ trong cái khoa học huyền bí thực tế, chớ không tạo láo và tự lường gạt nữa. Không có sự tự lường gạt! Các bạn niệm Phật nhiều chừng nào thì các bạn sẽ có kết quả bảo đảm 100%. Ai tu thây kệ, họ nói lý thuyết thây kệ! Các bạn nghe "Thượng Đế Giáng Chơn Lý" nghe nó hay lắm! Mà các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Các bạn đọc "Địa Ngục Du Ký" hay lắm! Các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Sách vở tràn đầy ở đây các bạn đem được bao nhiêu vào tâm? Nhưng mà các bạn niệm Nam Mô A Di Đà Phật, tất cả bao nhiêu cuốn các bạn đem vào tâm hết. Phải dọn để có chỗ chứa, nó cũng ở trong một nguyên lý thôi! Cho nên trong lúc mà tôi niệm Phật, và tôi được rồi, tôi lại thách người bạn tôi. Người bạn tôi biết tiếng Anh, mà tôi hồi nào tới giờ không học chữ Anh. Nó nói: *"Thôi bây giờ tao kêu mầy học tiếng Anh để mầy đi làm mà mầy không chịu học. Mà mầy nói mầy muốn học một chút hà! Bộ mầy là Tiên Thánh tại trần rồi sao? Vậy thì mầy ngon mầy viết thơ chữ Anh cho tao!"*. - Tôi nói: "Tao hẹn mầy 10 ngày tao học 10 bài là biết thơ Ăng-Lê, bởi vì mầy ngu mầy có bạn Anh trên trời mà mầy không chơi, mà mầy đi chơi mấy thằng ở dưới nầy. Còn tao chơi thẳng mấy thằng trên kia, tao kêu nó viết giùm cũng ngon nữa". Thằng đó bây giờ còn sống, nó ở bên Pháp. "Anh giỏi anh làm đi!" _ *"Tao học bao nhiêu năm, bây giờ tao làm cho RMK"*. – "Mầy viết đi... mầy viết đi, tao trả lời mầy!". _ *"Tao sợ mầy trả lời không nổi!"*. Viết một thơ đầu ảnh khen, ảnh viết cái thơ lại ảnh khen. Viết cái thơ thứ nhì ảnh khen. Viết cái thơ thứ ba, ảnh viết cái thơ chữ Việt Nam trở lại, ảnh không viết chữ Ăng-Lê nổi! "Mầy thua chưa, thua chưa?". Ảnh viết thơ chữ Việt Nam trả lời, tôi làm bằng thi không. Tôi không viết cái kia, thi Ăng Lê! Mà thi Ăng Lê của tôi là thượng lục hạ bát, đọc ra hiểu. Tôi làm vậy đó, tôi gửi cho nó. Cho nên những người Anh bây giờ, tên Anh, cho tôi cái tên tôi làm bài thơ cho họ. Nghĩa là 4 câu trên cũng 26 câu. Cho 26 câu, cũng cho mấy người Việt Nam một thứ. Cũng như anh George Cap, bây giờ George Cap tôi đọc là Giáp Anh, sửa tên là Giáp Anh Tuấn đó, treo cái bài thơ đó, mỗi buổi sáng đọc rồi đi làm. Có cái gì lộn xộn đọc cái nó hết (cười...). Chữ Anh... tên chữ Pháp tôi làm bài chữ Pháp. Mấy người bên Pháp đều có bài thơ của tôi hết! Nó treo đó, có cái gì rắc rối, gây lộn cái nó đọc, cái nó hết. Cái đó là đồ chơi! Còn cái thực hành là phải niệm Phật, đào sâu chân lý trong cái huyệt khuyết của nội tâm. Chỉ có niệm Phật thôi! Ngài Lục Tổ Huệ Năng đã khám phá ra. Ở thế gian này, ông Tư đã khám phá ra. Tôi lại khám phá ra rõ rệt hơn cho các bạn; siêng năng, chúng ta đi một đường lối của Ngài. Dốt mà biết đạo hơn biết chữ mà tạo nghiệp. Nam Mô A Di Đà Phật dễ học! Biết chữ mà tạo nghiệp thua thằng dốt biết đạo đó bạn! Hiểu chỗ này! Cho nên cứ niệm Phật đi rồi mọi sự sẽ qua.

434. Hồn Ma.

Hỏi chớ chúng ta ra mồ mả xem hồn ma là cái gì? Ban đêm tối đèn vậy, các bạn ra ngồi chỗ cái đám mả đó, các bạn dòm thấy đóm, đóm đóm... nó bay

như đom đóm. Đó là cái hồn ma. Một cục đom đóm sáng... nó bay xanh như tube néon, chút chút vậy đó. Cái đó là hồn ma. Cái mả nào nó còn ở đó thì thấy nó bay ở đó, mình thấy. Tối hù là mình thấy những cái đóm đó, là cái hồn ma. Còn cái hào quang nó khác, con mắt trần trược nhiều khi cũng không thấy nữa. Người thanh nhẹ mới thấy được cái hào quang.

435. Mâu Ni Châu.

Cái Mâu Ni Châu nó cũng nhiều giai đoạn lắm. Khi mà nó phát ra đó, thì cũng là Mâu Ni Châu, mà gom lại cũng Mâu Ni Châu. Rồi thay đổi biến lên nhiều màu, mà còn lại một màu cũng là Mâu Ni Châu được thanh lọc, rồi từ đó đi lên, rồi hiểu này hiểu nọ, học đạo. Cái vòng tròn nó bay đâu cũng thấy, rồi mới trụ trở lại hình thù; mặt mày tay chân. Lúc đó mới bắt đầu đi học đạo. Lúc đó mới ngộ được Phật sự. Phật sự mới độ ta, cũng chưa là Phật nữa. Còn phải đi tu nữa, đi lên học nữa, rồi ăn hoa quả của Phật, rồi đảnh lễ theo Phật, cùng đi nghe những lời căn dặn của Đức Phật, mà trở về để lo tu trì. Lúc đó mình mới đảm đương như một vị Phật là khác rồi; là phải học nhiều nhồi quả từ đời đạo, ba cõi để nhồi liên tục, nhưng mà tâm ta vững tin và không thay đổi, bất cứ giá nào cũng không thay đổi. Nghề chuyên môn này nắm được cứ đó mà tu trì. Cho nên bị phá phách, bị ma quỷ, bị bóp cổ, bị đủ thứ, ở cõi trên đi tới hà hiếp nhưng mà cũng trì niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Lúc đó chúng ta nắm vững chìa khóa trong tay rồi, không bị kẹt nữa. Chắc chắn nó hung cách mấy, làm cách mấy các bạn cứ trì niệm NMADĐP rồi nó phải tan. Nhiều cảnh hải hùng vô cùng, nghĩa là nói tới người phàm là họ có thể điên liền khi mà họ thấy. Nhưng mà người tu Vô Vi tới giai đoạn đó là không sợ và có một sự thanh tịnh để ứng dụng ngay tình cảnh đó. Bởi sự thanh tịnh sáng suốt đó làm cho đối phương phải tan rã cấp bách. Chúng ta thấy rằng cái hào quang đó vô cùng tận, lúc đó mới thấy giá trị của một vị Phật. Muốn tu trì phải hết sức dày công mới có thành đạt, chớ không phải dùng cái trí óc phàm mà muốn đạt liền, không có! Chỉ có đi xuống làm ma làm quỷ thôi! Chúng ta phải tu trì sửa chữa bên trong, nhìn nhận sự sai lầm của chính mình, lập lại trật tự cho chính mình, mới thấy rõ cái điều huyền diệu của Ơn Trên thường trực ban cho chúng ta và chúng ta phải thường trực hướng thượng để đón nhận cái thanh quang đó mới thấy cái giá trị.

436. Kính thưa Thầy, người nam cái vía có tính âm, là nữ tính; còn cái hồn có tính dương, dương tính. Ngược lại về phái nữ, do đó, nam nữ âm dương có khác nhau không? Nếu có thì khác làm sao?

Ngược lại, người đàn ông cái âm điển nó ở bên ngoài, còn người đàn bà cái dương điển nó ở bên ngoài. Cho nên người đàn ông dòm cô gái đi ngang thấy thích, vì cái dương điển của mình nó liên hệ, thấy thích. Thấy cô gái đi ngang mình dòm, mình thấy cái tâm nó sáng, nhẹ liền, dòm cái phần dương điển của nó. Bên trong cô gái là âm, bên ngoài là dương và nó ngược lại của đàn ông. Có người nói; tại sao tôi thấy cô đó đi ngang, tôi thấy cái bàn tay là tôi thích rồi! Nó thích cái điển, cái courant nó chung với nhau, nhưng mà ở lâu rồi là cãi lộn. Cho nên có những cặp vợ chồng mới họ mê nhau, nhưng lâu rồi thì họ gây lộn, họ khác. Vô trong nó khác rồi! Ông ra ông, bà ra bà. Người ta nói cái câu: "Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc" và để giải tiến hai luồng điển âm dương cho nó thuần âm thuần dương nó mới thành đạo. Đàn ông thì tu cho thuần dương, còn đàn bà tu nó thuần âm. Thuần âm thuần dương nó mới thành đạo, nó mới giải nghiệp được mà lưng chừng là tạo nghiệp. Thấy cái này thích, thấy cái kia chê, đó là tạo nghiệp! Mà thuần âm thuần dương rồi, đó là giải nghiệp. Mỗi người chúng ta tu, tại sao đàn bà cũng làm Pháp Luân Thường Chuyển, mà đàn ông cũng làm Pháp Luân Thường Chuyển mà tôi chỉ đàn bà làm cái khác, mà tại sao đàn bà kêu họ làm nhiều hơn? Vì âm khí nó trì trệ hơn, kêu họ làm nhiều hơn, làm mạnh hơn. Còn đàn ông làm một chút thấy nó rần cả mặt mày hết, nó khác đi. Cho nên hai người cũng đồng làm, mà để chi? Để cho nó thuần, thông Nhâm Đốc rồi thì nó thuần, thì đàng này nó cũng thuần, hai cái bánh xe cũng tiến hóa, tiến lên.

Câu hỏi thứ ba có liên hệ, như vậy nếu vì căn cơ, nếu đàn ông kiếp sau tiến hóa thành người đàn bà vì nghiệp quả để trả nghiệp thì người nam có kiếp nữ đó thì luồng điển đó nó biến hóa ra sao, ý con muốn nói nó biến hóa ra thế nào?

Biến chớ! Bởi vì cái người mà quá hung hăng, vô phương trị, có cho luân hồi cũng phải giảm bớt 50%, được làm con người nó phải giảm 50%. Cho nên người đàn bà luôn luôn yếu hơn người đàn ông 50%. Anh đau bụng anh đi tiêu chảy, mà ba người đàn bà xô anh chưa chắc gì anh ngã. Nó yếu vậy đó! Nó giảm bớt nhưng mà ý chí nó đồng với nhau. Anh muốn lật đổ ông Trời, nó cũng có quyền lật đổ ông Trời, nhưng mà cái thể xác nó phải yếu. Nói nam nữ bình đẳng, đây là ý chí bình đẳng chớ cái thể xác không bình đẳng được, nó yếu hơn! Người đàn bà bị hành hạ nhiều hơn, bị kinh nguyệt, bị sanh đẻ để thức tâm. Khổ hơn, trì trệ hơn để cho sớm thức tâm. Ý chí cả hai là một, không thua ai hết! Phải bị giam trong cái khám này, cái thể xác này giảm bớt đi thôi, nhưng mà cái hành xử, ý chí vô cùng như nhau. Cho nên có Quan Âm, có Phật. Quan Âm hiện đàn bà, phái đẹp cũng là sức mạnh, từ bi cũng như nhau. Như bên kia mà ông kia ông tu thuần dương rồi mặt ông tu nhẹ, ai thấy cũng cảm mến thương yêu. Rồi bà kia tu, tu nhẹ ai thấy cũng triều mến. Hai cái ý chí cũng như nhau thấy chưa? Cũng thành đạo như nhau, nhưng mà thể xác quản lý ở quả địa cầu có trược có thanh, mới quản lý được tâm thức bị đọa. Có người kiếp trước làm chồng, hà hiếp người ta quá, bây giờ làm vợ bị người ta hà hiếp lại. Hà hiếp bằng cái gì? Nó cho đẻ mười mấy đứa thôi! Mười mấy thằng nhóc, nó cũng mệt rồi, phải không? Ông Trời ông làm rất công bằng, rất tinh vi mà không lọt được sang cơ chế của ông Trời. Dữ gì dữ, tới đó làm một mách là không chịu nổi rồi, thấy không? Rồi mới ăn năn, đi tu. Tại sao người ta nói đàn bà đi tu nhiều? Khổ quá mà, lấy chồng đi ăn nhậu, ông đi chơi không, còn tôi ăn ba thằng này hoài nó mệt quá, chán đời mau lắm, đi tu! Còn đàn ông phải bị tai nạn, phải bị đau đớn, phải bị lường gạt, phải bị đủ thứ, phải bị mọi sự phản bội, nó mới đi tu, tìm đường đi tu. Thì hai người cũng vậy đó thôi! Nhưng mà ông Trời sắp đặt có âm có dương, có duyên có nợ để xây dựng cái cơ đồ tại thế gian, để xây dựng những cái thanh giới vậy thôi! Chớ

mình ở đây chẳng hưởng được cái gì. Ăn cho nhiều nó bị tiểu đường, rồi ăn nhiều nó bị bệnh dư máu (cười...), thì cũng chẳng được hưởng cái gì! Toàn là học hỏi để tiến hóa mà thôi, như nhau. Cho nên nam nữ cũng bình đẳng tiến hóa. Ông Trời ông dòm hai đứa đang tiến, nhưng mà hai người cũng đang học bài của chính nó. Tiền kiếp làm quá thì bây giờ phải bớt, phải giảm, gia giảm tùy theo trình độ mà dẫn tiến.

Thưa Thầy, Thầy nói: người nữ là bên trong âm, bên ngoài dương. Dạ thưa Thầy, người nữ thuần âm nó trược hơn, nó rước cái trược vào...

Không! Thuần âm là khác à! Thuần âm là nó được đi lên, thuần âm là nó đi lên à! Cho nên anh xuất hồn đi thấy những cô Tiên bên sông Bỉ Ngạn ngoắc anh. Nếu mà mấy người đó không thuần âm thì làm sao thành cô Tiên bận áo đẹp vầy, ngoắc mình. Mình chỉ ngó mấy cái đó rồi mình đi qua luôn... mất hồn đi qua khỏi sông rồi thấy mấy cổ mình phải quỳ lạy, cám ơn chớ! Phải không?

Như vậy Thầy nói cái âm khí của ma như thế nào?

Cái âm khí của ma là thuộc về trược khí, không phải âm! Trược khí! Còn thuần âm là khác. Người ta thuần âm là người ta hoàn tất rồi! Anh hiểu chưa? Còn cái con ma, nó thiếu nhiều bộ phận lắm! Nó thiếu, nó là trược mà! Nó la đà, la đà... Nó không có thể bay cao được.

Như vậy là trược khí khác với âm khí?

Âm khí khác, ở đây người ta nói thuần âm là hoàn tất tâm đạo của một người nữ giới, gọi là thuần âm. Cho nên Diêu Trì Kim Mẫu đâu có nói hung hăng được. Ngài thuần âm, Ngài nói: *"Các con ơi! Các con phải về với Mẹ đi các con ơi! Ngày đêm Mẹ đang trông chờ các con!"*. Cảm động vô cùng! Cái lời nói của một người thuần âm độ đời, họ không có nói hung hăng đâu. Còn ông Thượng Đế nói như vầy: *"Các con liệu đó!"*. Bởi vì thằng đó nó dữ quá mà! Ông phải nói: *"Tam Giáo Tòa xét con, con xem kỹ. Tam Giáo Tòa không có xê xích một li đó các con. Cha không có cách gì can thiệp được đâu con!"*. Nói vậy thì chết tổ rồi! (Cười...) Cho nên cái tiếng âm với cái tiếng dương hai cái khác!

Thưa Thầy, con chưa rõ là người nữ đó như Thầy nói: phần Hồn là âm và Vía là dương. Như vậy người nữ xuất hồn hay xuất vía và khi mà qua cái sông Bỉ Ngạn đó; người đàn ông thì thấy cô Tiên, như vậy thì người nữ qua sông Bỉ Ngạn thấy ông Tiên hay là thấy bà Tiên?

Thấy ông Tiên chớ! Không phải là qua sông Bỉ Ngạn thấy ông Tiên, nhưng khi mà tu thiền mà hai người hội rồi đó; mình thấy có một anh thư sinh ảnh đứng trước mặt, đẹp quá mà làm cho mình nhớ hoài! Anh đó làm sao tôi nhớ hoài, mà tôi không muốn nhớ tới ông xã này, mà tôi nhớ tới ông kia hoài mà mặt mày tươi! Thì lúc đó ông kia mà tới thì bả không có muốn đâu! Cái này nó ghen, cái vía nó ghen! Đàn ông cũng vậy, đàn ông tu mà thấy được bà xã rồi cái vía nó ghen, khi mà bã tới mình thấy ngứa mình lắm (cười...). Đó, nó có cái vụ đó! Sự thật như vậy, không muốn cái bà kia tới, vì cái bà này không có cho. Tới là nó tránh né, và nó thấy ngứa, nó không chịu!

Cái đó là xuất hồn hay xuất vía. Cái đó coi như người nữ mà xuất lên đó gọi là xuất vía hay xuất hồn?

Xuất hồn chớ! Xuất vía trước rồi sau mới xuất hồn. Ban đầu phải tập tành cái vía, bởi vì khi mà chủ nhân ông thức tỉnh rồi. lo tu thì cái vía rảnh rang rồi. Cái vía phải đi chỗ này chỗ nọ để tìm hiểu trước, cũng như là ông thủ tướng tìm đường trước cho ông tổng thống đi chớ có gì đâu! Sau này cái hồn trù trì rồi hỏi cái gì thì cái vía nó báo cáo, nó lo và hai bên sẽ đàm đạo văn chương dữ lắm! Các bạn tu nhẹ các bạn làm thơ thì không phải phần hồn làm đâu mà là cái vía làm. Cái vía đi giao du nhiều về làm thơ, rồi nhắc mình tu, mình hết động loạn rồi mình không có đòi hỏi cái gì hơn hết là cái tu thì lúc đó cái vía nó tỉnh táo.

437. Cá nhân con con có nhận được sự mầu nhiệm và hôm nay con được diện kiến Thầy, con xin Thầy giải đáp cho con. Con bị suyễn nặng lắm, con được Phật Bà hiện ra giữa ban ngày cứu tử con, rồi từ đó hướng dẫn con. Pháp thiền này con chỉ mới học được vài tháng nay và mấy tháng nay con có hai lần được điển Mẹ về chỉ bảo và cũng ở tại thiền đường chị Tâm đó cũng có chỉ bảo con. Xin Thầy giải thích giùm cho con cái điều đó có thật hay không?

Cái đó là do ở Bên Trên khuyến khích mình. Có căn tu thì ở trên người ta hướng độ. Cái đó cũng nằm trong cửu huyền thất tổ hướng về Đức Phật Bà mà chuyển tiếp qua cơ thể. Cho nên mình cũng lấy cái đó mà sử dụng cái quyền năng tu học của chính mình để tiến tới và làm cho cửu huyền thất tổ an vui và cứu độ chúng sinh ở tương lai. Nó cũng liên hệ với Phật giới hết, chớ không phải là tà giới. Phải giữ tâm lo tu, phải thực hành và phát đại nguyện cứu độ chúng sinh nó mới đúng.

Thưa Thầy, con cũng nhớ rõ là hôm Mẹ về ở thiền đường thì mấy bạn đạo hỏi thăm tại sao mà tâm được tịnh. Con cũng ngồi mà tâm động loạn nghĩ lung tung thì Mẹ chỉ dạy chỉ có niệm Nam Mô A Di Đà Phật là tâm con thanh tịnh. Vậy thì điều đó nó phù hợp với Thầy?

Cái đó đúng, bởi vì cái luồng điển nó liên hệ với cửu huyền thất tổ mình là ông bà cha mẹ đã theo đạo Phật thì bên trên Đức Quan Âm chuyển độ thì cũng đi một giềng mối khai triển về tâm linh mà thôi. Ngày nay ngộ cái pháp này, thực hành đi tới, rồi diện kiến bất cứ lúc nào. Chúng ta có nhiệm vụ làm nhiều hơn, không ngán, không chán ngán nữa đi mãi!

Dạ thưa Thầy, khi con thiền về Pháp Lý có những lúc con nói giống như cái điển ở trên nói chỉ dạy cho con đó Thầy, chớ không phải tự con nói được những điều đó.

Nhưng mà một thời gian là phải tự chủ mới được! Phải tự chủ để cho cái phần hồn của mình trở về cái nguyên linh sẵn có, còn cái kia mà cho nói hoài thét rồi cũng đi làm thầy thôi! Cũng như tôi có một cuốn băng; một vị ở bên Cali cũng làm thầy mách bảo cho chúng sinh rất nhiều và cứu độ nhiều gia đình. Ngày hôm nay, người không muốn làm, muốn xin tách rời. Cái đó không được bởi vì nhiệm vụ của mình, trước khi mình muốn cứu độ chúng sinh và muốn Bề Trên giúp đỡ thì bây giờ mình phải thực hành cho kỳ được để đi tới cái chỗ giải thoát và biết cái pháp rồi lo tu trong tâm mình chớ không phải làm tiền người ta. Có nhiều người ở bên đó làm tiền người ta, nhưng cô này rằm, mùng

một mới xuống độ chúng sinh mà thôi, chớ không có làm tiền. Mọi người rất kính nể và mọi người tới đó học, nghe và sự cứu độ của cô. Cô cũng chuyển qua học bên Vô Vi, thực hành về Pháp Lý nó đứng đắn hơn. Chính cô cũng muốn trở về đây tu, tôi nói không được, bởi vì cái nhiệm vụ nó đã có rồi, không thể thay đổi được. Cho nên ráng tu để tự chủ và mình trỡ về thật sự dấn thân vào cứu độ chúng sinh, có căn tu nên làm!

Dạ thưa Thầy, khi con ở Việt Nam, Mẹ giáng lâm về thì Mẹ nói tiền kiếp của con là con của Mẹ. Con không biết có đúng hay không và Mẹ cho phép con được trị bịnh. Con có thể trị bịnh cho tất cả chúng sinh, mà thưa Thầy con chưa làm được cái đại nguyện đó!

Khi mà làm thì người ta phải ứng cho mình. Như bên Việt Nam chị kia làm thầy trị cho người ta hết bịnh nhưng mà chị bịnh hoài. Chị bịnh ghê lắm! Khi mà xuất ra khỏi xác rồi là con người chị ngả rã ra. Chị trị hay lắm, nhờ điển Bên Trên trị. Cái đó ở Việt Nam nhiều lắm! Nhiều bạn đạo Vô Vi, cũng như anh Ba ở Gò Vấp cũng vậy; anh tu nửa chừng rồi anh chấp nhận cái đó. Anh ra cất cái cốc, anh chỉ cho ly nước uống thôi, không có thuốc men gì. Chỉ cho ly nước uống hết bịnh, nhưng mà rốt cuộc bịnh trong mình anh cũng không hay. Cũng nói đạo dữ lắm, rốt cuộc anh bị bịnh ho lao.

Như vậy cái hạnh hy sinh của người đó rất là cao, thì dùng cái phương pháp thiền này để khôi phục lại cái tinh khí thần của cơ thể để khỏi bịnh được không Thầy?

Anh không làm, bởi vì anh đi qua bên đó rồi. Lỡ thỉnh những vị đó. Những vị đó làm việc cả ngày cả đêm. Anh đâu có thì giờ mà anh thiền. Anh mang cái bịnh lao là vậy! Nói hoài trong đầu óc anh, điều khiển anh, thì anh bịnh, không ngủ được nó nám phổi đi tới lao. Còn cái này mình có cái pháp tự chủ, cảm ơn Bề Trên, con sẽ thực hành, cương quyết mà mình sao sẽ làm vậy, nói theo lôi thôi họ vật chết nữa, vì họ đã chọn cái xác của mình rồi, hiểu chỗ đó không?

Có lợi hay có hại Thầy? Có trường hợp mình nhờ Ơn Trên hoặc điển trên để mà mình đi trị bịnh, điều đó có hại không Thầy?

Bây giờ mình tu cái pháp này là vun bồi cái dương điển của mình. Âm dương tương hội quy nhứt rồi thì cái thần lực mình nó mạnh lắm, cái hào quang mình nó mạnh lắm, thì mình cũng có thể độ người ta trị tâm bịnh. Tâm bịnh nó giải quyết được thì thân bịnh nó hết. Cho nên nhiều người hay vậy, trị thân bịnh nhưng mà tâm bịnh không độ được. Bữa sau nó cũng tái phát, tới kiếm ông thầy hoài. Ông thầy mệt quá, ông thầy bịnh luôn, tu không được. Còn cái này là mình tu cho mình được rồi mình sẽ chỉ đường cho họ đi với mình, thấy không? Mình cứu trọn hơn, còn cái kia cứu một chút thôi, qua bữa sau tới. Còn chị này đi ra cứu thì Bề Trên người ta chuyển liền... chuyển liền, rồi cho uống nước lạnh đâu đó... hết đó rồi rốt cuộc chị bịnh, bởi vì người ta không có cho trị bịnh nữa, phải hy sinh. Vì trên kia người ta nói phải hy sinh, chết đi không sao, thì mình chỉ chờ chết thôi! Làm việc hoài!

Những trường hợp mà phần xác được về cái đó cũng là cái...

Duyên của nó, cái duyên của mọi gia cang, của cửu huyền thất tổ của nó. Học về cái chuyên môn đó là chuyển về đó...

Thưa Thầy, cái phần hồn mà về nhập xác đó có thật không Thầy?

Có chớ, nó về nó kể đầy đủ hết, không có thiếu cái gì!

438. Trường hợp tẩu hỏa nhập ma như thế nào? Nếu bị thì có phương pháp nào chữa không?

Cái trường hợp Tẩu hỏa nhập ma là hành giả tuổi trẻ thường bị vì mình thấy mình hít hơi vô mạnh quá. Càng hít càng mạnh, rồi thấy mình tung ra đầy mình, ma quỷ đánh mình cũng ta. Đó cái ý chí ác độc cũng còn. Cho nên càng hít càng sâu, mà không chịu chọn về lối thoát. Người ta kêu phải Soi Hồn trước mở bộ đầu đi. "Thượng bất chánh hạ tất loạn" bên trên không đàng hoàng thì ở dưới có làm cái gì nó cũng lộn xộn. Cho nên mình phải cho cái bộ đầu khai mở. Bộ đầu là lối thoát cho tất cả cơ tạng. Bộ đầu đúng rồi, rồi mới ổn định bên dưới. Cái hỏa hầu lên nó mới có chỗ xuất, thay vì nó làm uất trở lộn lại; tẩu hỏa nhập ma, điên khùng nói bậy, nhưng mà cái này xuất ra là ánh sáng hòa hợp với thanh giới tạo thành hào quang. Cũng hai cái xuất, nhưng mà xuất lên không có lối thoát thành ra tẩu hỏa nhập ma. Cho nên Pháp Lý Vô Vi đã đẩy lui cái sự tẩu hỏa nhập ma và đặt nặng Soi Hồn trước, Pháp Luân sau, Thiền Định chót. Nhưng mà bây giờ còn làm một lần nữa, Soi Hồn và Chiếu Minh trước cái đã, vì bản tánh con người sân si dẫy đầy, nóng giận đủ thứ mà làm cho luồng điển không có thông suốt. Cho nên bắt Soi Hồn rồi làm Chiếu Minh nó giải bớt cái hỏa cang và làm việc cho ngũ tạng. Điều hòa trước khi ngồi làm Pháp Luân thì cái vụ tẩu hỏa nhập ma không còn nữa. Đối với những người thực hành đúng theo Pháp Lý Vô Vi. Còn nếu bị tẩu hỏa nhập ma thì chỉ cho uống thuốc ngủ để cho nó quên cái ý chí của nó muốn trừ cái lực lượng để hành độ người ta. Nó chỉ ngủ một thời gian 15 ngày rồi nó quên hết.

439. Kính thưa Thầy, còn như Thần Tài là phần điển dương chớ không phải tà, nhưng mà sau hết điển dương rất khó...?

Vì không có cái xác, vì Thần Tài là ở trong cái trình độ lẫn lộn với nhân sinh, phải độ người, phải lãnh cái nhiệm vụ đó. Cho nên Ngài xét tất cả cái chuyện tu không phải dễ. Khó lắm! Khó lắm! Chúng ta làm được người tu như thế này là Thần Tài vui lắm! Ta không có phá bậy thì Thần Tài không có báo cáo, cũng như cảnh sát vậy mà! Nhiệm vụ của cảnh sát... hỏi chớ cảnh sát học được lớp thứ mấy mà đi làm cảnh sát? Ở đời này cũng biết rồi! Mấy ông học, xin lỗi học dở nhiều mới đi làm cảnh sát. Học thiệt giỏi không ai đi làm cảnh sát hết, phải không? À! (Cười...) Thì đó là gì? Nó vậy đó thôi! Ông cũng còn ăn nhậu, vì chúng sinh cúng mà. Ông được quyền hưởng mà! Thì ông ăn, ông chỉ ở đó ông hưởng hoài, thì ông làm Thần Tài hoài thôi! Người tu nó khác hơn. Người tu nó dứt khoát, nó tự chủ, nó khác hơn!

440. Con xin nói ngoài lề một chút, xin Thầy tha lỗi. Cách đây ít tháng, Thầy có dịp đi lên và dòm thấy trong sổ Thầy đã tu được trên 5.000 năm. Những sổ sách và những cảnh huống trên đó ra sao, Thầy có thể hé mở chút đỉnh cho anh em biết?

Cho nên vô được Thượng Đế và Thượng Đế cho phép mình mới được vô, ban chiếu mình mới được vô. Đi vô

đó thì lâu lâu Ngài chuyển ý cho mình tới coi, cũng như coi hồ sơ, chớ không có ai biết đi tò mò chuyện đó. Tôi cũng không để ý cái vụ đó, và tôi cũng không biết tôi tu mấy ngàn năm. Tôi thấy tôi tu 5.000 lẻ bốn năm: "Cái gì dữ vậy?', rồi về cái nghe ông Trời cười: *"Mầy, 7 ức niên mới thành con người mà mầy tu có 5.000 bốn năm mà mầy la hả? Tu nữa đi!"*. Mình mắc cở, rồi ông dạy mình chớ không phải mình hay. Bảy ức niên mới cấu trúc thành cái thể xác mà bây giờ anh tu có 5.000 bốn năm, mắc cở quá! Mới có 5.000 bốn năm ăn chung gì, phải không? Ông dạy mình phải cố gắng tu nữa, chớ đừng thấy vậy là đủ. Ông giáo dục mà bằng chứng đàng hoàng, về mình càng cố gắng tu hơn không thể nào bỏ đạo được.

Chắc phải nhờ Thầy lên coi giùm! (Cười...)

Tôi đã nói rồi, ông Thượng Đế chuyển ý thì anh sẽ thấy hồ sơ của anh. Còn Thượng Đế mà không có chuyển ý bởi lòng thành của anh và cái công việc của anh. Anh làm xứng đáng mà Thượng Đế thưởng đó thì chắc là không có cho anh thấy cái đó (cười)...

Nếu con nhớ không rõ lắm, có mấy lần Đức Kim Thân giảng trong "Thượng Đế Giảng Chơn Lý" hoặc ở trong băng, Đức Kim Thân có nói rằng: "Như Thầy của các con đó, Thầy Tám đó, thì cách đây mấy năm rồi muốn vô gặp Thượng Đế cũng bị dạt ra". Bây giờ thì Thầy đi ra đi vô như thường, như vậy là trong mấy năm qua Thầy đã tu tiến lên...?

Bởi vì trong mấy năm qua tôi tu theo Phật thôi! Tôi không có thèm Thượng Đế, rồi sau Thượng Đế mới kiếm tôi nói: *"Mầy phải làm việc cho tao, bây giờ tao ban cho mầy một cái autorisation permanante, giấy phép thường trực đó! Mầy đi ra đi vô chơi không sao!"* (Cười)... Nói rõ ràng ở trong nhà ông Mai Ngọc Pháp đó!

Cái đó là Thượng Đế cần Thầy làm việc, cho Thầy...

"Bắt đầu từ giờ phút này tao thách mày, mầy muốn đi làm thợ máy hay đi làm cái gì, không có thằng nào mướn hết!". Nói đúng như vậy! Bởi vì kỳ nầy tôi ra, tôi nói tôi làm thợ máy, tôi không có nói đạo nữa. Tôi lo tôi tu, tôi đi làm thợ máy! Mà đố tôi đi làm được? Làm không được! Mục đích là tôi lo đi làm thợ máy đó!

Con nhớ trong cuốn "Thiên Đàng Du Ký" đó thì nói phải luyện cho thành kim thân mới qua cái cửa đó, mới vô được Thiên Đàng. Thì nếu mà trình độ tu tập của chúng con thì không biết bao nhiêu mấy ngàn năm mới luyện được cái luồng điển của mình đó mới qua cái cửa Nam Thiên?

Mỗi đêm mỗi lo tu là được, mỗi đêm mỗi làm Pháp Luân Thường Chuyển là mỗi đốt, đốt cái hồn này để được đi lọt vô trong. Cho nên cái Vô Vi nó lợi lắm! Mỗi đêm mỗi Soi Hồn, mỗi Pháp Luân là mỗi đốt đó! Chớ không phải để yên đâu! Đốt, đốt cái trần trược, đốt cái hồn, rồi khi mà đi, đi tự nhiên thấy rớt xuống đó, rồi cố gắng trở lộn lại nó hồi sinh trở lại. Lúc đó là nó đốt thiên điển mới thành kim thân. Kim thân là phần hồn bất hoại, không phải thể xác.

Cũng như anh Tường nói hồi sáng: vừa đi tới cửa, cái cửa đóng, biểu trở về tại hồn đốt chưa đủ...

Chưa đủ sức, rồi phải làm ít kỳ nữa nó lại, rồi ngộp muốn chết đi, mà khi trở về tưởng cái xác này nó tiêu rồi, thấy khô cổ hết, nuốt nước miếng cũng không có nữa! Lúc đó là mình bị đốt tiêu rồi, mà mình được hồi sinh, thì về chừng 2 tuần con người nó thông minh vô cùng, thấy nhiều chuyện lắm, khi nó cười mà nụ cười không thay đổi. Mặt mày thông minh lắm, nó khác! Con mắt nó lóng lánh, sáng suốt lắm!

Như Thầy nói: khi Pháp Luân Thường Chuyển nó nóng cái xác, nó nóng cái mặt như là bị một luồng điển ở ngoài nó phà vô, mình...

Đốt!

Thầy nói cái đó là tại vì còn trược nhiều hay là vì mình đốt mà nó nóng, có cảm giác như có một sức nóng ở ngoài nó phà tới?

Không, không có! Đó là do cái khí trời này thôi, nó áp tới là do khí trời này thôi! Còn cái đốt là đốt ngay chỗ cái phần hồn đi. Trong lúc mình đi mình bị rơi xuống hay là mình bị tan rã ra rồi hồi sinh lại. Đó là biết bị đốt, còn cái đó là khí trời thôi! Nó áp tới đây là khí trời nóng, cái da mình cảm giác. Cái đó không phải, cái thức mình cảm giác. Cái hồn mới tiến, hai cái khác nhau! (Cười...).

Thưa Thầy, chưa trả lời hết, còn anh Hữu hỏi: ở trên đó cảnh ra làm sao?

Cảnh nào? Muốn cảnh nào?

Cảnh Thầy lên coi sổ đó!

(Cười...) Cho nên tôi đã trả lời cho ảnh rồi! Ảnh ráng tu thì Thượng Đế chuyển ý cho coi hồ sơ. Có sổ sách đàng hoàng không có giỡn đâu! Ông Trời không có giỡn đâu! Nói đâu có đó không có giỡn!

441. Bát mạch là những mạch nào?

Bát mạch là Tinh Khí Thần cộng với Ngũ Tạng.

442. Huyền quang khiếu ở đâu? Sao Hồn phá khiếu đó mới thoát ra được?

Huyền quang khiếu là một lớp thanh dịu của tâm điển nằm ngay trung tim bộ đầu. Thấy mỏng nhưng rất khó qua. Phải trì chí và thanh tịnh nhiên hậu mới vượt khỏi. Không phải phá mới vượt được. Phá tức là động thì không bao giờ qua được.

443. Cửu khiếu nơi đầu có nhiệm vụ gì?

Cửu khiếu là sau khi thanh lọc được tam giới: Hạ, Trung, Thượng của bản thể để cho phần Hồn vượt qua hang tăm tối, nhiên hậu mới đạt tới một phần thức tâm. Lúc ấy không còn bỏ đạo nữa. Những màng thanh điển mật tông của bộ đầu vô cùng trật tự. Chỉ có thực hành thì mới mở, mới rõ rệt. Nếu không thực hành thì chẳng bao giờ đạt được. Ở đời nầy rất nhiều lý thuyết, nhưng chưa đưa nhân loại đi đến đâu cả. Chúng ta phải thực hành và tự kiểm chứng tùy theo trình độ.

444. Một nữ bạn đạo thiền theo Tịnh Độ được 7, 8 năm và ăn chay, nhưng rời Tịnh Độ và vào Vô Vi được 2, 3 tháng nay, đang thực hành Chiếu Minh và Soi Hồn. Như vậy có được phép vào thiền định của Vô Vi liền bây giờ không hay phải chờ đúng 6 tháng?

Những gì Vô Vi đã đề nghị tức là người đi trước đã thực hành, cảm thấy có lợi ích cho chính bản thân mới đem ra cống hiến cho quần chúng. Người kế tiếp cần thực hành đúng thì sẽ tự khai triển được. Nói về Tịnh Độ, nếu chưa tịnh làm sao độ được mình? Pháp Lý Vô Vi đi từ bước một để quét dọn trật tự bên trong, đạt tới tịnh thì mới độ được xác thân phát triển trong vòng trật tự.

Bất cứ tu ở nơi nào mà bằng lòng thực hiện PLVVKHHBPP là xây dựng một kỳ công cho tương lai thì cái gì cũng đều thích hợp cả. Không phản bội pháp củ, nhưng thực hành thông suốt hơn, cũng không xa nguyên lý của pháp mà mình đã hành.

445. Người tu Vô Vi khi mở được ngũ tạng thì cái luồng điển và cảm giác nó như thế nào?

Cái đó trong Kinh A Di Đà có giải thích rồi. Phế kinh: đó là cái dù che các tạng ở bên trong. Nhưng mà chúng ta hướng thượng thì cái bầu trời nó thanh, nó không có buồn. Người tu vô vi bắt đầu mở phế kinh thì nó buồn vô tả, buồn sao là buồn, không biết tại sao nó buồn quá, tôi tu rồi mà tôi còn buồn. Nó đi đến chỗ như vậy. Khi mà nó qua chỗ đó được rồi nó không còn buồn nữa, trở lại vui. Còn cái tạng tâm cũng vậy: khi mà tạng tâm bắt đầu mở ra thì mình thấy sợ lắm, thấy chớp nhoáng những vì sao này kia kia nọ, đâm ra sợ. Lúc đó nó bước qua cái Quỷ Môn Quan, thấy như ma quỷ không hà. Đi vô cầu tiêu cũng sợ, đi đâu cũng sợ, có cảm giác như có người ta theo mình, do nó mở chỗ đó. Màu của nó là màu đỏ, còn cái phổi lúc buồn nó màu tím, khi nó thanh thoát rồi nó đi tới cái màu vàng. Còn cái gan cũng vậy: cái gan mở thì khi không nó cứ muốn người ta chọc mình, rồi mình lại giận người ta, sinh ra đủ chuyện hết trọi. Nó động trong cái gan rồi nó bắt đầu dọn dẹp, nó mới mở. Lúc đó nóng dữ lắm, nói sơ sơ thôi mà mình muốn tấn công người ta. Nóng ghê lắm, nóng đến nỗi mình thức tâm rồi không còn nóng nữa, mới thấy cái tánh mình sai. Lúc đó cái hồn mới thức, thấy mình làm sai nhiều quá, càng ngày càng ăn năn. Càng ngày càng ăn năn là cái huệ can nó mở. Còn cái huệ thận đi tới chỗ muốn mở thì dục tánh càng ngày càng cường, thích đàn bà lắm, biết phân tách cái đẹp của đàn bà. Hồi nào tới giờ mình tu mình không thích mà bây giờ mình thích. Phân tách, phân tách, ráng tu, ráng Niệm Phật, rồi mới ngộ ra: té ra không có gì hết, chỉ là bộ xương khô thôi. Lúc đó mới chịu trở lại nung nấu cái thận thủy, cung cấp cho đại não để cho hỏa hầu nó xông lên, lúc đó mới thấy giá trị của hào quang. Còn cái bao tử nó mở thì lúc đó bắt đầu ăn dữ lắm. Ăn no, ăn thoả thích mới thôi, ăn cho đến nỗi mình sợ luôn. Sau một thời gian nó cảm thức: *"Choa! Trong cái thế gian, bầu trời thế giới này mình đang ở trong bao tử ông Trời, chúng ta đang ở trong bao tử ông Trời, con vòi cũng đang ở trong bao tử ông Trời!"*. Lúc đó mình cảm nghĩ ở trong này, lúc thiền mình cứ nghĩ cả quả địa cầu nó tròn, nó có hình như vậy. Rồi mình lại nghĩ chúng sanh ở trong này quá động loạn, quá ham mê, cho nên bắt buột mình phải lập lại trật tự. Từ cái ăn nhiều mình bớt lại, không ăn nữa, ngưng thử coi nó ra sao, rồi giáo dục nó Niệm Phật, coi nó có Niệm không. Khi nào mình giáo dục nó, mình nghiêng phía bên tay trái mình nghe nó niệm Phật đều trời trong bao tử này thì lúc đó cái hương đăng ở đây nó bật sáng, cái đèn bạch lạp nó bật sáng, mở miệng là nói pháp. Các tạng mở hết rồi thì mở miệng là chỉ nói pháp thôi chớ không thể nói bậy được, không có nói tục tĩu như hồi xưa được. Chịu thôi, không làm được! Bởi vì lúc đó kim ra kim, mộc ra mộc, thủy ra thủy, thổ ra thổ... nó tách rời ra rồi, thành ra nó không có động loạn. Hồi trước là nó dính một cục, tánh nóng, nói bậy bạ, chửi thề; bây giờ không có. Tim gan tỳ phế thận mở hết thì lúc đó mình ăn vô mình mới phân phối, thấy rõ rệt: chua chạy vô gan, ngọt vô bao tử, đắng chạy vô tim, cay chạy vô phổi, mặn chạy vô thận. À... nó có trật tự hết. Ăn vô mình chuyển ý là phân phối đầy đủ, cái tánh hết nóng rồi, không còn tánh nữa. Hòa rồi, hiểu thông rồi đâu còn tánh nữa, không có nóng. Lúc đó mình kiếm người ta chọc coi có giận không. Anh chửi tục thử coi tôi có giận không. Có một lúc tôi rủ người ta chửi tôi, nhưng mà tôi không giận, tự mình dứt khoát. Hồi trước cái tánh mình giận mà tại sao bây giờ không giận? Vì cái lực lượng này nó phân tán hết rồi, nhờ cái Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai. Trung tâm của ngũ tạng khai hết, nó hóa thành cái tâm điển và xông lên bộ đầu. Cho nên có nhiều bạn bị chửi thì tưởng cái đầu, nó bừng cái đầu, rồi Niệm Phật thôi, hay là Niệm Phật rồi họ chửi mình thật nặng, một chập mình quên mất, là nhờ cái này nó mở. Cho nên người tu Vô Vi có chửi nó mấy rồi một chút nữa nó quên. Nó nhắm mắt nó Niệm Phật một chút là nó quên. Nó mở được ngũ tạng thì ngũ uẩn nó phải thông. Ngũ uẩn là năm bộ phận: mỏ ác, cặp mắt, cái miệng, lỗ mũi, lỗ tai. Nó thông rồi thì khi tôi gỏ lên đầu tôi mới thấy cái đầu, còn không gỏ thì tôi thấy cả bầu trời thế giới. Khi mà anh thấy cả bầu trời thế giới thì cái mặt anh vui chớ không có buồn. Tâm ta đẹp quá rồi có gì đâu mà buồn? Mình bị bịt nghẹt trong này mình mới bực tức, còn nó thông thì lúc nào cũng vui. Cho nên các bạn nói với tôi bất cứ đề tài nào: tục tĩu, văn chương, tôi cũng mở được hết, không có bị kẹt. Cái nào cũng phân tách thành chơn lý, chớ không phải là cái đồ bậy bạ. Không có gì bậy hết, từ thế gian cho tới thiên đàng không có gì bậy, đều là chơn lý giáo dục tâm linh tiến hóa. Cảnh đời là bãi trường thi, các bạn thi chỗ đó để các bạn hiểu tâm can các bạn đang ngự không. Các bạn thấy ngũ uẩn các bạn ôm đây nhưng mà đã mở ra coi chưa. Cho nên mau thanh tịnh đi, mở ra xem. Không có gì để chê và khen hết, kêu là phá mê phá chấp. Trong thực hành mới đạt được cái đó, còn nếu không thực hành thì không có bao giờ tiến, không bao giờ. Trước kia tôi cũng là con người như các bạn, không thông không biết được. Bị chọc cái là giận, rồi suy nghĩ chuyện trả thù. Bây giờ không có nữa, hết rồi, không bao giờ. Tôi thấy rõ học một trường liên hệ đại ngũ hành siêu cường ở Bên Trên thì mình không có thấy cái chuyện gì mà thua lỗ, cái nào cũng đem lại lợi lộc cho chính mình. Làm con người có cơ hội kích động, có cơ hội thức tâm. Tu cách này sẽ mở ra, càng ngày càng sáng suốt, việc làm của chúng ta không có bị hoang phí. Trước kia các bạn có làm bậy, ngày nay các bạn biết tu rồi các bạn thấy nhờ cái làm bậy đó nó mới đẩy tôi tới chỗ thức tâm. Hoàn cảnh là ân sư, nó đẩy tôi tới chỗ này. Tôi làm bậy tôi sợ quá, tôi trốn tránh, tôi tìm đường tôi tu, tôi mới ngộ được pháp lý, tôi mới thấy được Trời Phật, tôi mới thấy tôi. Phải hoàn cảnh là ân sư không? Cho nên nhiều người bây giờ nói: *"Ôi, tôi tu rồi tôi làm bậy, tôi sợ quá!"*. Không có sợ, lầm lỡ thì ai cũng có, biết sửa là mình tiến. Chịu sửa thì ông Trời xóa tội, không chịu sửa là tự chôn vùi sự sáng suốt của mình mà thôi!

446. Về Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Ở đây tại làm sao người ta nói Ngọc Hoàng Thượng Đế nhỏ hơn Phật. Cho nên Thượng Đế có nhiều giới Thượng Đế. Diêm Vương cũng làm Thượng Đế mà Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng là Thượng Đế. Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn là Hắc Bì Phật. Phải thấy chỗ này! Cái màu viền đó không ai thay đổi được hết. Bạn có phóng màu trắng vô nó cũng là đen, mà sửa màu đen thành trắng không được. Cho nên tối thượng ở chỗ đó! Nhưng mà người phàm không thấy, nói: ông Phật lớn hơn Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn. Ngọc Hoàng thiếu gì Ngọc Hoàng, chỗ nào lại không có. Xưng danh ông vua cũng có thể xưng được Ngọc Hoàng ở thế gian, cũng là một Thượng Đế nhỏ mà thôi! Nhiều người lầm ở chỗ đó. Cơ bút cũng vậy, nhập xác cũng vậy, lầm ở chỗ đó! Chúng ta có pháp tu thanh tịnh chúng ta phải giữ pháp mà đi thôi! Không có nghe ông Ngọc Hoàng ông xuống, tôi phải quỳ, tôi phải làm cái gì! Vô ích! Tôi chỉ lo tu để tôi trở về Đại Thiên Tôn, Đại Thanh Tịnh. Cái đó là cái quan trọng, cái đó là cái chánh. Còn những cái kia mà xuống có làm bùa phép đi nữa cũng chỉ giới hạn mà thôi! Cho nên người tu Vô Vi không cần thiết suy nghĩ vấn đề đó. Nghe tài liệu để thấy và để phán xét, lấy cái trí khôn của chúng ta thấy sự thanh tịnh của chúng ta đến đâu, và tôi thấy quyền năng của các nơi đang làm việc hỗ trợ cho chư Phật, chư Tiên bằng cách nào. Chúng ta thấy rõ điều đó mà chúng ta cố gắng tu và xây dựng niềm tin, tự đi và không có còn cầu xin nữa, thực hành cho đến đích.

447. Theo phương pháp của ông Tám dạy thì tu bao lâu sẽ được sức khỏe và thêm bao lâu nữa mới được xuất hồn?

Theo phương pháp này công phu, cái này không phải là bao lâu. Trong kinh có nói: "Tu nhất kiếp, ngộ nhất thời" là tại sao? Người đời hay làm biếng, hay ỷ lại, hay lợi dụng cái quyền năng của Thánh Thần rồi ngồi đó nói: *"Tôi tu vậy là tôi được rồi, tôi tu vậy là tôi thanh cao rồi!"*. Không được! Không có được lợi dụng. Cho nên cái công năng công phu của người cương quyết tu, thì người đó tu không bao lâu thì được nhưng mà cái người mang tiếng tu mà về không thực hành đó, thì người đó tu suốt kiếp này đến kiếp kia cũng chẳng được. Cho nên đòi hỏi cái thực trạng tự cương quyết, tự khắc phục lấy người, người đó là tiến. Chứ không phải nói là tôi định bao nhiêu giờ, bao nhiêu ngày, tôi mới thành công. Bởi vì cái này là tự kiểm soát lấy mình. Ông tu ông đắc, bà tu bà đắc. Còn nếu mà định mấy ngày, mấy tháng có thể đạt tới được đó, thì mình bị dưới quyền kiểm soát của người khác rồi. Mình có thể dựa theo bên Địa Tiên, bên Võ Phật hay một vị quỷ sứ nào đó. Người ta cho cái ngày giờ cho mình, rồi người ta sẽ dẫn đi tới đó thôi chứ người ta không có đi tự do như bên này được. Thành ra cái bên này là do mình cương quyết tu, hành tiến mới đạt được. Nó không có nhất định cái ngày giờ nào, mà người nào cương quyết là người ta tu được, đi trong cái câu kêu là: "Tu nhất kiếp, ngộ nhất thời". Bởi vì con người ở thế gian, cái tư tưởng, thì "Ma nhất trượng, Phật nhất xích". Nó nói Phật nhưng mà kêu nó ngồi thanh tịnh một hai tiếng đồng hồ để gần Đức Phật thì không bao giờ nó ngồi nổi. Nó kiếm việc này việc kia việc nọ. Cho nên vì cái lẽ đó có thể làm cho nó chậm trễ. Mà đối với người cương quyết thì ta tu mau chứ không có lâu theo cái Pháp Lý này. Nếu mà ta thức giác rồi là ta tu, nhất định ta nắm cái con đường đó là ta giải quyết tất cả những chuyện nan y từ kiếp trước tới bây giờ, thì tự nhiên người ta sẽ đạt tới được. Khi người ta đã ý thức rõ ràng rồi là người ta chỉ nắm cái đó là người ta tiến. Đó là cái chìa khóa duy nhất từ thế gian đi lên thiên đàng.

448. Con có xem qua cái băng của bác Bùi Kim Bằng đó Thầy, thấy bác có nói là: sau này tới thời kỳ mà động loạn đó, thì là những con thú, những con cua, con cá... ở dưới lòng bãi biển, thì nó sẽ... Lửa Tam Muội của Phật Bà sẽ chiếu xuống lòng đáy biển, mà nước nóng..... những con cá, con vật... nó sẽ lên bờ rồi nó sẽ ăn thịt người ta. Nhưng cái tháng trước đây thì ở miền Bắc của nước Mỹ có những con cá mà hồi nào giờ chưa từng thấy, mà nó có 3 con, và không biết cách nào mà nó làm bể cái miếng băng đó...

Cá ông!

...Và bây giờ mấy con cá đó có phải là những cái y như lời nói của bác Bằng như vậy hay không Thầy?

Không, hổng phải đâu! Cá nó đã vô trong cái Tiểu Thiên Địa chị nhiều lắm rồi! Tôm cũng nhiều rồi! Phật Bà đang chiếu đó! Cái đó hổng coi, coi chi ông Bằng nói. Cho nên ông Bằng ổng nói thiên cơ nầy kia kia nọ là ổng cũng đọc sách của thiên cơ, của Nguyễn Bỉnh Khiêm đồ nầy kia kia nọ, rồi ổng diễn tả này kia kia nọ để độ đời, để cho người ta tu. Chớ hổng phải là giữ theo cái đó. Ổng cũng đâu có nói năm tháng ngày giờ gì đâu! Ổng kêu bằng độ về tâm linh, cho người ta nghe người ta không có làm bậy và người ta lo tu thiền tốt hơn, vậy thôi! Còn cái chuyện mà tôm, cá nầy kia kia nọ... nó chạy vô bụng mọi người, ngày nào cũng chạy vô hết. Cái đó sao hổng cứu? Nó đang sống với mình mà, thấy không? Mình lo cái hiện tại bây giờ và phát triển cái hiện tại bây giờ. Cái đó là cần thiết, hiểu hôn? Còn cái chuyện mà thiên cơ nói rằng: mai sẽ sập đất, mốt sẽ cháy nhà, cái chuyện đó vô ích! Nó, có người có nhân cứ ăn thua mình hướng thiện thì mình hưởng được cái thiện. Cái luật nhân quả có rồi! Thì không có nên nghe những cái đó mà làm cho mình động loạn. Rồi cứ dòm ra bên ngoài mà không biết dòm vô trong. Dòm vô trong thì mới ổn định và cứu mình được, mà mình hướng ra bên ngoài thì rốt cuộc rồi cứu mình không được và bên ngoài chỉ động loạn thêm thôi.

449. Trước khi bế mạc, xin Thầy cho vài lời.

Xin thành thật cảm ơn những câu hỏi đóng góp và xây dựng cho chung, những người kế tiếp sẽ thấy cuốn băng này và sẽ hiểu cái gì; khả năng của chính họ và phát triển khả năng của chính họ là cuộc đời sẽ vui tươi, hạnh phúc gia cang sẽ tạo hòa khí, tài vượng tốt, không cần đi cầu xin xâm, tin thầy bói. Thầy bói không biết họ sanh tứ thông bát đạt, thét rồi bị phỉnh, tự mình lường gạt mình thôi. Tu để tự thức hay hơn. Cảm ơn quý vị!

(Thiền sư Lương Sĩ Hằng)

THIỀN THỰC HÀNH

NGUYÊN TẮC CĂN BẢN

✓ Chọn nơi yên tĩnh để tập. Đóng cửa, tắt đèn, kéo màn cho tối.

① Người mới nên chọn giờ thích hợp cho hoàn cảnh của mình, khi bớt lo lắng công việc hằng ngày hay bất cứ lúc nào thuận tiện như trước khi đi ngủ, buổi sáng sớm, hoặc sau khi đi làm về nghỉ một chút rồi tập. Điều cần thiết là nên tập đều đặn. Nếu tập thở Chiếu Minh (nằm thở) thì phải tập trước khi ăn hay chờ ít nhất sau buổi ăn khoảng 2 hay 3 giờ. Phải chờ ít nhất sau buổi ăn khoảng 4 hay 5 giờ mới được tập Pháp Luân Thường Chuyển (ngồi thở) và tập vào Thiền Định sau đó. Nên biết rằng lúc tốt nhất để tập thiền là vào giờ **Tý** (từ 11 giờ đêm đến 01 giờ sáng) giờ địa phương.

✓ Ngoại **trừ Pháp Luân Chiếu Minh** (tức là nằm thở), khi tập **các pháp khác đều xoay mặt về hướng Nam** mà công phu.

✓ Ngồi **thẳng lưng**, không nghiêng hay dựa, ngồi cách mặt đất (trên thảm, đệm). Nếu ngồi trên 1 cái gối thì dễ thẳng lưng hơn.

☞ Trong khi tập, nếu có tạp niệm, lo nghĩ chuyện trong ngày, thì hãy **dùng ý niệm** Nam Mô A Di Đà Phật nhiều lần để giải ra.

✓ Trong khi tập hay bất cứ lúc nào thuận tiện, người mới nên mở băng cassette thuyết giảng về đạo lý hay băng niệm Nam Mô A Di Đà Phật.

☞ Khi niệm Phật hoặc trong khi hành các pháp, lúc nào các bạn cũng phải nhớ **co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm** (mắt nhắm ngoại trừ lúc làm công việc...v.v...)



☺ Các bạn nên đọc kỹ và xem lại các câu hỏi có liên quan đến Công Phu và những triệu chứng về Tâm Linh, Ấn Chứng, để lúc thực hành thiền tránh những điều sai sót.

☺ Để việc thực hành thiền được chính xác hơn, các bạn có thể liên lạc về các trung tâm, thiền đường gần nơi trú ngụ hoặc các hành giả đang thực tập Pháp Lý Vô Vi. Ở xa nên thỉnh cuốn băng video **"Thiền Thực Hành"** do chính Thiền-sư Lương Sĩ Hằng đích thân hướng dẫn và trình bày cặn kẽ.

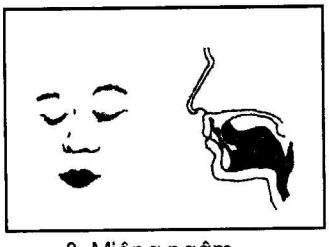
LƯU Ý: TUYỆT ĐỐI KHÔNG ĐƯỢC CẢI SỬA, PHA CHẾ THÊM, HOẶC PHA TRỘN PHÁP NÀY VỚI PHÁP KIA LÀ ĐÃ LÀM SAI PHÁP. ĐIỀU ĐÓ PHÁP LÝ VÔ VI VÀ NGƯỜI TRUYỀN PHÁP KHÔNG CÓ TRÁCH NHIỆM.

☞ **Từ khi bắt đầu tập cho đến hết buổi tập, lúc nào cũng giữ nguyên những động tác sau đây:**

1. **Co lưỡi:** Chót lưỡi co lên để chạm nhẹ vào chân và nướu hàm trên.
2. **Răng kề răng:** Răng cửa hàm trên và hàm dưới chạm nhẹ vào nhau.
3. **Miệng ngậm** bình thường.
4. **Mắt nhắm:** Từ điểm giữa hai chân mày nhìn thẳng về phía trước.


1. Co lưỡi


2. Răng kề răng


3. Miệng ngậm



4. Mắt nhắm

Ghi chú thêm về cách ngồi và cách để chân:
Ngồi trên gối cho thẳng lưng và cách mặt đất như trên thảm. Cằm hơi thu vào để cho đầu không bị ngửa ra. Mông hơi ưỡn ra để xương sống được thẳng. Hai đầu gối chạm xuống thảm tạo sự cân bằng và giúp cho dễ thẳng lưng.



1-Ngồi kiết-già
Chân phải trên đùi trái và chân trái trên đùi phải. Hoặc ngược lại.



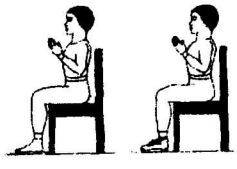
2-Ngồi bán-già
Chân trái trên đùi hay bắp vế chân phải và chân phải dưới đùi chân trái. Hoặc ngược lại.



3-Ngồi xếp-bằng
Hai chân xếp tự nhiên.



4-Ngồi trên ghế: (chỉ dành cho những ai không thể ngồi xếp hai chân lại được) Ngồi thẳng, không dựa lưng vào thành ghế. Hai bàn chân cách mặt đất, thí dụ như mang giầy hay để trên một tấm thảm.



PHẦN I: CÁCH THỰC HÀNH
Trong 6 Tháng Đầu

Trong vòng 6 tháng đầu, trước khi có thể thực hành trọn vẹn phương pháp Công-Phu Luyện-Đạo, tu thiền theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, **các bạn cần tập đều đặn và đứng đắn ba Pháp:**

1. *Soi Hồn*
2. *Pháp-Luân Chiếu-Minh*
3. *Niệm Nam Mô A Di Đà Phật*

Khi tập pháp Soi Hồn phải nguyện trước và xả thiền sau khi Soi Hồn.

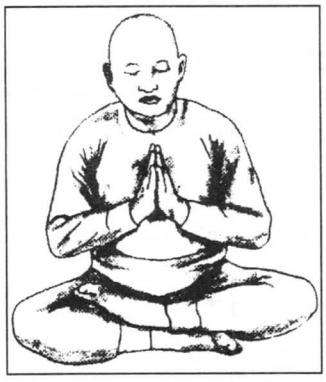
Những pháp này dành cho người mới tu trong giai đoạn đầu. Có thể tập Soi Hồn trước rồi làm Pháp Luân Chiếu Minh hay tập riêng từng pháp cũng được. Tập để ổn định thần kinh khối óc, thanh lọc và điều hòa bộ ruột, giải tỏa trược khí trong cơ tạng thì mới hội tụ được luồng Điển trên bộ đầu, đạt được nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật, rồi mới tiếp tục làm trọn vẹn những pháp Soi-Hồn, thở Pháp-Luân Thường Chuyển và Thiền-Định ở tương lai.

1. NGUYỆN

- Ngồi xoay mặt về hướng Nam, lưng thẳng, chân để theo 1 trong 4 cách kể trên.
- Co chót lưỡi lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kề răng, ngậm miệng.
- Mắt nhắm lại, trong ý nhìn thẳng từ giữa hai chân mày tới phía trước.

BẮT ĐẦU TẬP:

Hai bàn tay chấp lại để trước ngực. Định tâm cho phẳng lặng. Tập trung trí ý trên đỉnh đầu (không được mở miệng, không phát ra âm thinh) rồi dùng **ý thầm niệm** những câu sau đây:



- ❖ *Nam Mô A Di Đà Phật*
- ❖ *Nam Mô A Di Đà Phật*
- ❖ *Nam Mô A Di Đà Phật*

❑ *Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc chứng minh cho đệ tử (tên họ của mình) tu hành đắc đạo.*

❑ *Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc chứng minh cho đệ tử (tên họ của mình) tu hành đắc đạo.*

➢ *Con nguyện Quy Y Phật, Quy Y Pháp, Quy Y Tăng*
- ◆ *Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.*

☞ Hai tay vẫn chấp trước ngực và xả ba cái, lưng vẫn giữ thẳng, **không cúi lạy.**

2. SOI HỒN

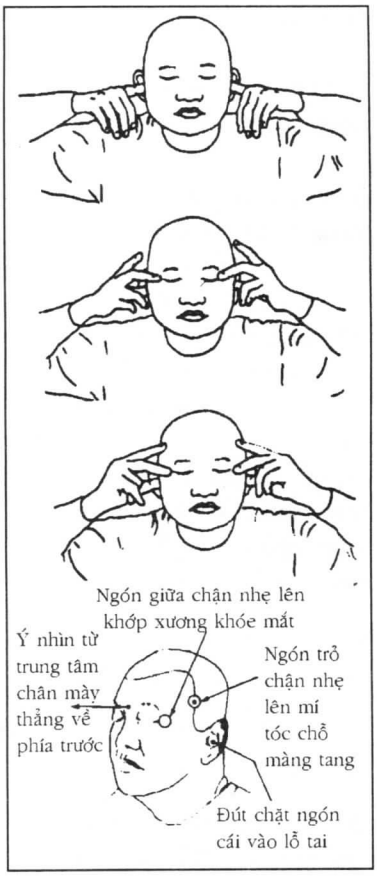
Tập cho khối thần-kinh bộ óc được ổn định.

Sau khi nguyện xong, các bạn bắt đầu tập pháp Soi-Hồn.

Ngồi thẳng lưng, co lưỡi chạm nướu chân răng hàm trên, răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm và từ điểm giữa trung tâm hai chân mày nhìn thẳng tới trước, hơi thở bình thường.

Có thể làm bất cứ lúc nào. Thời gian tập pháp Soi-Hồn **ít nhất là 5 phút và nhiều nhất là 15 phút.**

1) Từ từ đưa hai cánh tay lên **ngang vai. Dùng đầu 2 ngón tay cái bịt kín vô trong 2 lỗ tai.** (Bịt vừa đủ kín. Không nên ấn ngón cái vào lỗ tai quá chặt).



2) Dùng đầu hai ngón tay giữa **chận nhẹ** lên vành khớp xương khóe mắt và kéo chẳn nhẹ ra cho hai mí mắt nhắm kín lại.

3) Dùng hai ngón tay trỏ **chận nhẹ** trên mí tóc chỗ màng-tang. Ngón áp út và ngón út co lại vào trong lòng bàn tay.

4) Ý nhìn ngay **trung tâm giữa hai chân mày** thẳng tới trước. Lắng nghe tiếng điển trổi lên bộ đầu.

GHI CHÚ:

☞ Muốn dễ tìm điểm mí chân tóc chỗ màng tang nơi ngón tay trỏ chận nhẹ lên, thì cắn nhẹ bộ răng hàm lại sẽ thấy một đường gân nổi lên gần mí tóc chỗ màng tang. Chỗ này bình thường hơi lõm xuống.



☞ Trong lúc tập pháp Soi-Hồn mà thấy có tạp niệm hay lo ra, nghĩ chuyện này, chuyện nọ thì dùng **ý niệm** Nam Mô A Di Đà Phật nhiều lần để từ từ giải ra những sự lo âu, nghĩ ngợi đó.





5.XẢ THIỀN

Sau khi Soi Hồn rồi chúng ta mới xả. Phần xả sau khi Soi Hồn này chỉ làm khi tập riêng pháp Soi Hồn mà không ngồi Thiền sau đó.



1) Hai tay đưa lên trên bộ đầu, hai lòng bàn tay đặt úp lên trên đỉnh đầu để hồi Điển trở lại bản thể.

2) Vuốt vòng từ đầu xuống vành tay.

3) Khi xuống đến trái tai, dùng ngón cái và ngón trỏ kéo vuốt trái tai xuống vài lần (Có thể kéo 36 lần như vậy càng tốt, cho điều hòa cơ tạng và huyết mạch).

☞ **Làm 3 lần các động tác sau:**

4) Rồi chà xát hai bàn tay với nhau cho thật nóng, **đầu ngón tay chỉ thẳng lên trên** [1]

5) Sau đó áp hai lòng bàn tay lên hai bên sống mũi.

6) Rồi vuốt ngược từ mặt lên trán, lên đến đỉnh đầu.

7) Rồi vòng ra sau ót kẹp xát lòng bàn tay xuống theo hai bên vành tai.

8) Và dùng ngón cái và ngón trỏ kéo chằn trái tai xuống.

☜ **Lập lại động tác 4, 5, 6, 7, 8 thêm hai lần nữa.**

☞ **(Tổng cộng là làm 3 lần động tác 4, 5, 6, 7, 8).**

[1] *Ngón tay chỉa lên Trời, **đừng chỉa tới trước mặt,** vì người tu lâu, khi thiền điển tập trung rất mạnh ở các đầu ngón tay. Nếu người tu chỉa tới trước, điển xẹt ra có thể làm ngã các vong linh nào đi ngang qua gần đó (làm như vậy mất lòng và gây ác cảm với họ).*

PHÁP LUÂN CHIẾU MINH

Tập để thanh lọc và làm cho điều hòa bộ ruột.

Đây là một phương pháp vừa nằm thở bằng bụng vừa cùng lúc chú ý đến cái rún. Nếu muốn cho liên tục thì sau khi làm pháp Soi Hồn xong nằm xuống thở Pháp Luân Chiếu Minh.

① Pháp này có thể tập bất cứ lúc nào bụng trống, hoặc cách 2 hay 3 giờ sau bữa ăn; tập sau khi làm pháp Soi-Hồn hay tập riêng thêm trong ngày cũng được. Sau khi nguyện và làm pháp Soi-Hồn xong nằm xuống thở Pháp-Luân Chiếu Minh.

② Các bạn nằm ngửa, mắt nhắm, lưỡi co lên chạm nướu chân răng hàm trên, răng kề răng, miệng ngậm, duỗi thẳng tay chân, và hoàn toàn thả lỏng. Tự nhủ quên hết chân, tay, thân mình.

③ Mắt nhắm, **trong ý nhìn thẳng từ giữa trung tâm hai chân mày tới phía trước, rồi tập trung chú ý tới cái rún.** Trong khi tập pháp này lúc nào cũng chú ý đến cái rún.

BẮT ĐẦU TẬP:

☜ Thở hết ra cho xẹp bụng. Từ từ hít hơi vào đầy bụng, từ từ thở hết ra bụng xẹp xuống, đếm thầm 1. Hít vào thở ra hơi kế tiếp, đếm thầm 2. Tiếp tục **hít vào, thở ra, đếm thầm** 3, rồi 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12; tạm nghỉ vài giây. (Xong phần đầu gồm 12 hơi hít thở).

☜ Bắt đầu trở lại, thở ra xẹp bụng, rồi từ từ hít vào đầy bụng, từ từ thở hết ra bụng xẹp xuống đếm thầm 1. Tiếp tục **hít vào, thở ra, đếm thầm** 2, rồi 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11; tạm nghỉ vài giây. (Xong phần nhì gồm 11 hơi hít thở).

☜ Rồi cứ như thế, vừa chú ý rún vừa *"hít vào, thở ra, đếm thầm"* từ 1 đến 10 ngưng (nghỉ vài giây); từ 1 đến 9 ngưng; từ 1 đến 8 ngưng; từ 1 đến 7 ngưng; từ 1 đến 6 ngưng; từ 1 đến 5 ngưng; từ 1 đến 4 ngưng; từ 1 đến 3 ngưng; từ 1 đến 2 ngưng; Xong đến 1 là chấm dứt một vòng của pháp thở "Pháp Luân Chiếu Minh".

☞ **LƯU Ý: Không được nín hơi.** Hơi thở phải từ từ, nếu nhanh quá sẽ kém hiệu quả, nếu chậm quá thì dễ ngủ quên; phải nhịp nhàng linh động. Khi xong mỗi phần thì nghỉ vài giây, rồi thở hết ra xẹp bụng, mới bắt đầu làm phần kế tiếp.

Hít vô thở ra tính là một **hơi.** Phép thở nằm này gồm 78 hơi hít vào thở ra và được chia thành **12 phần.** Phần đầu tiên thở 12 hơi, kế đến 11 hơi, rồi 10, rồi 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2, phần sau cùng chỉ 1 hơi hít vào thở ra. Tổng cộng là 78 hơi hít thở, chia thành 12 phần:

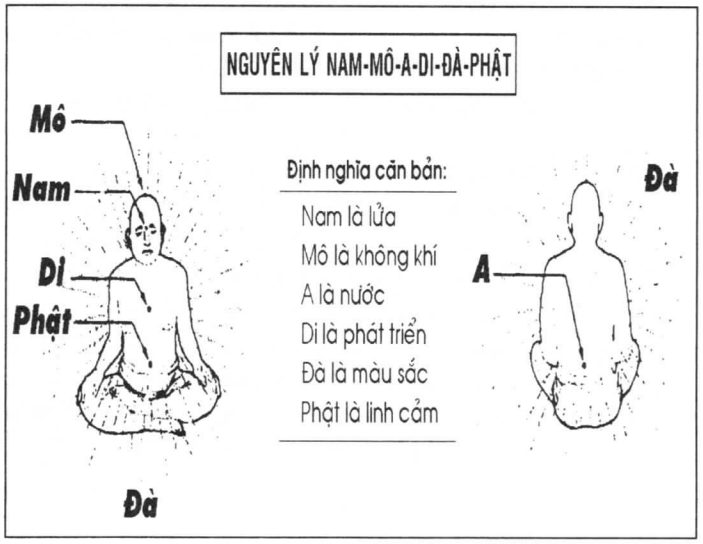
Phần 1 thở 12 hơi
Phần 2 thở 11 hơi
Phần 3 thở 10 hơi
Phần 4 thở 9 hơi
Phần 5 thở 8 hơi
Phần 6 thở 7 hơi
Phần 7 thở 6 hơi
Phần 8 thở 5 hơi
Phần 9 thở 4 hơi
Phần 10 thở 3 hơi
Phần 11 thở 2 hơi
Phần 12 thở 1 hơi



NIỆM NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

Niệm NMADĐP để cho chấn động lực chuyển chạy toàn thân giúp khai thông ngũ tạng ngũ kinh và để khai mở phần Điển Tâm trên bộ đầu.

- Tập lúc nào cũng được. Ngồi cho thoải mái.
- Mắt nhắm, co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm.
- Dùng **ý niệm** (niệm trong trí, không ra tiếng) 6 chữ Nam Mô A Di Đà Phật.
- Trong khi niệm, nếu có nước miếng ra đầy thì quay mặt sang bên trái rồi nuốt xuống. Dần dần nước miếng sẽ ngọt và trở thành một vị thuốc giúp ích cho cơ thể.
- Lúc đầu tập niệm: từ từ thầm niệm từng chữ một, cốt ý là chấn động lực về phía sau của mỗi chữ; tức là chú ý đến âm hưởng chấn động lực (âm ngân vang) cuối cùng của từng chữ chuyển chạy về chỗ các luân-xa tương ứng trên cơ thể.
- Nhắm mắt, co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, chúng ta **dùng ý thầm niệm:**
  - **NAM:** Khi **ý** thầm niệm chữ **Nam**, chú ý tập trung ngay trung tâm chân mày.
  - **MÔ:** Khi **ý** thầm niệm chữ **Mô**, chú ý tập trung ngay trung tâm bộ đầu.
  - **A:** Khi **ý** thầm niệm chữ **A**, chú ý tập trung ngay trung tâm hai trái cật đàng sau lưng.
  - **DI:** Khi **ý** thầm niệm chữ **Di**, chú ý tập trung ngay trước giữa ngực, đó là nơi phát hiện chữ Vạn.
  - **ĐÀ:** Khi **ý** thầm niệm chữ **Đà**, là ánh sáng xung quanh, tất cả lỗ chân lông phát quang trong thanh tịnh và sáng suốt.
  - **PHẬT:** Khi **ý** thầm niệm chữ **Phật**, chú ý tập trung về ngay nơi rún.
- **LƯU Ý:** Tập **dùng ý** trì niệm Lục Tự Di Đà (Nam Mô A Di Đà Phật) với chấn động lực chuyển chạy về các luân-xa tương ứng của mỗi chữ **trong sáu tháng đầu** hay cho đến khi nào **bắt đầu cảm thấy có Điển chạy trên bộ đầu hay ở trung tâm chơn mày,** sau đó thì không niệm theo từng luân xa nữa, mà chỉ cần **ý niệm ngay trung tâm bộ đầu, mắt nhìn thẳng trung tim giữa hai chơn mày** trong khi dùng **ý niệm** cả 6 chữ Nam Mô A Di Đà Phật.



PHẦN II
PHƯƠNG PHÁP CÔNG PHU

Sau khi tập xong phần căn bản trong 6 tháng đầu, chúng ta bắt đầu thực hành trọn vẹn phương pháp Công Phu Luyện Đạo, tu thiền theo PLVVKHHBPP.

- Tốt nhứt nên thực hành thiền vào **giờ Tý**, trong khoảng **thời gian từ 11 giờ khuya đến 1 giờ sáng** (giờ địa phương) và **người mới tu tránh hành thiền vào giờ Dậu (từ 6 giờ chiều đến 8 giờ đêm).** [1]
- Rửa mặt, đánh răng, súc miệng cho tỉnh táo. Tắt đèn trong phòng. Ngồi theo các cách ngồi trong phần căn bản và nhớ **xoay mặt về hướng Nam.**
- Trong khi tập lúc nào cũng **co lưỡi** (chót lưỡi chạm nhẹ vào chân nướu răng trên), **răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm** và nhìn thẳng từ giữa **trung tâm hai chân mày** về phía trước.
- Rồi bắt đầu tập đều đặn và hành đứng đắn các pháp theo thứ tự sau đây:
  1. **NGUYỆN** (tập như Phần I)
  2. **SOI HỒN** (tập như Phần I)
  3. **PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN**
  4. **THIỀN ĐỊNH**
  5. **XẢ THIỀN** (Tập như phần I và làm thêm phần II)

Phần công phu chính là tập theo thứ tự các pháp kể trên. Lúc rảnh có thể tập riêng thêm pháp Soi Hồn hay Pháp Luân Thường Chuyển, Chiếu Minh và niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Ngoài ra có thể tập thêm những pháp phụ khác như: Lạy Kính Vô Vi, Mật Niệm Bát Chánh...

[1] *(...Tránh ngồi vào giờ Dậu tức là 6 giờ đến 8 giờ tối, nên tránh luôn tới 9 giờ. Tại sao khuyên đừng công phu từ 6 giờ đến 9 giờ tối? Vì khi màn đêm vừa buông xuống, phần tà ma trọng trược, nương theo bóng tối đi ra không khí nặng trược lắm. Ngồi thiền thay vì trụ điển thêm vào lại bị tán điển mất. Tu cao thanh nhẹ thì ngồi giờ nào cũng được chớ không cứ vào tứ thời: Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu).*

Cách bắt ấn Tam Muội

"Người tu lâu tại sao người ta bắt ấn Tam Muội? Vì tới lúc đó người ta lên cao hơn nữa, tự nhiên cái tay nó rút lại để vô giữa thay vì ở hai bên đùi. Cho nên có nhiều giai đoạn, người tu chưa đạt muốn làm như những người tu đạt nhưng mà nội lực chưa có thì chỉ là làm kiểu để chụp hình thôi. Còn người tu mà có thực lực, tất cả chỉ từ ở trong phóng ra chớ không có làm kiểu chụp hình. Cho nên cái phương thức nó phải rõ rệt, từ giai đoạn một. Làm phép Soi Hồn xong thì để tay như sau: ngón trên ngón dưới (xem hình), để hai luồng điển âm dương chuyển chạy. Giữ như vậy trong lúc làm Pháp Luân Thường Chuyển và Thiền Định".







- **Cách để tay nầy dành cho người tu đã lâu.**

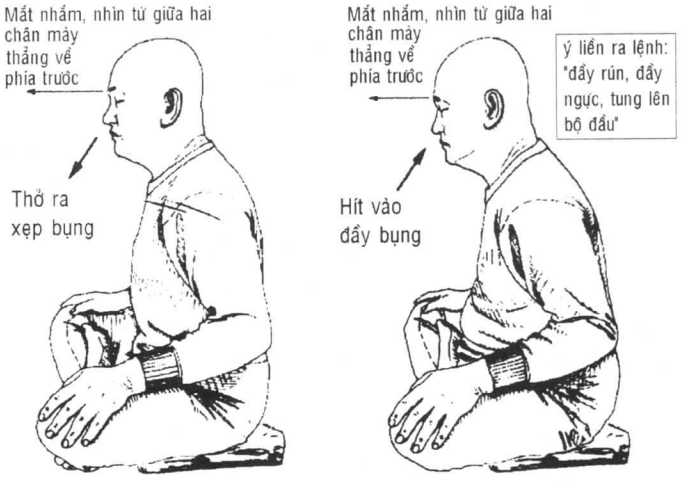
3. PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

Sau khi nguyện và làm pháp Soi Hồn xong, chúng ta bắt đầu làm Pháp Luân Thường Chuyển.

- Ngồi thẳng người như trước, hai lòng bàn tay úp lên đùi, **hai cánh tay kẹp sát** hai bên hông sườn (cách để tay này dành cho người mới tập). Người tu lâu, có điển, tay sẽ tự động rút vào bắt ấn Tam Muội.
- Co lưỡi (để lọc thận thủy, máu huyết), răng kề răng (để ổn định thần kinh), mắt nhắm lại và **ý nhìn từ giữa hai chân mày** thẳng tới trước.

BẮT ĐẦU TẬP:

- Thở ra cho hết hơi, khi bụng xẹp hết từ từ hít vô. Ngay trong lúc bắt đầu hít vào ý liền ra lệnh: **"đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu".** Vừa hít vào nhẹ nhàng vừa trong thâm tâm ý nói: đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu. Khi không còn hít vào được nữa liền từ từ thở ra đến khi xẹp bụng, ép sát bụng, ép cho tới đáy cặn bao tử cho hơi ra hết. **Lúc hít vô, thở ra cũng đều không đụng đậy tới ngực, chỉ dùng bụng thôi.**
- Hơi thở ra vừa hết lại bắt đầu hít hơi vào và ý liền ra lệnh: đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu như lời chỉ dẫn trên.
- Mỗi lần tập **6 hơi hay là 12 hơi** như vậy là đủ. Hơi hít vào và thở ra là 1 hơi.
- **LƯU Ý: Đừng hít hơi xuống thấp quá dưới rún** (đụng luân xa ở hạ đơn điền, tập luân xa này có khi có hại). Hơi thở phải luôn luôn nhẹ nhàng đều đặn và **tuyệt đối không được dẫn hơi, nín hơi, nén hơi, nghĩa là hơi thở không được dứt đoạn** (nén hơi là khi hít vô rồi ngừng lại một chút để lấy hơi thêm, rồi tiếp tục hít vô nữa để cho hơi vô được nhiều hơn).



*(Hít hơi vào cái ý phải ra lệnh: **"đẩy rún, đẩy ngực, tung lên bộ đầu".** Khi **đẩy rún** thì bụng phình ra, **đẩy ngực, tung lên bộ đầu** bụng cũng vẫn phình ra, chỉ lúc bắt đầu thở ra bụng mới từ từ xẹp xuống. Thở ra phải thở xẹp hết, không còn giữ hơi ở trong bụng. Xẹp lép, tại sao phải xẹp? Khi các bạn thở xẹp là ép trái thận, trược điển được lọc, sẽ đi ra đường tiểu tiện. Ép hết rồi, mới hít từ từ vào trở lại.)*

(...Làm một hơi đều hòa, đẩy rún đẩy ngực tung lên bộ đầu, thì mới chuyển đến không giới được. Nếu nén hơi thì cũng như tập thể dục; đó là chuyện đời mà thôi – sẽ không có cơ hội hiệp khí cùng Trời Đất).

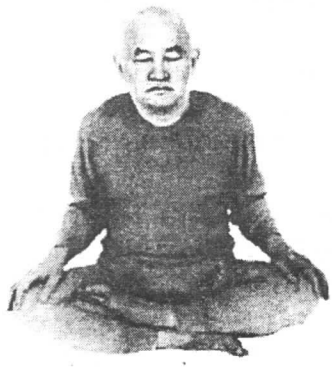
4. THIỀN ĐỊNH

Sau khi tập xong pháp Pháp Luân Thường Chuyển, chúng ta bắt đầu đi vào Thiền Định.

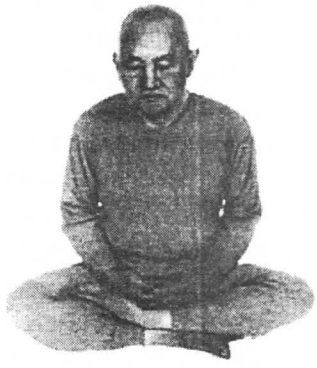
- Vẫn giữ nguyên tư thế ngồi như đã nói trên. Người mới tu để hai lòng bàn tay úp lên đùi, người tu lâu bắt ấn Tam Muội (xem hình).
- Vẫn co lưỡi răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm, nhìn thẳng về phía trước từ trung tâm hai chân mày.
- Hơi thở bình thường.

BẮT ĐẦU TẬP:

Trí ý tập trung trên đỉnh đầu và nguyện thầm: *"Cố gắng xuất hồn lên đảnh lễ Phật"* (1 lần)[1]. Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi, rồi sau đó nhìn thẳng trung tâm giữa hai chân mày lâu chừng nào tốt chừng nấy. **Trong khi Thiền Định ý chí thả lỏng, buông bỏ tất cả mọi sự việc và dỗ ngủ.** Cố giữ cho xương sống được thẳng, ngồi càng lâu càng tốt, nếu cơ thể bạn chịu được.



Người mới tu để tay lên đùi



Người tu lâu có thể bắt ấn Tam Muội

- Khi thiền định, ngứa mình, tê chân, hay có ý động loạn thì ta chỉ **niệm Nam Mô A Di Đà Phật ngay trung tim bộ đầu.** Tự mình đặt chương trình để chiến thắng hai cái dâm tánh đó. Ngứa và tê nó tạo cái dâm tánh. Tạo cái dâm tánh thì trở nên trược, trược rồi thì nó ác, ác trược là vậy.
- **LƯU Ý:** Các bạn nhớ, là bất cứ công phu thấy hiện tượng, triệu chứng gì, mà các bạn lo sợ, nghi ngại, thì các bạn lập tức **co lưỡi** (đụng chân răng trên) **răng kề răng** (tư thế này luôn luôn giữ trong khi thực hành công phu Thiền hay lúc rảnh rỗi niệm Phật) và niệm Phật trong trí (**dùng ý niệm**, không ra tiếng "khẩu khai thần khí tán") ngay tại Hà Đào Thành (đỉnh đầu). Làm như vậy là các bạn được bảo vệ và an toàn và cứ tiếp tục công phu, đừng xả thiền. Tại sao phải làm như vậy? Các bạn răng kề răng, giúp đóng khớp xương sau đầu, cản mọi ảnh hưởng tà xâm nhập các bạn. Niệm trên đỉnh đầu, là trung ương, Đức Di Đà trợ điển cho các bạn thì không còn sợ gì nữa.

[1] *(Vì lý do tôn giáo, có thể dùng ý niệm trên đỉnh đầu hướng tâm đến Đấng mình tôn thờ... Người Thiên Chúa Giáo có thể cầu xin diện kiến Chúa, tin một vị nào chúng ta phải trở về với vị đó, nhiên hậu chúng ta mới trở về với vô cùng...).*

5. XẢ THIỀN

Sau khi thiền rồi chúng ta mới xả thiền.



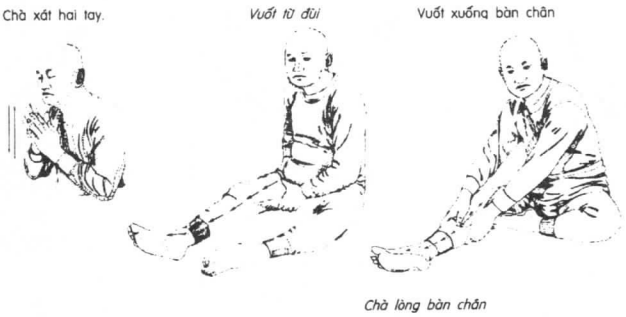
⇨ **Các bạn xả thiền giống như ở Phần I Công Phu 6 tháng đầu.** (Xem Phần I)

⇩ **Sau đó các bạn làm tiếp thêm các động tác sau đây:**



1) Rồi lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng một bàn tay bóp và vuốt tay kia từ bả vai xuống cánh tay, đến cổ tay thì nắm và vuốt ra khỏi các đầu ngón tay; rồi đổi bàn tay bóp và vuốt tay còn lại. **(Làm 3 lần)**

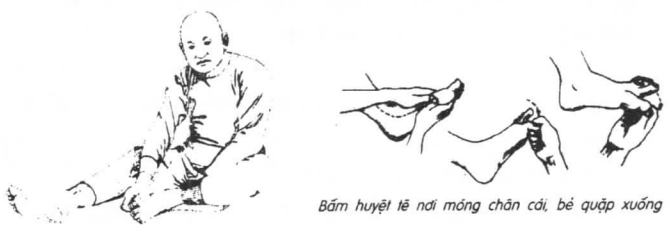
2) Xong lại chà xát bàn tay cho nóng. Dùng hai bàn tay bóp và vuốt từ hán xuống đùi tới bàn chân; làm lại như vậy cho chân kia. **(Làm 3 lần)**





3) Sau cùng chà mạnh hai lòng bàn chân vào nhau **50 lần.**

☞ **Nếu bị tê chân** thì dùng ngón tay cái bấm huyệt tê nơi móng ngón chân cái và bẻ quặp xuống.



PHẦN III: CÁC PHÁP HÀNH THÊM

☞ Xin lưu ý các pháp sau đây gồm: **Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Kiểm Điểm Đời Đạo và Mật Niệm Bát Chánh** dành cho người tu lâu, đã có điển rút bộ đầu.

LẠY KÍNH VÔ VI

Kính Vô Vi biểu trưng cho thanh quang của vũ trụ và lòng trung nghĩa. Môn lạy này giúp cho khỏe mạnh, tim gan tốt và mục đích là để giải nghiệp tâm, dẹp bỏ tự ái.

CÁCH THƯỢNG KÍNH VÔ VI:

Tốt nhất là trong phòng khách, hướng về cửa ra vào hay cửa sổ, nơi sáng sủa, khang trang, có nhiều ánh sáng chiếu vào. (Kính không được có khung chung quanh, phải nguyên 1 miếng chứ không ráp nhiều miếng). Chọn ngày mùng 1 hay trăng tròn để thượng kính.

Mua 5 loại trái cây (tượng trưng cho ngũ tạng) và một bình bông tươi màu trắng (tượng trưng cho huệ linh) để trên bàn thờ trước tấm kính.

Đúng 12 giờ trưa, đứng trước kính, chắp tay trước ngực và nguyện: "Xin Đức Quan Thánh Đế Quân hộ độ cho gia cang bình an, tu hành tinh tấn". Rồi ngồi trước kính trong tư thế thiền và tập trung trí ý lên trung tâm bộ đầu thầm niệm NMADĐP liên tục từ 5-10 phút. Xong rồi xá 3 lần. **Mỗi sáng đi và chiều về nhà, chắp tay, ý niệm NMADĐP trên đỉnh đầu 3 lần, rồi xá kính 3 cái.**

BẮT ĐẦU TẬP:



Giữ nguyên tư thế sau đây trong khi lạy: đứng thẳng trước kính Vô Vi. Nếu nhà không có kính Vô Vi thì quay mặt về hướng Nam. Co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, ý niệm NMADĐP trên đỉnh đầu.

(1) Hai tay chắp lại để trước ngực, **(2)** từ từ đưa lên cao khỏi đầu, **(3)** xong quì xuống, **(4)** đỉnh đầu đụng sát mặt đất, rồi đứng lên, hai tay chắp trước ngực. **Tiếp tục niệm Phật và lạy tiếp.**

Mỗi lần lạy 50 lạy. Có thể làm **mỗi ngày 2 hay 3 lần.**

CHƯỞNG HƯỞNG DƯỠNG KHÍ

Người tu lâu, có điển rút bộ đầu, mỗi buổi sáng 5-6 giờ sáng phải ra giữa trời, chú ý trung tim bộ đầu, hít một hơi một từ lỗ mũi xuống bụng hít một hơi một. **Làm 3 lần** như vậy là được rồi. Bộ óc sẽ được thanh nhẹ. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI ĐẠO

Mỗi buổi sáng thức dậy, chúng ta có ý tưởng kiểm điểm đời đạo đến ngày nay có làm gì bậy, mích lòng ai không. Rồi ra sân hít dưỡng khí một hơi từ trên óc xuống bụng luôn. Hít một lượt như vậy **3 lần**, thì con người sẽ được khỏe. Mỗi buổi sáng làm đều như vậy.

MẬT NIỆM BÁT CHÁNH

Những người có điển rồi mới mật niệm Bát Chánh được.

Sau này quí vị tu có điển rồi thì mỗi đêm từ 6 giờ tới 10 giờ, chúng ta nên **niệm Bát Chánh để kiểm soát thử cái Đốc Mạch của chúng ta đã lên tới bên trên chưa và cái Nhâm Mạch của chúng ta phát triển tới đâu.**

🕐 Từ trong khoảng 6 giờ tới 10 giờ tối, chúng ta ngồi xếp bằng hay ngồi trên ghế hay bất cứ nơi đâu.

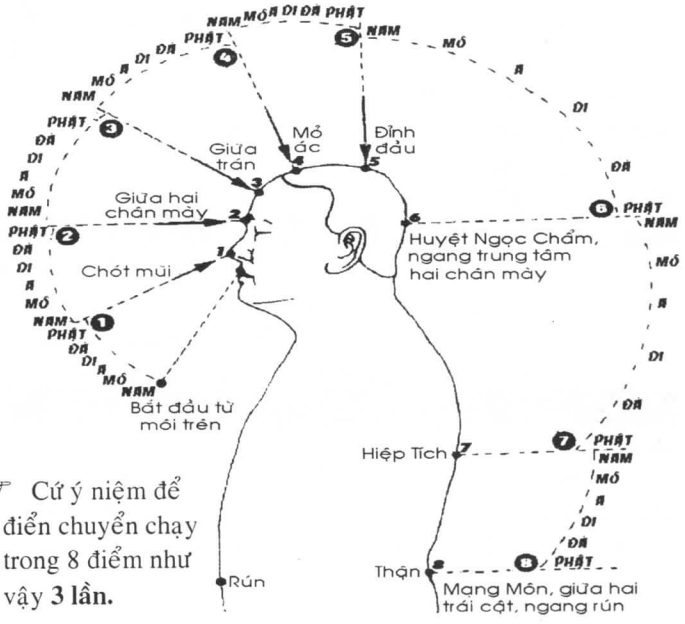
⌛ Co lưỡi, răng kề răng, miệng ngậm, nhắm mắt.

☯ Tay bắt ấn Tam Muội.

Rồi dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) để điển chuyển chạy trong 8 điểm như sau.

BẮT ĐẦU TẬP:

1. Dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật (NMADĐP) từ ngay đầu môi trên, cuối cùng chữ Phật nó phải nằm ở **chót mũi.** Đây là **điểm thứ 1.**
2. Tiếp tục từ chót mũi ý niệm NMADĐP đến **điểm thứ 2** là **trung tâm chân mày** (còn gọi là huyệt Ấn Đường).
3. Từ trung tâm chân mày ý niệm NMADĐP đến **điểm thứ 3** là **giữa trán.**
4. Từ giữa trán ý niệm NMADĐP đến **điểm thứ 4** là **mỏ ác** (huyệt Nê Hườn hay Thiên Môn), khỏi mí tóc, khoảng 3 ngón tay từ chân tóc ở trán đi lên.
5. Từ huyệt Nê Hườn ý niệm NMADĐP đến **điểm thứ 5** là **đỉnh đầu** (Hà Đào Thành).
6. Từ đỉnh đầu ý niệm NMADĐP đến **điểm thứ 6** là huyệt **Ngọc Chẩm** (sau ót đối diện với Ấn Đường).
7. Từ huyệt Ngọc Chẩm ý niệm NMADĐP đến **Huỳnh Đình** (để tay qua vai, ngón tay giữa chạm xương sống thì nó ở đó, cuối gần chỗ Hiệp Tích, có thể coi là Hiệp Tích cũng được, nhưng mà kêu bằng Huỳnh Đình vì Hiệp Tích nó cũng tới chỗ đó). Đó là **điểm thứ 7.**
8. Rồi từ đó ý niệm NMADĐP tới ngay trung ương trái cật (huyệt **Mạng Môn**, ngang với rún) là **điểm thứ 8.**



☞ Cứ ý niệm để điển chuyển chạy trong 8 điểm như vậy **3 lần.**

THỂ DỤC TRỢ LUÂN

Làm điều hòa máu huyết, tăng gia sức khỏe, ngừa bệnh, hay nhất là ngăn ngừa và trị bệnh trĩ, cao máu.

🕐 Tập bất cứ lúc nào trong ngày khi bụng trống hay trước buổi công phu trong đêm khuya.

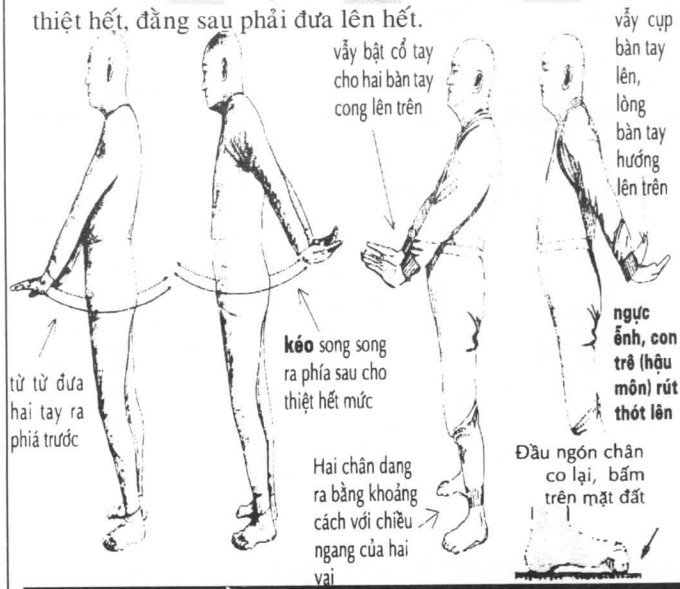
⌛ Đứng thẳng, lưng thẳng. Hai chân dang ra bằng khoảng cách chiều ngang của hai vai. Đầu ngón chân co lại bấm trên mặt đất. Tay thả lỏng. Co lưỡi răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm. Hơi thở bình thường. Ý ngó thẳng trung tim chân mày (nếu mở mắt thì nhìn vào một điểm nào đó trước mắt). Đầu óc để trống.

BẮT ĐẦU TẬP:

Cánh tay duỗi thẳng, cùi chỏ thẳng và mềm, từ từ đưa hai tay song song ra phía trước một cách nhẹ nhàng khoảng 30 độ, rồi vẫy bật cổ tay cho hai bàn tay cong lên trên. Ngón tay hướng về trrước, cánh tay vẫn duỗi thẳng. Rồi từ từ thả hai cánh tay xuống và **kéo** song song ra phía sau cho thiệt hết mức, rồi vẫy cụp bàn tay lên, lòng bàn tay hướng lên trên, **ngực ểnh, con trê (hậu môn) rút thót lên.** Hai cánh tay vẫn **duỗi thẳng.**

🕐 Tập như vậy khoảng **15 phút hay 300 lần.** Có thể làm nhiều lần trong ngày.

☞ Làm nhẹ, chậm càng tốt. Nhớ đưa lên nhẹ rồi kéo xuống cho thiệt hết, đằng sau phải đưa lên hết.



CẦU NGUYỆN SAU BỮA ĂN

Ông Tám khuyên cầu nguyện sau bữa ăn để giúp vạn linh đã hy sinh thân xác được tiến hóa dễ dàng hơn.

Tập trung trí ý trên đỉnh đầu, co lưỡi răng kề răng, miệng ngậm, mắt nhắm và **niệm 3 lần** các câu sau:

"Nam Mô Bát Nhã Ba La Mật Đa. Sắc Bất Dị Không, Không Bất Dị Sắc. Thời Chiếu Kiến, Ngũ Uẩn Giai Không. Thọ Tưởng Hình Thức, Diệt Phục Như Thị. Độ Nhất Thiết Khổ Ách, Nam Mô A Di Đà Phật".

Ý NGHĨA: Luồng thanh điển tập trung qui về nguồn cội, liên hệ với quyền năng của vũ trụ. Sắc tướng đều trở về với hư không. Vạn linh ở trong tiểu vũ trụ này được hiệp nhứt với tôi, để mọi khổ não đều được giải trừ.

☞ **Nên niệm đúng vì chấn động lực của câu nguyện.**

Phần Ông Tám Giải Thích

📖 **SOI HỒN:** *"Trên thế gian này chưa có tôn giáo nào thực hành pháp Soi-Hồn, pháp này giúp cho bạn khai mở trung tâm điểm của bộ đầu gọi là Thiên Môn hay Hà Đào Thành và chấn động lực của luồng điển sẽ phát triển mãi mãi đến vô cùng tận. Khi chúng ta đưa hai tay ngang vai, tất cả các thần kinh của ngũ tạng; tim, gan, tỳ, phế, thận đều hoạt động và toát mồ hôi. Lúc đầu hai ngón tay bịt kín lỗ tai thì người mới tu, tánh còn nóng, cảm thấy lỗ tai nghe ồ ồ... tu lâu bạn sẽ không còn nghe ồ ồ nữa, lúc đó bạn cảm thấy tinh thần sáng suốt...**Người mới tu làm pháp Soi Hồn để khôi phục thần lực đã bị mất đi trong ngày, vì làm việc, vì sinh hoạt chúng ta phải dùng tất cả khả năng sẵn có của chính mình, dùng điển để đổi lấy đồng tiền chén cơm, thì không thể nào không bị suy yếu thần kinh.** Khi ta làm việc trở về, ta làm như thế (Soi-Hồn) là ta khôi phục lại chấn động lực của khối óc. Khi bạn dùng hai ngón tay cái bịt kín hai lỗ tai là bạn đang hội tụ luồng điển về bộ đầu và tập trung nó vào giữa hai chân mày. Ngón trỏ và ngón giữa của bạn chận lên màng tang nơi mí chân tóc và ở giữa xương khóe mắt thì luồng điển cũng chuyển chạy về trung tâm chân mày. Khi bạn đã có khả năng tập trung được luồng điển đó rồi thì ánh sáng sẽ phóng ra từ nơi ấn đường, trung tâm giữa chân mày, tiến thẳng một đường lên trung tâm của càn khôn vũ trụ. Lúc đó chúng ta càng ngày càng cảm thấy thong thả nhẹ nhàng hơn. **Người mới tu nên làm pháp này ít nhứt sáu tháng để chấn chỉnh bộ óc.** Sự động loạn đã thu hút trần trược quá nhiều, cho nên chúng ta phải chấn chỉnh khối óc trước tiên. **Người mới tu không cần thiết giờ giấc.** Giờ rảnh có thể làm pháp Soi-Hồn để cho giảm bớt sự động loạn không cần thiết của cuộc đời đau khổ hiện tại.*

📖 **PHÁP LUÂN CHIẾU MINH:** *"Pháp Luân Chiếu Minh đem lại cho chúng ta trở nên một nhẫn tánh dồi dào và giúp cho đầu óc chúng ta được minh mẫn trở lại. Ban đầu làm nó hơi khó khăn. Nhưng mà những người mới tu quan trọng là làm pháp này. Rồi làm lần lần nó điều hòa cái hơi mới ngồi thiền được. Hít hơi vô để làm gì? Để làm cho bộ ruột được thanh lọc điều hòa, trật tự nhẹ nhàng. Cái ruột cung ứng điện năng cho khối óc, cho nên chúng ta lo cái óc và lo cái ruột. Hai cái hòa hợp là một, lúc đó cái Vía nó mới nhẹ... Tại sao bạn phải nghĩ là đầy rún? Đầy rún là chú ý tới cái thận, vì thận với rún liên hệ trực tiếp với nhau. Khi ta hít đầy như thế này cái hơi nó ép ra phía đàng sau. Khi ta thở ra thì cái hơi cũng ép ra sau. Hai hơi hít vào và thở ra là một hơi thở liên tục. Nó nhập lại chúng ta phải liên tiếp thở cái thứ hai để thành lực lượng mạnh, ép cái trược khí của trái thận và trược khí của ngũ tạng sẽ đẩy nó ra theo đường đại tiện, tiểu tiện hay các lỗ chân lông. Khi ta thở liên tục như vậy cho tới 12, cái hơi thanh nhẹ sau ép lần lần và dồn qua trái cật và đưa qua đại tiện, tiểu tiện hay lỗ chân lông, và giúp khai thông xương sống một phần. Rồi tiếp tục thở từ 1-11, 1-10,..., 1-2 và 1. Nằm xuống dùng trung tâm chân mày chú ý đến cái rún. Trong lúc thở Chiếu Minh bạn chú ý tới cái rún là bạn tập trung vào thể Vía của bạn. Sự liên kết sẽ giúp cho phần Hồn và thể Vía của bạn có cơ hội tương hội với nhau, một khi mà trật tự của thể xác bạn đã lập lại được sự quân bình. Có Hồn thì phải có Vía nó mới nhẹ. Nhẹ nhàng trong người khỏe mạnh, không có bị bệnh hoạn. Đối với người mới tu, đối với thanh niên tập thể thao là những người hay hít vô ngực, kêu hít vô bụng thì thấy khó khăn. Nhưng tập tùy theo khả năng của mình. Sau này cố ý phải hít cho kỳ được thì hít vô là phải đầy rún. Những người nam giới ham mê sắc dục thì tinh khí bị suy yếu, do đó hơi thở ngày càng yếu. Nữ giới cũng vậy, ham tính dục, sanh nhiều con, mất trung khí, hơi thở không dồi dào. Nếu họ làm pháp thở này họ sẽ từ từ khôi phục lại trung khí, từ từ sẽ đưa họ tới chỗ mạnh dạn, quán thông mọi sự việc... **Pháp này hỗ trợ cho cơ tạng rất nhiều và đem lại cho tứ chi được mạnh dạn để tránh được những bệnh nan y như là xụi bại hoặc là hư gan, hư tim** trong lúc chúng ta không biết trật tự. Trong cái tham ăn, tham uống tạo nhiều bệnh. Tham dục cũng tạo bệnh hư óc. Đó, bệnh là do tánh sanh ra vậy... Khi làm Chiếu Minh rồi con người có giấc ngủ rất ngon, rất khỏe. Một ngày làm được 2 lần tới 3 lần là tốt nhứt. Vừa lo cho khối óc vừa lo cho bộ ruột và cái hỏa can trong gan cũng được điều hòa, cung ứng máu chạy tốt trong cơ thể..."*

📖 **PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN:** ***"Ý ra lịnh đầy rún, đầy ngực tung lên bộ đầu"...*** *rồi thở ra, ép vô cho xẹp bụng. Rồi bắt đầu cho bụng phình lớn,... đầy ngực, nhưng bụng vẫn đầy hơi, tung lên bộ đầu. Đó là một hơi, sáu hơi như vậy là thấu đạt tất cả. Còn nhiều người nói, tôi làm một trăm hơi... Không có thể được. Một hơi là phải ngay ngắn tất cả cơ thể. Khi chúng ta đưa lên bộ đầu, chấn động rồi là phải ngay ngắn tất cả. Pháp Luân Thường Chuyển nó phải thông suốt tất cả kinh mạch bên trong thì huệ tâm mới khai. **Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai.** Khi mà chúng ta thường chuyển rồi thì nó hòa tan với càn khôn vũ trụ, hồi quang phản chiếu. Chúng ta mới thấy nguyên năng bên trong của chúng ta và thấy rõ nguyên lai bổn tánh của chính mình. Phải thực hành để xác nhận, thực hành để thấy, và nó phải mở tất cả những năng khiếu như học thức, chuyên môn bất cứ nghành nào mà thực hành Pháp Luân Thường Chuyển, thì lúc đó trí óc dồi dào, làm việc vui vẻ mến cảm muôn loài vạn vật. Quán thông mình, quán thông tất cả thì mới thấy rằng Càn Khôn Vũ Trụ với ta không có xa, Tiểu Thiên Địa của chúng ta tiến hóa tới vô cùng, và phần hồn chúng ta là bất diệt. Cho nên tuổi trẻ biết sửa mình và biết lập lại trật tự để có một đời sống an khương tại thế, để xây dựng địa hình là thể xác của chúng ta, quê hương là thể xác của chúng ta. **Nếu các bạn lập lại trật tự sáng suốt trở về xứ sở thì xứ sở đó trong tay của các bạn.** Cuối cùng mọi người trong chúng ta cố gắng thực hành và lập lại trật tự cho chính mình và sử dụng khả năng sẵn có của chính mình, trở về với thanh tịnh và sáng suốt thì lúc đó cộng đồng nhơn sanh đau khổ của chúng ta mới thực sự giải thoát. Tôi mong rằng mọi người ý thức và thực hành để tự kiểm chứng thì lúc đó mới thấy rõ những lời nói của tôi đã nói về phương pháp này".*

📖 **THIỀN ĐỊNH:** *"Thiền là cho phẳng lặng tất cả mọi sự việc và sự **thanh hướng về thanh, trược lắng về trược.** Thanh là chấn động lực của bộ đầu, phải thả lỏng cho nó phóng lên tới vô cùng tận và trược tự nó phải lắng trong. Trong khi Thiền*

Định, ngứa mình chỉ nên niệm Phật, tê chân cũng chỉ niệm Phật. Ngứa và tê nó tạo cái dâm tánh, tạo cái dâm tánh thì trở về trước. Trược rồi thì nó ác, ác trược là vậy. Còn người thiền lâu có thể bắt ấn tam muội. Ngồi Thiền Định càng lâu càng tốt, trong lúc ngồi những vị bộ đầu rút nhẹ có thể ngủ ngồi. Bộ đầu càng rút nhẹ chừng nào thì ta càng dễ đi vào giấc ngủ mê chừng đó, trong mê có tỉnh. Ngồi đây nhưng ai nói gì cũng nghe, cái đàng trước mắt chúng ta, ngay trung tâm chân mày, cái gì chúng ta cũng thấy. Nhưng cảnh bên trên chúng ta thấy rõ rệt. ***Ngồi đúng thì mặt mày thấy vui tươi, ngồi không đúng thì mặt mày thấy buồn bực. Còn ngồi thiền mà quậy qua quậy lại,*** *đó là tà khí chưa dang hay là tà khí xâm nhập, Pháp Luân chưa đúng chiều, đi ngược chiều. Chấn động khối thần kinh cho nên cựa quậy.* ***Những cái đó phải ngừng ngay và thực hành Chiếu Minh cho nhiều,*** *cho nó khai thông những huyệt kinh trong thể xác. Nó dẫn giải tất cả tà khí, trược khí trong thể xác, nhiên hậu mới ngồi yên tỉnh Thiền Định được... Lúc ngồi thanh tịnh ngay ngắn, thừa tiếp thanh điển bên trên để đi học. Lúc về thì nó nặng đầu, nó làm lắc cái đầu thì chúng ta bắt đầu xả thiền".*

📖 **MẬT NIỆM BÁT CHÁNH:** *"Khi chúng ta tu có luồng điển rồi, ý niệm cảm thấy như có ngón tay chạy ngay đến chót mũi, như là ngón tay chỉ ngay cái huyệt, niệm tới chỗ nào nó chỉ ngay chỗ đó, chạy tới chỗ nào nó phải chỉ tới chỗ đó, rõ rệt vậy. Những người có điển niệm thấy nó chạy rõ ràng niệm càng lâu 8 điểm càng rõ rệt và nó sáng choang ra, con người mới kiểm soát được ngày nay mình không có làm gì bậy bạ. Luồng điển thông thay vì luồng điển nghẹt là không được. Niệm tới hai ba chỗ nó ngưng, đó là nó nghẹt. Lo chuyện đời nhiều quá thì chúng ta nên bỏ, ăn năn sám hối và bỏ, niệm lại thì tự nhiên sẽ thông và sáng. Khi sáng rồi thì con người thanh nhẹ không nói bạ được. Nói đâu cũng là triết lý để dẫn dắt đời tiến hóa.* ***Người tu chúng ta xuất hồn ra thế gian chỉ đi ở chỗ Ấn Đường này thôi, rồi đi học đạo là Trung Thiên Thế Giới (giữa trán), rồi tới Bồng Lai (trên mí tóc), rồi tới Phật Giới (đỉnh đầu). Rồi chuyển ra đàng sau này là chỗ Huỳnh Đình trong cái Tiểu Thiên Địa, rồi tới thận thủy mới cảm minh cái khối kêu bằng thế gian, đại tự nhiên ở thế gian.*** *Sự kiểm soát này người có điển mới niệm được, còn người không có điển ngồi niệm không được, bấn loạn thêm thôi. Cho nên để dành riêng cho người có điển và cảm giác được phần điển chạy trong cơ thể mới cho nó chuyển chạy như vậy và lập lại trật tự. Mỗi đêm chúng ta kiểm soát như vậy thì luồng điển không có bị lung lạc và không có hướng ngoại, để kiểm soát chắc chắn thành quả khai triển tâm linh của chính mình. Những* ***người tu lâu niệm tới chỗ nào thì dường như có cái bóng đèn đỏ nó phải bật cháy sáng liền. Còn những người tu chưa đạt được kết quả cao thì chỉ cảm nhận nó chạy tê tê chút vậy thôi. Còn người thành đạo là phải thấy 8 điểm đó nó phải có 8 cái bóng đèn đỏ sáng bừng lên.*** *Không nên nghe những sự động loạn và không có sự kiểm chứng rõ rệt. Tôi muốn đem ra tất cả sự thật mà chính tôi lúc tu cũng thử thách ông Tư và tìm hiểu những cái gì sẵn có của Ngài. Và đến ngày hôm nay, tôi đã kiểm chứng từ giai đoạn một tôi đã đi tới, tôi cống hiến cho các bạn. Các bạn tiếp tục tu, kiểm chứng và kiểm soát lấy các bạn. Tư tưởng nhiều khi bị lung lạc rồi nói bậy. Cho nên* ***chúng ta phải kiểm chứng cho nó rõ rệt, từ giai đoạn một, chúng ta đã đến đó chưa. Không nên nói quá trớn rồi tạo lấy sự sai lầm.*** *Còn cái phần huệ giác bên trong có mở được chỉ ghi chép vô sách mà thôi, không nên phổ biến vì đó là mọi trình độ khác nhau. Mỗi người mở mỗi giới khác nhau, chỉ ghi vô cuốn sách đó thôi, lưu lại cho hậu thế. Và sau kết luận, chúng ta nói rằng: tôi khám phá ra tôi như thế này, thì người khác họ sẽ tiếp tục giữ đúng ba phương pháp này để học, khám phá nguyên căn và thấy nhiệm vụ của họ khác hơn. Mọi người chúng ta đều có nhiệm vụ tại thế chớ không phải không. Đừng tưởng lầm là tôi xuống đây tôi chơi, không có đâu. Xuống đây là có nhiệm vụ làm việc để lưu lại cuốn sách sinh, lão, bệnh, tử, khổ cho thế sanh và thức tâm tùy theo hoàn cảnh, tùy theo trình độ một khác nhau".*

LỜI DẶN THÊM LINH TINH

1- Nhớ đừng ăn khuya, vì thiền cần bụng trống.

2- Người mới tu, nghe nói dậy khuya thì sợ có hại cho sức khỏe, nhưng trái lại, nhờ công phu sức khỏe lại được gia tăng hơn trước, nếu mệt chỉ bị vài đêm đầu mà thôi, vì mới và chưa quen.

3- Đừng ngồi thiền dưới quạt máy, có thể dùng phòng lạnh, nhưng tránh xa luồng gió thổi.

4- Để tránh bị muỗi cắn, bạn có thể ngồi trong mùng.

5- Nếu khi công phu thấy ngứa trên mặt, mũi, đầu, đó không phải muỗi cắn mà do trược điển được loại ra khỏi cơ thể. Nhớ đừng gãi, vì gãi nó sẽ hồi trở vào lại cơ thể, không tốt.

6- Ngồi tê chân, ráng niệm Phật chịu đựng, đừng đổi chân thì tốt hơn.

7- Để giúp thêm việc tập trung, mỗi khi tư tưởng nghĩ đến việc khác, thì bạn niệm liên tục trong trí **danh hiệu Cha hay Lục Tự Di Đà**, kéo tư tưởng trở lại Hà Đào Thành và nhìn thẳng giữa hai chân mày, hoặc là thở vài hơi Pháp Luân Thường Chuyển để giúp cho định trí trở lại.

8- Lúc công phu nhớ đừng có mong vọng gì (như mong thấy Mô Ni Châu, mong thấy hình ảnh, xuất hồn v.v...), vì càng mong vọng càng không thấy. Có người công phu thấy ánh sáng hoặc Mô Ni Châu, mừng thì liền hết thấy ngay. Hoặc mong chờ hôm sau thấy lại cũng sẽ không thấy. Phải nhớ kỹ đừng mong vọng và ráng giữ tâm cho thanh tịnh.

10- Đường hướng của **Pháp Lý Vô Vi là tự hành, tự tiến.** Người hành pháp không nên **vọng tâm quán tưởng hoặc cầu xin nhờ vào tha lực bên ngoài.** Điều này cũng làm **sai pháp.**

a) Khi cần phải đi thăm người bệnh, người tu thiền sẽ bị mất điển và rút vào cơ thể mình trược điển của người bệnh. Khi về, nên làm thêm Pháp Luân nằm để thanh lọc trược điển ra.

b) Đứng gần thây người chết sẽ bị rút mất điển nhiều. Nếu gặp trường hợp không tránh được, nên đến sau khi xác đã liệm kín vô hòm rồi, và lúc đến gần nên giữ co lưỡi, răng kề răng, niệm **Lục Tự Di Đà** ở Hà Đào Thành, và lúc về nhà nên làm thêm **Pháp Luân Chiếu Minh.**

c) Ăn mặn nên làm thêm nhiều Pháp Luân nằm mỗi ngày và tránh thịt chó, thịt trâu.



VẤN ĐÁP về THIỀN THỰC HÀNH



Giải Đáp về PHÁP LÝ

1. Ngồi kiết già, bán già hay trên ghế thòng chân, kết quả có cách biệt gì không?

Theo tôi thấy: thì những người nào ngồi kiết già thì kết quả mau hơn, còn những người nào ngồi ghế bỏ chân xuống đó thì chậm hơn. Ngồi xếp bằng và kiết già tôi thấy có phần tiến bộ mau hơn, là tại sao? Khi mà chúng ta ngồi xếp bằng thì cái máu bị ứ đọng không có lưu thông như ngồi thòng chân. Nhưng mà cái ứ đó ở phần dưới, nó mới do cái Pháp Luân và cái Soi Hồn ở bên trên, chúng ta đã mở được cái xương sống rồi, ở dưới nó ứ nó không có đường đi thì nó tống cái luồng điển hỏa hầu đi phía sau đi lên bộ đầu. Thành ra nhiều người ngồi xếp bằng nó giựt đi lên.. Nhưng mà theo đúng cái pháp lý ở đây là chỉ cần cái xương sống ngay mà thôi. Người ngồi bỏ chân xuống dưới, làm Pháp Luân nhiều thì cũng tương đương với người ngồi xếp bằng hay bán già. Khi ngồi mà chân mình xếp bằng thì nước tưới vô trong thận. Làm Pháp Luân để mượn cái hơi đi lên thì đẩy mạnh hơn. Nếu hai chân để xuống dưới thì yếu hơn. Yếu hơn phải làm Pháp Luân nhiều hơn. Còn ngồi xếp bằng, bán già hay kiết già tốt lắm, bổ thận ghê lắm!

2. Người không có chân hay bị què làm sao ngồi thiền?

Có thể ngồi trên ghế. Thiền là do cái óc, do cái ý chí mình muốn thiền muốn tiến hóa tới đâu và phải xây dựng đúng theo cái đường lối hướng phát triển khối óc cơ tạng hợp nhứt nguyên khí cùng Trời Đất thì mới tiến tới chỗ tốt đẹp ở tương lai.

3. Về câu nguyện *"Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát"* hay là *"Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quan Thế Âm Bồ Tát"*?

Thưa Thầy chữ "Quán" hay là chữ "Quan"?

"Quán", Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát.

4. Con có quen người bạn tu mười năm nay, hiện nay vẫn thường xuyên Thiền vào giờ Dậu (tức là 6 đến 8 giờ). Con có nói với người bạn ấy là: "Thầy không cho ngồi vào giờ này", thì được trả lời: "Người tu lâu có điển Thiền bất cứ giờ nào và bất cứ ở đâu cũng được". Con là người chưa hành pháp như vậy không biết nói sao, xin Thầy minh giải?

Đúng là người có điển là đi đứng ngồi nằm cũng đều là Thiền. Còn mà người thiền mới Thiền phải lựa cái giờ 11 giờ Tý thông khai là luồng điển của Trời Đất thông khai. Mình mới mượn cái trớn đó mới mở được, làm Pháp Luân nó mới khai mở được.

5. Khi vô hành Thiền, tại sao hành giả phải răng kề răng, co lưỡi?

Khi chúng ta co lưỡi, răng kề răng là chúng ta đang thực thi. Co lưỡi răng kề răng nó mới tập trung Tinh Khí Thần, cũng như cái ấn của Quan Âm đã có từ lâu. Như thế này (bắt ấn) hai tay chúng ta chấp lại làm vầy là ấn của Quan Âm đây. Tinh Khí Thần trụ, co lưỡi răng kề răng thì nó mới trụ và thăng hoa đi lên được.

6. Tại sao hành giả phải chấp hai tay để niệm?

Vì chúng ta có âm có dương, cơ thể chúng ta âm dương là có điển, hai luồng điển hợp nhứt nó mới là xuất phát đi lên, thì cái ý nguyện chúng ta mới chuyển đạt tới được.

7. Tại sao phải niệm Nam Mô A Di Đà Phật ba lần?

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật là giải tỏa tất cả những sự trược ô trong nội tâm và hướng tâm thẳng đi lên.

8. Xin Thầy giải thích tại sao phải niệm Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát?

Vì Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới là nơi thanh tịnh cuối cùng để phát triển của phần Hồn, thì chúng ta phải hướng tâm về đó thì con đường đi chúng ta mới thật sự thanh nhẹ.

9. Tại sao phải niệm Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc?

Long Hoa Giáo Chủ khi mà tâm chúng ta tưởng tới Quán Thế Âm Bồ Tát thì sáng lạng trong nội tâm, thì hoa tình thương sẽ ươm nở. Long Hoa Giáo Chủ là phải trụ, thanh khí đã chuyển hóa xuống, chứng minh cho chúng ta trong lúc ngồi Thiền.

10. Có thể dùng câu khác để niệm thay thế mấy câu niệm trên được không?

Phải tìm nếu thay thế được luồng điển thanh nhẹ vô cùng đó thì được, còn thay thế mà không được, và bị ngắn đoạn là không được, không thấu triệt không thấu tới đó, không thanh nhẹ tiến tới đó là không có giá trị.

11. Có nên niệm Nam Mô A Di Đà Phật bằng tiếng Phạn hay không?

Nam Mô A Di Đà Phật tiếng Phạn, tiếng Tàu, tiếng Tây đọc ra cái chấn động mà nó tương đồng hòa hợp với chấn động của Càn Khôn Vũ Trụ là được.

12. Niệm Nam Mô A Di Đà Phật ở trên đỉnh đầu hay niệm ở sáu Luân Xa?

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật, những người mới tu ban đầu phải niệm sáu Luân Xa để chi?-Vì chúng ta đang sống trong tập quán thờ cúng và không biết giá trị khai mở trung tim chơn mày và khai mở khối óc, khai mở cơ tạng thành ra đâm ra mê tín. Cái phương pháp này là tự khai mở Lục Thông, thì không còn sự mê tín nữa. Sau đó là tùy theo cái luồng điển phát triển ngay trung tim chơn mày và phát triển lên chỗ trán và trên má, bộ đầu, lúc đó là luồng điển càng ngày càng khai mở, thì tự nhiên nó trụ tới đó. Lúc nào chúng ta cũng chú ý ngay trung tim chơn mày xuất phát ra trước hết.

13. Chính xác giờ Tý bắt đầu từ mấy giờ và chấm dứt lúc mấy giờ?

Từ 11 giờ tới 12 giờ trong lúc bây giờ 11, 12 giờ là giờ Tý đó. 12 giờ tới 1 giờ là giờ Tý. Từ 11, 12, 1, 2 giờ đó cũng khoảng giờ Tý lo tu Thiền được rồi.

14. Tại sao ngồi Thiền xoay về hướng Nam?

Hướng Nam là chúng ta, trung tim chân mày chúng ta lấy tay đánh vô nó xẹt tóa hỏa tam tinh ra. Đánh vô một cái nó xẹt tóa hỏa tam tinh là cái luồng điển âm dương nằm từ bên trái qua bên mặt hợp nhất để xuất phát đi lên, nó hòa hợp với hướng Nam. Hướng Nam là Thiên Đàng chỉ có lửa, chớ không có cửa chận đường. Mà luồng điển của

chúng ta hòa hợp với luồng điển ở Bên Trên thì chỉ có rút đi lên thôi, không có đi xuống nữa.

15. Thưa Thầy, có nhất thiết theo thứ tự là phải Soi Hồn trước, rồi sau đó mới làm Pháp Luân Thường Chuyển, sau cùng mới vô Thiền Định, và từ đó không bao giờ thay đổi cả?

Đúng như vậy! Trước hết phải vô niệm là chúng ta phải có một đường hướng đi bằng cách nào trước hết. Cũng như chúng ta đi trên chiếc thuyền mà chiếc thuyền không có hướng là không bao giờ đi tới đất liền được. Phải có hướng trước, rồi mới Soi Hồn chấn chỉnh bộ óc chúng ta đâu đó đàng hoàng. "Thượng bất chánh là hạ tất loạn", thượng ở bên óc chúng ta suy nghĩ đàng hoàng thì cơ tạng chúng ta mới yên ổn. Soi Hồn để khai tâm mở trí, sửa tánh. Lúc nào cũng nghiêm nghị thực hành và đứng đắn.

16. Tại sao ngồi Thiền lưng phải thẳng?

Cái lưng chúng ta phải thẳng, Bởi xương sống chúng ta là cái Vũ Trụ liên hệ với Càn Khôn Vũ Trụ. Mà nếu chúng ta không thẳng, cứ ngồi khòm khòm vậy hổng có tu được. Luồng điển không có xuất phát rõ rệt, phải thẳng lưng! Tiểu Vũ Trụ là cái lưng chúng ta cứ ngồi thẳng thì thủy điển tương giao. Thận Thủy nó đi lên khối óc làm cho khối óc êm ả. Sau giờ thiền chúng ta có giấc ngủ ngon, khỏe mạnh và thanh tịnh.

17. Ngồi Thiền trên ghế, hai chân phải làm sao?

Ngồi thiền trên ghế là hai chân phải hợp lại. Bởi vì luồng điển Âm Dương phải luôn luôn cho nó hợp nhất mới giải tiến được. Mà phân tán không có giải tiến được. Tay chúng ta phải hợp nhất, chân chúng ta cũng phải hợp nhất. Phải thẳng lưng nó mới xuất phát đi lên được.

18. Ngồi Thiền xếp bằng ở trên tấm thảm, tốt hay xấu?

Cách mặt đất là tốt, sát mặt đất là nhiều khi những người cái luồng điển còn yếu, trên bộ đầu không có thanh thoát xuất phát. Mà cứ ra gốc cây ngồi là bị rút. Một ngày nào bị khối trược nó rút nhập xác, nói bậy bạ, nghĩ bậy không, nói sai, thích nói Thiên cơ, thích nói đủ chuyện hết, nhưng mà chính mình giải quyết không được.

19. Ngồi Thiền kiết già tốt hay xấu?

Tùy theo khả năng của mọi người. Có người ngồi kiết già, có người ngồi được bán già, người chịu ngồi ghế, cần xương sống thẳng. Ngay thẳng xuất phát đi lên là cần thiết thôi. Còn ngồi cách nào, phương tiện nào thoải mái cũng được hết.

20. Các môn khác có vị trí ngồi nhứt định, còn Pháp môn Vô Vi không có vị trí nhứt định ở tư thế ngồi, tại sao?

Của Vô Vi có chủ trương đàng hoàng; xương sống thẳng, ngồi ngay thẳng. Đó là chủ trương của Vô Vi! Không có ngồi méo mó được, không có ngủ gà ngủ gật được. Ngồi thẳng, được mấy phút là mấy phút, còn không là nằm ngủ, chớ không có ngồi ngủ gà ngủ gật hoài hổng được. Rốt cuộc không thấy cái gì đâu. Tôi nhắc rất nhiều lần, nhưng giữa con người với con người kính trọng, tôi chỉ nói qua thôi chớ tôi không có làm khó khăn mọi người. Mà nhiều người cứ ngồi ngủ gà ngủ gục vậy, hổng được! Nhưng mà tôi không có muốn mích lòng người ta làm gì. Mà nhắc hoài trong băng, nói cả triệu lần như vậy. Nhưng người nào chịu làm Pháp Luân Thường Chuyển đầy rún đầy ngực thông lên bộ đầu rồi thì khi mà nó mở rồi, muốn ngồi méo chút cũng không được. Phải ngồi thẳng.

21. Tại sao phải hành Thiền vào lúc nửa đêm giờ Tý?

Giờ Tý là giờ Trời Đất thông khai, xác chúng ta phối hợp bởi Trời Đất. Mình mượn cái giờ thông khai đó mình mới giải được cái phần trược trong nội tâm của chính chúng ta.

22. Giờ chánh Tý là giờ nào, có sự khác biệt giữa các Quốc gia hay không?

Cứ 11 giờ, Quốc gia nào cũng vậy. Thể xác mệt là nó phải ngủ, mà khỏe là nó phải thức, cái giờ nào mà nó ngồi nó thấy thanh nhẹ. Cũng như giờ Tý mà chúng ta đã qui định chổ khác. Mà tới giờ Tý cũng vậy đó là chúng ta cứ ngồi giờ đó thôi.

23. Nếu bắt đầu hành Thiền, mà họ không làm được giờ chánh Tý, họ có thể làm giờ nào cũng được phải không?

Cho nên có phụ cho họ cái pháp Chiếu Minh, để cho họ Soi Hồn. Chiếu Minh là giúp cơ tạng họ yên ổn một phần. Còn nếu mà muốn khối óc mở mau là phải Pháp Luân Thường Chuyển. Pháp Luân cho đúng, ngồi đúng chánh Tý khai mở ra thì nó nhanh lắm, dễ thấy ánh sáng hơn.

24. Giờ nào không hành Thiền được cho người mới tu?

Đó là giờ nào mà giờ Âm, tức là giờ trược từ 3 giờ chiều trở đi. Cái giờ đó Âm hay bị những thiêng liêng phá phách. Bởi vì những người còn yếu ngồi giờ đó không được. Người mà tu lâu mạnh rồi ngồi giờ đó hổng có sao hết. Chỉ độ người ta thôi! Còn người yếu thì bị áp đảo. Bị vì trược hút trược. Mà nếu chúng ta thanh, sáng đó, chúng ta ngồi đâu chúng ta cứ chiếu cho người ta được. Bởi vì chúng ta còn trược thì phải nên tránh giờ đó. Nó không có áp đảo cái xác chúng ta hôn mê được Giờ đó chúng ta hổng ngồi, giờ đó chúng ta có thể làm Chiếu Minh, Soi Hồn một chút rồi cho cái thể xác an nghỉ. Rồi đến giờ chánh Tý chúng ta làm (hành Thiền).

25. Nhiều người mới tu sợ hành Thiền nữa đêm thì mất giấc ngủ và hại sức khỏe có đúng không?

Không phải! Cái đó là ham ngủ, cái đó là tập quán mà thôi. Còn đây chúng ta lập lại trật tự, cái giờ của chúng ta giờ Tý, giờ Trời Đất thông khai, chúng ta theo cái chấn động của Vũ Trụ mà sống thì không phải ngủ nhiều giờ. Những người khỏe mạnh không phải ngủ nhiều giờ, ngủ ít giờ mà làm việc rất nhiều không mệt nhọc, mới là đúng!

26. Khoảng 4 giờ sáng thì hay nằm chiêm bao xuất vía. Có nên Thiền vào giờ đó để xuất vía, có phải không?

Không phải vậy! Nằm chiêm bao là không đúng. Vô Vi không có chấp nhận cái chiêm bao. Ngồi thiền trật tự xuất phát ra, phát sáng thấy rõ ràng mới là được. Còn chiêm bao là không có chấp nhận. Chiêm bao là kiểm điểm ăn uống, hành động hằng ngày chúng ta sai trái cách nào? Làm cho thần kinh bất ổn nó mới phát ra chiêm bao. Cái đó lâu ngày nó có thể tạo ra bệnh. Chúng ta hành thiền đúng đắn phải áp dụng đúng giờ đúng giấc, khai triển luồng điển trong tâm thức của chúng ta. Người tu Vô Vi là văn minh kịp thời, khai triển luồng điển trong tâm thức của chính mình hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ. Cho nên ngày hôm nay có VoViLed là Vô Vi là "Không-không". LED=Life Energy Development (phát triển điển năng). Luồng điển cuộc sống

của chúng ta khai triển ra, vô vi là điển không hà! Ý thức được luồng điển là các bạn không có khổ nữa. Sự vui và thấy chúng ta có Trời có Đất có đạo trong nội tâm. Càng hành càng sung sướng, càng khỏe mạnh, càng thấy cái kho tàng quý giá của Đấng Toàn Năng đã ban cho chúng ta, và chúng ta hành để tận hưởng mà thôi.

27. Tại sao niệm Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát 2 lần, niệm Nam Mô A Di Đà Phật 3 lần, xả thiền phải vuốt lỗ tai 36 cái, xả thiền chà chân 50 cái, lạy kiếng Vô Vi mỗi lần 50 cái. Những con số này có ý nghĩa gì?

Bị những con số này hoàn toàn là có liên hệ với cơ tạng và khối óc hết. Như chúng ta niệm Nam Mô A Di Đà Phật 3 lần là hướng về cái thanh nhẹ rồi chúng ta quên đi, lo luyện để cái thanh nhẹ nó hòa hợp với thanh nhẹ chúng ta mới sáng.

28. Cầu nguyện "Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc", tại sao lại 2 lần mà không 3 hay 1?

Cái đó nhắc, người ta nhiều khi một lần nói không hiểu phải 2 lần để cho nó tự thức và hướng thượng thì luồng điển của nó không có hướng hạ về tham dục nữa trong lúc nó tham thiền. Nó phải hướng thượng, cái chỗ tuyệt đối cao siêu thanh nhẹ thì tâm hồn nó được nhẹ trong lúc thiền. Cơ hội với người tu mà thấy được mình ngu thì mình phải gia tăng cái ngu đi! Chưa đủ ngu, phải thật sự ngu thì không có nạn và hổng có so đo hổng có tranh chấp. Thật sự ngu đời mới bước vào đạo. Cho nên con đường đạo mở cho người ta đi là thấy mình ngu, thấy mình thiệt thòi, thấy mình thua lỗ, nhưng mà cuối cùng nó tạo đức nhịn nhục thì chúng ta mới được đi lên cao. Cho nên cái luật của đạo nó phải vậy! Ngu là người nhịn nhục, hết sức nhịn nhục thì không có tai nạn. Mà nhịn nhục sơ sơ rồi nghĩ lại chuyện đời thua lỗ là nó càng ăn thua với chuyện đời nhiều hơn, thì nó sẽ đắm chìm nơi đời và không có tiến. Tự mình tạo cơ hội dồn dập và không có phát triển. Cho nên tu ngu, ngu thêm đi, ngu thật ngu mới đi theo ông Phật được. Ông Phật đã không có nghiệp, không có tiền, không có tình, mà cũng hết duyên nghiệp, ông Phật mới về Trời. Thì chúng ta mới thật ngu, chúng ta mới đạt pháp. Đừng có thấy ngu mà hướng về đời trở lộn lại, nó trở ngược đẩy lộn lại khổ lắm! Tranh chấp với mọi người, tâm chúng ta tranh chấp ngủ không được, ăn không ngon, ngủ không yên và thốt những lời bất chơn ác độc. Cho nên tu phải chịu ngu và cho đủ ngu, không có nên ngu một chút. Nhịn chút rồi bữa sau cãi lộn cái đó là ngu chút, thiếu đức nhịn nhục. Thật ngu người đó mới thật nhịn nhục. Nhịn nhục thì mặt mày sẽ bừng sáng, tươi ra, không tiền không bạc mà người ta vui hơn mình là người đó nhịn nhục tối đa mới đạt được.

29. Tại sao phải Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định?

Soi Hồn: làm cho ổn định thần kinh khối óc của chúng ta. Khi chúng ta sơ sanh giáng xuống thế gian là chúng ta ngây thơ, qui nguyên thanh thản nhẹ nhàng. Mà bây giờ chúng ta sống với cảnh đời nó lôi cuốn chúng ta và làm nhiễu động thần kinh chúng ta càng ngày càng suy yếu thì cái chấn động lực chúng ta mới thiếu kém. Cho nên phải gom lại để cái chấn động lực mạnh lên thì lúc đó cái hào quang chúng ta sáng suốt và ổn định hơn, càng ngày càng quên tất cả thế sự, trở về chơn tánh trong lúc sơ sanh thì con người tươi tắn hơn. Rồi chúng ta làm **Pháp Luân:** để làm gì? Là hít cái thanh khí điển cả càn khôn vũ trụ vô để hỗ trợ cho cái Tiểu thiên địa này, giải thông ngũ tạng, ngũ kinh. Lấy cái gì giải? Lấy cái thanh khí điển, lấy sự nhẹ để giải cái nhẹ được. Còn lấy cái nặng giải sự nhẹ thì chỉ làm hư thôi! Không có tiến được. **Thiền Định:** là chúng ta lắng trong mọi sự việc. Ngồi đó chúng ta dỗ ngủ để thăng hoa tùy theo trình độ. Như hồi nãy giờ những phần đó: nó lọc này kia kia nọ đó, nó lập lại trật tự chưa? Rồi lóng lại coi thử cái thành quả trong giờ thiền định được tới đâu, sáng suốt tới chỗ nào. Rốt cuộc là chúng ta tìm cái sự sáng suốt tới chỗ nào? Sáng suốt trong nội thức thanh thản hay là sáng suốt khi nhắm mắt thấy Mô Ni Châu luân chuyển trước mặt. Có nhiều cái sáng suốt khác nhau tùy theo trình độ tu học. Mà trình độ tu học này đâu có phải tu học với người thế gian. Chúng ta tu học với giới thiêng liêng đại định, Hư Không Đại Định chớ đâu có học với người thế gian. Tu Vô Vi về điển, mà động là đi tới đâu rồi! Người thế gian giới hạn! Cho nên các bạn tu đạo này là đạo của bạn. Cho nên bạn phải đi trở về sự thanh nhẹ Bên Trên, không phải lệ thuộc bởi ông Tám hay người nào hết. Nhớ! Bạn đạo nào ở thế gian truyền pháp cho người ta cũng không phải là lệ thuộc họ trong sự trao đổi, học hỏi thăng tiến đâu! Các bạn chịu ngồi với họ chừng nào, thì họ sẽ sáng suốt nhiều chừng nấy. Các bạn đến với tôi nhiều chừng nào, tôi sẽ được sáng suốt nhiều chừng nấy. Rồi tôi moi móc ở Bên Trên để tôi đem đến đóng góp cho các bạn. Tôi phải sáng suốt, tôi hành trước các bạn, mà nhờ các bạn tôi mới học. Cho nên sau này các bạn tu rồi, các bạn chỉ cho người khác. Các bạn nhờ những người mới các bạn mới được tu, nhờ những người mới các bạn mới khám phá ra nhiều việc. Nhờ người mới tu hỏi nhiều các bạn mới được thanh nhẹ.

30. Cứ phải nhất thiết theo thứ tự Soi Hồn trước rồi Pháp Luân, sau cùng Thiền Định?

Đúng như vậy, bởi vì cái bộ đầu là trung ương mà không bằng lòng tu, thì bắt ở dưới tu cũng vô ích. Cho nên quan trọng là Soi Hồn, bên trên phải chấp nhận. *"Thượng bất chánh là hạ tất loạn"*. Cho nên chúng ta cho bên trên đâu đó ưng thuận, thì ở dưới phải theo. Cho nên con người sống trong cái thể xác tham dục, mà cái dục đòi hỏi vô cùng. Nó cũng mạnh như là hào quang của Thượng Đế chứ không phải tầm thường. Khi cái dục tới với các bạn là các bạn không thiền được, thấy không? Nhưng mà các bạn không bắt trung ương khai triển làm sao cái dục diệt được? Trung ương khai triển, bộ đầu khai triển thì có dục nó tiến thẳng lên trên. Dục nhưng mà tiến thẳng lên thiên đàng. Nó mở, nó được rút lên bên trên thì các bạn ngồi mà cái đầu rút nhẹ, vậy các bạn quên tình dục phải không? Đó! Mới thấy tình dục vô cùng, sức mạnh vô cùng, đâu có thua Thượng Đế! Nó không có thua Thượng Đế.

31. Nếu Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định không đúng cách, hoặc chưa đúng cách có hại gì không?

Không đúng cách thì đâu có hữu ích gì! Bởi vì khi nghiên cứu ra là người ta lập lại trật tự để hữu ích trị bệnh. Đối với người mới tu là trị bệnh: trị về cái khối

óc động loạn, điên đảo. Pháp Luân cũng là trị bệnh, trị về cái ngũ tạng cho ổn định. Đó là phương thức trị bệnh giai đoạn đầu thôi. Nếu làm sai đâu có hiệu quả gì mà làm. Làm sai thì ít đêm họ chán, họ bỏ, họ đâu có tu. Bắt buộc họ phải bỏ bởi vì không có hiệu lực.

Thưa, vậy là hoàn toàn vô ích?

Vô ích! Họ tu làm chi, đâu có ích gì. Họ cũng không tu chứ đâu phải mình sợ họ lầm. Họ làm không hữu ích thì họ liệng đó: *"Ôi, cái pháp này nói không trúng!"*. Mà thật sự họ làm sai họ phải chịu. Rồi một ngày nào đó họ hiểu. Thiếu gì người làm sai rồi rồi trở lại nói: *"Té ra tôi làm sai, chứ pháp này đúng!"*.

32. Vậy khi mình ngồi thiền có nên nghe băng thuyết pháp của Thầy không?

Tốt! Vì nghe băng để đánh thức và lập hạnh: mình thấy mình là người phải sử dụng trí khôn để phục vụ nhân quần. Thấy mình nên khai triển tâm thức, không nên trì trệ nữa. Cho nên cái băng hỗ trợ, giúp cho phần vía. Thay vì cái phần vía còn ngu muội bởi chủ nhân ông sắp đặt hồi trước. Rồi bây giờ nhờ chủ nhân ông sáng suốt nên thuyết phục và dẫn tiến cái vía tiến mau hơn, mở đường cho chủ nhân ông đi dễ hơn.

33. Khi thiền mình có thể ngồi nghe âm nhạc được không?

Cũng được, âm nhạc cũng là luồng điển. Vậy cho nên nhiều người nghe âm nhạc ngồi mấy tiếng đồng hồ cũng được. Nhưng nghe giảng đạo hay hơn, bởi vì có giềng mối rõ ràng để dẫn tiến mình. Bởi vì đó là chủ nhân ông sáng suốt dẫn cái phần vía đi, thì khi phần vía mình đang động loạn mà có cái sáng suốt này dạy cái phần động loạn của mình. Rồi thì cũng như ông Thủ tướng được một ông cố vấn tốt thì sau này ông Thủ tướng sẽ mở đường cho ông Tổng thống đi tới dễ hơn. Cái phần hồn đi tới dễ hơn, vậy thôi!

34. Tại sao mình phải hành thiền vào lúc nửa đêm, giờ chánh Tý?

Bởi vì suốt ngày chúng ta lao động, lo làm ăn này kia kia nọ, bận rộn vì hoàn cảnh, vì cái nghiệp của mọi người, cho nên tối ăn uống này kia kia nọ bị ứ động. Tới giờ đó cái gì cũng giải hết, rồi nên được thanh nhẹ. Cái giờ đó là giờ ly tâm, cái hồn xa thể xác. Cho nên trong cái giờ đó mà ngủ người ta hay nằm chiêm bao này kia kia nọ. Thì mình mượn cái cơ hội đó để dẫn tiến tâm linh. Mà thực phẩm chúng ta ăn cũng là vạn linh kết tập. Chúng ta dẫn tiến đi tới thanh nhẹ và phần hồn mượn cái cơ hội đó đi ra nhẹ hơn, khỏi bị trì trệ, khỏi bị bám víu bởi lục căn lục trần. Cho nên nếu những người nào tùy theo cái nghiệp của họ. Nghiệp nhẹ thì cả ngày họ tu cũng được, còn như nghiệp nặng thì muốn tu cũng tu không được, vì phải lo làm lụng nuôi con. Vậy trong giờ làm việc mà mình ý thức được cái nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật để mình dẫn giải thì cũng có thể lập hạnh trong lúc làm việc được, thấy không?

35. Nếu trong ngày mình thiền ngoài giờ chánh Tý có ích lợi gì không?

Không sao! Ăn thua cái tâm và cái ý chí của mình thôi. Không có hại. Nhưng những người ăn nhiều đồ ăn này kia kia nọ, họ lấy cái giờ chánh Tý mới giải nổi, bởi vì nhờ một cái phương tiện để giúp đỡ con người trong lúc động loạn; ăn no quá rồi thiền không được lâu. Rồi muốn thiền lâu thì lấy cái giờ chánh Tý tốt hơn, nhưng nhiều người làm được và nhiều người không làm được. Không làm được thì họ làm những giờ nào mà họ thích, làm quen rồi lần lần họ sẽ trở về cái giờ chánh Tý. Giờ chánh Tý đem lại sự thông minh cho con người hội tụ cái thần thức hơn. Cho nên những Thiếu Lâm Tự này kia kia nọ; học võ, học nội công cũng lựa giờ Tý ngồi thiền dễ trụ tâm hơn.

Giờ chánh Tý là giờ quan trọng trong pháp môn thiền?

Giờ đó đem lại sự thông minh. Không phải chỉ đối với những người thiền mà thôi, mà những người làm chánh trị, làm cách mạng này kia kia nọ, họ cũng lựa 0 giờ để ngồi suy nghĩ, suy nghĩ ra việc nhiều hơn. Giờ đó mới chứng minh sự giao cảm của càn khôn vũ trụ và đem lại sự thông minh thanh nhẹ cho con người.

36. Nhiều người sợ thiền lúc nửa đêm, như vậy mất giấc ngủ và hại sức khỏe?

Không, không có mất! Không bao giờ mất hết! Không có hại sức khỏe. Họ thử pháp này rồi mới thấy kết quả của pháp nầy, cho nên nhiều người chịu tu là vậy. Tại sao 12 giờ khuya tôi lục đục tới 2, 3 giờ khuya mà sáng tôi vẫn đi làm việc, mạnh khỏe? Vì họ thấy trong một giờ thiền của họ bằng ba giờ ngủ, sung sướng bằng ba giờ ngủ. Như tôi đây, có đêm nào tôi ngủ đến năm, sáu tiếng được đâu, nhưng mặt mày tôi lúc nào cũng vậy đó; cũng khỏe.

37. Có người nói bốn giờ sáng là giờ của vía; mình thiền vào giờ đó thì dễ xuất vía có đúng không?

Không phải! Chủ nhân ông mà thức giác rồi cái vía mới được nhẹ. Còn chủ nhân ông muốn đủ thứ, vía không bao giờ nhẹ hết! Giờ nào ông cũng không thức đâu và cái vía cũng khổ. Còn chủ nhân ông yên ổn rồi, buông bỏ tất cả thế sự thì cái vía nhẹ. Nếu chủ nhân ông ngồi một đống mà hạ lệnh coi chừng; coi chừng thằng A, coi chừng thằng B thì cái vía bị kẹt rồi. Khi chúng ta vô thiền thì tất cả phải trả lại cái quyền tự do một trăm phần trăm.

38. Tại sao ngồi thiền lại phải quay mặt về hướng Nam?

Phải quay mặt về hướng Nam, vì hướng Nam hóa sanh hỏa. Ở đây mình tập trung cái lửa ở đây (trung tim chân mày), thì kêu bằng "Hỏa Hỏa Tương Giao". Lửa dẫn lửa lẹ hơn, mà lửa kiếm thủy làm sao dẫn được, thấy không?

39. Ngồi thiền ở trên ghế, ngồi xếp bằng, bán già hay kiết già, những kiểu ngồi như vậy có hiệu lực khác nhau thế nào?

Ngồi ở trên ghế, hai bàn chân phải trụ lại thì cũng có hiệu lực, nhưng phải làm Pháp Luân nhiều hơn. Khi ngồi mà chân mình xếp bằng thì nước tưới vô trong thận. Nên mình làm Pháp Luân để mượn cái hơi đi lên thì đẩy mạnh hơn. Còn nếu hai chân để xuống dưới thì lại yếu hơn. Yếu hơn phải làm Pháp Luân nhiều hơn. Còn ngồi xếp bằng kiết già tốt lắm, bổ thận ghê lắm!

40. Vậy sau khi làm Pháp Luân và Soi Hồn xong, mình lên ghế ngồi để Thiền Định cho lâu, vậy có được không?

Được chứ! Nhiều khi người ta ngồi ghế dựa lưng ngủ, để chi? Bởi vì chúng ta nhắm mắt mà nằm thì cái điển xuất ta bà đi vòng vòng hay nằm chiêm bao bậy bạ. Còn chúng ta ngồi mà xuất đi lên lại chính đáng hơn, sáng suốt hơn.

41. Tại sao các môn thiền khác thì chủ trương ngồi kiết già, còn Pháp Lý Vô Vi thì chủ trương ngồi bán già, mà lại còn ngồi dựa lên trên đồ kê?

Không chủ trương ngồi bán già. Ngồi cách nào cũng được nhưng mà xếp

bằng để bổ thận. Còn ngồi kiết già thì tốt, cái đó được khuyến khích chứ. Còn vì người ta ngồi kiết già không được thì làm sao ngồi? Như tôi, tôi chỉ ngồi bán già thôi! Tôi đâu có ngồi kiết già được bởi tôi mập. Vậy người mập không được quyền tu à, phải không?

42. Tại sao ngồi thiền thì lưng phải luôn luôn thẳng?

Phải thẳng, nếu chúng ta khòm như thế này thì đau ngực. Vả lại thẳng mới mở đi lên được, nó khai cái mạch Đốc dễ dãi hơn. Còn chúng ta cong cong như vầy không được, bởi vì trong lúc lên bị cong thì nó uất nó kẹt đi lên không nổi, phải thẳng luôn luôn. Cho nên nhiều người ngồi mà cong cong như vầy thì đau cái ngực. Không nên cong, phải ngồi thẳng. Thà không được thôi phải nằm, chứ đừng ngồi điệu cong cong, méo méo không được, phải ngay thẳng. Tập thì tập ngay thẳng.

Tại sao không được dựa lưng?

Dựa lưng không được. Dựa lưng vun bồi sự làm biếng, làm sao tu? Sau đó hết rồi, thêm cái giấc kêu bằng dựa lưng ngồi ngủ thì được. Tập vậy đó mà sau này quen rồi không thèm dựa nữa, dựa không khỏe. Nhiều khi tôi cũng muốn bật cái nầy (giường ngủ) lên để dựa mà không được, tôi cũng phải hạ xuống. Quen rồi! Nóng cái lưng, không chịu được phải ngồi thẳng dậy.

43. Khi thiền mình co lưỡi, răng kề răng có lợi ích gì?

Răng kề răng là ổn định thần kinh bộ đầu, còn co lưỡi là lọc cái thận thủy. Thận thủy lọc thì máu huyết được lọc; nước chảy ra đó.

44. Vậy khi co lưỡi răng kề răng, nước miếng ra đầy miệng phải làm sao?

Phải xoay phía bên tay trái để nuốt xuống, bởi vì bên tay trái thuộc về hỏa: nó nóng. Mình ngó bên này nuốt xuống thì điều hòa và không bị sặc. Mình nuốt thẳng thì sặc, ho, làm phiền người bên cạnh.

45. Tại sao khi hành thiền, lúc nào mình cũng phải ngó giữa hai chân mày và ý tập trung ở đỉnh đầu?

Đó, bởi vì chúng ta tu là muốn trở lại ngay thẳng và muốn khám phá tất cả. Chớ còn tu mà đi theo bên tay mặt và theo bên tay trái là giới hạn mục tiêu. Cho nên chúng ta lấy cái trung dung mà đi tới, phải ngó ngay để đi tới và sẽ dẫn tiến tay mặt cũng như tay trái. Bởi vì bên trong Tiểu thiên địa chúng ta có tả có hữu, có thanh có trược. Và nếu chúng ta là chủ nhân ông, ông vua của một cái Tiểu thiên địa mà không công bằng làm sao dẫn tiến được vạn linh, thấy chưa? Cho nên chúng ta phải đi trung dung, không bênh tay mặt, không bênh tay trái.

46. Tại sao có người khi bắt đầu ngồi thiền đã bị mê một lúc lâu?

Bắt đầu ngồi thiền mà mê một lúc lâu là người đó đã thiền lâu rồi. Trên bộ đầu mở rồi thì vô nhắm mắt là đã mê. Những người đó không cần làm những cái kia cũng được, chỉ ngồi đó niệm Phật luôn luôn để xuất coi đi tới đâu.

47. Những người ngồi thiền bị lạnh mình là tại sao?

Lạnh mình đó là có tà khí xâm nhập. Nên Soi Hồn rồi nằm làm Chiếu Minh cho giải ra tứ chi. Một thời gian lâu được nhẹ rồi mới ngồi thiền.

48. Có người ngồi thiền tỏa hơi nóng là tại sao?

Tỏa hơi nóng ấm là tốt. Cho nên những người ngồi thiền ở trên núi nhờ hơi nóng đó mới sống được, chớ lạnh lắm chịu gì nổi.

49. Nếu ngồi thiền mà bị lạnh, thay vì nằm làm Pháp Luân Chiếu Minh như Thầy nói mà quấn mình cho ấm để tiếp tục thiền có nên không?

Bị thời tiết hả?

Dạ không, ngồi thiền mà cảm thấy lạnh.

Lạnh là vì thời tiết thì phải quấn mền.

Còn nếu là tà khí thì phải làm sao?

Tà khí thì phải làm Pháp Luân. Trong lúc trời nóng mà mình cảm thấy lạnh thì đó là ở ngoài đàn áp vô lỗ chân lông. Chúng ta nằm giải nó ra, làm Pháp Luân cho toát mồ hôi ra rồi bớt cái trược đi. Đáng lẽ phải lấy thuốc xông, nhưng đây đâu có thuốc xông thì phải làm Pháp Luân để cho nó ra thôi!

50. Có người ngồi thiền thì bị rùng mình, lắc mình, hoặc là xoay mình là tại sao?

Những người đó là thần kinh được mở, nên khuyến khích họ làm Pháp Luân cho nhiều, một thời gian là hết. Nhưng lắc rồi họ thấy khỏe, chớ không phải lắc thấy mệt đâu. Lắc chừng nào thấy khỏe chừng nấy, sáng thấy mặt họ tươi là vì Thất trùng la võng, bẩy lớp gân ở bên trong được mở. Ý vừa chuyển tới là rung rồi, một thời gian thì hết. Tôi hồi trước bị lắc nhiều lắm; lắc rung cả cái rầm (sàn gác), rồi sau này muốn lắc một chút cũng khó, thông rồi!

51. Khi ngồi thiền bị tê chân phải làm thế nào, có nên duỗi ra không?

Nếu các bạn muốn thì có thể nói rằng: *"Hết tê ta mới cho nhà người đứng dậy"*. Lấy cái thần thức nói vậy đó, thì ngồi một chập nó xòa ra hơi nóng rồi hết tê. Còn nếu sợ tê thì phải xả thiền. Riêng tôi, hồi trước trường hợp đó tôi cũng sợ lắm, vì cảm thấy như cặp giò hết đi được, rồi tôi cũng phải xả thiền. Sau tôi nghĩ mình tu như ông Thích Ca; ông tu ở trên núi vậy mà ông ngồi được, còn mình cần xuất hồn cần gì cái xác nữa. Tôi mới ngồi: "Thôi, tối nay cho thử nó tê tới đâu". Rồi tôi mới hạ lệnh: "Hết tê tao mới cho đứng dậy, còn không tao cho chết luôn!" Chủ nhân ông nói vậy đó! Nó xòa một cái, hết tê. Quả thật như vậy đó! Mừng quá, đêm đó tôi ngồi ba tiếng đồng hồ mà cũng như mới ngồi mười lăm phút, vì dòm đồng hồ mới biết mình ngồi ba tiếng mà tưởng đâu ngồi mười lăm phút. Mừng quá! Sau này tôi cũng có mách cho người anh tôi, anh cũng làm y như vậy và thành công. Rồi sau tiếp tục nhiều bạn đạo cũng thành công không còn tê chân nữa.

Như vậy là sau đêm đó, đêm khác kết quả cũng y như vậy?

Y như vậy, mừng quá rồi, chỉ nóng làm xòa. Nóng sau lưng làm mất cảm giác tê chân.

52. Khi ngồi thiền; ngứa mặt, ngứa tay chân có nên gãi không?

Không! Chỉ nên niệm Phật cho tà khí ra. Đó là dâm tánh của mọi người. Cái dâm tánh làm cho ngứa; đôi khi ngắt, véo vì không có chỗ ở nữa. Khi làm Pháp Luân đem ánh sáng vô thì bóng tối ra, cho nên ngứa ngáy này kia kia nọ; ngắt hay sưng cục cục, thây kệ cứ niệm Phật cho đi thôi. Đó là tà khí, dâm tánh.

53. Khi ngồi thiền mà khớp xương sống kêu lắc cắc là tại sao?

Nên làm Pháp Luân cho nhiều để phối hợp và sắp lại trật tự, rồi từ đó về sau hết đau nữa. Trị bệnh đau lưng.

54. Tại sao khi thiền xong phải xoa mặt, xoa tay, xoa mình và tay chân?

Bởi vì khi thiền chúng ta ngồi như thế nầy làm Pháp Luân thì điển chạy đều trong cơ thể, mà trong đó liên hệ với hai cái tay, hai cái chân. Điển đang chạy

rất mạnh thì bây giờ chúng ta dơ lên có thể động những người đi ngang, những người khuất lấp. Cho nên chúng ta phải qui nguyên trở về bộ đầu, về trụ đảnh lên trên này thì mới chuyển xuống thể xác, rồi chúng ta mới vuốt mặt. Vuốt mặt là để qui lại cái luồng điển vô cơ thể. Cái thanh điển qui lại hết trọi và sửa cái tướng diện của con người trở nên thọ hơn. Rồi mới bóp tay bóp giò cho điều hòa, cũng như cái môn thể thao để làm cho thần kinh được xoa dịu trở lại vậy thôi, không có gì! Đó không phải là điều quan trọng của việc tu. Quan trọng của việc tu là ý chí và tâm thức.

55. Tại sao xoa tay lại phải chĩa thẳng lên trời mà không được chĩa ngang?

Đó, phải đưa lên trên bộ đầu để cho qui về bộ đầu, còn chĩa ngang là đụng người ta. Cái điển phóng ra mạnh lắm, cho nên hào quang chúng ta đều có hết. Những vị thiêng liêng dòm thấy hết. Nếu không có thì họ nhập rồi! Nếu không có hào quang xuất phát ra thì họ coi như căn nhà trống vô chiếm rồi. Cho nên những người bị ma nhập mặt tối tăm.

Khi mình xoa tay chĩa ngang không được, chĩa thẳng lên trời như vậy có đụng ai ở trên không?

Không có, bởi mình đâu có chĩa lên, chỉ đem lên đầu thôi! Phải cho áp vô trong đầu liền, qui về cái bản thể mình, đừng đưa ngang, đưa ngang là có lỗi.

Lúc hai tay xoa như vậy thì cái điển không có phóng lên trên?

Không! Mình đã vuốt mặt là qui về rồi, qui về rồi mình mới xoa chứ! Còn hồi mình thiền thì điển mới có. Còn bây giờ mình qui về cái đầu, mình vuốt cái mặt là điển về hết rồi. Về hết rồi mình mới bắt đầu xoa; xoa cho nóng, lấy cái nóng này hơ ngang sống mũi. Sống mũi này thuộc về cái phổi. Mà cái nóng này cũng như anh lấy hòn đe mà đốt; ở dưới này nóng, ở trên này phải ra mồ hôi không? Mà ở đây nóng thì cái phổi mát. Hồi nẩy giờ mình ngồi lâu quá cái phổi nóng khô, bây giờ mình làm cho ở đây ấm thì đàng sau mát; rưới tưới cái phổi, ngủ khỏe!

56. Tại sao hai lòng bàn chân phải chà vào nhau 50 cái?

Đó là để trị thứ nhất phong thấp, thứ nhì bệnh cancer. Cho mấy cái thần kinh chuyển mạnh để tránh bệnh cancer ở tương lai.

57. Như vậy khi thiền xong có nên xá ba xá không? Hay là xoa chân xoa tay thôi?

Xoa chân xoa tay thôi. Thiền xong đâu có cần gì phải xá.

Vì nhiều bạn đạo sau khi thiền xong thường xá ba xá.

Đó là họ muốn học lễ nghi, cũng tốt, không sao! Để dẹp tự ái vậy thôi, để nhớ Trời Phật vậy thôi!

Trường hợp đó có phóng điển ra ngoài không?

Thiền rồi phải vuốt cái đầu trước chứ đừng có xá ba xá. Tôi không dạy xá ba xá nhưng họ thêm. Đó là vì trước kia họ đi chùa rồi mê tín vấn đề đó thành ra họ muốn thêm, cứ cộng thêm. Nhưng cái đó không cần thiết. Mình xá trước lúc bắt đầu thiền.

58. Khi bắt đầu thiền tại sao mình phải niệm hai câu: "Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát, Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc". Niệm hai câu đó để làm gì?

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Quán Thế Âm Bồ Tát: là điển mình có xuất cao lên trên thì mới dòm trở lại thấy sự tăm tối căn bản của chính mình.

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lạc: là Di Thiện Tối Lạc. Long Hoa là rồng phun nước ở phía sau nầy (thận). Khi mà anh thấy được con rồng lên đây (bộ đầu?) là thấy trăm hoa đua nở. Giáo Chủ Di Lạc là phần hồn tiến tới Di Thiện Tối Lạc. Chứng minh đệ tử tên ...họ... tu hành đắc đạo. Hỏi chứ bên ngoài có Đức Di Lạc không? Có, có luồng điển của Ngài chiếu mà bên trong chúng ta cũng có Di Lạc. Hai cái đó mới phối hợp với nhau. Và Quan Thế Âm bên ngoài có, nhưng chính chúng ta cũng có Quan Thế Âm chúng ta nữa. Cho nên bên ngoài có nhắc tới Ngài, cũng như bên Thiên Chúa Giáo là Đức Mẹ. Còn bên Di Lạc là nhắc tới Jesus Christ. Cho nên người bên Thiên Chúa Giáo có thể hành pháp này. Nhắc tới Di Lạc là nhắc tới Jesus Christ mà chính trong bản thể họ có, và tiến tới Di Thiện Tối Lạc. Và muốn Di Thiện Tối Lạc, họ phải qua những cái chu trình khổ, buồn của nội tâm cũng như Jesus Christ đã thọ lảnh đau đớn. Nhưng cái đó họ phải chịu sau này mới đi tới Di Thiện Tối Lạc được. Đó là hai luồng điển chứ không có gì hết.

59. Kính thưa Thầy, lúc ngồi thiền có nên dựa vách không?

Dựa vách tường để làm gì? Chúng ta thiền thì xương sống ngay thẳng nó mới hòa hợp với vũ trụ. Xương sống là vũ trụ trong tiểu thiên địa, mà xương sống không ngay ngắn, dựa lung tung, cái điển nó chạy không có đều. Khi làm Pháp Luân đó, cái Pháp Luân của Bên Trên, của Diêu Trì Kim Mẫu không có hỗ trợ cho mình được; không chạy, không rút, cái vòng của mình không tiến tới được. Cho nên làm PLTC một thời gian rồi, con người thấy cảm động cái luồng điển của Diêu Trì Kim Mẫu giúp mình đó; thấy cái gì cũng cảm động, thấy cái gì cũng thương, thấy cái gì cũng quý, mà nói tới Diêu Trì thì rơi lụy. Đó là luồng điển của tiểu vũ trụ bắt đầu thông....

Giải Đáp về SOI HỒN

60. Khi công phu, nếu mình Soi Hồn lâu thì cái luồng điển nó động trên cái đỉnh đầu và giữa hai chân mày. Và nếu mình Soi Hồn lâu thì nó sẽ chấn động lâu và nó phát nóng và có thể phát sáng chỗ đó. Cho nên con thường Soi Hồn rất lâu và trên dưới 1 tiếng đồng hồ, nhưng trong sách cũng như Thầy giảng thì Thầy nói là chỉ 15 phút, 10 phút là đủ rồi, thành ra con hoang mang. Xin Thầy giảng rõ cho con?

Từ 5 đến 15 phút, bởi vì anh còn để giành thời giờ anh làm cho cái việc khác nữa. Vì khi mà anh dọn ở trên này rồi, 15 phút ở trên này bằng dưới này mấy tiếng. Cao chừng nào, ngắn chừng nào thì dài chừng nấy, anh hiểu chỗ đó không? Khi anh làm 15 phút, ở dưới này phải làm cả tiếng đồng hồ nó mới đáp bù lên trên. Làm Pháp Luân Thường Chuyển nó chiếm bao nhiêu phút rồi. Rồi còn cái Thiền Định gấp 2 lần cái đó, bởi vì dưới Lục Căn Lục Trần nó chậm hơn. Cho nên phải dìu tiến Lục Căn Lục Trần, lúc đó cái thức hòa đồng nó mới mở, ánh sáng nó mới đầy đủ. Nhiều người cứ làm 1 tiếng đồng hồ, 2 tiếng đồng hồ, Soi Hồn rồi cái bỏ. Mệt rồi! Ở dưới này không làm thì té ra ông đi có một mình ông rồi thành ra tụi tôi (lục căn lục trần) làm sao đây? Nên nó mất trật tự. Cho nên tôi dặn 5 tới 15

phút, rồi mới cho cái tụi kia nó đi lên, nó đồng học với mình, rồi lúc mình xuất hồn ra đi nó mới giữ nhà cho mình. Nhiều người làm thét rồi bị nhập là vậy, cãi lời tôi luôn, bị nhập! Cứ làm 5 tới 15 phút thôi! Maximum là 15 phút, rồi anh làm Pháp Luân, rồi anh Thiền Định. Ngồi Thiền Định lâu anh thấy nó khác, rồi dìu tiến tất cả, sau khi anh đi có người thay thế anh mới được chớ! Chớ đi, đi mất cha nó rồi, bỏ hết, đâu có được! Cái đó trật đó! Ở Hồng Kông có một người tu cái đi mất luôn... Cái ông đó tu làm sao mà đi luôn, rồi bây giờ đó mạ vàng... Vạn Phật Tự Hồng Kông đó, bữa nào rảnh qua bên đó coi! Ở Việt Nam có anh Lân cũng vậy; cũng tu về Pháp Lý, cũng Soi Hồn quá rồi anh đi luôn. Anh ngủ ngồi anh bỏ luôn không có về nữa. Anh tu về Pháp Lý, anh thương tôi lắm!

Kính thưa Thầy, như lời Thầy nói là vấn đề Soi Hồn từ 5 phút, maximum (tối đa) là 15 phút nhưng mà trường hợp của con, con thí nghiệm qua: con Soi Hồn 5 phút thì con có thể ngồi thiền được một tiếng mà con Soi Hồn khoảng chừng 15 phút hoặc 20 phút thì con ngồi được 1 tiếng rưỡi. Mà trường hợp con Soi Hồn 30 phút hoặc 45 phút thì con ngồi được 2 tiếng. Thì như vậy con phải chọn cái nào cho nó thích ứng với cái bản thể của con?

Chọn cái nào mà phải ngồi thiền được lâu, cứ việc làm không sao, nhưng mà rốt cuộc chỉ có 15 phút là đủ rồi, không cần phải nhiều, bởi vì người ta tính hết rồi! Anh làm từ 5 tới 15 phút rồi phải dạy Lục Căn Lục Trần, bởi vì toàn thân của anh đó, chớ không phải là một chỗ đâu, phải không? Cho nên anh phải làm lại cho đúng. Cái gì tôi làm, tôi đã kinh nghiệm rồi và ông Tư đã kinh nhiệm... Ông Tư còn kêu có 5 phút thôi! Mà người ta làm 4 tiếng. Làm chi vậy? Rồi đổ thừa Pháp Lý! Trên giấy trắng mực đen mà! Anh đã hiểu chỗ này không?

61. Về pháp Soi-Hồn, con được người bạn hướng dẫn như sau: "Trong suốt thời gian Soi-Hồn, nói luôn liên tục trong trí *'Tập trung ba báu linh Tinh Khí Thần"*. Con có nên tiếp tục nói câu "Tập trung ba báu linh Tinh Khí Thần" trong suốt thời gian Soi-Hồn nữa hay không?

Nếu có vọng động nên nói nhiều nó sẽ trụ.

62. Sau khi xả thiền vào giờ Tý, con tập Thể Dục Trợ Luân (pháp hành thêm) rồi trở lại ngồi (Thiền-Định), nhưng chỉ Nguyện rồi thở vài hơi sau đó niệm Phật, dỗ ngủ như vậy có thiếu phần Soi-Hồn hay không?

Cái Soi-Hồn là người mới tu nó phải cần thiết, rất cần thiết phải Soi-Hồn để cho nó trụ. Soi-Hồn là sửa tâm sửa tánh của chính mình. Khi nó trụ là tâm tánh mình đâu đó cũng đàng hoàng, chánh đại quang minh. Nếu mà Soi-Hồn không có trụ là tâm tánh bất thường.

63. Khi Soi-Hồn, hai ngón tay cái bịt hai lỗ tai để làm gì?

Vì lỗ tai của ta, hằng ngày tiếp xúc những chấn động bên ngoài. Cho đêm lại công phu, chúng ta bịt hai lỗ tai lại là vừa thôi, chớ không phải là ép mạnh. Nhiều người ép mạnh động thần kinh trong đó hổng được. Cho nên bịt vừa ngang vai, hai cái tay vừa ngang vai là đủ rồi. Nó cách biệt những chấn động ở bên ngoài, và nó phát triển chấn động thanh nhẹ ở bên trong tâm thức và thăng hoa nhẹ nhàng.

64. Có cần bịt lỗ tai thật kín hay không?

Không cần chật kín, nhiều người bị con la nhiều quá, chồng la nhiều quá, muốn bịt cho rồi. Hổng phải vậy, đâu cần làm bịt kín. Điển mà! Chỉ đưa ngay như thế này ngang vai là nó kín rồi. Vừa ngang vai là nó vừa kín vừa đúng và nó không có động thần kinh. Nhiều người ép quá, nó động thần kinh, không tốt! Cái đó mấy chục ngàn sợi thần kinh không phải ít đâu!

65. Để ngón tay trỏ chận ở trán để làm gì?

Những ngón tay của ta là kết hợp từ trong cơ tạng: tim, gan, tì, phế, thận là ngũ hành, hai bên hợp lại luồng điển âm dương. Vừa để như thế này là điển nó chạy rồi, và ý chúng ta tập trung ngay trung tim chơn mày là điển nó tụ lần lần ngay chỗ đó. Lâu ngày nhắm mắt là vừa để tay như vầy là nó thấy sáng rồi.

66. Tại sao ngón tay giữa lại kéo nhè nhè mí mắt?

Ngón giữa nhè nhẹ mí mắt ở đây, Soi Hồn thét đây, nó có một thần kinh liên hệ về con mắt, mà làm lâu ngày con mắt sẽ sáng. Nhiều người cận thị, bây giờ cũng có thể bớt cái kiếng đi.

67. Phương pháp của Soi Hồn là nhìn thẳng trung tim chơn mày, lắng nghe điển chạy trung tim bộ đầu, có phải vậy không?

Thì những người ban đầu hay lo chuyện đời, bịt vô lỗ tai nghe ồ ồ, cái tiếng ồ ồ đó. Thì chúng ta cứ theo tiếng ồ ồ đó nghe lần lần nó sẽ giải cái tiếng đó sẽ đi ra khỏi không còn ở trong lỗ tai chúng ta nữa, thì chúng ta bắt đầu tập trung được rồi.

68. Khi nói đến nhắm mắt mà nhìn thẳng, nhưng lỗ tai lại bịt mà lắng nghe, như vậy có mâu thuẩn hay không?

Không, tự nhiên nó như vậy! Những người mà mới tu bịt vô, nó ồ ồ trong này, cứ để ý chỗ đó thôi. Từ từ sau này chúng ta bịt lỗ tai vô thì nó thấy không còn sự ồ ồ nữa, một thời gian lâu thì nó sẽ đi mất. Lúc đó là tâm chúng ta đã bắt đầu thanh tịnh tốt rồi.

69. Có cần làm hơn sau khi bụng đói hay không, và có hại gì không nếu mình làm thêm?

Không cần làm hơn, cái gì quá cũng là hư, cái nào vừa là đúng.

70. Làm sao biết được là mình Soi Hồn đúng 15 phút, nếu mình không mở mắt nhìn đồng hồ hoặc là để đồng hồ reng báo hiệu?

Hiện tại văn minh bây giờ là có đồng hồ reo rồi, thì mình để đúng 15 phút nó reo rồi mình nghỉ. Cái đó tập cho mấy người ban đầu, tập cho nó quen. Còn nếu mà quen rồi thì đâu có cần, khi mà làm cho nó bừng sáng hết tất cả, thì đã biết bao nhiêu giờ rồi.

71. Khi Soi Hồn mà bị nhức đầu, thì Soi Hồn có hết hay không?

Những người nhức đầu kinh niên, dầy công Soi Hồn thì bệnh đó sẽ tự động đi mất. Nhiều người đã thành công rồi.

72. Khi Soi Hồn, 3 ngón tay còn nóng thì phải làm sao?

3 ngón tay nóng là cái gan trược. Chúng ta bây giờ đã tìm ra nhiều cách rồi. Phải cho cái gan ăn nhiều chất rau, chất xanh nhiều thì nó bớt nóng hay là uống nước chanh. Buổi sớm mơ, chúng

ta uống nửa trái chanh, chút tiêu, chút muối thì cái phần đó nó sẽ giảm được.

73. Có đôi lúc, Soi Hồn lại bị ngộp đó là trạng thái gì?

Đó là hiện tượng của tim. Soi Hồn bị ngộp là cái tim không có tốt, không có đàng hoàng. Cái đó là nhiều người thiếu thể thao, phải cần đi bộ mỗi ngày ít nhất một, hai tiếng đồng hồ. Soi Hồn không có bị vấn đề đó.

74. Có lúc Soi Hồn thấy dễ dàng, có lúc lại khó khăn?

Khó khăn là vì lo âu chuyện đời quá nhiều, dấy động quá nhiều. Cái gì mình cũng muốn mau thiên hạ, cái gì mình cũng muốn tốt hơn thiên hạ, thì cái bận rộn nó áp đảo, không khác gì sóng nhồi. Vô ngồi Soi Hồn nó không còn ý nghĩa của Soi Hồn nữa. Sự vọng động nó tràn ngập trong óc mình, làm hổng được, làm một chút là chán. Cho nên Soi Hồn là phải yên lặng, phải thấy rõ, phải nhìn rõ Đức Phật từ bi là trước kia Ngài là gì?-Ngài từ trong vọng động mà giải tỏa được sự vọng động, ngày nay, Ngài mới được thanh nhẹ. Bây giờ chúng ta phải giải tỏa những sự sai lầm của chính mình, ăn năn sám hối thì cái việc làm chúng ta mới tốt.

75. Trong lúc Soi Hồn, tâm ý của mình như thế nào?

Nếu mà nó vọng động hướng chuyện ngoài nhiều quá, chúng ta phải dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật. Ý niệm, chớ không phải miệng môi đâu, dùng ý niệm để cái điển nó chạy đều một vòng hòa hợp với Càn Khôn Vũ Trụ nó mới mở được.

76. Trong lúc Soi Hồn có nhiều tư tưởng tạp nạp thì phải làm sao?

Tư tưởng tạp vào thì chúng ta chỉ niệm Phật thôi. Dùng ý niệm Nam Mô A Di Đà Phật là giải nó ra. Bởi Nam Mô A Di Đà Phật là qui Không, nó trở về Không. Tức Không là cái gì?-Không là ánh sáng! Bây giờ ánh sáng đang chiếu chúng ta, không ai bắt được, thì ánh sáng đến thì bóng tối phải dang ra.

77. Trong ngày rỗi rảnh có nên Soi Hồn thêm không, và bao nhiêu lần trong ngày?

Nếu làm được thì trong ngày 3 lần là tốt lắm. Sớm mơ, trưa, chiều cũng được.

78. Thầy có nói: "Soi Hồn là để gia tăng thêm chấn động lực", xin Thầy giải thích thêm cho rõ?

Soi Hồn là chúng ta tập trung Tinh, Khí, Thần là tinh ba chúng ta tập trung tiến lên hòa hợp với chấn động của Càn Khôn Vũ Trụ, thì chúng ta mới hòa hợp với tinh ba của Vũ Trụ. Thì lúc đó mà ánh sáng xuất ra rồi, Hồn chúng ta xuất ra rồi, thêm một Hồn sáng cũng như cái thể xác này mà nó nhỏ gọn có thể đi đứng được. Tinh ba của Vũ Trụ, thế gian nhờ tinh ba của cha mẹ mới có thân xác. Chúng ta tu nhờ tinh ba điển khí của Vũ Trụ, chúng ta mới có cái Hồn đi đứng được dễ dãi.

Thưa gia tăng chấn động lực, vậy chấn động lực là gì?

Là thay vì sự sáng suốt của ta hướng ngoại. Bây giờ chúng ta Soi Hồn, nó chỉ hướng nội phát triển một đường đi lên thôi. Đó kêu bằng gia tăng phù hợp với chấn động thanh tịnh đi lên, để rút đi lên, chớ không phải chấn động đấm đá như ở thế gian.

79. Thầy có giảng: "Soi Hồn là để qui nguyên khối óc thần kinh"?

Đó! Nó phải qui nguyên tất cả gì trong tự nhiên và hồn nhiên chúng ta có. Mà bây giờ chúng ta có khối óc áp dụng về tình đời quá nhiều động loạn. Bây giờ chúng ta mới giải tiến đi lên qui nguyên trong sự thanh tịnh đó, nó mới sáng suốt được. Hội nhập trong sự thanh tịnh nó mới sáng suốt được.

80. Khi Soi Hồn, trạng thái ê ê nặng nặng ở giữa chân mày, đó là trạng thái gì, tốt hay xấu?

Trạng thái đó là tốt! Hai luồng điển nó đang bắt đầu hiệp nhất, nó nặng ngay trung tim chân mày, rồi nó nặng đến trung tim giữa trán, là khi mà có thể xuất được thì chỉ thấy chuyện đời, cảnh này cảnh nọ, xứ này xứ nọ. Còn qui nguyên lên trên đỉnh đầu này là trên mỏ ác này, nó tiến về Bồng Lai Tiên Cảnh, chỗ đó đẹp lắm, đẹp vô cùng! Con người ta dễ thương, thông minh ghê lắm!, Gặp ai cũng thông minh hết, chớ không có hỗn ẩu giận hờn như thế gian, hổng có! Chỉ thanh tịnh mà giải quyết mọi sự việc, cái đó là Bồng Lai Tiên Cảnh. Khi mà các bạn đi đến đó, các bạn muốn có cái ly, là một chút có cái ly theo ý muốn màu sắc của chính mình, chớ không phải là đi tìm kiếm khổ cực. Cho nên trình độ không mua không bán được, tu đến đó là tận hưởng về đó. Như ngày hôm nay, chúng ta làm con người sung sướng hơn con thú nhiều lắm, tuy bây giờ chúng ta văn minh chúng ta thấy chậm, nhưng mà chúng ta có thể đi mua một bộ đồ bận tốt được, mua được cái bàn tốt, mua được cái ghế tốt do mọi người sắp đặt, nhưng mà nó có. Còn trên kia, chúng ta muốn là nó phải có, điển mà! Nó sẽ chạy tới tức khắc, không có được bê trễ. Cho nên mỗi người ở thế gian muốn mua cái gì muốn có liền, thì tâm thức chúng ta trụ rồi nên muốn cái gì là nó phải có cái đó, ở cảnh giới đó nó khác. Cho nên thiên đàng, những người tu tiến về siêu quốc, nó còn những chỗ siêu quốc tốt hơn đẹp hơn ở đây nhiều. Ở đây mới mở một phần, cái trí hợp tác mà tạo ra computer (máy vi tính) mà nói chuyện khắp thế giới được, và tâm thức chúng ta thanh tịnh nhẹ nhàng, chúng ta có thể thiêng liêng làm bất cứ ở đâu. Nhẹ nó hòa với nhẹ, ăn khớp dễ dãi vô cùng, hổng có gì khó khăn hết! Cho nên người tu thành đạo là không bao giờ làm khó bất cứ ai, xây dựng cho chung thôi! Thật tâm phục vụ thôi!

81. Thầy có nói: "Soi Hồn là mách điển", xin Thầy giải thích thêm?

Mách (mạch) điển rõ ràng! Hai Âm Dương hợp nhất nó là mách điển đó. Bây giờ mình muốn có điển, có âm thinh nói chuyện đây, hổng gắn cái đó vô làm sao có điển chạy được, gắn cái mách đó vô nó mới chạy được, hai cái mách điển. Cho nên muốn thấy điển là cái gì, chúng ta đánh một cái ở đây (trung tâm chân mày) nó xẹt ra tá hỏa tam tinh, đây nó xẹt ra 36 ngôi sao trước mắt, xẹt lửa, đánh một bạt tay xẹt lửa. Chứng minh thể xác chúng ta toàn là điển, có Âm có Dương, mà chúng ta sử dụng loạn mất trật tự thành ra lo âu. Nếu chúng ta hướng thượng, tiến về sự trật tự văn minh của Càn Khôn Vũ Trụ thì chúng ta chỉ có an vui và tận hưởng mà thôi.

82. Khi Soi Hồn mà bị mê đi, trạng thái đó tốt hay xấu?

Tốt! Cái đó nó bắt đầu hai luồng điển nó phối hợp được rồi, nó mới mê mà trong mê có tỉnh. Trong mê đó kêu là tỉnh liền chớ không phải mê luôn kêu hổng thức dậy đâu! Cái gì đi ngang nghe cũng hiểu hết, trong mê có tỉnh là vậy đó! Là người thông minh chứ không còn ngu nữa.

83. Khi Soi Hồn đỉnh đầu mát và xương sống mát lạnh, đó là trạng thái gì?

Mát lạnh thì không tốt! Ấm mà phát sáng là tốt! Xương sống đi lên ấm và phát sáng là tốt! Bộ đầu mát nhẹ cũng sáng là tốt!

84. Đức Tổ sư Đổ Thuần Hậu nói gì về phép Xuất Hồn và cảm tưởng của Thầy ra sao?

Thì Đức Tổ sư dạy rất đơn giản, lúc tôi vô học không có phải cắt nghĩa kỹ càng như bây giờ. Cho nên trước khi Ngài chết Ngài có khóc nói rằng: *"Tôi quen bạn, bạn là ở thế gian, mà tôi đi rồi tôi không để lại cái gì cho bạn hết! Chỉ để cho bạn một gánh nặng mà thôi!"* Rồi ổng khóc. Nhưng mà tới ngày hôm nay tôi mới thấy lời ổng nói đúng! Đối với người thế gian mà không có tỉnh táo làm việc như tôi chắc điên rồi. Một ngày biết bao nhiêu công chuyện, biết bao nhiêu thư từ mà phải giải quyết hết, mọi người đều vui, đó là tinh thần phục vụ. Do cái pháp đã giúp tôi có khỏe mạnh mà phục vụ tới ngày hôm nay. Đức Tổ Sư dạy chỉ rất đơn giản; tôi chỉ Soi Hồn vậy thôi, rồi về làm Pháp Luân, rồi rảnh gặp ổng nói chuyện vậy đó, chỉ có một lần một vậy thôi! Cố gắng tu, mà ăn thua hành giả cố gắng hay là không. Mình cố gắng mình làm cho mình tốt, làm siêng năng và dứt khoát trật tự thì chắc chắn các bạn sẽ khỏe mạnh tươi tốt. Chứ nhiều bạn tu đến ngày nay, giờ hết lo âu rồi, hỏi việc đó sao mày hổng lo?- Lo hổng được! Lo cái đầu nó sáng, vô thiền nó mê đi mất đâu, hổng có lo gì được! Hổng có lo những chuyện đời, thì mặt mày lúc nào cũng tươi trẻ. Nhiều bạn đã đạt được ở chỗ đó! Mới cảm thức được luồng điển như tôi vừa nói ở đây, mấy bạn đó là phải nhắm mắt, nhẹ nhàng thanh nhẹ, tự nhiên nó xuất phát đi lên trong tự nhiên và hồn nhiên như vậy con người mới là tươi trẻ. Mà ôm sự lo âu chỉ sớm già nua và than thở trong khổ cực mà thôi!

85. Dạo đó Thầy có gặp khó khăn nào khi mới thực hành Soi Hồn không?

Khi tôi Soi Hồn, thì tôi làm có 2, 3 phút hà! Tôi thấy chuyện này chắc khó ăn quá, khó làm quá, làm hổng vô rồi! Tôi mới xuống tôi gặp ông Tư, tôi nói: "Tôi cũng Soi Hồn mà tôi hổng thấy cái gì, thấy hổng ngồi lâu được, và toát cả mồ hôi ra". Ổng cười, ổng nói: *"Bạn tu cho bạn chớ bạn tu cho tôi đâu mà kể"*. Thì tôi mắc cỡ về mình ráng tu thêm, cứ vậy thôi! *"Bạn tu cho bạn chớ tụi này đâu có nhờ cái gì đâu"*-Ổng nói vậy mà mình về mình tu, ráng tu, tu ngày tu đêm. Tu cho đến nỗi mà tôi không có cho ngồi cái ghế tốt, tôi ngồi cái ghế ba chân: "Nếu mầy ngu mầy té xuống bể đầu ráng chịu". Tôi hành hạ tôi như vậy, bắt ngồi ghế ba chân vậy thôi! Ngồi thiền, trong lúc ngồi ghế ba chân, ngồi thiền tốt lắm! Thiền nhẹ, mà té chắc bể đầu! Cứ ngồi, mà ngồi xung quanh ở nhà chữi mắng đủ chuyện hết, thây kệ nó, tu! Bởi vì ở nhà, người ta thấy mình khùng mà; *"Làm cái chuyện lạ quá mà hổng ai làm hết! Nửa đêm, mà mày xách ghế ngồi vậy đó"*. Ngồi cái ghế tròn vậy đó! Trật cái té xuống bể đầu, tôi cũng làm. Ăn thua cái tâm cương quyết hành pháp của mình hay là không. Cương quyết là tất cả mọi sự đều tốt. Tôi thấy sự cương quyết của tôi chiến thắng nghịch cảnh ngay trong gia đình tôi; từ lớn nhỏ đều khuyên tôi đừng có tu và chửi mắng phá quấy. Bởi họ thương tôi, chứ hổng có ghét tôi đâu! Tôi biết họ thương tôi, họ muốn kêu tôi bỏ, muốn kêu tôi đi vô trong chùa tu: *"Tu cái gì tu mà không có bận áo vàng mà cứ ngồi nhà làm vậy hoài, mướn con chó gác cửa còn sướng hơn, mà cho ông ăn cơm rồi ông ngồi, ông cứ bịt lỗ tai, ngồi ngay giữa nhà vậy thôi!"* Bực tức làm cho gia đình buồn, nhưng mà tôi nói; cái chuyện buồn này nó có cái chuyện lạ kỳ, mình phải cương quyết làm cho mình hiểu được và thành công thì mọi người sẽ theo mình. Tôi cương quyết tôi tu đến ngày hôm nay là nhờ sự cương quyết của tôi; tôi không thay đổi, bất cứ giá nào một đường đi thôi. Tôi ở Việt Nam là mở cửa cho mọi người tới mà bùa phép tới phá đủ chuyện. Tôi cũng nói: "Cảm ơn, nếu tôi không phải sống để giúp người ta thì cứ giết tôi đi, để tôi sống tôi hại người ta làm cái gì!" Thì những vị đó cũng tới cũng làm dữ lắm, mà rốt cuộc cũng không có kết quả gì! Thì tôi mới được may mắn sống tới ngày hôm nay và giữ pháp tu trọn lành tới giờ phút cuối cùng của tôi ở tương lai và nhất quyết không bao giờ thay đổi. Cho nên Bên Trên đã cho tôi cái tên là Vĩ Kiên, bắt tôi đứng thẳng và chứng giám cho tôi từ giờ về sau phải đổi Vĩ Kiên. Nhưng mà trong cái thẻ căn cước là Lương Sĩ Hằng thì ai muốn kêu sao kêu, nhưng mà tên Bên Trên chứng kiến cho tôi là Vĩ Kiên không có được thay đổi. Lúc nào cũng lo tu, có cũng vậy mà không cũng vậy. Có một buổi ăn cũng không ăn cơm uống nước cũng phải tu thôi, không có làm cái gì hơn hết! Cho nên tôi thấy càng ngày tôi càng lớn tuổi, ý chí tôi càng mạnh. Tôi làm việc nhiều hơn thanh niên, làm việc rất nhiều không ngừng nghỉ. Nhưng không bao giờ thấy mệt, không bao giờ thấy chán nản, do cái pháp đã giúp tôi. Rất cảm ơn hoàn cảnh xung quanh đã xây dựng cho tôi có ngày hôm nay. Từ gia đình cho đến người truyền pháp, tâm tôi lúc nào cũng nhớ thương tất cả mọi người, và cố gắng thực hành trong xây dựng.

86. Khi con ngồi Soi Hồn 7, 8 phút mê đi thì tay mặt mấy ngón tay dang ra lỗ tai cách 2 phân, khi tỉnh lại mới đem ngón tay vào lỗ tai.

Cái tay còn yếu. Luồng điển mà nó tụ đầy đủ nó chỉ ngay ngắn chứ nó không có văng ra được đâu. Thì xác nhận là cái luồng điển mình chuyển chạy từ cơ tạng ra mấy ngón tay nó còn liên hệ yếu. Cần làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều cho nó tụ thì lúc đó nó sẽ bớt.

87. Lúc Soi Hồn mình đút hai ngón tay cái vô trong lỗ tai, có cần phải đút chặt không?

Phải đút chặt. Đút chặt để cho nó phóng xạ vô trong, đút kín lỗ tai chứ đừng để hở, hở thì tâm động. Thật sự, mình bịt thật chặt mà nghe được bên ngoài là cái tâm mình định. Nếu phải hở một chút để nghe bên ngoài là tâm mình động. Bịt thiệt chặt mà nghe người ta nói rõ ràng. Đó là cái tâm mình định.

88. Ở trong lỗ tai có hai cái huyệt. Theo y khoa bây giờ, nếu mình chạm vào hai huyệt đó thì trong óc tiết ra chất như ma túy làm cho óc não của mình tê liệt. Vậy đút hai ngón tay thật chặt vào trong lỗ tai của phép Soi Hồn có hại gì cho sức khỏe không?

Không! Nó không phải ma túy như mấy người đó nói đâu. Ngược lại, chúng ta bịt lại thì cái chấn động lực gia tăng mạnh hơn. Cái chấn động lực là nói về bên Vô Vi. Còn cái kia thuộc về y khoa. Họ không hiểu nên cho đó là ma túy, chứ y khoa có nhiều cái chưa hiểu,

chưa hiểu đâu, đừng có tưởng là tới đích, chưa tới đích đâu! Cho nên đằng này, cái chấn động lực khác. Trước kia, khi các bạn chưa thiền, chưa Soi Hồn, thì đầu các bạn suy nghĩ chậm lắm. Mà Soi Hồn một thời gian rồi, càng ngày càng suy nghĩ lẹ hơn. Nếu các bạn bị ma túy, các bạn đâu có suy nghĩ, giải quyết lanh lẹ như vậy. Nhưng trước khi chưa đi tới giải quyết lanh lẹ như thế đó thì phải qua một thời gian quên. Quên là gì? Là quên cái trần trược để bước lên một tầng số thanh nhẹ và sáng suốt hơn, mới thu hình rõ ràng hơn. Khi các bạn nói là các bạn đã thu hình rồi, các bạn mới xuất ngôn; cái radar mà, cái chiều hướng chấn động lực lên nhiều lắm. Cho nên nếu là ma túy và si mê như người ta nói trong y học và khoa học ở đây thì những người này khùng hết rồi. Chưa chắc ai tới đây ăn gian những người này được, nói thiệt vậy! Họ không ăn gian người ta thôi, bởi vì họ tự sửa mình và sáng suốt, họ hiểu họ nhiều lắm rồi. Còn đối phương, tự họ chưa hiểu họ làm sao đi ăn gian được, phải không? Cho nên đằng nầy chúng ta ở trong thực tập và tìm kiếm thực chất, đừng nghĩ về khoa học mới tìm được một chút thôi. Có chút xíu rồi la om sòm, rốt cuộc chưa tới đâu hết, chưa trở về thực chất được đâu, còn lâu lắm. Thấy vậy chứ chưa có văn minh! Ông Thích Ca văn minh từ bao nhiêu năm nay rồi mà người ta chưa tìm ra sự văn minh của ông Thích Ca. Nói bao nhiêu đó đủ rồi! Jesus Christ văn minh biết bao nhiêu triệu năm rồi mà đâu có ai biết được Jesus Christ đã văn minh. Họ cho cái văn minh này hay hơn Jesus Christ, đâu có đúng.

89. Gặp những người tàn tật mà thiếu một cánh tay hoặc thiếu ngón tay làm sao họ Soi Hồn?

Họ dùng cái ý và lấy bông gòn nhét lỗ tai được. Dùng cái ý bắt họ niệm Phật, tập trung trên đỉnh đầu và lấy bông gòn chận lại. Cái ý họ cũng đại diện cánh tay được.

Còn mấy ngón tay trỏ để mà chận huyệt?

Là chận những dây thần kinh này để qui tựu về trung ương.

Còn thiếu cánh tay họ làm sao?

Không can hệ gì. Họ dùng cái ý, tôi nói họ dùng cái ý trong ý thức Soi Hồn. Tôi bịt lỗ tai tôi để tôi tập trung cái điển chạy về đây (trung tâm chân mày).

93. Có những người nhất thời bị nhức đầu hoặc là thở khó, thì có thể trong một giai đoạn nào đó tạm thời ngưng Pháp Luân hoặc là ngưng Soi Hồn được không?

Soi Hồn vô cảm thấy nhức đầu hay sao?

Thưa, bị nhức đầu trước khi Soi Hồn.

Phải Soi Hồn để giải tỏa nhức đầu, Soi Hồn cho đến nỗi trước trán rịn mồ hôi là hết nhức đầu. Cứ việc làm cho trước trán rịn mồ hôi là hết nhức đầu.

Còn những người thở khó thì có thể tạm thời ngưng Pháp Luân?

Thở khó thì tạm thời nằm học thở. Nằm học thở hít vô bụng cho quen rồi ngồi hít mới được. Cho nên người mới tu trong giai đoạn đầu chỉ nên Soi Hồn và nằm hít cho điều hòa rồi mới thực tập tất cả các pháp. Chứ nếu thực hành các pháp một lượt một, họ chán, không bao giờ thiền được.

90. Tại sao khi Soi Hồn thì ngón tay giữa phải kéo nhẹ mí mắt và ngón tay trỏ chận nhẹ lên huyệt Đồng tử liêu?

Thì cái huyệt ở đây (mí mắt) là huyệt trị bệnh nhức đầu. Đây (huyệt Đồng tử liêu) cũng là cái huyệt ổn định nhức đầu. Con mắt phàm ở thế gian kêu nó ngồi nhắm mắt thì nó sợ ma, một chập muốn mở. Cho nên phải chận cái mí xuống một chút cho quen đi. Khi quen rồi, họ không ngó đâu, sau này phải ngó ngay trung ương, lúc đó mới thấy Mô Ni Châu. Chứ vừa mới tu mà kêu nhắm mắt một chập thì cũng mở, bởi vì quen rồi, quen thói mở mắt để thấy cái đó là cái gì và sợ ma. Cho nên khi chận lên cái nầy mà quen rồi, thì họ nhắm mắt thấy thoải mái, sung sướng hơn, tại vì cái huyệt này ổn định bộ đầu. Và khi họ nhắm mắt và chấn ổn định rồi thì thấy khỏe, quen rồi thấy sung sướng, có gì đâu! Nhưng sau này, tập trung ngay chỗ giữa chân mày, lúc đó mới trì nặng giữa chân mày, luôn luôn cứ đòi nhắm mắt; tới giai đoạn nhắm mắt là muốn xuất. Khi xuất được rồi thì sẽ ê chỗ nầy (trung tim chân mày). Ở đây là Thế Gian (trung tim chân mày): xuất ra ngó thế gian. Đây là Trung Thiên (trung tim trán). Đây là Bổng Lai (đỉnh trán). Đây là trung tim bộ đầu (bá hội): vô Phật Giới. Phải đi từng giai đoạn một. Nếu muốn vào ngay Phật Giới không được, phải trật tự đi tới. Phải chịu một thời gian nặng trì rồi mới hết. Hết nặng trì chỗ đó, mới nặng trì chỗ khác. Tê chỗ này (trung tim chân mày), tê chỗ trung tim trán, rồi tê lên trên đỉnh đầu (đỉnh trán), rồi tê ngay trung tim đỉnh bá hội. Đó! Phải có trật tự hết thảy. Tự mình cảm thấy tê. Sau này Mật Niệm thấy chạy rõ ràng: Mật Niệm Bát Chánh.

91. Khi Soi Hồn mà hai cánh tay bị mỏi thì làm cách nào?

Đó! Phải cố gắng ít nhất năm phút, rồi mới thả tay xuống. Chớ đừng nghe mỏi rồi bỏ xuống. Mỏi thì cố gắng một chút rồi mới bỏ. Luôn luôn phải bắt cố gắng một chút, bởi con người có thể cố gắng tới vô cùng. Mà cái tánh làm biếng của con người không chịu sửa thì tạo sự làm biếng đời đời. Cái làm biếng cũng đời đời và cái siêng năng cũng đời đời. Bây giờ mình muốn bước qua cái siêng năng thì phải cố gắng siêng năng hơn.

92. Khi Soi Hồn mà ba ngón tay nóng là vì sao?

Nóng thì phải bỏ xuống làm Pháp Luân trước. Biết ngồi làm Pháp Luân thì ngồi làm Pháp Luân trước, rồi mới Soi Hồn sau thì không có nóng, bởi vì khi làm Pháp Luân nó giải ra tứ chi. Cái trược khí trong người có nhiều: mình ngồi làm Pháp Luân một chập rồi cái trược khí ra, rồi mình Soi Hồn không có nóng tay, không nóng ngón tay nữa.

93. Tại sao có lúc Soi Hồn dễ dàng, có lúc lại rất khó?

Đó, cái bản tính lười và không chịu lập lại trật tự trong sự sống hiện tại. Cho nên nhiều khi mình buông tha tới giờ đó thấy khó lắm, vô niệm cũng không muốn niệm nữa. Niệm cái gì cũng quên. Như niệm một chập thì nghĩ tiền, nghĩ này, nghĩ kia, nghĩ thời cuộc. Đó! Phải chú ý thường xuyên lập lại trật tự, bởi mình biết cái này hữu ích và trật tự để giải quyết những sự nan giải của chính mình thì mình nên làm hơn. Nhiều người làm cho có lệ; *"Ông Tám không có ở đây, tôi làm ổng cũng không thấy. Ông Trời, ông Phật ông cũng đi chơi rồi, đâu có rảnh coi chừng tôi"*. Nhưng mà không biết tôi là Trời, Phật và tôi cũng là ông Tám. Mà tôi ngu tôi không biết coi chừng tôi thì khi nào mới nên. Họ không biết chỗ đó, thấy không?

94. Thông thường thì Soi Hồn từ năm đến mười lăm phút, tuy nhiên người

nào cần Soi Hồn lâu, người nào không cần?

Ít nhất năm phút. Rồi từ sự cố gắng mà họ cảm thấy rằng: khi làm tới mười lăm phút, họ thấy cái xương sống lạnh, mát. Tới mười lăm phút là đủ rồi! Có nhiều người làm tới nửa giờ. Cái đó ngoài sự yêu cầu của pháp lý. Họ thích, họ Soi Hồn cảm thấy mát đỉnh đầu, mát xương sống, họ muốn mát hoài vậy! Cái đó là sở thích của người ta, không ai cản được. Nhưng mà nhiều nhất là mười lăm phút, ít nhất là năm phút.

95. Trong lúc Soi Hồn, tâm trí mình phải như thế nào?

Mình cứ co lưỡi và tập trung, ngó thẳng ở đây (trung tim chân mày). Cái ý mình ngó thẳng ngay trung tim ở đây (trung tim chân mày) và trên đỉnh đầu, mình tập trung mình niệm Nam Mô A Di Đà Phật để cho tất cả những luồng điển của thần kinh qui tựu làm một.

96. Thành ra trong lúc Soi Hồn mình cũng niệm Nam Mô A Di Đà Phật trên đỉnh đầu được?

Tốt! Còn lúc mình mê rồi thôi, mình khỏi niệm. Khi người ta Soi Hồn người ta mê thôi chứ niệm gì. Nhẹ rồi! Niệm nhằm mục đích để cho tới thanh nhẹ, mà tới thanh nhẹ rồi đâu có niệm làm gì nữa? Còn nếu có phức tạp động loạn thì chúng ta mới niệm để dắt, dẫn tiến khai thông sáu luồng điển đó.

97. Trên tờ "Phương Pháp Soi Hồn" có viết: "Trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành, cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật". Nhưng đã bao lần hỏi ông Tám thì ông lại trả lời: "Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi rồi chú tâm qua trung tâm chân mày" cho đến khi xuất ánh sáng v.v... Như thế có phải là đối nghịch nhau không?

Bạn phân tách về sự đối nghịch rất đúng, nhưng bạn nên bình tâm xét lại. Chúng ta đang thực tập mở khiếu điển quang của bộ đầu về phần điển hướng về Đức Phật là phần điển thanh và nhẹ nhàng. Tưởng là đến nơi chứ không cần lảm nhảm thương nhớ vọng động. Cho nên tôi đã nói với các bạn nhiều lần là: trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật, chỉ một chút đó thôi, rồi ngó ngay trung tim chơn mày. Bạn nên xem kỹ lại một khi bạn gom trí nơi Hà Đào Thành thì luồng thanh điển ấy tựu ngay, vì nó là loại nhẹ. Rồi bạn ngó ngay trung tâm chơn mày là tống mở cái luân-xa mách điển nơi ấy, vì luân xa ấy là luân xa dẫn đầu để mở các luân xa khác ở trong cơ thể. Đức Phật là người đã tự khai thông được luồng điển của cơ thể của xác phàm cho nên Ngài mới lưu lại cho hậu thế về phương pháp để tự giải thoát. Ngài dùng chữ NAM để mở luân xa trung tâm chơn mày. Âm thanh của chữ NAM là luồng điển trụ ngay trung tâm chơn mày. Đối với người tu luyện đúng theo pháp nầy đến lúc thanh tịnh ý ta tưởng đến chữ NAM thì ta thấy ánh sáng ngay nơi chân mày. Đối với người mới tập tu thì luôn luôn thắc mắc là vì đã trót làm con người thì ai cũng có sẵn sự ham muốn. Cho nên phần đông thiếu kiên nhẫn để tìm hiểu lấy chính mình, nhưng chỉ muốn bước vào tập tu là phải thành Phật ngay. Người mới tu trong vòng ba năm thì khó chứng minh được sáu luồng điển của sáu luân xa ở trong nguyên lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nhưng luôn luôn phải đặt vào mục đích cuối cùng, từ nặng đi tới nhẹ, từ thắc mắc đi tới khai thông, thì mới nhận xét được sự tiến bộ của mình.

98. Niệm Phật và Pháp Luân nhiều lần trong ngày là tốt, vậy Soi Hồn có thể làm được bao nhiêu lần tối đa trong ngày?

Như tôi đã thực hiện và báo cáo cho các bạn là sớm trưa tối một ngày chúng ta Soi Hồn được 3 lần, để chi? Bởi vì cơ thể chúng là chất tinh nó luân chuyển chạy trong cơ thể chúng ta khắp các giới. Mà chúng ta tập trung được chất tinh hướng lên trung tim bộ đầu và tiến lên tinh ba của cả càn khôn vũ trụ thì chúng ta sẽ tạo được một phần hồn tốt tươi ra vô trong thể xác chúng ta được.

99. Con mới tập Soi Hồn được 2 tháng, con chưa ngồi thiền. Mỗi khi con Soi Hồn, con nghe trên đỉnh đầu kêu như tiếng điển chạy. Xin Thầy minh giải?

Đó là tốt, sẽ giải tất cả những trược khí trong gan và tương lai bộ đầu sẽ nhẹ, hội tụ ngay trung tim chân mày.

100. Thầy có nói là Soi Hồn đúng thì xương sống mát. Còn con thì Soi Hồn được 7, 8 phút thì đỉnh đầu mát nhưng xương sống lại không mát. Như vậy nghĩa là sao?

Phải làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều cộng với sự Soi Hồn đứng đắn. Soi Hồn giúp cho khí tinh phát triển trên bộ óc. Nhập định thì Đốc mạch sẽ được mát và khỏe.

101. Soi Hồn vừa ngáp, đầu xoay như chong chóng?

Cái đó là trược, ở trong người trược. Những người đó nên cần thanh lọc, hay là buổi sáng uống một ly nước chanh để giải bớt độc tố trong người thì thiền không có bị động.

102. Khi soi hồn, điển trong cơ thể phát xuất từ đâu và được gom lên tam tinh mà luyện đạo?

Do PLTC hành đều đặn, thần kinh cơ tạng sẽ được nhẹ nhõm, điển xuất và xung lên bộ đầu. Tu lâu, bộ đầu sẽ khai mở lớn rộng, tức là liên hệ với càn khôn vũ trụ, có thể hiểu được nhiều việc mà từ hồi nào giờ chưa hiểu được.

103. Làm thế nào để được điển rút bộ đầu?

Chỉ có Soi Hồn, Pháp Luân nói sau phải làm đúng như vậy, thì nó mới thông Đốc mạch thì điển nó mới rút bộ đầu. Nhâm Đốc mạch, khi mà Nhâm Đốc mạch tương thông rồi là ý dục không có nữa, thì nó mới bừng sáng ngay chơn tâm chơn mày. Lần lần nó tiến lên trung tâm cái trán bừng sáng ra tuệ giác minh mẫn.

104. Trong thời gian từ 3 giờ chiều đến 9 giờ tối, con có thể làm pháp Soi-Hồn hoặc Chiếu Minh hoặc ngồi trụ trên đỉnh đầu niệm Lục Tự hay không?

Được hổng sao, làm được.

Giải Đáp về PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN

105. Con ngồi thiền mỗi đêm thường 2 tiếng, có lúc thấy người mất tiêu có lúc 2 hay 3 tiếng mà không mê hay định là tại sao?

Muốn định thì cần cái Pháp Luân Thường Chuyển phải làm cho đứng đắn, làm PLTC nhiều thì cái căn nặng nó sẽ thành cái căn nhẹ, lúc đó cái trí chúng ta mới sáng được. Cái sáng ở bên trong chớ không phải cái chuyện ở bên ngoài, cho nên phải làm PLTC là mở ở bên trong mà dày công nó mới mở trong thanh tịnh. Vừa vừa cứ làm tới làm tới... vậy thì nó sẽ mở ra, trí nó sẽ sáng. Nhiều người làm PLTC đúng rồi cảm thấy mình tại sao bây giờ mình biết được nhiều chuyện mà chính mình hổng tin mình, đụng đâu hiểu đó. Cái đó do đâu có? Do cái Pháp Luân hỗ trợ

cho cái Nhâm Đốc mạch nó chuyển chạy đầy đủ thì cái trí chúng ta mới sáng.

106. Có người tu lâu sao chưa thấy ánh sáng?

Tu lâu chưa thấy ánh sáng là căn gốc nặng nề hay là làm Pháp Luân Thường Chuyển chưa đầy đủ, Đốc-mạch chưa thông. Cần làm Pháp Luân nhiều hơn thì căn nặng cũng thành căn nhẹ, ánh sáng sẽ tái hồi.

107. Làm Pháp Luân Thường Chuyển: hít cho nó ngộp hết hít được rồi mới thở ra cho tới cạn hơi luôn?

Nhưng mà lúc mới làm, các bạn hít nhẹ nhẹ, nói: *"đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu"*, hít cho nó ngộp hết hít được, rung hết bộ đầu, hết hít được rồi các bạn thở ra; thở cho cái bụng xẹp hết không còn cái gì ở trong đáy bụng. Chúng ta hít vô, nói; đầy rún thì cái rún tự nhiên nó đầy, rồi nó mới xoáy cái luồng điển ra phía sau trái cật. Trái cật đó nó có cái Luân-xa, mà cái Luân-xa đó nó thông cái đường xương sống. Đường xương sống là vũ trụ của bản thể, nó thông suốt lên trên bộ đầu.

108. Pháp Luân Thường Chuyển tới mức sẽ vượt qua cơn nguy biến?

Cho nên tôi khuyên trong cái cơ nầy phải tu thiền. Trong lúc đó, Cơ Phán Xét tới, cơ nguy biến thì ai cũng bất tỉnh hết, nhưng mà mình chút xíu thức dậy. Bây giờ phải ráng làm Pháp Luân Thường Chuyển nhiều mới giữ được cái xác. Cái lúc mà động một cái là chết luôn, Tiên mà còn mê....Bị mê là cũng như ví dụ: động đất hay là không khí không tốt, mê man không có thức, tới chết luôn. Nhiều người mê không tỉnh được thì đó không khí không tốt. Trong đó không khí cũng giết người...

109. Về Pháp Luân Thường Chuyển, có phải bắt buộc thời gian của hơi thở ra bằng hơi thở vô không? Con cố tập hít vô cho đến tung lên bộ đầu, nhưng hơi thở ra rất ngắn, vậy có đúng không? Hiện nay khi thở Pháp Luân Thường Chuyển, con nên để tay trên đùi, hay bắt ấn Tam Muội?

Người mới tập nên để tay trên đùi, kẹp hông lại vì ai cũng có con ma lười biếng, ngồi chập nó khòm lưng. Kẹp là mình kiểm soát cái lưng không có khòm. Khi hơi thở là hít vô bao nhiêu, phải thở ra bao nhiêu nó mới là mạnh. Hít vô nhiều mà thở ra có chút xíu là nó yếu. Cho nên đã hít vô nhẹ nhẹ và thở ra nhẹ nhẹ, con người nó mới mạnh.

110. Tại sao con tu đã lâu mà sau khi thở Pháp Luân Thường Chuyển, đầu vẫn còn lắc, mình vẫn còn rung chuyển. Có phải tại vì điển Ngũ Tạng vẫn còn bị nghẹt không?

Chưa đủ lực lượng. Phải tiếp tục làm nữa đi, cương quyết đi. Đã thấy nó lắc là mình đã đi tới được rồi. Đi tới nữa đi, đi tới nữa là dứt khoát nó sẽ ổn định, tới lúc đó muốn lắc cũng không lắc được. Những người tu về Vô Vi, tôi là người lắc nhiều nhứt. Lắc trước tôi ở trên gác, lắc cả cái gác cũng rung luôn. Tôi sợ tôi điên chớ, nhưng mà tôi nói mình tin theo Phật mà ông Tư nói Pháp Luân Thường Chuyển huệ tâm khai, là mình chết bỏ chớ sợ gì. Bây giờ tiền không có mà vợ thì chưởi, đâu có ai thương đâu. Cả gia đình không có ai thương hết, mình cứ việc làm tới, ngồi trên chiếu manh cứ việc làm tới. Làm thét rồi bây giờ tôi muốn lắc cũng không được nữa. Hồi xưa nó lắc dữ lắm. Nó mà trụ lên nó lắc dữ lắm. Bắt đầu trụ rồi phát sáng ra thấy cảnh vật tươi tốt rồi là muốn lắc chút cũng hổng được, ngồi đâu ngay ngắn đó.

111. Tại sao phải Pháp Luân?

Pháp Luân Thường Chuyển là lấy nguyên khí của Trời Đất để khai mở cơ tạng của chúng ta. Trong cơ tạng của chúng ta là cấu trúc bởi nguyên khí của Trời Đất, do chúng ta ăn cơm mới lớn. Lớn lên cũng phải do nguyên khí Trời Đất ban chiếu hạt gạo mới thành, thì chúng ta mới có cơm ăn. Ăn vô thì biến sanh Thủy, Thủy biến sanh Khí, Khí biến sanh Sắc. Bụng đói mặt xanh, ăn no mặt hồng. Đó là điển, thì tất cả chúng ta là điển. Phải lấy Pháp Luân Thường Chuyển khai mở ra. Điển hòa hợp với điển của Vũ Trụ, tâm con người mới ổn định. Khi mà hiệp nhứt cùng Trời Đất, thì huệ tâm mới sáng.

112. Khi thở Pháp Luân Thường Chuyển, hơi thở vào đến vùng thận cảm thấy đau, như vậy bị triệu chứng gì?

Tới thận đau là phải thanh lọc cái thận. Mà cái thận trược nó mới vậy, cố gắng làm nữa nó cũng giải à! Làm tiếp nó giải ra, thì bộ phận nó đi tới đó, nó đang giải tới đó, không phải thận. Bộ ruột chớ không phải thận; ruột nó gắn liền với xương sống. Chỗ đó nó bị nghẹn, bị dơ, bị trược, tiếp tục giải nó sẽ hết. Còn không thì mua thuốc thanh lọc, uống nó cũng đi mất.

113. Khi thở Pháp Luân Thường Chuyển, hít thở 6 hơi, lồng ngực khó thở, vậy đúng hay sai?

Hít 6 hơi cho đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, mà liên tục như vậy là cũng đã đủ mệt rồi. Còn hít một chút nghĩ, chút nghĩ, chút nghĩ, cái đó nó không có liên tục, và không mở được cái Nhâm Đốc đâu. Hít một hơi đáng một hơi, nhẹ chừng nào là mạnh chừng nấy. Càng nhẹ nó càng sáng, khi mà hít bằng ý. Ý vừa tưởng là nó chạy đều, tức là sáng rồi.

114. Làm sao biết mình thở Pháp Luân đúng, cần điều kiện gì?

Pháp Luân Thường Chuyển là phải hít đầy rún. Ban đầu nhiều người hơi yếu, hít "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" thì trong đó cái nguyên khí nó mới mở đúng chiều phát triển từ cơ tạng tới khối óc. Chúng ta phải để ý là "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" tới hết thở được, hết hít được thì nó mới bừng sáng bên trong được. Mà những người mà tu liên tục nhiều năm nhiều tháng thì hơi thở của họ; cái ý của họ vừa tưởng là nó chuyển chạy như là hít vậy! Cũng "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" mà tới lúc đó chúng ta mới thấy cái hơi là nó sáng như đèn neon vậy đó. Thấy hơi rõ ràng, thấy hơi sáng rõ ràng. Hít vô là nó phải sáng. Thì mình kêu bằng huệ tâm khai; trung tim bộ đầu chúng ta sẽ phát sáng và hiểu được nhiều chuyện và sửa được nhiều chuyện trong tâm thức của chúng ta từ lạc hậu đi tới văn minh tốt đẹp. Cái Pháp Luân Thường Chuyển là quan trọng nhất của những người tu Vô Vi.

115. Khi làm Pháp Luân Thường Chuyển thì chú ý ở đâu?

Luôn luôn phải chú ý trung tim chơn mày. Tánh tình con người hay gian trá, cần tập trung ngay trung tim chân mày để sửa tánh hư tật xấu.

116. Làm Pháp Luân có phải dẫn điển không?

Đừng có để ý là phải dẫn điển gì hết, cứ làm y như bạn không biết cái gì. Trong đó người ta dặn nói trong thâm tâm: *"Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ*